

LAWRENCE BLOCK

NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR

HIT AND RUN

A NOVEL



PHI VỤ CUỐI

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC **vh**

Mục lục

Giới Thiệu

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40

41

42

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

Giới Thiệu

LAWRENCE BLOCK

PHI VỤ CUỐI

(Tiểu thuyết)

HỒNG NHUNG dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh HIT AND RUN

HIT AND RUN © 2008 by LAWRENCE BLOCK

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa tác giả, c/o Baror International, INC., Armonk, New York, U. S. A.

Bản quyền tiếng Việt © Nhà xuất bản Văn học, 2010.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Keller rút cái kẹp từ trong túi ngực ra và gắp một chiếc tem ra khỏi cái phong bì làm bằng giấy mờ chống thấm dầu. Nó chỉ là một con tem trong bộ tem Posthorn dài vô tận của Na Uy, giá của nó cũng chỉ dưới một đô la Mỹ nhưng lại khó tìm đến lạ kỳ, và tất nhiên là bộ sưu tập của hắn vẫn thiếu con tem đó. Hắn soi thật kỹ con tem, đưa ra trước đèn để chắc chắn là phần giấy chỗ dán vào cuốn album không bị mỏng đi, sau đó hắn để nó lại vào phong bì rồi bỏ sang một bên để sau đó mua.

Người chủ cửa hàng, một người đàn ông cao, khuôn mặt hốc hác, một bên mặt lúc nào cũng tỏ vẻ lạnh băng vô cảm mà theo như ông ta nói thì đó là do hậu quả của chứng liệt Bell (1), khẽ nhếch mép cười bằng một nửa khuôn mặt còn lại. "Một người khách hàng mà tôi luôn trông đợi", ông ta nói, "Là một người luôn đem theo cái kẹp tem của riêng mình. Ngay khi tôi thấy ngài làm điều đó, tôi biết là mình đã có một người khách thực thụ trong cửa hàng".

(1) Chứng liệt Bell: Bệnh đặc trưng bởi tình trạng viêm dây thần kinh số 7, chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ mặt, các tuyến nước bọt và tuyến lệ.

Đối với Keller, người đôi khi có mang theo cái kẹp bên mình hoặc có lúc cũng không mang thì đây chỉ là vấn đề có nhớ hay không chứ hoàn toàn chẳng nói lên điều gì. Mỗi khi đi đâu là hắn lại mang theo bản copy cuốn catalo tem Scott cổ điển, một cuốn sách dày đến 1100 trang, trong đó liệt kê và có hình minh họa của rất nhiều các con tem trên thế giới, từ con tem ra đời đầu tiên (Penny Black năm 1840 của Anh) cho đến những con tem

trong thú chơi tem đầu thế kỷ, có thể kể đến bộ tem Vương quốc Anh trong đó bao gồm cả bộ cuối cùng của George VI năm 1952. Đó là những con tem mà Keller sưu tập và hẳn sử dụng quyển catalo đó không phải chỉ để lấy thông tin mà còn để kiểm tra, hẳn sẽ khoanh đỏ vào số hiệu của mỗi con tem mà hẳn đã sưu tập được để làm dấu.

Cuốn catalo luôn luôn đi cùng với hẳn, bởi vì hẳn sẽ không thể vào bất kỳ một cửa hàng tem nào mà không có nó trong tay. Cái kẹp đương nhiên là rất có ích, nhưng không phải là vật bất ly thân, hẳn hoàn toàn có thể mua ngay một cái mới từ người bán tem. Thế nên việc quên mang theo cái kẹp là rất bình thường, và thường thì đến phút cuối cũng chẳng mấy ai có thể nhớ đến việc nhét thêm cái kẹp vào túi quần hay túi vội vào vali hành lý đã xếp xong. Chắc chắn là càng không ai làm vậy nếu họ sắp sửa lên máy bay vì thế nào mấy tay bảo vệ mặc đồng phục ở sân bay cũng chặn họ lại và bắt bỏ nó đi. Thử tưởng tượng ra một tên khùng bố với cái kẹp tem trong tay. Hẳn sẽ làm gì nhỉ, hẳn có thể tóm lấy một cô tiếp viên hàng không và đe dọa nhổ lông mày của cô ta chẳng hạn.

Thật lạ là lần này hẳn lại mang theo cái kẹp, trong khi suýt nữa thì hẳn đã quên mang theo quyển catalo. Hẳn đã từng làm việc cho vị khách đặc biệt này một lần, trong một vụ tới Albuquerque và thậm chí hẳn đã không có thời gian để dỡ hành lý ra. Hẳn vẫn cẩn thận theo một cách chẳng giống ai, đặt ba phòng ở ba nhà trọ bình dân khác nhau, lần lượt đăng ký nhận phòng ở cả ba nơi rồi nhanh chóng bắt tay vào công việc và bay về New York ngay trong ngày hôm đó mà không ngủ lại bất cứ phòng trọ nào. Nếu công việc lần này cũng nhanh chóng và suôn sẻ như vậy thì hẳn đã chẳng có thời gian đi mua tem như thế này, thậm chí cũng không đủ thời gian chỉ để tìm hiểu xem có người buôn tem nào ở Des Moines này không?

Nhiều năm về trước, khi Keller còn là một đứa trẻ, việc sưu tầm tem chẳng bao giờ làm hẳn phải tốn quá một hoặc hai đô một tuần. Lúc đó ở Des Moines này cũng có rất nhiều người buôn tem, giống như ở bất kỳ nơi

nào khác trên thế giới. Thú chơi tem của hãn thì không hề giảm đi nhưng những cửa hàng bán tem lẻ trên phố bây giờ lại đã nằm trong danh sách những thứ có nguy cơ bị "tuyệt chủng" mà công tác bảo tồn hình như cũng không cứu vãn được. Việc kinh doanh tem bây giờ hầu hết được thực hiện qua mạng hoặc thông qua thư từ, còn một số rất ít các nhà buôn vẫn duy trì các cửa hàng tem trên phố thì khách hàng của họ cũng chỉ là những tay buôn tem hơn là những người sưu tầm thực sự. Những người không hiểu biết hoặc không có hứng thú với tem thì chỉ ngày ngày đi qua cửa hàng, và đến khi ông chú Fred của họ qua đời để lại một bộ sưu tập cần phải đem bán chẳng hạn, thì họ sẽ biết ngay là phải đem chúng đến đâu.

Người buôn tem này, theo Keller được biết, có tên là James McCue. Cửa hàng của ông ta nằm ở tầng trệt ngay dưới ngôi nhà của mình trên đại lộ Douglas, thị trấn Urbandale, một vùng ngoại ô mà cái tên của nó làm Keller liên tưởng đến phép nghịch hợp (2) trong ngôn ngữ. Một thị trấn thung lũng? Với Keller thì nơi này có vẻ không giống một thị trấn hay một thung lũng gì cả nhưng hãn vẫn thấy đây là một nơi khá tốt để sinh sống. Ngôi nhà của McCue đã gần bảy mươi năm tuổi với kiến trúc cửa sổ xây lồi ra ngoài và cầu thang vòm. Người chủ cửa hàng ngồi trước máy vi tính, đây là công cụ mà theo Keller hầu hết các giao dịch buôn bán được thực hiện qua đó, và cái đài cát sét được bật nhỏ đang chơi một bản elevator music. Một căn phòng thật yên bình, những thứ đồ đạc khác được bày biện ngăn nắp tiện nghi thoải mái. Keller xem nốt phần còn lại bộ sưu tập tem Na Uy và tìm thêm được một bộ đôi tem nữa mà hãn muốn mua.

(2) Phép nghịch hợp: Một phép tu từ trong tiếng Anh - Bằng cách kết hợp hai hoặc nhiều từ gần như đối nghĩa nhau để tạo ra một từ có nghĩa. Ví dụ: Tủ lạnh ấm.

"Ngài nghĩ sao về tem Thụy Điển", McCue gợi ý, "Tôi có vài con tem đẹp lắm!"

"Tôi rất mạnh về khoản này đây", Keller trả lời, "Tại thời điểm này, những con tem Thụy Điển mà tôi muốn có chỉ toàn là những cái tôi không đủ tiền mua mà thôi".

"Tôi biết chứ! Ngài nghĩ sao về các con tem từ số 1 đến số 5?"

"Chà, tuyệt thật. Đó chính là những con tem mà tôi không có. Nhưng tôi còn thiếu cả con màu cam tinh tế nữa". Con tem đó được ghi trong catalo với số thứ tự là 1a, thực chất là một con tem bị lỗi về màu sắc, thay vì màu lục lam nó lại có màu da cam, và nó quả là con tem độc nhất vô nhị, một thứ hàng mẫu được truyền tay trong giới sưu tập tem vài năm trước với giá lên đến ba triệu đô la Mỹ. Hoặ cũng có thể là ba triệu Euro, Keller cũng không nhớ rõ.

"Cái đó thì tôi không có", McCue trả lời, "Nhưng tôi có từ số 1 đến số 5, giá cả cũng rất phải chăng". Thấy Keller khẽ rướn mày, ông ta nói thêm "Những con tem tái bản chính thức. Vẫn còn mới, được đặt rất cân đối và mới chỉ được dán qua qua thôi. Theo như trên sách thì giá mỗi cái là ba trăm bảy lăm đô. Ngài muốn xem chứ?"

Ông ta không cần đợi câu trả lời mà rút ngay ra một hộp tài liệu và lấy ra một cái thẻ hàng tồn kho với năm cái tem đặt dưới một tấm bảo vệ làm bằng nhựa trong suốt.

"Ngài không việc gì phải vội, cứ xem chúng thật cẩn thận. Chúng rất đẹp, phải không?"

"Ừ, rất tuyệt!"

"Ngài có thể lấp đầy những chỗ còn trống trong bộ sưu tập của mình bằng những con tem này và sẽ không bao giờ phải hối hận về điều đó".

Thậm chí nếu hẳn có được bộ tem gốc, một điều gần như là không tưởng, thì những con tem tái bản này vẫn xứng đáng có được một chỗ trong

bộ sưu tập của hắn. Hắn quyết định trả giá bộ tem.

"Vâng, tôi vẫn hi vọng có thể bán cả bộ với giá bảy trăm năm mươi nhưng tôi nghĩ có thể lấy ngài sáu trăm. Ít nhất thì tôi cũng đỡ được chi phí vận chuyển".

"Nếu là năm", Keller nói, "Thì tôi sẽ không cần phải suy nghĩ thêm gì cả."

"Tùy ngài thôi, ngài cứ nghĩ cho kỹ đi". McCue trả lời, "Còn tôi thì chắc chắn là không bán thấp hơn giá sáu đầu. Ngài có thể thanh toán bằng thẻ tín dụng nếu thấy như vậy tiện hơn."

Tất nhiên là tiện hơn rồi, không có gì phải bàn, nhưng Keller không chắc là mình muốn thanh toán bằng cách đó. Hắn có một thẻ American Express đứng tên hắn nhưng hắn lại không sử dụng tên thật của mình trong suốt chuyến đi này, và hắn nghĩ rằng hắn nên để mọi việc diễn ra như vậy. Hắn còn có một thẻ Visa Card mà hắn đã dùng để thuê chiếc xe Nissan Sentra của Hertz, để đăng ký phòng ở Days Inn, tuy nhiên cái tên trên đó lại là Holden Blankenship, trùng với tên trên bằng lái xe của tiểu bang Connecticut mà hắn đang giữ trong ví, trên đó tên đệm của ngài Blankenship được viết tắt là J., theo Keller thì cái đó sẽ giúp phân biệt hắn với tất cả những ai khác trên thế giới này cũng tên là Holden Blankenship.

Theo như lời của Dot, người đang nắm giữ cả một kho tư liệu về thẻ tín dụng và bằng lái xe thì tấm bằng lái đó sẽ qua mặt được tất cả các cuộc kiểm tra an ninh, còn cái thẻ tín dụng thì vẫn có thể sử dụng tốt trong vòng ít nhất hai tuần. Nhưng sớm muộn gì nó cũng sẽ bị khóa vì không có ai trả tiền, điều đó cũng không làm Keller bận tâm, cho dù nó có liên quan đến Hertz, Days Inn và hãng Hàng không Mỹ, nhưng hắn thực sự thấy băn khoăn về việc sẽ lộ sạch tiền của một gã buôn tem, số tiền mà danh chính ngôn thuận là của gã. Thực ra hắn vẫn có cảm giác là điều đó sẽ không thể xảy ra mà chỉ có công ty thẻ tín dụng là người duy nhất chịu thiệt trong vụ

này. Nhưng dù thế nào hẳn cũng không thích cái ý nghĩ đó lắm. Thú vui của hẳn, sở thích của hẳn phải là một phần trong cuộc đời hẳn, phần đời duy nhất mà ở đó hẳn hoàn toàn trong sạch và thẳng thắn. Nếu như hẳn mua tem mà lại tìm cách không trả tiền cho chúng thì chẳng khác nào hẳn đang đánh cắp những con tem đó, và việc này cũng chẳng đến nỗi quá nghiêm trọng nếu như hẳn đánh cắp chúng theo cách này cho dù là từ McCue hay từ công ty thẻ Visa. Nhưng nếu hẳn không thể có được chúng một cách trong sạch thì chẳng mấy chốc mà hẳn sẽ lại phải chia tay với những con tem đó.

Dot thế nào mà chẳng gắt ầm lên khi biết việc này, hoặc ít nhất cũng sẽ trợn mắt lên với hẳn. Và hẳn đoán cuối cùng rồi những nhà sưu tập tem cũng sẽ nhìn ra vấn đề.

Nhưng hẳn có đủ tiền mặt không nhỉ?

Hẳn không muốn phải kiểm tra tiền trước mặt người khác nên đã nói phải vào nhà vệ sinh một lát, dù sao thì đó cũng là một ý tưởng không tồi, nhất là sau ly cà phê hẳn đã uống trong bữa sáng. Hẳn cộng tất cả các đồng bạc hẳn có trong ví được gần tám trăm đô, có nghĩa là hẳn sẽ chỉ còn lại dưới hai trăm đô sau vụ này.

Nhưng hẳn thực sự rất muốn có những con tem đó.

Đó chính là vấn đề của những người mê sưu tập tem. Bạn sẽ không bao giờ thấy đủ, không bao giờ thấy hết những con tem mà mình muốn có. Nếu hẳn sưu tập một thứ gì khác, như đá chẳng hạn, hoặc là máy hát nhạc Victrola cổ điển hay những tác phẩm nghệ thuật thì sớm muộn gì hẳn cũng không còn chỗ để bày chúng. Cái căn hộ một buồng ngủ của hẳn cũng tương đối rộng, theo đúng tiêu chuẩn nhà ở nghiêm ngặt của New York nhưng nó cũng không có quá nhiều chỗ cho các bức tranh treo tường. Tuy nhiên, nếu là những con tem thì hẳn có cả mười cuốn album lớn mà lại chỉ chiếm một chỗ không quá năm feet trên giá sách, hẳn thậm chí có thể sưu

tầm hết phần đời còn lại của mình, dành hàng triệu đô la vào đấy mà vẫn không thể lấp đầy được tất cả những quyển album đó.

Trong khi đó hẳn hoàn toàn không phải là không có khả năng trả sáu trăm đô cho bộ tem Thụy Điển tái bản kia mà không cần phải dùng đến tiền công từ công việc lần này, cái công việc đã đưa hẳn đến Des Moines này. Giá cả của McCue đưa ra lại vô cùng hấp dẫn. Hẳn sắp sửa mua được chúng với giá chỉ bằng một phần ba giá trong catalo.

Vậy thì vấn đề bây giờ chỉ là liệu có chuyện gì xảy ra không khi mà hẳn đang sắp cạn tiền mặt sau vụ mua bán này? Hẳn sẽ rời Des Moines trong vòng một, hai hoặc cùng lắm là ba ngày nữa, và ngoại trừ việc thỉnh thoảng mua báo hay uống một tách cà phê thì hẳn cũng chẳng cần tiền mặt làm gì? Năm mươi đô để đi tắc xi từ nhà đến sân bay? Chắc cũng chỉ thế là cùng.

Hẳn rút sáu trăm đô trong ví ra và quay lại tiếp tục xem những con tem. Không còn nghi ngờ gì nữa, những chú nhóc này sẽ về nhà với hẳn. "Tôi muốn trả bằng tiền mặt.", hẳn nói, "Vậy thì tôi phải được chiết khấu đôi chút chứ nhỉ?"

"Cũng không nhiều lắm đâu", McCue tươi cười đáp lại. Một bên mặt khẽ cử động theo lời nói, phía bên kia thì vẫn lạnh như băng. "Để xem nào, chúng ta có thể bỏ qua tiền thuế, miễn là ngài hứa sẽ không tiết lộ với những nhà chức trách."

"Miệng của tôi đã bị khóa rồi".

"Tôi sẽ trừ vào tiền những con tem Na Uy mà ngài đã lấy lúc trước. Tuy nhiên, tôi không nghĩ là những con tem đó ít tiền đâu đấy. Chúng đáng giá hơn mười đô đấy chứ?"

"Tôi nghĩ sáu hay bảy thì hợp lý hơn".

"Được rồi, vậy là ngài sẽ tiết kiệm đủ để mua một cái hamburger đấy, nếu ngài không ăn kèm với đồ chiên. Tóm lại là tròn sáu trăm đô và cả hai chúng ta đều hài lòng."

Keller đưa tiền cho ông ta. Trong lúc McCue đếm tiền thì Keller cũng kiểm tra lại xem hũ đã có đủ tất cả những con tem của hũ chưa, rồi hũ cất chúng vào túi trong của chiếc áo Jacket hũ đang mặc, không quên cất luôn cái kẹp. Hũ gấp quyển catalo lại đúng lúc McCue ngẩng lên "Ôi chúa ơi, hũ lấy tất cả đi."

Chẳng lẽ những đồng tiền của hũ là bạc giả? Hũ lạnh cả người, tự hỏi không biết đã có chuyện gì xảy ra, nhưng McCue vẫn thản nhiên đi về phía cái đài cát sét và vịn to lên. Bản nhạc đã ngừng lại, chen vào đó là một giọng phát thanh viên rất truyền cảm với bản tin mới.

"Ôi chúa ơi", McCue lại nói, "Chúng ta đã có nó."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Dot chắc hẳn là đang ngồi ngay cạnh chiếc điện thoại. Cô đã nhắc nó ngay khi hồi chuông đầu tiên còn chưa dứt. "Không phải là anh làm đấy chứ?"

"Tất nhiên là không rồi!"

"Tôi cũng nghĩ vậy. Bức hình họ chiếu trên kênh CNN trông không hề giống với cái mà họ đã gửi cho chúng ta."

Điều đó làm hẳn lo lắng, cái việc nói chuyện qua điện thoại di động như thế này làm hẳn rất lo. Công nghệ đang ngày một phát triển, đến mức chúng ta nên biết rằng ở một nơi nào đó người ta vẫn luôn ghi âm lại mọi cuộc điện thoại của chúng ta và rằng các cơ quan chức năng có thể tiếp cận với nguồn thông tin này chỉ trong tích tắc. Cho dù là điện thoại di động thì người ta cũng có thể dễ dàng xác định được nơi mà bạn đã thực hiện cuộc gọi. Người ta không ngừng tạo ra những cái bẫy chuột mới tiến bộ hơn và những con chuột thì không còn cách nào khác là cũng phải thích nghi với điều đó. Gần đây, cứ mỗi khi nhận được một vụ làm ăn mới là hẳn lại mua ngay hai cái điện thoại di động trả trước, hẳn mua bằng tiền mặt, ở một cửa hàng nào đó trên phố West 23 và bịa ra một cái tên, địa chỉ để họ lưu vào sổ sách. Hẳn đưa một cái cho Dot và hẳn giữ cái còn lại, những cuộc gọi được thực hiện qua hai chiếc điện thoại đó chỉ dành cho hai người. Vài ngày trước hẳn đã gọi về, để thông báo rằng hẳn đã đến Des Moines và sáng sớm hôm đó hẳn cũng đã gọi một lần để thông báo về việc người ta bắt hẳn phải đợi thêm ít nhất một ngày nữa mới được tiến hành công việc cho dù hẳn đã có thể xử lý tên đó và đang trên đường về nhà ngay lúc này.

Còn bây giờ, hẳn đang phải gọi vì có một kẻ nào đó đã ám sát Thống đốc bang Ohio. Lúc này thì công nghệ thông tin lại trở nên rất có giá trị. Vị Thống đốc đó là John Tatum Longford, hậu vệ xuất sắc nhất của Đại học bang Ohio OSU kể từ sau thời của Archie Griffin; đã thi vào trường luật sau một chấn thương đầu gối trong một giải đấu chuyên nghiệp với đội Bengals; là một con người lịch lãm và có uy tín và cũng là thống đốc da màu đầu tiên được vinh dự bước vào tòa nghị viện bang ở Columbus. Nhưng Thống đốc Longford đã không hề ở Columbus khi viên đạn định mệnh được xếp đặt một cách hoàn hảo kia lao về phía ông và lần này cũng không phải là vào đầu gối nữa; tất nhiên, lúc đó ông cũng không hề có mặt ở bang Ohio. Người đàn ông đó có triển vọng trở thành Tổng thống trong tương lai, và Iowa là một trong những bang quan trọng cho cuộc viếng thăm của ông ta; đêm trước Longford đã đến Ames và thu hút được một nhóm đông các sinh viên trong một khoa của Trường đại học bang Iowa. Rời khỏi nơi đó, ngài Thống đốc và Đảng của ngài đã đi xe xuống Des Moines, và nghỉ đêm tại Terrace Hill (đồi Terrace) với tư cách là khách của Thống đốc bang Iowa. Lúc 10 giờ 30 sáng hôm sau ông đã xuất hiện trên bục giảng tại một trường cấp ba và đến gần trưa ông chuẩn bị lên đường tới dự bữa tiệc Rotary; lúc đó tiếng súng vang lên, và trên đường tới bệnh viện, người ta thông báo rằng ông đã không thể vượt qua cơn nguy kịch.

"Mục tiêu của tôi là một người da trắng", hẳn nói với Dot, "Thấp và béo, giống như trong ảnh."

"Chỉ có mỗi khuôn mặt thôi mà, đúng không? Tôi nói bức ảnh ấy. Thế thì làm sao mà anh biết được là hẳn ta thấp. Hay béo, hay gì đó."

"Hẳn ta là một kẻ hàm bạnh."

"Rồi sao nữa."

"Và cô cũng có thể biết chắc hẳn là người da trắng."

"Điều đó thì không phải bàn. Hẳn ta trắng như cục bột vậy."

"Thế sao?"

"Thôi dẹp chuyện đó đi. Anh định làm gì bây giờ?"

"Tôi không biết. Tôi vừa mới gặp đối tượng của tôi sáng hôm qua, và tôi thậm chí đã đứng gần hắn đến mức có thể nhổ vào mặt hắn."

"Anh làm thế để làm gì chứ?"

"Ý tôi là tôi đã có thể làm xong việc này và về đến nhà yên ổn rồi. Tôi suýt nữa thì đã làm điều đó đấy Dot ạ. Bằng súng hoặc thậm chí là bằng tay cũng được. Tôi bị người ta bắt phải đợi nhưng tôi cứ nghĩ mãi, Chúa ơi, tại sao lại phải đợi nhỉ? Họ sẽ rất bực mình nhưng tôi thì đã rời khỏi đây rồi, còn bây giờ tôi lại đang là một kẻ giết người nằm trong danh sách truy nã mà người ta vẫn chưa xác định được. Trừ khi là có gì đó khác hơn vào phút chót của bản tin."

"Tôi vẫn đang bật tivi", Dot trả lời, "Vẫn chưa có gì mới cả. Có lẽ anh nên về nhà luôn đi."

"Tôi cũng đang nghĩ đến việc đó. Nhưng trong lúc cô nghĩ giúp tôi xem hệ thống an ninh ở sân bay nào sẽ trở nên giống như ở đây thì..."

"Không, anh đừng có cố làm gì nữa. Anh đang thuê một chiếc xe đúng không? Anh có thể lái xe đến đâu đó, tôi cũng không biết, như Chicago chẳng hạn? Rồi lên máy bay ở đó."

"Ừ, có thể thế."

"Hoặc đơn giản là lái xe thẳng về nhà. Bất cứ cách nào mà anh thấy thoải mái hơn."

"Cô không nghĩ là họ sẽ lập các chốt kiểm tra trên đường à?"

"Tôi chưa nghĩ đến điều đó."

"Tất nhiên là tôi không làm việc đó, tôi chẳng làm gì cả, nhưng một số ID giả, chỉ để thu hút sự chú ý thôi..."

"Đó không phải là ý hay."

Hắn ta dừng lại một lúc, nghĩ về điều đó. "Cô biết đấy", hắn nói, "cái thằng chết tiệt con trai của một con đĩ nào đó đã làm việc này, họ chắc chắn sẽ tóm hắn trong một vài giờ nữa. Theo suy đoán của tôi thì hắn sẽ bị giết để khỏi bị lọt vào tay cảnh sát."

"Điều đó sẽ giúp ai đó tránh được phiền phức là lại phải cử thêm một tay Jack Ruby thời nay đến để xóa sổ hắn."

"Cô đã hỏi là có phải tôi làm việc đó không?"

"Tôi biết chắc chắn là không."

"Tất nhiên là không", hắn nói, "bởi vì cô biết chắc rằng tôi sẽ không bao giờ nhúng tay vào bất cứ một phi vụ nào kiểu như thế. Một vụ ám sát qui mô lớn, việc họ trả bao nhiêu không quan trọng bởi vì anh sẽ không bao giờ có thể sống lâu đến lúc tiêu hết số tiền đó. Nếu cảnh sát không giết anh thì chính người đã thuê anh cũng sẽ làm việc đó, bởi vì sẽ không an toàn chút nào nếu để một người như anh vẫn còn lảng vảng đâu đó. Cô biết tôi sẽ làm gì không?"

"Làm gì?"

"Ngồi yên một chỗ", hắn nói.

"Và đợi đến khi mọi việc kết thúc."

"Hoặc là nó tự chìm đi, hoặc một cái gì đó tương tự thế. Sẽ không quá lâu đâu, chỉ vài ngày là cùng và hoặc là họ sẽ bắt được hắn, hoặc là họ nhận

ra rằng hắn đã thoát khỏi tầm kiểm soát của họ tự bao giờ, và mọi người rồi cũng sẽ ngừng bàn tán những chuyện không đâu về những gì đang diễn ra ở Des Moines."

"Và lúc đó anh có thể về nhà."

"Tôi thậm chí vẫn có thể giải quyết công việc nếu nó còn tiếp tục. Hoặc có thể không. Bây giờ tôi cũng không ngại trả lại tiền."

"Có lẽ đây là lần đầu tiên trong cuộc đời mình", Dot nói, "tôi thực sự cảm như thế này. Rằng mọi thứ trên đời đều rất công bằng."

"Cô định ám chỉ gì?"

"Tôi vẫn thường tự chất vấn bản thân. Dù sao thì một sự tuyên án cũng đã bắt đầu. Mọi thứ đều có giá của nó, sau này tôi sẽ chỉ giữ tiền mà thôi. Và đó là công việc cuối cùng."

"Đó là những gì chúng ta đã nói", hắn đáp lại, "về công việc ngay trước công việc này."

"Tôi biết."

"Nhưng sau đó lại xuất hiện vụ này."

"Đây là một trường hợp đặc biệt."

"Tôi biết."

"Anh biết đấy, nếu nó thực sự đã làm anh lo lắng thì tốt nhất là anh nên có ý kiến gì đó."

"Nó không hề làm tôi phải bận tâm gì cho đến vài phút trước đây", hắn nói, "khi cái radio chuyển từ chương trình Cô gái với căn bệnh Emphysema (1) sang chương trình Tin mới nhận."

(1) Bệnh khó thở

"Ipanema chứ."

"Gì cơ?"

"Cô gái đến từ Ipanema, Keller ạ."

"Tôi nói thế còn gì."

"Anh nói Cô gái với căn bệnh Emphysema."

"Cô chắc chứ?"

"Thôi bỏ đi."

"Sao mà tôi lại nói như thế được nhỉ?"

"Đừng bận tâm đến điều đó nữa, vì Chúa."

"Nó có vẻ không đúng với những gì tôi đã nói."

"Cứ cho đấy là do lãng tai đi, Keller, nếu điều đó làm anh thấy thoải mái hơn. Cả hai chúng ta đã huyền thuyên đủ rồi, và ai có thể buộc tội được chúng ta cơ chứ? Thôi anh cứ về phòng và chờ đợi đi."

"Tôi sẽ làm vậy."

"Và nếu có gì xảy ra..."

"Tôi sẽ cho cô biết ngay," hăn nói.

Hăn tắt máy. Hăn vẫn đang ngồi trước vô lăng của chiếc Nissan mà hăn đã thuê, hăn đỗ xe ở dãy đầu tiên trong khu phố buôn bán sau khi ra

khỏi cửa hàng tem của McCue. Những con tem mới được đặt trong phong bì ở một bên túi áo, cái kẹp tem được đặt ở túi bên kia, còn quyển catalo thì nằm trên ghế. Hãn vẫn đang cầm chiếc điện thoại di động, và khi vừa kịp cất nó vào trong túi thì hãn lại đổi ý và lôi nó ra. Hãn mở nắp và tìm nút Gọi lại, đúng lúc đó thì chuông reo. Trên màn hình không hiện số ID của người gọi, nhưng chắc chắn chỉ là một người mà thôi.

Hãn nhấn nút trả lời rồi nói, "Tôi cũng đang định gọi cho cô."

"Bởi vì anh cũng nghĩ giống tôi."

"Tôi nghĩ vậy. Hoặ đó chỉ là một sự trùng lặp ngẫu nhiên..."

"Hoặ là không."

"Đúng vậy."

"Tôi cho rằng suy nghĩ đó cũng đã xuất hiện trong đầu cả hai chúng ta ngay từ giây phút đầu tiên chúng ta được nghe bản tin."

"Tôi nghĩ rằng cô đã đúng," hãn nói, "bởi vì ngay khi chuyện đó ập đến, tôi đã có cảm giác nó giống như một cái gì đó mà tôi biết rất rõ."

"Ngày này qua ngày khác," Dot nói, "trước khi Longford trở thành tâm điểm của các bản tin, anh có thấy mọi việc rất lạ không?"

"Tôi luôn thấy vậy."

"Thật sao?"

"Đúng, gần đây tôi luôn cảm thấy thế. Đó là một trong những lý do để tôi muốn giải nghệ. Cô còn nhớ vụ ở Indianapolis chứ? Kế hoạch của họ là sẽ giết tôi ngay sau khi tôi giải quyết xong mục tiêu. Họ đã cài một máy nghe trộm ở xe ô tô của tôi để có thể dễ dàng tìm ra tôi."

"Tôi nhớ chứ."

"Nếu không phải là vì tôi đã lén nghe được hai người họ nói chuyện với nhau..."

"Tôi biết."

"Tiếp đó là một vụ khác cho Al, cái vụ ở Albuquerque ấy, tôi đã quá hoảng sợ đến mức đặt ba phòng trọ ở ba nhà nghỉ bình dân dưới ba cái tên khác nhau."

"Và không hề nghỉ lại ở bất kỳ một phòng trọ nào, nếu tôi nhớ không nhầm."

"Cũng không nghỉ lại một nơi nào khác. Tôi làm việc, và về nhà. Hầu hết, công việc đều thuận lợi, Dot, nhưng tôi vẫn là một con chó săn sợ súng, và tôi đã rất cẩn thận để không bị bắn trúng. Vậy mà đúng vào lúc tôi đang chuẩn bị nghỉ ngơi thì lại có một kẻ nào đó bắn Thống đốc bang Ohio."

Cô im lặng một hồi, rồi nói, "Hãy cẩn thận, Keller."

"Tôi vẫn định thế mà."

"Cứ ở yên đó chừng nào anh nghĩ là vẫn phải làm vậy, nếu anh chắc rằng anh đang ở một nơi an toàn. Và đừng nghĩ đến việc tiếp tục hoàn thành vụ của Al nữa, không làm gì chừng nào vẫn còn khả năng, dù là nhỏ nhất, rằng đây là một vụ đã được xếp đặt."

"Được rồi."

"Và nhớ giữ liên lạc đấy," cô nói, rồi tắt máy.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Liệu đây có phải là một vụ đã được xếp đặt?

Điều này sẽ lý giải được sự trì hoãn. Con mồi mà hắn ta được chỉ định, một gã da trắng béo lùn chẳng có vẻ gì là Thống đốc bang Ohio hay bất cứ một bang nào khác, là một mục tiêu không khó khăn gì. Khoảng một tiếng sau khi máy bay của Keller hạ cánh, một gã đàn ông đến gặp hắn và lái xe đưa hắn ra vùng ngoại ô phía Tây Des Moines, nơi này hai bên đường cây trồng thẳng tắp, gần công viên Holiday. Gã lái xe to béo với khuôn mặt gồ ghề và rất nhiều tóc mọc ra từ tai, giảm ga khi hai người đi qua một ngôi nhà trệt kiểu trang trại với những bụi cây đối xứng. Một người đàn ông mặc quần soóc Bermuda với một chiếc áo phông rộng thùng thình đang đứng trên thảm cỏ đã xén gọn gàng trước cửa, tay cầm vòi phun nước.

"Mọi người trên thế giới này," tên lái xe nói, "đều đã lắp một cái máy tưới nước tự động và để mặc cho nó làm việc. Thế mà thằng ngớ ngẩn này lại phải đứng kia mà cầm nó. Tôi nghĩ hắn là loại người rất có trách nhiệm."

"Ừ," Keller trả lời.

"Hắn giống trong bức hình đấy chứ? Đó là mục tiêu của anh. Xem nào, giờ thì anh đã biết hắn sống ở đâu. Tiếp theo tôi sẽ đưa anh đến chỗ làm của hắn."

Và, đến trung tâm Des Moines, tên lái xe chỉ một tòa nhà mười tầng, Gregory Dowling có văn phòng nằm ở tầng sáu. "Trừ khi anh bị dở hơi thì anh mới bắn gục hắn ta ở đây," hắn nói với Keller, "với rất nhiều người xung quanh và cả một đội bảo vệ của tòa nhà, rồi rất nhiều xe cộ trên phố

sẽ khiến anh khó mà chạy thoát sau khi hoàn thành công việc. Anh có thể đến nhà của hắn, tóm lấy hắn khi hắn đang tưới thảm cỏ trước sân, nhét cái vòi vào trong họng hắn cho đến khi nó chòi ra khỏi con lừa đó."

"Nghe thú vị nhỉ?" Keller nói.

"Chỉ là một cách nói thôi mà. Anh đã biết hắn sống ở đâu, hắn làm việc ở đâu, giờ đã đến lúc tôi đưa anh về nhà."

"Nhà à?"

"Chúng tôi đã sắp xếp cho anh ở đây, ở Laurel Inn này. Nó không được trang trí cầu kỳ nhưng cũng không đến nỗi quá tồi tàn, anh thấy không? Một cái bể bơi rất tuyệt, một quán cà phê trang nhã và hơn nữa anh còn có ngay một quán Denny's ở bên kia đường. Anh đang ở ngay tuyến đường ra vào giữa các tiểu bang, vì vậy anh có thể đi đi lại lại rất thuận lợi trong trường hợp khẩn cấp. Và tất cả những thứ này đều đã được bao từ đầu đến cuối, nên anh sẽ không phải trả bất kỳ hóa đơn nào. Anh cứ yêu cầu bất cứ thứ gì anh muốn về phòng của mình và ông chủ sẽ thanh toán."

Căn phòng đó nhìn từ ngoài đường vào thì có vẻ rất tuyệt. Tại bãi đỗ xe ở sân sau, người bạn đồng hành to béo đặt vào tay Keller một cái chìa khóa nhỏ đính kèm với một chiếc móc chìa khóa, trên móc chìa khóa chỉ có tên của nhà nghỉ còn số phòng, 204 lại được viết trên bìa các tông.

"Họ chưa bao giờ nói với tôi tên anh là gì," gã kia nói.

"Họ cũng chưa bao giờ cho tôi biết tên anh."

"Tức là chúng ta sẽ vẫn cứ làm việc theo cách đó? Cũng công bằng đấy chứ. Còn tên của anh đã được đăng ký ở đây sẽ là Leroy Montrose, anh đừng trách tôi nếu không thích nó, vì tôi không phải là người đã chọn cái tên đó."

Tóc trên đầu gã này được cắt rất gọn gàng và kiểu cách, thế nhưng Keller vẫn cứ thắc mắc mãi là sao người thợ cắt tóc đó không làm gì với mấy cái tóc mọc từ tai ra. Keller chưa bao giờ nghĩ rằng mình là một người kỹ tính, nhưng quả thật hẳn không thích nhìn những cái tóc mọc ra từ tai người đàn ông đó một chút nào.

"Leroy Montrone, phòng 204. Bất kỳ một hóa đơn thanh toán nào, anh cứ ký bằng tên của mình. Tất nhiên là cái tên Leroy rồi. Nếu anh ký bằng tên thật của mình, cái tên mà tôi nghĩ là anh sẽ không muốn cho ai biết, thì chắc họ sẽ cười vào mặt anh đấy."

Keller không nói gì cả. Biết đâu những cái tóc mọc từ tai đó lại có tác dụng như một cái ăng ten và biết đâu cái gã này lại vẫn đang nhận được những tín hiệu gì đó từ một hành tinh ngoài vũ trụ nơi quê nhà của hắn.

"Vấn đề là," gã đó nói tiếp, "thật tuyệt rằng anh đã ở đây, nhưng có lẽ chúng ta cần có thời gian cho đến khi anh có thể hành động."

"Gì cơ?"

"Có một gã khác mà chúng tôi muốn chắc rằng hắn ta phải ở một vị trí nhất định khi mọi việc diễn ra, nếu như anh làm đúng theo chỉ dẫn của tôi. Và có một số thứ mà người ta gọi là những biến số khác có liên quan đến vấn đề này cho nên họ muốn anh luôn ở gần đây để chúng tôi có thể nhanh chóng gọi cho anh và đảm bảo là anh sẽ luôn làm đúng kế hoạch. Ví dụ như ra lệnh cho anh hãy hành động đi hoặc chưa được phép hành động, anh sẽ tuân thủ đúng như tôi nói chứ?"

"Sẽ tuân thủ giống như ngày phải nối tiếp đêm vậy." Keller nói.

"Ồ, quả là tuyệt đấy. Hình như tôi đang quên mất một việc gì đó? À, đúng rồi. Hãy mở ngăn để găng tay ra. Anh nhìn thấy cái túi giấy chứ? Hãy lấy nó ra."

Nó khá nặng, và không cần phải mở ra thì hẳn cũng biết trong đó chứa cái gì.

"Hai cái đó, Lorey ạ. Anh không phiền nếu tôi gọi anh là Lorey chứ?"

"Cứ tự nhiên!"

"Anh cứ thử cả hai, và chọn lấy một cái anh thích. Không cần phải vội đâu, cứ từ từ."

Đó là hai khẩu súng ngắn, một khẩu Pistol và một khẩu revolver. Keller không muốn cầm chúng lên lắm, nhưng hẳn cũng không muốn tỏ ra bất nhã. Khẩu Pistol có vẻ vừa tay hơn, nhưng những khẩu Pistol thì thường hay bị kẹt, thế nên Revolver tỏ ra ưu việt hơn.

Nhưng hẳn có thực sự muốn dùng súng không nhỉ?

"Tôi không nghĩ là tôi muốn dùng súng," hẳn nói.

"Anh thực sự thích cái ý nghĩ nhét cái vòi vào cổ họng gã đó à? Dù sao thì tôi cũng nghĩ là anh nên để cho mình có nhiều lựa chọn hơn. Cả hai khẩu đều đã lên đạn. Tôi đã để cái nạp đạn cho khẩu Glock bán tự động ở đâu đó rồi. Còn khẩu Revolver, tôi nghĩ là sau này tôi có thể gửi thêm cho anh một hộp đạn nữa đấy.

"Thế thì có lẽ là tôi muốn cầm cả hai."

"Đi về phía gã đó, hai tay hai khẩu súng? Tôi không nghĩ anh nên làm vậy. Tôi buộc phải nói rằng, lúc đó trông anh sẽ giống như một dân chơi súng ngắn thứ thiệt."

Thế là đủ để Keller bị thuyết phục sẽ lựa chọn khẩu Revolver. Hẳn kiểm tra nòng súng, xem kỹ cả bốn viên đạn và một ổ đạn trống rồi khóa lại. Và, trong một tích tắc hẳn chợt cảm thấy một cái gì đó đang giục giã

hắn, một cách mạnh mẽ mà cũng hoàn toàn không mong muốn, rằng hãy chĩa ngay cái vật đó vào mặt cái gã tóc tai lòa xòa này và bóp cò. Rồi sau đó ném hắn đi và lên máy bay về New York.

Trong khi đưa lại khẩu Glock, hắn cất luôn khẩu Revolver vào túi. "Anh không cần phải bận tâm về việc gửi thêm đạn," hắn nói.

"Anh sẽ không bắn trượt đấy chứ?" gã kia cười phá lên, "tôi cho rằng dân chuyên nghiệp thì lúc nào cũng rất chuyên nghiệp, đúng không? Ôi, trước khi tôi kịp quên, làm ơn cho tôi biết số điện thoại của anh?"

Tất nhiên là phải thế rồi. Nhưng Keller nói với gã là hắn không có điện thoại di động, và gã kia đã phải lục lọi tất cả các túi áo quần của mình cho đến khi tìm được một cái và đưa cho Keller. "Vậy là chúng tôi có thể liên lạc với anh. Hãy mang nó theo khi anh đi sang cửa hàng Denny's để ăn món bánh Patty Melt. Tôi thích những thứ đó, nhưng cũng có thể anh bảo họ cho anh ăn nó kèm với bánh mì đen chẳng hạn. Anh có thể tạo ra nhiều mùi vị khác biệt."

"Cảm ơn về lời gợi ý."

"Không có gì. Nào, giờ thì đến xe ô tô. Chắc chắn là anh sẽ không gặp phải vấn đề gì với nó đâu. Anh có một chiếc xe đã đổ đầy xăng, và nó sẽ chạy được thêm khoảng 1800 dặm nữa mới cần phải thay dầu."

"Tuyệt quá nhỉ?"

Ngoài ra còn có một số vấn đề khác về chiếc xe như làm thế nào để điều chỉnh ghế ngồi, hay việc một trong những chiếc đèn báo động sẽ tự nhiên bật sáng trong khi chiếc xe chẳng hề có hỏng hóc gì cả... nhưng Keller cũng không để ý lắm. Gã kia rút chìa khóa ra khỏi ổ khóa điện và đưa cho Keller, và tất nhiên là Keller sẽ phải hỏi xem gã sẽ về nhà bằng cách nào.

"Tôi về nhà," hắn nói, "và sẽ có một số việc cần làm với vợ tôi. Có lẽ tôi thích đi đến một nơi nào đó hơn, nếu như tôi và anh giống nhau."

"Ý tôi là..."

"Phải, tôi hiểu là anh muốn nói gì. Anh có thấy chiếc Monte Carlo đăng kia không? Đó là của tôi, nó đang đợi tôi. Giờ thì anh có thể đến bàn đăng ký phòng nếu anh muốn, nhưng tất nhiên là anh không cần phải làm vậy. Phòng 204 ở tầng 2, và anh có thể lên thang bằng cầu thang ngoài ở đăng kia".

Hành lý trong tay, súng trong túi, Keller lên cầu thang và tìm phòng của mình. Hắn cắm chìa khóa vào ổ và quay ra nhìn chiếc xe Monte Carlo, chiếc xe vẫn còn đó. Hắn mở cửa và bước vào trong phòng.

Đó là một căn phòng khá đẹp, với một chiếc tivi cỡ vừa và một chiếc giường cỡ lớn. Những khung tranh trên tường cũng chẳng có gì đáng chú ý. Cái điều hòa đang được bật ở nấc hơi lạnh nhưng hắn vẫn để nguyên như thế. Hắn ngồi trên ghế khoảng năm phút, và khi hắn quay ra cửa sổ nhìn thì chiếc Monte Carlo đã biến mất từ lúc nào.

Nửa giờ sau hắn đã ra phố, ngồi trong cửa hàng Denny's bên kia đường với chiếc vali ở ghế đối diện. Hắn gọi món bánh Patty Melt làm bằng lúa mạch đen ăn kèm với khoai tây chiên trông rất ngon lành, và hắn phải thừa nhận rằng món đó rất tuyệt. Còn cà phê thì không thể tuyệt vời đến mức làm cho hãng Starbucks phải phá sản nhưng vẫn đủ hấp dẫn để hắn không thể từ chối lời mời dùng ly thứ hai của cô phục vụ.

Giờ thì có gì khó khăn nhỉ? Gã đó gợi ý một món ăn và hắn đã làm theo, quả thật nó không tồi chút nào. Thế thì có gì để mà không làm theo đúng kế hoạch của gã chứ?

Nhưng không, món bánh Patty Melt là khâu cuối của kế hoạch. Họ đã làm cho mọi thứ trở nên dễ dàng, hắn tự nói với mình, còn mà thì sẽ phải

làm cho nó khó khăn hơn. Họ sắp xếp sẵn cho mày một căn phòng đẹp đẽ ở một nhà nghỉ khá sạch sẽ và tiện lợi, nhưng mày sẽ không sử dụng ngay cả nhà vệ sinh vì mày không muốn để lại AND của mày ở đó. Thứ duy nhất mà hần muốn để lại có lẽ là chiếc điện thoại di động họ đã đưa cho hần, tắt máy, lau sạch dấu vân tay, và giấu kỹ ở giữa giường, dưới tấm đệm cỡ lớn kia. Hần cũng đã nghĩ đến việc sẽ bỏ lại khẩu súng ở đó nhưng cuối cùng hần lại quyết định giữ lại nó cho những ngày tiếp theo, và giờ nó đang nằm trong vali của hần.

Hần quay trở lại chỗ chiếc xe mà họ đã chuẩn bị cho hần, nhưng cũng chỉ để lau sạch những chỗ mà có thể hần đã chạm vào. Hần gạt cái điều khiển từ xa để khóa xe lại và chợt có cảm giác muốn quăng ngay chùm chìa khóa vào một cái thùng rác nhỏ ven đường. Liệu họ có thể lần theo chiếc chìa khóa xe để lần ra hần không nhỉ? Hần cũng không dám chắc, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ hiện đại hần luôn nghĩ rằng con người ta có thể làm được bất cứ việc gì họ muốn, và nếu hôm nay họ không làm được thì ngày mai họ cũng sẽ làm được. Dù sao đi nữa thì cũng chẳng có lý do gì để buộc hần phải chạm vào chiếc chìa khóa xe cho đến giờ phút này, và cả chiếc chìa khóa phòng nữa.

Hần đi bộ qua phố đến cửa hàng Denny's, ăn xong một xuất bánh Patty Melt kèm với khoai tây chiên và uống hết hai cốc cà phê, và bây giờ hần dùng điện thoại công cộng ở gần đó để gọi xe tắc xi. "Tôi muốn đến sân bay," hần nói, và đầu dây bên kia muốn biết tên hần. Hần thích nói với họ rằng hần cũng chỉ là một trong những người đang đứng trước cửa hiệu Denny's đợi xe tắc xi mà thôi nhưng cuối cùng hần lại trả lời rằng tên hần là Eddie. "Xin vui lòng đợi 10 phút ngài Eddie", người phụ nữ ở đầu dây bên kia nói và tám phút sau một chiếc tắc xi xuất hiện.

Cô gái ở quầy thu ngân của Hertz rất vui vẻ cho ngài Holden Blankenship thuê một chiếc Nissan Sentra. Hần đã sử dụng một trong những chiếc điện thoại chuyên dùng để phục vụ khách hàng ở Baggage

Claim để tự đặt phòng cho mình ở Days Inn, và trước khi kịp lái xe đến đó thì phòng của hắn đã được chuẩn bị đầu vào đấy. Hắn tháo dỡ hành lý, đi tắm, bật tivi lên, lướt qua một loạt các kênh rồi lại tắt đi, và hắn nằm dài trên giường. Nhưng rồi hắn bật dậy ngay lập tức, cố nghĩ xem mình có để nhầm điện thoại lại phòng 204 ở Laurel Inn không.

Hắn tìm chiếc điện thoại của mình - nếu nó thực sự là của hắn. Có vẻ nó đúng là của hắn, nhưng sự thật là hắn chưa bao giờ thèm nhìn kỹ nó kể từ lúc mua về, và hắn cũng chẳng để ý xem chiếc điện thoại mà cái gã Tóc Tai kia đã đưa cho hắn, và...

Hắn mở nó ra và nhấn nút Gọi lại, sau hai hồi chuông thì có tín hiệu trả lời của Dot. Hắn như trút được gánh nặng khi nghe thấy giọng nói của Dot. Họ nói chuyện một lúc, và hắn cập nhật mọi thông tin cho cô.

"Tôi đang nằm trong một kế hoạch đã được vạch sẵn," hắn nói, "và tôi nghĩ là có lẽ tôi chỉ đang phức tạp hóa vấn đề mà thôi. Họ cần phải thông báo cho tôi lúc nào mới được hành động, còn tôi lại đang tìm cách để họ không thể nào liên lạc được với tôi."

"Nếu như chuông điện thoại reo lên, dù nó đang nằm dưới đệm, anh có nghĩ là nó sẽ vẫn gây ra tiếng động không?"

"Không, bởi vì nó đã được tắt đi rồi. Tôi sẽ phải hỏi quầy tiếp tân xem có lời nhắn nào cho tôi không?"

"Hoặc cũng có thể họ sẽ gửi cho anh một thông điệp nào đó thông qua những vết hàn răng của anh."

"Nếu tôi bị bệnh hoang tưởng quá nặng thì cũng có thể tôi đã lo lắng kiểu như vậy. Và tôi sẽ tự làm cho mình một chiếc mũ bảo vệ bằng giấy thiếc."

"Anh có thể cười vào những thứ đó nếu anh muốn," cô nói, "nhưng chúng vẫn có sức thuyết phục đấy."

Từng ngày trôi qua thật chậm chạp. Từng ngày một hần vẫn kiểm tra tin nhắn ở Laurel Inn, và đến ngày thứ ba thì người thư ký ở đó đã đọc cho hần một số điện thoại. Hần quay số, và một giọng nói lạ hỏi tên hần. "Leroy Montrose", Keller trả lời, "Người ta bảo tôi gọi vào số này."

"Xin hãy giữ máy," giọng nói kia đáp lại, và một lúc sau người đàn ông với những cái tóc mọc ra từ tai đã ở đầu dây bên kia. "Anh quả là một gã khó liên lạc Leroy ạ," gã nói. "Anh không nghe điện mà cũng không kiểm tra hộp thư thoại."

"Anh đưa tôi một cái điện thoại hết pin," Keller trả lời, "và không đưa sạc. Tôi đoán là thế nào anh cũng gọi đến phòng tôi."

"Ôi Chúa ơi, tôi thề là..."

"Ví dụ như tôi sẽ gọi vào số này một vài lần mỗi ngày," Keller nói tiếp, "thì mọi chuyện vẫn ổn chứ?"

Gã kia nói muốn đưa cho Keller một cái điện thoại khác, hoặc một cái sạc điện thoại, hoặc cả hai cũng được, nhưng đương nhiên là Keller cố gắng thuyết phục hần không làm như vậy. Hần sẽ gọi vào số đó mỗi buổi sáng và chiều, và một lần trước khi đi ngủ. Và, hần nói thêm, với một giọng có vẻ như uy hiếp, rằng hần mong mọi việc sẽ không kéo dài quá lâu bởi vì Des Moines là một nơi khá tốt, nhưng hần vẫn có nhiều việc cần làm ở nhà.

"Có lẽ là ngày mai thôi," gã kia trả lời, "Việc đầu tiên anh cần làm sáng mai là hãy gọi điện cho tôi."

Nhưng tất nhiên việc đầu tiên hần làm sáng ngày hôm sau, sau bữa điểm tâm nhẹ trên phố, là tự tìm đường trở lại căn nhà trệt của Gregory Dowling ở phía Tây Des Moines. Hần cũng đã từng lái xe vụt qua chỗ đó

một lần trước đó để chắc chắn rằng hắn vẫn nhớ rõ ngôi nhà kia, và lần này con mồi của hắn lại đang ở trước cửa, nhưng không phải là đang tưới cây mà đang lê gối dọc theo luống hoa, hí húi làm gì đó với cái xẻng bứng cây trong tay.

Keller đã giải quyết hết mọi phiền phức có thể trước khi bỏ căn phòng ở Days Inn đi nên hắn không cần thiết phải quay lại nơi đó. Hắn đã đóng gói hết hành lý, xóa sạch mọi dấu vết ít ỏi mà hắn lỡ để lại nơi đó, hắn hoàn tất mọi việc chỉ trừ việc đưa lại chìa khóa phòng cho quầy tiếp tân. Nếu hắn được lệnh tiến hành công việc trong hôm nay thì hắn sẽ đi xử lý mục tiêu và ra thẳng sân bay, nếu không thì căn phòng vẫn ở đó đợi hắn quay về.

Không hề có chủ định trước, hắn đạp phanh ngay trước nhà của Dowling, nghiêng mình qua ghế bên cạnh và hạ kính cửa sổ xuống. Hắn không thể tự mình bám còi vào lúc này, điều đó làm hắn trở nên bất lịch sự, nhưng có vẻ nó cũng không thật cần thiết; người đàn ông nọ chắc là đã nghe thấy tiếng xe tiến lại gần nên đã đi ngay ra để xem mình có thể giúp gì được không. Keller nói với anh ta hắn là người mới chuyển đến ở vùng lân cận, hắn đang bị lạc trong khi đi tìm một hiệu thuốc Rite-Aid, và khi anh kia đang cẩn thận chỉ đường cho hắn thì Keller thọc tay vào túi, nơi mà hắn đang cất khẩu Revolver.

Tất nhiên là hắn chẳng làm gì với nó cả. Ngài Dowling, rất vô tư chẳng hề hay biết nguy hiểm đang cận kề, một tay bám vào thành cửa sổ đang mở, một tay vẫn đang khua khoảng để chỉ đường. Lôi ngay khẩu súng ra, chĩa vào ngực gã, rồi tặng cho gã hai viên đạn. Chiếc xe vẫn đang nổ máy, tất cả những gì hắn cần làm là gài số và hắn sẽ đến chỗ rẽ trước khi cái xác kịp ngã gục xuống.

Hay là quên ngay khẩu súng đi và tóm lấy tóc hắn, hoặc tóm ngực áo sơ mi của hắn. Lôi đầu hắn vào trong khoang cửa sổ, bẻ cổ hắn và xô thật mạnh rồi để mặc hắn đấy.

Al có thể sẽ không hài lòng. Nhưng cuối cùng thì cũng phải làm việc, và họ có thể muốn làm gì, bắt hăn quay lại và làm cho xong việc đi?

"Được rồi đấy," Gregory Dowling nói rồi đứng thẳng dậy và bước đi. "Nếu như anh không muốn hỏi gì thêm nữa..."

"Cảm ơn anh rất nhiều," Keller đáp lại.

Hăn làm theo đúng lời chỉ dẫn tìm đến hiệu thuốc - đó quả là một nơi rất chuẩn để có thể tìm thấy một cái điện thoại công cộng - và hăn quay số. Nếu ngay từ đầu hăn đã làm điều đó, hăn nghĩ, thì có lẽ bây giờ đã xong việc rồi. Thôi được, bây giờ hăn sẽ gọi, và nếu được bật đèn xanh thì hăn sẽ quay lại ngay lập tức và nói với người đàn ông khi nãy rằng chắc là hăn đã nghe nhầm cái gì đó, và họ sẽ lại nói chuyện với nhau như lúc trước, nhưng lần này thì hăn sẽ dùng súng, hoặc dùng tay để kết thúc công việc, một lần và mãi mãi.

Hăn gọi điện thoại. "Không, hôm nay không được!", người ta nói với hăn như thế. "Hãy gọi cho chúng tôi sáng mai ngay khi anh thức dậy."

Và hăn đã làm đúng như vậy, chỉ để nhận được một thông điệp giống hệt như hôm qua. "Ngày mai" người đàn ông ở đầu dây bên kia trả lời. "Chắc chắn là ngày mai. Thậm chí anh không cần phải gọi lại cho chúng tôi vào sáng mai để xác nhận lại điều đó, được chưa? Bởi vì mọi thứ đã được sắp đặt xong rồi. Bất cứ thời điểm nào ngày mai, sáng hay chiều cũng được, anh cứ việc đến đó và làm tất cả những gì anh muốn."

"Chúng ta đã được sắp đặt để làm việc vào ngày mai," hăn nói với Dot.

"Tốt quá."

"Cô nói đấy nhé. Tôi rất vui vì sắp được trở về."

"Với chiếc giường của chính anh."

"Cái giường thì tốt đấy chứ. Nhưng đã đến lúc tôi phải mua một chiếc đệm mới rồi."

"Có rất nhiều điều anh không thể biết về một người nào đó."

"Thứ mà tôi thấy nhớ," hần nói, "là chiếc tivi của tôi."

"Năm mươi inch, độ phân giải cao, plasma, màn hình phẳng. Tôi còn quên cái gì không nhỉ?"

"Không, cô chẳng quên gì cả. Và cả nhà sản xuất cũng vậy. Nó đúng là rất hoàn hảo."

"Anh đã nói quá nhiều về cái thứ chết tiệt đó đến nỗi tôi cũng đang muốn mua một cái cho riêng mình đây. Tôi cũng rất thông cảm với anh, Keller ạ, khi mà anh đang phải chịu đựng một chiếc tivi của một nhà nghỉ bình dân ven đường."

"Bực mình hơn nữa," hần nói "là cũng không có cả đầu thu video kỹ thuật số Tivo nữa."

"Giờ thì đúng là tôi phải đồng tình với anh," ả trả lời, "rằng đầu thu video kỹ thuật số đã thay đổi cuộc đời tôi. Và anh vẫn đang ở đó, anh chàng tội nghiệp, bị mắc kẹt ở Des Moines với toàn những chương trình quảng cáo mà anh vẫn thường có thể tua nhanh đi."

"Và tôi cũng không thể tạm dừng chương trình khi tôi đi tắm, hoặc tua lại nếu như có một đoạn lời thoại tôi nghe không rõ, và..."

"Vì Chúa, hãy làm nhanh lên và về nhà đi," cô ả nói, "hoặc là tôi sẽ phải đi nói với Al là anh cần có thêm tiền thưởng cho những gian khổ mà anh đang phải chịu đựng."

Hắn tắt máy và bắt đầu đi về phía chiếc ti vi, rồi hắn dừng lại. Chiều hôm qua, hắn đã xem kỹ danh sách các nhà buôn tem trong quyển Những trang vàng, và giờ hắn sẽ kiểm tra lại lần nữa, rồi hắn gọi cho James McCue để hỏi xem ông ta có mở cửa hàng hôm nay không. Chẳng có lý do gì để hắn phải sắp xếp hành lý lúc này cả, vì hắn biết chắc là hắn vẫn phải quay lại nhà nghỉ, tất cả những gì hắn cần là cầm lấy cuốn catalo Scott và cái kẹp tem, rồi hắn tiến ra cửa.

Đó là tất cả những gì đã diễn ra vài giờ trước đó? Còn bây giờ thì thống đốc bang Ohio đã chết, và hắn cần phải làm một cái gì đó nhưng hắn vẫn chưa biết đó là gì. Nếu hắn đã sắp xếp hành lý và xóa sạch mọi dấu vết trong phòng thì hắn sẽ không cần phải quay lại đó nữa. Nhưng có lẽ là hắn đang định quay lại đó, vì hắn còn có thể đi đâu được nữa.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Khi đến Days Inn, hắn đi thật chậm quanh bãi đậu xe, nhìn kỹ xem có dấu hiệu nào của cảnh sát ở đó, hoặc bất kỳ một người nào đó đặc biệt hứng thú với chỗ này không. Nhưng mọi việc vẫn bình thường, còn hắn lại đỗ chiếc xe ở một chỗ có vẻ không bình thường cho lắm rồi đi lên phòng.

Vào trong phòng là hắn bật luôn tivi lên xem. Vụ ám sát ngài Thống đốc bang Ohio vẫn tràn ngập trên khắp các kênh truyền hình ngoại trừ kênh mua sắm QVC hoặc kênh ẩm thực Food Channel. Keller quyết định chọn xem kênh CNN và bắt đầu nghe một số chuyên gia dự đoán về khả năng bạo loạn ở Cleveland. Thời tiết, một người trong số họ chỉ ra rằng, đó cũng có thể là một nhân tố quan trọng trong vụ này. Nóng và ẩm làm cho thời tiết càng trở nên khó chịu, bà ta nói, và rồi một đợt rét ngắt kèm theo mưa lại giữ chân những người dân trong nhà.

Điều đó nghe cũng có vẻ thú vị, nhưng Keller, một gã đang bị mắc kẹt ở Des Moines thì cần gì phải quan tâm đến thời tiết ở Cleveland. Hắn nằm xuống đợi họ kết thúc đề tài đó, và ngay lập tức nhấn nút tắt tiếng khi tivi chuyển sang chương trình quảng cáo.

Ít nhất thì cái điều khiển từ xa này còn có nút tắt tiếng. Bạn không thể tua đi, không thể tạm dừng chương trình mà bạn cũng không thể tua lại, nhưng có một việc mà bạn có thể làm là buộc những thứ chết tiệt trên màn hình phải im bật, và hắn đã làm thế.

Hắn có nên thu dọn hành lý không?

Hắn không định rời khỏi Des Moines vào lúc này, hắn vẫn chưa quyết định. Cho dù tất cả những việc này là một sự trùng lặp ngẫu nhiên hay là

một điều gì khác đang trở nên vô cùng tồi tệ thì ở yên một chỗ với hãn vẫn sẽ an toàn hơn là chạy loăng quăng ngoài đường. Hãn đã không làm gì cả, không thậm chí cả công việc mà hãn đến đây để làm, nhưng điều đó lại chẳng có ý nghĩa gì với một người nào đó, cái người sẽ tóm được hãn ở một nơi chỉ cách nơi mà Longford bị bắn chết một vài dặm, với một số ID giả và một khẩu súng chưa được đăng ký.

Hai phát đạn từ một khẩu súng ngắn, đó là những gì mà một người nào đó đã nói, trước khi họ chuyển sang nói về thời tiết ở Cleveland, và bây giờ nó đã được ghi nhận. Một tên sát thủ bí ẩn đã giơ một khẩu súng ngắn lên và nhả hai phát đạn ở cự ly rất gần rồi trốn thoát - bằng cách nào, Chúa ơi? - vào đám đông.

Một khẩu Glock, hãn nghĩ. Một khẩu Glock tự động, cái khẩu súng mà người ta đã đưa cho hãn và bị hãn từ chối. Khẩu súng mà hãn đã cầm.

Hãn có thể nhớ rất rõ là cái khẩu súng đó vừa tay hãn như thế nào. Và cái cách mà hãn thử súng trước khi đưa nó lại cho cái gã tóc tai kia. Hãn dám cá rằng đó chính là khẩu súng họ đã dùng, và nó vẫn còn dấu vân tay của hãn trên đó. Đó là lý do tại sao mà họ lại đưa cho hãn những hai khẩu súng, và khẩu súng thực sự quan trọng đối với họ không phải là khẩu mà hãn chọn, mà chính là khẩu súng hãn đã cầm và từ chối.

Đúng vậy, điều đó nghe rất hợp lý. Giờ thì tất cả những gì họ phải làm là tóm lấy hãn, bằng cách nào cũng được, và với hãn thế là hết. Họ sẽ thấy dấu vân tay của hãn khớp với dấu vân tay trên khẩu súng Glock, và lúc đó hãn có thể nói được gì?

Tôi chạm vào khẩu súng, nhưng tôi không lấy nó mà lấy khẩu Revolver, bởi vì súng tự động thường hay bị kẹt đạn, mặc dù khẩu súng này rõ ràng không như vậy. Và tôi cũng không định dùng nó để bắn ngài Thống đốc, mà là một gã tưới cỏ trước nhà hãn, tôi cũng chưa từng bắn một người nào cả, điều đó có ý nghĩa gì không?

Mà đúng là như vậy.

Nếu như dấu vân tay của hắn đã từng bị lưu vào hồ sơ cảnh sát, nếu như hắn đã từng làm việc cho chính phủ, nếu như hắn đã từng làm bất kỳ việc gì trong số các công việc mà buộc họ phải lấy dấu vân tay và lưu vào hồ sơ thì có lẽ hắn đã không còn đường thoát. Nhưng cho đến giờ phút này hắn vẫn sống một cuộc đời hoàn hảo, vì thế mà những dấu vân tay trên khẩu Glock kia sẽ chẳng dẫn cảnh sát đến đâu cả. Trừ khi họ tóm được hắn và nhúng tay hắn vào một khay mực, đến lúc đó thì mọi việc mới thực sự kết thúc.

Hay là hắn đã đi quá xa? Hắn vẫn chưa biết đó có phải là khẩu Glock hay không, và cũng chưa biết là họ đã tìm thấy khẩu súng hay chưa? Tất cả những gì hắn biết là tên sát thủ đã chạy trốn cùng với khẩu súng, trong trường hợp đó thì dấu vân tay của ai trên đó cũng chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng hắn cũng không thể chắc chắn rằng đó không phải là những gì đã diễn ra.

Trừ khi bằng một cách nào đó hắn biết được chuyện gì đang diễn ra, cũng giống như việc hắn đã được biết phần nào rằng đây là một vụ đã được xếp đặt. Và có lẽ đó là lý do vì sao mà hắn lại luôn cảm thấy lo lắng bất an như vậy khi ở Albuquerque, suốt từ lúc đó đến nay. Có một điều gì đó rất lạ ở cái gã Call - Me - Al (gọi tôi là Al) này, ngay từ đầu đã rất lạ. Hắn trả tiền trước cho những vụ làm ăn chưa xác định, đột ngột gọi cho Dot để thông báo rằng tiền đang trên đường chuyển đến, và sau đó gọi lại một lần nữa để xác nhận lại xem tiền đã đến chưa và nói với cô ấy rằng hắn sẽ giữ liên lạc. Và thế là, vài tháng sau, hắn gọi điện thêm một lần nữa giao cho Keller một việc tại New Mexico.

Đó quả thực là, hắn buộc phải thừa nhận rằng, một cách không tồi để thuê một tên sát thủ. Không một ai, kể cả Dot, kể cả cái người đã thực hiện công việc, biết được Call - Me - Al là ai, hoặc gã sống ở đâu, hoặc bất kỳ điều gì khác về gã. Vì vậy, nếu lỡ có chuyện gì không may xảy ra và Keller

bị tống vào xà lim thì hẳn cũng không thể thương lượng với cảnh sát bằng việc khai ra kẻ chủ mưu trong vụ đó. Hẳn có thể khai ra Dot, nhưng cuối cùng mọi việc cũng sẽ dừng lại ở đó, bởi vì sẽ chẳng còn ai nữa để Dot khai ra. Al nằm ngoài tầm kiểm soát của mọi người.

Ví dụ như bạn đang dự định tiến hành một cuộc ám sát qui mô lớn. Bạn muốn tìm một kẻ nào đó giơ đầu chịu trận, để đưa ra một lời giải thích hợp lý cho những gì đã diễn ra về một gã kiểu như Warren Commission thời hiện đại.

Keller chưa bao giờ dành nhiều thời gian để tìm hiểu những giả thuyết về một âm mưu hay sự thông đồng, và hẳn luôn tin rằng những lời giải thích được công bố chính thức là hoàn toàn sai; đối với hẳn thì rất có thể rằng Lee Harvey Oswald đã hành động độc lập trong vụ ám sát Tổng thống Jonh F. Kennedy, và rằng James Earl Ray cũng đã làm điều tương tự với Martin Luther King. Tất nhiên là hẳn không định đánh cược rằng sự việc đã diễn ra như vậy, nhưng hẳn cũng sẽ không đánh cược cho điều ngược lại. Cả hai tên đó đều là những sát thủ ít có khả năng làm việc đó, nhưng liệu có ai trong chúng lộ liễu một cách điên dại như Sirhan Sirhan, tên giết người điên loạn đến nỗi người ta phải nhắc tên hẳn hai lần? Và chẳng có gì phải bàn cãi về việc hẳn đã bắn Bobbie Kennedy, bởi vì hẳn bị bắt ngay tại trận.

Nhưng cũng không cần phải bận tâm xem thực sự thì chuyện gì xảy ra. Bởi vì nếu bạn đang mưu tính như vậy thì chẳng có gì là khó để có thể tìm ra một anh chàng bung xung cả. Và người hợp lý nhất để làm một kẻ giơ đầu chịu báng sẽ là một người vẫn thường làm việc đó để kiếm sống. Nếu bạn đang định dàn dựng để một ai đó vướng vào tội giết người thì tại sao lại không chọn luôn một tên giết người chuyên nghiệp? Thuê hẳn ta đi giết một người vô giá trị nào đó, và tính toán để hẳn sẽ ở đúng nơi, đúng lúc, và dàn dựng để hẳn mắc vào vụ giết người thực sự, vụ giết người quan trọng hơn. Tất nhiên là sẽ không để hẳn thực sự làm việc đó, bởi vì như thế hẳn

sẽ nhanh chóng bị đẩy vào thế bán đứng bạn. Còn trong trường hợp này, khi cảnh sát bắt được hăn, hăn cũng sẽ không có gì để khai bởi vì hăn thực sự không biết gì mà khai, và cách tốt nhất mà hăn có thể giải thích là tường trình mọi việc xem hăn đã đến Des Moines này để giết một người khác như thế nào. Một gã trung tuổi thất nghiệp nghèo khổ chưa từng có tiền án tiền sự, và chẳng ai muốn giết gã làm gì, một gã với công việc duy nhất là chăm sóc cái thảm cỏ được xén phẳng lỳ một cách hoàn hảo kia.

Thật tuyệt. Cảnh sát sẽ muốn nghe câu chuyện đó. Lạy Chúa, nếu họ tóm được hăn, hăn biết nói gì hơn ngoài cái câu chuyện ngu ngốc kia. Hoặc bất cứ một câu chuyện nào mà hăn có thể bịa ra vào lúc này để lý giải mọi việc.

Hăn đang ngồi trước vô tuyến, mắt dán vào màn hình, nhưng hăn vẫn đang miên man với những suy nghĩ trong đầu nên chẳng có tâm trạng nào để ý xem mình đang nhìn thấy gì. Không có gì là rõ ràng cả, cho đến khi một cái gì đó về một bức ảnh trên màn hình làm hăn phải chú ý.

Đó là bức ảnh của một người đàn ông, nhưng tại sao họ lại chiếu nó một cách không rõ ràng như vậy nhỉ, âm thanh lúc này vẫn đang bị tắt. Keller không nhận ra người đàn ông trong bức ảnh, và mặc dù vậy hăn vẫn cảm thấy có gì quen thuộc. Đó là một người đàn ông trung tuổi, tóc vẫn còn đen và một số nét không rõ ràng lắm. Không phải là gương mặt của một người mà bạn sẽ muốn tin tưởng, và...

Hăn quờ tay, với lấy cái điều khiển. Nhưng lúc hăn nhấn được vào nút bật tiếng thì đã quá muộn, bức ảnh đã không còn trên màn hình, và bản tin cũng kết thúc theo. Họ lại phát một tiết mục quảng cáo, đúng cái tiết mục mà Keller ghét nhất, đoạn phim có một con bướm đêm bay đến để bảo vệ cho giấc ngủ của người phụ nữ được an lành trong suốt tám tiếng. Thế nhưng bất kỳ một người đàn bà nào mà hăn biết, thì khi có một con bướm đêm bay vào và đậu trên mặt cô ta, là y như rằng cô ta sẽ bật dậy và bắt đầu la lên ầm ĩ, rồi vớ lấy cái chổi và đuổi nó khắp nhà.

Hắn tìm cái nút để tua lại bản tin vừa rồi, nhưng đây là một chiếc tivi không có đầu thu kỹ thuật số và bạn sẽ phải xem mọi thứ đúng vào lúc nó được chiếu. Và hắn đã lỡ mất bản tin đó, nhưng ai dám nói rằng CNN là kênh truyền hình duy nhất ở đây? Hắn bắt đầu chuyển kênh, dành khoảng nửa giây để nhìn lướt qua những gì có trên màn hình, từ một trận đấu bóng vợt cho đến một cuộc đua ngựa ở Texas Hold-‘Em, từ một chương trình phát lại trận The Match Game cho đến một chương trình dài quảng cáo dịch vụ thay tóc, và lúc này hắn nhận ra đã lại quay về kênh CNN, một lần nữa nhìn chăm chăm vào bức ảnh của chính hắn trên màn hình.

Đối tượng tình nghi? Đó là lý do mà hắn đang nhìn thấy mình trên tivi? Không, hắn vẫn còn hơi ngập ngừng, như thể vẫn đang cố nghĩ xem hắn đang làm gì trên đó, tại sao gương mặt hắn lại xuất hiện trên kênh truyền hình quốc gia cho cả thế giới nhìn thấy?

Bây giờ thì âm thanh đã được bật lên, và có ai đó đang nói, nhưng hắn không thể nghe được gì, tất cả những gì hắn có thể làm là nhìn vào cái khuôn mặt đáng thương của hắn với một dòng chú thích ở phía dưới.

Hình ảnh tên sát thủ, dòng chữ viết như vậy.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Việc đầu tiên mà hắn làm sau đó là gọi cho Dot. Sau rất nhiều năm làm việc cùng nhau, hành động đó với hắn gần như là một phản xạ tự nhiên. Hắn cầm điện thoại lên, nhấn nút Gọi lại, và để mặc nó đổ chuông. Sau hồi chuông thứ tư thì máy tự động chuyển sang chế độ Thư Thoại, và hắn ngồi đó, há hốc miệng một hồi lâu, và rồi quyết định sẽ không cần thiết phải để lại lời nhắn làm gì. Hắn tắt điện thoại và ngồi yên đó xem tivi thêm một lúc nữa.

Mười phút sau hắn đã vào phòng tắm, hắn lại tắm.

Ban đầu hắn định không làm thế, cho rằng như vậy chỉ phí thời gian, nhưng hắn có thể làm gì khác vào lúc này? Lại phí thêm một chút thời gian nữa trước màn hình tivi, lướt qua một lượt các kênh cho đến khi tìm được một kênh nào đó công bố lại rằng hắn vô tội? Hay là nhảy vào ô tô rồi chạy trốn cùng với nó? Lái xe tới nhà của Dowling và dùng cái vòi phun nước xiết cổ hắn? Sáng nay hắn đã tắm rồi, hắn không cần thiết phải tắm nữa, nhưng ai biết là đến bao giờ hắn mới có cơ hội được tắm lần nữa? Biết đâu hắn lại sẽ sống trong đường hầm dưới đường cao tốc và ngủ trong bộ quần áo hắn đang mặc, hoặc biết đâu hắn lại sẽ lang bạt, chui lủi trong những khoang tàu hàng. Vì thế mà tốt nhất hắn nên giữ cho mình được sạch sẽ chừng nào hắn còn có thể làm được điều đó.

Hay là hắn đang mạo hiểm sinh mạng của mình bằng việc tắm rửa như thế này? Tóc có thể rơi xuống cống thoát nước và mắc vào cái chắn rác, một đội CSI nào đó có thể tìm thấy nó và biết được ADN của hắn. Nhưng hắn đã tắm một vài lần trong thời gian hắn ở đây rồi, vì thế mà cái chắn rác chắc đã chứa đầy ADN của hắn.

Có lúc hắn quyết định tự mình mở đường ống thoát nước ra và cố gắng xóa hết mọi dấu vết, nhưng ngay lúc đó hắn lại thôi vì họ đã có dấu vân tay của hắn, vậy thì việc biết thêm ADN cũng có khác hơn là mấy? Một khi họ tóm được hắn, một khi họ chạm được tay vào hắn thì đời hắn thế là hết. ADN cũng không cần phải xuất hiện trong cuộc điều tra.

Hắn bước ra khỏi bồn tắm và đứng trước chậu rửa mặt để cạo râu. Hắn mới chỉ làm việc này trước đó vài giờ, hắn chẳng hề có cảm giác lờ mờ chớm dù là xoa theo chiều ngược lại, thế nhưng biết đến bao giờ hắn mới lại được cạo râu? Và tại sao lại không để lại thêm một ít ADN nữa ở chậu rửa mặt chứ, vì một điều quái quỷ gì đó?

Hắn mặc đồ vào và thu dọn hành lý. Hắn vẫn chưa định đi đâu cả, chưa cho đến khi xác định được sẽ làm gì tiếp theo và khi nào thì làm việc đó, nhưng sẽ không có gì là không ổn nếu như hắn có thể sẵn sàng ra đi bất cứ lúc nào.

Cái túi của hắn màu đen, giống như của tất cả mọi người, nó có một cái tay cầm và cả bánh xe để kéo đi. Nó nhỏ vừa phải để có thể xách lên máy bay và dễ dàng nhét lên giá để hành lý, nhưng dạo này hắn thường xuyên phải kiểm tra cái túi bởi vì chỉ cần thấy một thứ nguy hiểm như cái kẹp tem hay một thứ có khả năng gây nổ như lọ keo vuốt tóc chẳng hạn là đội bảo vệ sân bay lại náo loạn cả lên. Và đến khi họ tìm thấy bộ dao gấp Thụy Sĩ thì họ sẽ gọi ngay Lực lượng an ninh quốc gia.

Nếu như hắn biết rằng hắn sẽ phải thường xuyên kiểm tra cái túi như vậy thì hắn đã mua màu khác. Theo như hắn thấy thì bảy mươi lăm phần trăm những cái túi đặt trên băng truyền hành lý gần như không thể phân biệt được với túi của hắn, và hắn cảm thấy ghen tỵ với những cái túi lờ lờ mà sau này hắn nhìn thấy. Và để giúp cho việc nhận dạng cái túi trở nên dễ dàng hơn một chút, hắn đã mua một hình trang trí có màu da cam rực rỡ dán quanh cái tay cầm, và đúng là nó rất có ích. Dot thậm chí còn

nói rằng nó quả là nhất cử lưỡng tiện, bởi vì nó còn giúp cho một tên thợ săn khác không nhầm cái vali của Keller với mục tiêu của hắn.

Dot. Hắn nhắc điện thoại lên, ngậm ngừng một chút rồi nhấn nút Gọi lại. Nó lại đổ chuông bốn lần rồi chuyển sang chế độ Thư thoại, với một giọng nói nhân tạo bằng kỹ thuật vi tính mời hắn để lại lời nhắn. Một lần nữa hắn quyết định không làm vậy, và khi đang chuẩn bị tắt điện thoại thì hắn nhìn thấy một biểu tượng trên màn hình thông báo rằng hắn đã nhận được một tin nhắn. Phải mất một lúc hắn mới nhớ ra cách để nhận tin nhắn đó.

"Bạn đã nhận một tin nhắn," một giọng nói đã được ghi âm sẵn trong máy thông báo với hắn như vậy. "Tin nhắn đầu tiên."

Đầu tiên và duy nhất, hắn nghĩ.

Sau đó, máy im lặng một lúc, khoảng mười hoặc mười lăm giây, đủ lâu để hắn phải nghi ngờ xem đó có thực sự là một tin nhắn không. Và sau đó là một giọng nói nhân tạo được phát ra từ máy vi tính, không biết ngắt câu, lên giọng mà cứ đều đều như trong các bộ phim khoa học viễn tưởng, phát ra một loạt từ, từng từ được ngắt rời ra:

"Ném. Cái. Điện Thoại. Xuống. Rãnh. Nhắc. Lại. Ném. Cái. Điện. Thoại. Chết. Tiệt. Xuống. Rãnh."

Hắn nhìn chăm chăm vào cái điện thoại như thể hắn đang nhìn vào một con chó biết nói. Đó là Dot, đó chỉ có thể là Dot. Không một ai khác có số điện thoại di động của hắn, và ai có thể lặp lại cái tin nhắn đó và thêm vào từ "chết tiệt" ở lần thứ hai được? Nhưng tại sao Dot lại có thể biến mình thành một con rôbot như thế nhỉ?

Và hắn nhớ lại. Một trong những mảnh khóe mà cô ả đã học được khi tìm hiểu các ứng dụng của máy vi tính. Bạn chỉ cần đánh dấu một đoạn văn bản, rồi ấn một nút gì đó, và cái máy tính sẽ đọc to những chữ đó lên bằng

giọng của chính nó. Đúng. Y. Như. Vậy. Từng. Từ. Một. Theo. Giọng. Rôbốt.

Giọng nói, manh mối từ giọng nói, hẳn nghĩ. Đó là cái mà cô ấy đang cố tránh. Bạn có thể tránh bị phát hiện thông qua giọng nói bằng cách nói thầm, hoặc ít nhất là bạn đã từng có thể làm như vậy trước đây, nhưng bây giờ ai mà biết được họ đã làm được cái bẫy chuột tinh xảo đến mức nào?

Hắn mở lại Hộp thư thoại, nghe lại tin nhắn một lần nữa, và lần này khi giọng phụ nữ ghi âm sẵn trong Hộp thư thoại hỏi xem hắn sẽ nghe lại tin nhắn hay xóa đi, hắn đã chọn Xóa. "Tin nhắn đã được xóa," giọng nữ kia trả lời, và cái biểu tượng Thư thoại nhỏ xíu biến mất khỏi màn hình.

"Ném. Cái. Điện Thoại. Xuống. Rãnh. Ném. Cái. Điện. Thoại. Chết. Tiệt. Xuống. Rãnh."

Tức là làm thế nào? Quãng nó đi à?

Nếu ai đó tìm thấy nó, và nếu các chuyên gia kỹ thuật của FBI đến làm việc với nó, thì ai mà biết được họ sẽ tìm được gì ở chiếc điện thoại này? Họ có thể tìm được số điện thoại mà hắn đã gọi, và thời gian mà hắn gọi. Nhưng họ không thể khôi phục lại cuộc gọi, không thể khôi phục lại nội dung đàm thoại, hoặc ít nhất hẳn không nghĩ họ có thể làm được như vậy. Nhưng cần gì phải để lại một nguy cơ như thế?

Một viên đạn có thể giải quyết được ngay chiếc điện thoại này, mãi mãi, nhưng điều đó có thể thu hút một sự chú ý không mong đợi nào đó và ít nhất nó sẽ làm giảm sức mạnh khẩu súng của hắn đi mất một phần tư. Đáng lẽ hẳn nên chấp nhận lời đề nghị nhận thêm một hộp đạn nữa của thằng cha Tóc Tai kia, nhưng lúc đó thì tất cả những gì hắn phải làm chỉ là giết một người. Hẳn chưa bao giờ có ý nghĩ là hắn sẽ bị mắc vào một cái bẫy như thế này.

Hắn tháo đạn ra khỏi súng, cầm bốn viên trên tay, và nhẹ nhàng đặt chúng lên giường. Khẩu Revolver đúng là rất thô sơ, và bạn sẽ không thể nào làm nó nổ bằng cách đập một cái gì đó vào đầu súng, nhưng đã có quá nhiều thứ kỳ lạ diễn ra trong ngày hôm nay, và hắn không muốn mạo hiểm thêm nữa. Hắn cầm khẩu Revolver không có đạn và cái điện thoại di động đã không còn tin tưởng được nữa vào trong nhà tắm, gói cái điện thoại vào trong khăn tắm, đặt lên sàn nhà, và dùng đầu súng đập nó thành từng mảnh vụn.

Hắn mở cái khăn tắm ra, nhìn một loạt những miếng, những mảnh nhỏ của một thứ mà mới chỉ vài phút trước đây đã từng là một cái máy vô cùng phức tạp và hữu ích. Nó đã không còn là mối đe dọa với hắn nữa, nó không thể giúp ai đó tìm ra hắn, cho dù hắn ở đâu, cũng không thể đưa ai đó tìm ra chỗ của Dot ở White Plains.

Và nó cũng không còn được tiếp tục làm cái việc mà nó đã làm, kết nối hắn với người duy nhất trên trái đất này, người có thể giúp đỡ hắn hoặc có khả năng muốn làm điều đó. Đúng, giờ thì ả cũng không thể giúp hắn được nữa. Không ai có thể giúp hắn.

Hắn chỉ còn lại một mình.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Keller đã chuẩn bị xong mọi thứ khi người giao hàng mang đồ đến và gõ cửa. Một chiếc bánh Pizza và một cốc Coca giá hơn mười hai đôla. "Cứ để ngoài cửa cho tôi!" Hắn nói với người giao hàng. "Chúng tôi đang... vâng xin lỗi, là lúc này chưa thể ra mở cửa ngay được. Đây là mười lăm đôla, anh cứ giữ lấy tiền thừa."

Hắn luôn những tờ giấy bạc qua khe cửa và chờ đến lúc chúng biến mất. Có một lỗ nhìn trộm trên cánh cửa và hắn có thể thấy người giao hàng nhặt tiền, đứng dậy, hơi lưỡng lự một lát rồi bước đi. Keller đợi thêm vài phút nữa, sau đó hắn mở cửa và mang bữa ăn vào trong.

Hắn không cảm thấy đói, nhưng vẫn quyết định phải ăn giống như quyết định đi tắm và cạo râu, với cùng một lý do là biết bao giờ hắn mới lại có cơ hội để làm việc đó? Khuôn mặt hắn đang xuất hiện trên mọi kênh truyền hình của nước Mỹ, và khi người ta xuất bản số báo tiếp theo, nó cũng sẽ lại có trên đó. Điều đó cũng không thực sự hữu ích, vì hắn may mắn có được một gương mặt rất quần chúng, không có một nét gì nổi bật, nhưng dù sao khi có đến hàng trăm nghìn con người được nhìn thấy nó mỗi ngày thì rất có khả năng rằng ai đó trong số họ sẽ nhận ra hắn.

Vì vậy, những việc kiểu như đến Denny's để tiếp tục gọi một suất bánh Patty Melt sẽ không phải là một cách hay.

Không, chắc chắn là hắn sẽ phải trung thành với cái ý tưởng gọi một suất ăn mang đến tận nơi, và tất nhiên là nó sẽ chỉ thực hiện được khi hắn có một nơi để người ta mang nó đến. Người duy nhất ở Days Inn đã nhìn thấy mặt hắn là người thư ký ở bàn tiếp tân khi hắn đăng ký nhận phòng nhưng mọi việc diễn ra nhanh gọn đến mức hắn không tin là anh ta có thể

nhớ gì đặc biệt về hắn. Những nhân viên thư ký quầy nhìn thấy hàng trăm người khách mỗi ngày, và cũng hiếm khi họ chịu nhìn kỹ mặt khách. Trong chuyến đi này hắn cũng chỉ gặp một thư ký quầy, và hắn đã hoàn toàn quên mất cô ta trông như thế nào, vì vậy cô ta cũng chẳng có lý do gì để có thể nhớ một chút gì về hắn.

Mặt khác, ví dụ như sau đó hắn được người ta cho xem ảnh của cô gái đó, hết lần này đến lần khác. Thì không biết phải mất bao lâu cô gái đó mới bắt đầu trở nên có nét gì quen quen đối với hắn? Và sẽ mất khoảng bao lâu để hắn nhớ được cô ta là ai?

Hắn ăn một chút Pizza và uống nửa cốc Coca. Bốn viên đạn vẫn nằm trên giường nơi hắn đã đặt chúng, hắn vốc chúng lên và lại nạp vào băng đạn nhưng để khoang rỗng nằm ở vị trí lên đạn. Hắn thử đút súng vào túi, rồi sau đó cài dưới cặp quần và cuối cùng cất vào trong vali. Và nếu hắn cần dùng đến nó trong trường hợp khẩn cấp? Hắn sẽ phải làm gì, mở ngay ngăn phụ ngoài vali? Lấy súng ra khỏi vali và lại cài dưới cặp quần.

Hắn không muốn xem tivi, nhưng hắn còn có thể làm gì khác? Làm thế nào để hắn biết được lúc nào thì nên trốn chạy?

Họ không ngừng phát hình của hắn trên đó, và hắn bắt đầu nghiên cứu nó thay vì nghĩ xem gương mặt hắn có nét gì đặc trưng không hay khả năng phát huy tác dụng của bức hình đến đâu, hắn lại cố nghĩ xem người ta đã chụp nó ở đâu, và khi nào? Không phải là chụp tuần trước, cũng không phải là ở Des Moines, bởi vì trong bức ảnh đó hắn đang mặc một bộ áo gió bằng vải kaki pôpơlin nhưng hắn đã không mang theo bộ đồ đó trong chuyến đi này mà thay vào đó hắn mang theo bộ áo cộc màu xanh nước biển theo kiểu hải quân. Hắn nhận ra bộ áo gió đó, hắn đã đặt mua nó theo một cuốn catalo của Land's End hai năm trước và, mặc dù chiếc áo đó cũng không có gì đáng chê nhưng hắn cũng không hay mặc nó lắm.

Albuquerque, hắn nghĩ. Hắn đã mặc nó tới Albuquerque.

Và lúc đó hẳn đã mặc chiếc áo sơmi thể thao màu da cam thẫm đó? Đó có vẻ như là cái áo mà hẳn đang mặc trong bức ảnh mặc dù hẳn không chắc chắn lắm về màu sắc. Có phải hẳn đã mặc nó khi hẳn đang thực hiện một công việc khác cho Al, công việc mà ở đó hẳn đã tiễn một người đàn ông tên là Warren Heggman sang thế giới bên kia?

Có thể thế mà cũng có thể không phải thế. Đó không phải là những thứ mà hẳn có thể nhớ được. Nhưng hẳn có thể chắc chắn là hẳn đã mặc chiếc áo gió đó tới Albuquerque, và hẳn thậm chí vẫn còn mặc nó khi hẳn bấm chuông nhà ngài Heggman và bấm lỗ vào chiếc vé đưa ông ta sang thế giới bên kia, bởi vì hẳn thậm chí đã không có thời gian để dỡ hành lý và thay đồ. Hẳn đã đăng ký phòng ở ba nơi khác nhau dưới ba cái tên khác nhau nhưng lại chưa từng đặt túi hành lý của mình vào bất kỳ phòng nào cũng chưa từng mở túi ra cho đến khi hẳn quay trở lại New York.

Như thế có nghĩa là họ đã cố tình giăng bẫy hẳn ngay từ vụ đó. Chụp được bức ảnh này của hẳn. Họ đã có thể chụp được nhiều hơn nếu hẳn cho họ nhiều thời gian hơn, nhưng hẳn đã đến và đi nhanh như một cơn gió, vì vậy tất cả những gì họ có được chỉ là một bức ảnh đó của hẳn.

Và họ đã cố tìm cách đưa nó cho các nhà chức trách. Với một câu chuyện kiểu như thế này chẳng? "Tôi nhìn thấy người đàn ông này đang chạy trốn, rồi tự nhiên hẳn dừng lại và quay đầu nên tôi đã chụp được ảnh hẳn." Nó nghe có vẻ không được hợp lý lắm, nhưng một bức ảnh thì vẫn là một bức ảnh, và nó vẫn là thứ để người ta có thể đưa ra cho các phương tiện thông tin đại chúng trình chiếu trước đông đảo công chúng và nó vẫn có thể là cơ sở để tìm ra một cái gì đấy.

Những gã chết tiệt đó có biết tên hẳn không nhỉ? Họ không thể biết được thông tin đó từ Dot, và hẳn cũng không thể nghĩ ra cách nào để họ có thể tìm ra được tên hẳn. Nếu hẳn đã dành nhiều thời gian ở Albuquerque thì mọi chuyện có thể khác, họ có thể lục lọi trong phòng hẳn và lần theo hẳn về New York. Hẳn đã bay qua Dallas để đến Albuquerque nhưng lúc về hẳn

lại đi đường vòng, qua Los Angeles, vì thế mà rất ít có khả năng hấn bị theo đuôi.

Nếu họ không biết tên hấn hay không biết hấn sống ở đâu thì...

Nhưng ngay lúc này màn hình tivi đã lại làm hấn phải chú ý, và hấn nhận ra rằng, họ - các nhà chức trách, chứ không phải là AI hay người cộng sự tóc tai lò xò kia - đã có thêm nhiều thông tin hơn một chút so với vài phút trước đây.

Họ đã có cái tên đi kèm với bức ảnh.

"Leroy Montrose," phát thanh viên đọc cái tên đó. Màn hình đang chiếu bức ảnh của hấn, sau đó chuyển sang một cảnh quay bên ngoài Laurel Inn, và tiếp đến là bên trong căn phòng số 204, ở đó đội giám định pháp y đang làm việc một cách cẩn mẫn, soi xét từng tấm thảm để tìm ra một chút dấu vết có thể còn sót lại của ngài Leroy Montrose bí hiểm.

Khi trên màn hình đang quay cảnh đó thì phóng viên tiếp tục lời dẫn, một thành viên của Laurel Inn đã nhận ra người bức hình đó là một vị khách đã đăng ký nhận phòng ở đó mấy ngày trước - một cái bẫy hoàn hảo, Keller kết luận, bởi vì hấn chưa bao giờ đăng ký nhận phòng ở chỗ đó, thậm chí là không hề đi qua quầy tiếp tân. Hấn đã vào thẳng phòng 204 bằng cầu thang phụ bên ngoài từ bãi đỗ xe phía sau, và hấn cũng chưa bao giờ dừng lại hay bị chặn lại bởi một người nào đó làm việc cho khách sạn hoặc sống trong khách sạn này.

Nhưng như vậy thì ai có thể gọi cuộc điện thoại đó nhỉ? Ai có thể tự xưng là một nhân viên khách sạn có trí nhớ tuyệt vời như vậy nhỉ? Ông Chúa, Keller cảm thấy như vậy, ông Chúa là điều đó cũng không thể dẫn họ đến điều gì cụ thể hơn. Họ sẽ không thể tìm thấy dấu vân tay của hấn ở phòng 204, cả ADN cũng không, hay bất cứ thứ gì khác ngoại trừ chiếc điện thoại di động mà hấn để dưới đệm, và ai biết được là họ có thể tìm ra

nó hay không? Ví dụ như họ tìm thấy nó, thì họ sẽ làm được gì tiếp theo? Hãn chưa bao giờ sử dụng chiếc điện thoại đó, và hãn cũng đã xóa sạch dấu vân tay của mình trên đó, vậy thì nó có thể dẫn họ đến đâu?

Bên kia đường, hãn nghĩ.

Họ có thể sang bên kia đường và tìm hiểu ở quán Denny's, nơi hãn đã ngồi ăn tại một bàn ăn khá sáng sủa, dùng một suất sandwich thường và một ít khoai tây chiên. Hãn đã có thể dùng thẻ tín dụng để thanh toán ở Denny's, điều đó sẽ giúp họ dễ dàng hơn một chút trong công cuộc điều tra, nhưng hãn lại trả tiền mặt, sau đó hãn làm gì nhỉ?

Hãn đã gọi tắc xi từ một bộ điện thoại công cộng gần quán ăn. Hãn đã ngồi trong quán đợi cho đến khi tắc xi đến. Hãn lên xe và bảo người lái xe đưa hãn ra sân bay.

Vậy thì lúc này chắc là họ đang chạy khắp các cửa hàng và quán ăn quanh vùng Laurel Inn để thăm dò tin tức về hãn. Và bây giờ, hoặc cũng chỉ trong ít phút nữa thôi, họ sẽ giơ tấm hình của hãn ra trước mặt cô phục vụ bàn hoặc những nhân viên thu ngân ở Denny's, một ai đó sẽ có thể nhận ra, và ai đó nữa lại có thể nhớ ra là hãn đã gọi tắc xi. Họ sẽ gọi cho tất cả các hãng tắc xi để kiểm tra - bởi vì họ là những người có thẩm quyền, lạ Chúa - họ là cảnh sát địa phương, cảnh sát bang hay thậm chí cả cảnh sát liên bang FBI, họ có đủ quyền để kiểm tra mọi thứ - họ sẽ tìm ra người lái xe đã chở hãn và biết được rằng hãn đã tới sân bay, họ sẽ thẩm vấn các quầy cho thuê xe, và nếu như trước đó họ đã từng làm việc này thì bây giờ họ vẫn sẽ thẩm vấn lại một lần nữa, họ sẽ có số thẻ tín dụng và bằng lái xe mà hãn đã sử dụng, họ sẽ phát hiện ra rằng Leroy Montrose là cái tên giả và bắt đầu công cuộc tìm kiếm thực sự cho một nhân vật có tên là Holden Blankenship. Đó sẽ là cái tên họ sẽ chiếu trên màn hình tivi, họ thông báo trên đài, và là cái tên họ sẽ mang đi hỏi khắp các nhà nghỉ ven đường dành cho khách lái ô tô ở quanh vùng trung tâm của Greater Des Moines này.

Và sẽ mất bao lâu để tìm ra Days Inn? Sẽ mất bao lâu để họ đá cánh cửa này và xông vào phòng hăn?

Trước khi họ kịp làm điều đó, tốt nhất là hăn phải trốn đi chỗ khác.

Nhưng chỗ nào đây?

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Cách đó hai hàng xe, một người đàn ông khoảng ba mươi tuổi đang ra khỏi chiếc SUV, anh ta dùng điều khiển từ xa để khóa cửa xe rồi rút tay vào túi áo gió và đi thẳng qua dải đường bê tông át phan dẫn vào một trong các cửa hàng của khu phố mua sắm. Anh ta trông không có vẻ gì đáng nghi, đối với Keller thì rõ ràng như vậy. Anh ta trẻ hơn Keller, cũng hơi thấp và đậm người hơn hẳn, mái tóc dưới chiếc mũ lưỡi trai cũng dài hơn và sáng màu hơn so với mái tóc của hẳn. Điểm giống nhau duy nhất, theo như Keller có thể tìm ra được, chính là chiếc áo gió.

Hẳn nhìn theo người đàn ông đó cho đến khi anh ta biến mất vào trong khu mua sắm. Rồi hẳn lại chuyển sang quan sát người khác, một người phụ nữ đang đẩy một giỏ hàng hóa, một cậu bé có nhiệm vụ đi khắp các dãy phố thu lượm lại những giỏ mua hàng mà những người khách bỏ lại.

Keller tự hỏi không biết một công việc như thế thì sẽ được trả công như thế nào. Mức lương tối thiểu, hẳn đoán vậy. Chắc chắn là người ta không thể trả nhiều tiền cho một công việc như thế được, đó cũng không phải là một công việc có thể tạo ra được danh tiếng hay uy tín, còn khả năng được thăng tiến nếu có thì cũng không nhiều. Tuy vậy nó vẫn có ưu điểm riêng. Với công việc đó bạn sẽ không bao giờ rơi vào tình cảnh gương mặt mình thường xuyên xuất hiện trên các kênh truyền hình quốc gia và cảnh sát ở khắp nơi trên thế giới đang truy lùng.

Có thể đó không hoàn toàn là do lỗi của hẳn, khi quyết định đi theo con đường này, quyết định lựa chọn công việc này từ rất nhiều năm trước. Có lẽ hẳn chỉ nên chọn một nghề đi lang thang khắp nơi và nhặt nhạnh những cái giỏ mua hàng bị bỏ lại thay vì cái nghề giết người như thế này.

Có vẻ như là hắn cũng chưa lái xe đi đâu nhiều. Bình xăng của chiếc Sentra vẫn còn quá nửa. Hắn không biết rõ về dung lượng của bình xăng này, hoặc tổng số dặm đường mà hắn đã đi, nhưng nếu bạn biết được rằng còn khoảng mười ga lông xăng và nhân với hai mươi dặm một ga lông thì bạn cũng hiểu rằng hắn sẽ có thể đi được thêm hai trăm dặm nữa cho đến khi cần phải đổ xăng.

Hắn rời khỏi căn phòng ở Days Inn vào lúc chập choạng tối, ngày bắt đầu tàn, hắn muốn rằng trời sẽ tối hẳn khi hắn di chuyển từ phòng ra xe ô tô. Không có ai ở quanh đó, nhưng hắn vẫn muốn được cảm thấy an toàn nhất, ít bị để ý nhất nên hắn cố gắng làm cho mình trông càng không giống bức hình kẻ tình nghi trên tivi càng tốt, bởi vì bây giờ hắn đã có quá nhiều thứ để có thể bị nghi ngờ. Hắn cố gắng không để lộ bản thân qua dáng đi của mình, qua các cử chỉ, tác phong hay cách ăn mặc, và cho dù là vì những cố gắng đó của hắn đã phát huy được tác dụng hay đơn giản chỉ là vì không có ai nhìn thấy hắn lúc đó đi chăng nữa thì cuối cùng hắn cũng ra được xe, vào trong và lái đi khỏi đó an toàn.

Hắn không đi xa lắm. Hắn lái thẳng đến khu phố mua sắm này, và đậu xe vào một chỗ không nằm trong luồng giao thông chính nhưng cũng không quá biệt lập để có thể bị để ý. Túi hành lý của hắn đặt trong thùng xe, khẩu súng gài sau thắt lưng quần hơi tỳ lên lưng hắn. Chiếc hộp với ba miếng bánh Pizza còn thừa đặt ở ghế ngay bên cạnh, cốc Coca đã được mở và cạn nước, trong đó chứa những mẫu vụn của chiếc điện thoại di động của hắn. Hắn có thể bỏ nó lại trong phòng nhưng cuối cùng hắn quyết định sẽ để lại nơi đó sạch sẽ và trống trơn như khi hắn đến. Tại sao lại phải để lại một chút dấu vết cho cảnh sát làm việc nhỉ?

Nếu hắn đi quanh khu mua sắm một lượt thì có lẽ hắn đã làm được rất nhiều việc. Một mái tóc giả hay một bộ râu giả thì trông sẽ rất lố bịch (mặc dù có thể không đến mức như bộ râu thật mà hắn đã cất công nuôi nhiều

năm trước), nhưng tốt nhất là nên thay đổi về bề ngoài mà không gây thêm bất kỳ sự chú ý nào dù là nhỏ nhất.

Một cặp kính có vẻ ổn. Hẳn không cần đeo kính, ngay cả khi đọc sách cũng không cần kính, mặc dù vậy hẳn vẫn có cảm giác là chỉ vài năm nữa thôi là sẽ cần đến nó.

Nếu hẳn sống được đến lúc đó...

Không, hẳn nghĩ, và từ bỏ suy nghĩ đó. Hẳn không cần đeo kính, không cần ngay cả khi đọc sách, nhưng hẳn vẫn có một cặp kính ở nhà để dùng khi làm việc hàng giờ liền với bộ sưu tập tem của mình. Nó không phải là loại kính có số cho người cận thị hay viễn thị mà tác dụng chỉ là làm cho những đường in trên con tem nhìn rõ ràng và sắc nét hơn. Vì thế cũng chẳng có lý do gì để phải mang chúng ra khỏi cái bàn làm việc của hẳn. Hẳn không bị choáng khi đeo kính, và cũng đã soi gương xem trông thế nào với cặp kính đó. Nó đã thay đổi hoàn toàn khuôn mặt của hẳn, và cả ấn tượng về khuôn mặt đó cũng bị thay đổi. Những cặp kính bao giờ cũng làm bạn trông có vẻ trí thức hơn, và hẳn thấy rõ ràng là cặp kính đó cũng biến hẳn trở nên như vậy, hơn nữa, nó thậm chí còn giúp hẳn trông hiền lành vô tội, ít nguy hiểm hơn.

Thật tốt nếu hẳn có cặp kính đó ngay lúc này, hẳn nghĩ, bởi vì đây chính là lúc hẳn cần trông có vẻ hiền lành ít nguy hiểm hơn. Hẳn có thể dễ dàng tìm được những cặp kính như vậy ở các cửa hàng thuốc, nó là loại kính thông thường và rất phổ biến, nhưng hẳn lại không thể đi mua kính mà không để cho ai đó thấy mặt, bị ai đó thấy mặt là điều duy nhất hẳn không muốn vào lúc này.

Cũng tại một cửa hàng thuốc, nơi mà hẳn không dám đến để mua kính đọc sách (hay thậm chí là kính râm, một cặp kính râm có vẻ sẽ có tác dụng tốt hơn trong việc thay đổi diện mạo bên ngoài nhưng nó cũng có nhược điểm là dễ bị nhận ra là đang cải trang, nhất là khi trời đã tối), hẳn có thể

mua được cả thuốc nhuộm tóc và tông đơ. Một mái tóc được cắt ngắn và nhuộm màu khác sẽ làm hẳn ít giống trong bức ảnh truy nã hơn. Nhưng cả hai việc đó đều có vẻ rất mạo hiểm, hẳn chắc chắn là không muốn một mái tóc bị cắt một cách ngớ ngẩn không chuyên nghiệp thu hút sự chú ý của mọi người, càng không muốn một bộ tóc nhuộm bị cháy ở phía chân tóc làm người ta để ý. Cách tốt nhất bây giờ là chờ đợi cho đến khi nghĩ ra được làm thế nào là đúng đắn, và trong lúc đó thì một cái mũ sẽ có vẻ rất hữu ích.

Việc đó thì khó gì? Đúng là bây giờ tìm một cửa hàng không bán mũ lưỡi trai còn khó hơn là một cửa hàng có bán thứ đó. Chúng có ở khắp mọi nơi, với đủ chủng loại, màu sắc, với nhiều kiểu logo - của một đội bóng, một nhà thầu, một hãng bia, hoặc bất kỳ thứ gì mà thông qua nó thì một người khờ khạo ít hiểu biết cũng có thể đọc to logo đó lên thể hiện lòng trung thành. Người đàn ông mặc áo gió trông không có vẻ gì đáng nghi khi này cũng đội một chiếc mũ lưỡi trai, và Keller đang tự hỏi không biết có phải chính cái mũ đó làm cho anh ta bớt đáng nghi đi không. Một chiếc mũ lưỡi trai của một đội bóng giúp bạn trông rất quần chúng, giống như mọi người bình thường khác.

Hắn nhìn ra ngoài cửa sổ, lại có một người đàn ông đội mũ lưỡi trai, và một người khác nữa.

Có lẽ đó chính là câu trả lời. Cứ ngồi đó nhìn quanh, chờ đợi xem có một gã nghèo khổ nào đó với chiếc mũ lưỡi trai trên đầu đang trở về xe ô tô của mình trong tình trạng phờ phạc, lim dim sau một bữa ăn thịnh soạn ở Applebee's. Đập cho gã một cú vào sau gáy (nhưng không quá mạnh, vì bạn sẽ không muốn có máu của gã dính vào chiếc mũ của bạn), lôi cái thứ đó ra khỏi đầu gã, thế là xong.

Chúa ơi, mọi việc sẽ diễn ra như vậy sao? Những gã mà hẳn thường xuyên làm việc thì thường có cái giá đến năm hay sáu chữ số cho cái đầu của mình. Thế nhưng tất cả những gì gã này có chỉ là một cái mũ lưỡi trai

mà giá của nó chỉ có ba chữ số, thậm chí là hai trong số đó đứng đằng sau dấu phẩy.

Được rồi, nếu như hăn không có lựa chọn nào tốt hơn thì có lẽ hăn sẽ tìm cách thực hiện một công đôi việc, tức là tìm một gã vừa đội mũ vừa đeo kính. Mà tốt nhất là kính râm, vì nếu không hăn sẽ gặp phải những cặp kính có số hầu hết được bán phù hợp với người đeo tùy theo thị lực của họ, và hăn sẽ bị choáng khi phải đeo cặp kính đó.

Đập gã đó, lột mũ của hăn, và trấn luôn cả cặp kính râm - và tất nhiên sau đó là phải lục túi hăn, bởi vì những gã đủ giàu để mua mũ lưỡi trai và kính râm thì rất có thể là sẽ có khoảng mười lăm hay hai mươi đô trong túi, và nhiều thứ khác nữa, trong khi Keller đang hết tiền.

Nhưng hăn đã không đi tìm một người đàn ông đội mũ và đeo kính. Hăn ngồi lại trong xe và nghe đài.

Hăn chuyển sang kênh WHO, một kênh AM của Des Moines, một đài phát thanh tự quảng cáo bản thân là " một sự kết hợp hoàn hảo giữa một lượng tin tức hợp lý đan xen với những cuộc truyện trò thú vị theo kiểu người Mỹ truyền thống". Theo qui định của Luật ghi nhãn mác hàng hóa thì bạn sẽ phải ghi các thành phần theo đúng trình tự xuất hiện và theo tỉ lệ có trong sản phẩm. Nếu như WHO phải tuân thủ luật này thì họ phải gọi đài của mình là "sự kết hợp hoàn hảo giữa các chương trình quảng cáo, tin tức và trò truyện...". Và một người nào đó sẽ luôn có quyền đặt câu hỏi là liệu cái từ "sự kết hợp hoàn hảo" ấy có được sử dụng đúng nghĩa không?

Vấn đề của một cái đài, đến lúc này thì Keller đã nhận ra, rằng một cái đài thì không thể để ở chế độ Tắt tiếng khi không cần thiết. Tất nhiên là bạn có thể tắt luôn nó đi khi người ta phát chương trình quảng cáo, nhưng như vậy thì làm sao bạn biết được lúc nào sẽ cần phải bật nó lên. Chắc chắn là bạn không thể biết được. Cách tốt nhất mà bạn có thể làm là vặn âm lượng nhỏ đi khi đến chương trình quảng cáo và lại bật nó to lên khi kết thúc,

nhưng rõ ràng việc đó phiền phức hơn nhiều so với lợi ích mà nó đem lại, nhất là trong những trường hợp như thế này, bạn sẽ phải thường xuyên vận nhỏ bặt to vì cứ hết một mục quảng cáo này người ta lại tiếp tục phát một mục quảng cáo khác.

Mặc dù vậy thì giữa các tiết mục quảng cáo, đúng là giữa các tiết mục quảng cáo vẫn có một điều gì đó khá thú vị. Các bản tin đều tập trung nói đến vụ ám sát John Tatum Longford và lệnh truy nã tên sát thủ có tên là Leroy Montrose hoặc còn có một cái tên khác là Holden Blankenship.

Và cũng giống như vậy, không có gì đáng ngạc nhiên là cả các cuộc trò chuyện truyền thanh cũng tập trung vào vụ án này. Đó là đề tài mà rất nhiều thính giả gọi đến đài phát thanh muốn đề cập tới, và một số ít gọi tới để được bàn luận về quãng thời gian từ lúc xét xử đến lúc thi hành án, những người này có vẻ như quan tâm đến những khía cạnh khác của vụ ám sát. Những người gọi đến đài truyền thanh có rất nhiều quan điểm khác nhau xung quanh vấn đề này, và mặc dù không ai trong số họ dám đứng ra mà nói rằng cuối cùng thì Longford cũng đã bị đẩy ra khỏi cuộc chạy đua vào Nhà Trắng thì tất cả mọi người cũng đều hiểu rất rõ điều đó, giống như người ta đã từng nhìn nhận về vụ ám sát một ông vua hay một ngài Kenedy.

Và, đối với những vụ ám sát xảy ra sớm như thế này thì các chuyên gia về giả thuyết thông đồng sẽ càng có thêm những lập luận sắc bén hơn. Leroy Montrose hay Holden Blankenship, họ có thể nhanh chóng khẳng định rằng, rốt cuộc thì anh ta cũng chỉ là một nạn nhân tội nghiệp giống như ngài Thống đốc bang Ohio mà thôi, một người đàn ông vô tội nhưng đã được đặt vào một hoàn cảnh phạm tội rất rõ ràng nhằm đánh lạc hướng hung thủ giết người thực sự. Tất cả những người có cùng quan điểm này đều thống nhất rằng cái tên bị truy nã chỉ là một vật thể thân nhưng mỗi người lại buộc tội một đảng phái chính trị khác nhau trong khi phân tích tìm ra kẻ chủ mưu thực sự đứng sau vụ này. Một người phụ nữ đã cố tìm cách gắn kết mọi việc với chiến dịch tiêm chủng bắt buộc "vi rút chống ung

thu chưa được kiểm nghiệm" đối với những phụ nữ trẻ, trong khi một người khác lại cho rằng đây chỉ là một phần trong một chiến dịch chống nạo phá thai. Một người đàn ông với giọng nói khản đặc vì thuốc lá thì khẳng định rằng đây là một hành động thuộc chiến dịch nhằm hạ thấp uy tín của Hiệp hội súng trường quốc gia NRA và trước khi anh ta kịp tiếp tục quan điểm của mình thì Keller chợt nhận ra rằng hãn cũng đang gật đầu lia lịa đồng tình với ý kiến đó.

Thật dễ chịu khi cuối cùng thì cũng có một ai đó nghĩ là hãn thực sự không làm việc đó, và mặc dù họ có khuynh hướng muốn coi hãn như "một con lừa ngu ngốc" hoặc "một thằng khờ đáng thương" thì điều đó cũng không làm hãn thấy bị tổn thương. Tuy nhiên vẫn có một điều làm hãn thấy không an tâm, đó là bất cứ người nào đứng về phe hãn, nếu có thể gọi như vậy, cũng đều kết thúc cuộc nói chuyện bằng những tiếng chửi rủa, gào thét như điên dại.

Còn bản tin thực sự được phát đi trên đài thì lại không dễ chịu như vậy. Cảnh sát đã không mất quá nhiều thời gian để lần theo dấu vết đúng như những gì Keller đã nghĩ, từ Laurel Inn tới Denny's rồi đến xe tắc xi và cuối cùng là sân bay, quầy tiếp tân của Hertz, từ đó hãn ta hi vọng họ sẽ tìm được đến Days Inn một cách nhanh chóng và phải tốn nhiều thời gian, công sức điều tra nơi đó.

Bởi vì bây giờ thì họ đã biết hãn lái chiếc xe loại nào, và biết được số bằng lái xe hãn đang sử dụng nên việc hãn lựa chọn sẽ lái xe hay đỗ xe đã không còn quan trọng. Bởi vì cả một trong hai cách đó đều có thể dẫn đến việc họ tìm ra hãn, vấn đề chỉ là thời gian, mà theo hãn thì nó cũng sẽ không quá lâu.

Nhưng hãn lại không thể bỏ chiếc Sentra đi. Hãn cần một chiếc xe ô tô, và hãn không thể thuê một chiếc khác thay thế chiếc xe này. Hãn cũng có thể ăn cắp một chiếc xe, trước đây rất lâu rồi, hãn đã được học cách mở khóa và khởi động động cơ một chiếc xe như thế nào, những kỹ năng này

đối với những thanh niên trẻ tuổi cũng chẳng khác gì bơi lội và đi xe đạp. Một khi đã học được thì họ sẽ không bao giờ quên.

Điều đó nói lên rằng hẳn sẽ không gặp bất kỳ khó khăn gì khi đánh cắp một chiếc xe như chiếc Chevy 1980. Bộ dao Thụy Sĩ của hẳn hoàn toàn đủ khả năng để làm việc với một chiếc xe thuộc dòng cổ điển đó. Nhưng xe hơi rõ ràng là đã thay đổi rất nhiều kể từ khi hẳn học cách đánh cắp chúng, bây giờ chúng đã được tự động hóa, điều khiển bằng máy vi tính và có các thiết bị an toàn có thể tự động khóa các bánh xe khi thấy có dấu hiệu gì đó bất thường. Vậy thì hẳn phải làm gì, tìm một chiếc xe cũ để đánh cắp?

Cái loại xe mà hẳn biết chắc chắn rằng hẳn có thể đánh cắp được lại là loại xe rất có thể sẽ chết máy ngay sau khi hẳn mới đi được vài dặm đường. Mà ví dụ như nó vẫn có thể đi được hơn thì nó cũng rất dễ bị để ý, dòm ngó. Đó chính là một lợi thế của chiếc xe mà hẳn đang sử dụng lúc này - nó trông bề ngoài cũng rất bình thường như bao chiếc xe khác, ít nhất là ở Des Moines này thì nó là thứ có thể thấy nhan nhản ngoài đường nhiều như rơm rạ. Trên đường dường như cứ mười xe là lại có một xe có cùng một nhãn hiệu, kiểu dáng, và thậm chí là phần lớn trong số đó sẽ có cùng màu sắc với chiếc xe hẳn đang lái, một loại xe có màu sắc pha trộn một cách không thể miêu tả được giữa màu be và màu súng sẫm. Hẳn không biết những nhà sản xuất gọi đó là màu gì nhưng hẳn đoán có thể gọi bằng một từ gì đó trừu tượng kiểu như là Seabreeze (gió biển - có màu xanh của biển) hay Perseverance (kiên trì - có màu xanh xám), những từ này nghe có vẻ hợp lý mà cũng không làm nghĩa của từ bị bó hẹp. Mặc cho bạn gọi nó là màu gì thì hãng Nissan cũng đã dùng đến nó trong một nửa số xe ô tô mà họ bán ra năm đó, và họ đã đúng khi có rất nhiều người sử dụng nó ở Iowa.

Thực tế là...

Chẳng phải cũng đang có một chiếc xe giống của hẳn đang đỗ ở phía trước hay sao? Cũng khó mà nói được chính xác trong lúc trời tối như thế này, nhưng đó chắc chắn là một chiếc Sentra, và màu sắc nhìn cũng khá

giống. Liệu đó có phải là một cơ hội dành cho hắn không? Nó có vẻ là một cơ hội cho hắn. Hắn có thể bỏ lại chiếc xe của hắn và lấy chiếc xe kia, nếu hắn có thể phá cửa xe và khởi động máy. Hoặc có thể may mắn hơn, hắn chỉ cần...

Không, hắn chỉ có thể quên toàn bộ ý tưởng đó đi, bởi vì trong khi hắn đang nhắm chiếc xe thì đèn xe có tín hiệu nhấp nháy. Trong một chốc lát, bất chợt hắn lại nghĩ hay là chiếc xe đang ra hiệu cho hắn, đang cố gắng thu hút sự chú ý của hắn, nhưng chỉ một giây sau hắn đã hiểu ra rằng đó đơn giản chỉ là tín hiệu chiếc xe đã sẵn sàng để phục vụ người chủ của nó, một người vừa dùng điều khiển từ xa để mở cửa xe. Và hắn tiếp tục nhìn người phụ nữ đó chất hàng hóa vào trong thùng xe, mở cửa xe bên phía tay lái và ngồi vào trong trước bánh lái.

Nếu như hắn đánh ngã người phụ nữ đó và đổi xe của hắn cho cô ta thì rõ ràng việc đó sẽ chẳng đem lại lợi ích gì. Cô ta sẽ nhanh chóng nhận ra điều đó khi tỉnh dậy, và chẳng mấy chốc mà cảnh sát sẽ lại có được số xe mới của hắn. Thậm chí họ còn có thể biết được nhiều hơn thế nếu như xe của cô ta có gắn máy định vị toàn cầu GPS.

Ôi Chúa ơi, hắn có làm thế không?

Thực ra sẽ không có gì là khó hiểu khi những hãng cho thuê xe có gắn một cái gì đó vào xe của họ để đề phòng trường hợp bất trắc xảy ra. Hắn không rõ là họ có làm thế thật không, nhưng hắn biết có nhiều hãng chuyên chở hàng hóa đường dài bằng xe tải vẫn thường gắn các thiết bị như thế để phòng tránh trường hợp các lái xe của họ do quá phấn khích khi sử dụng thuốc kích thích nên trên đường đi từ Little Rock tới Tulsa lại bất chợt quyết định rằng đến San Francisco anh ta sẽ được sung sướng hơn chẳng hạn.

Chắc chắn là hắn sẽ phải làm một cái gì đó. Và hắn phải làm nó một cách nhanh chóng, và tốt nhất là phải làm sao để không dẫn đến tình trạng

tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa.

Hắn tắt đài - nó chỉ làm hắn thêm mất tập trung - và hắn ăn thêm một miếng Pizza nữa, hắn ước lúc này còn lại một ít Coca để uống kèm.

Và cuối cùng cái gì đến cũng đến. Hắn đã bắt mình phải ngồi lì một chỗ, bắt bản thân phải nhai Pizza và nuốt chúng, bắt mình phải đợi vì hắn nghĩ và chắc chắn rằng cách đó sẽ ổn. Và bây giờ, khi đã có thể thấy rằng không có gì bất cập trong kế hoạch của mình, hắn vặn chìa khóa điện và vào số.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Lần thứ ba luôn được coi là cơ hội tuyệt vời nhất.

Nơi tốt nhất để có thể tìm được một chiếc xe ô tô mà người chủ của nó sẽ không quay lại ngay lập tức, hẳn quyết định, chính là bãi đỗ xe dài ngày ở Des Moines International. Và đó cũng chính là nơi tốt nhất để hẳn có thể bỏ lại chiếc xe của mình; bất cứ ai nếu tìm thấy nó ở đó cũng sẽ chỉ đoán rằng hẳn đã qua mặt họ bằng một cách nào đó và đã lên một chuyến bay tới một nơi khác rồi.

Và đây cũng là thời điểm tốt nhất trong ngày để lái xe vòng quanh bãi đỗ xe dài ngày. Vẫn có những chuyến bay không ngừng đến và đi, vì thế nên bãi đỗ xe cũng không hề vắng vẻ, trong trường hợp này hẳn sẽ hơi mạo hiểm vì có thể thu hút sự chú ý. Nhưng cũng đã qua giờ cao điểm ở trường bay nên hẳn sẽ ít có khả năng chọn phải một chiếc xe mà người gửi sắp sửa quay lại lấy nó.

Cái mà hẳn muốn là một chiếc xe giống như của hẳn. Hẳn không cần phải nổ máy nữa, vì hẳn không có ý định lái xe đi đâu cả, nhưng hẳn sẽ phải vào được trong xe. Hẳn có thể làm được việc đó với con dao hẳn đem theo, nếu thất bại thì có thể phá cửa sổ mà vào. Nhưng có thể vẫn có cách khác tốt hơn.

Hẳn đã cố thử ba lần mà vẫn không thành công, hẳn đỗ ngay sau một chiếc Sentra, dùng điều khiển từ xa của hẳn để mở cửa sau và cố ấn mạnh thùng xe để thử mở. Hẳn đã không dừng lại một lát để nghĩ xem có đúng là mọi chiếc Nissan Sentra đều có thể dùng chung điều khiển từ xa không, nhưng vẫn thường là như thế, sớm muộn gì hẳn cũng có thể tìm ra một chiếc như thế, biết đâu hẳn lại gặp.

Trừ khi hãn chưa bao giờ may mắn cả. Nếu vậy cuối cùng hãn cũng sẽ phải thử hết mọi chiếc Sentra ở đó, hoặc là sẽ hết thời gian trước khi kịp làm điều đó. Thêm một lần nữa, hãn tự nói với mình, mong là lần thứ tư hãn sẽ gặp may, hãn chuyển sang chiếc xe thứ tư, bỏ lại chiếc xe của mình trong bãi đỗ xe, hãn rút chìa khóa ra khỏi ổ điện rồi lại cắm nó vào, khởi động máy để hạ cửa sổ xe xuống thấp hơn một chút, rồi lại rút chìa khóa ra - bạn sẽ nghĩ ra điều này, chắc chắn là bạn sẽ để ý thấy rằng hãn đã nhớ ra phải hạ kính cửa sổ trước đã, hoặc là làm cho nó hạ thấp hơn sau lần thử trước đó? - và rồi hãn lại tiếp tục hướng cái điều khiển từ xa về phía thùng xe của một chiếc Sentra khác, hãn ấn nút, và giữ nó một lúc, vì nó sẽ không mở ra ngay lập tức mà bạn sẽ phải luôn hướng cái điều khiển về phía thùng xe và giữ cái nút trong vài giây, điều đó sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu như lần này nó vẫn không chịu phát huy tác dụng...

Trừ khi lần này nó chịu phát huy tác dụng.

Giờ thì hãn phải hành động thật nhanh chóng. Việc đầu tiên hãn làm là mở thùng xe ra (bằng một cái nút trên bảng điều khiển, như thế hãn sẽ không cần phải chạy vòng quanh với cái điều khiển từ xa). Thùng xe của chiếc Sentra mới này đã được chất đầy một nửa, và hãn không cần để tâm xem đó là những thứ gì mà lập tức chuyển hết mọi thứ sang thùng xe của hãn trừ chiếc laptop phòng. Giờ thì cái thùng xe đó đã có thể chứa được chiếc vali màu đen của hãn.

Hãn lấy giẻ lau sạch bên trong cái thùng xe vừa trở nên trống trơn đó, rồi đóng cả hai thùng xe lại và dùng điều khiển từ xa để mở cửa xe. Nó đã có thể mở được thùng xe nên cũng không có gì phải ngạc nhiên khi mở được cửa xe, nhưng dù sao hãn cũng thở phào khi làm được điều đó vì bây giờ hãn gần như đã từ bỏ hi vọng rằng mọi thứ sẽ luôn diễn ra một cách suôn sẻ.

Hãn dọn sạch ngăn để găng tay, và cũng lau sạch nó rồi thay thế những thứ bên trong bằng những tập file của Hertz và sách hướng dẫn sử

dụng có trong xe hăn. Có mấy tấm bản đồ bang Iowa và thậm chí không thể tin được là cả bản đồ bang Oregon, trong ngăn để đồ ở cửa chiếc xe mới, và hăn tập hợp hết những thứ đó, cùng với một vài cái sổ xố không trúng thưởng vứt trên sàn và một hóa đơn siêu thị ở ghế sau. Khi toàn bộ nội thất bên trong xe đã hoàn toàn sạch rác rưởi thì hăn bắt đầu lau khắp bên trong xe như thể trong đó đang có rất nhiều dấu vân tay nhưng đó không phải là vì hăn muốn xóa sạch dấu vân tay của mình trên chiếc xe mới - hăn vẫn rất cẩn thận không để lại dấu vân tay của hăn - cái mà hăn muốn làm là xóa sạch mọi dấu vết của người chủ cũ của chiếc xe.

Người ta đã đưa cho hăn một cái vé khi hăn vào bãi đỗ xe dài ngày này, và hăn vẫn để nó trong túi ngực. Nhưng người chủ của chiếc Sentra này lại tránh làm mất vé bằng cách để nó dưới cái kẹp của tấm lưới chắn nắng. Keller, mặc dù chưa hề tính đến tình huống này, nhưng cũng nhanh trí đổi hai tấm vé.

Nhưng liệu hăn có tiền để trả đủ không nhỉ? Nếu hăn dùng vé của hăn thì hăn sẽ chỉ phải trả một khoản tiền rất nhỏ, chắc chỉ vài đôla. Nhưng nếu người chủ chiếc xe này đã gửi nó ở đây một hai tuần thì khoản tiền gửi xe sẽ ăn sạch số tiền ít ỏi mà hăn còn lại.

Hăn kiểm tra lại tấm vé, trên đó có cả ngày, giờ gửi xe. Nó đã được gửi ở đây chưa đầy hai tư giờ, vì thế nhiều nhất thì nó cũng chỉ làm hăn tốn thêm năm đôla nữa, và hăn quyết định sử dụng nó. Hăn bỏ lại tấm vé của mình đằng sau tấm chắn nắng và cất cái vé kia vào túi.

Và tất nhiên hăn cũng lấy lại những thứ của hăn trên chiếc xe cũ. Hộp bánh Pizza (đã bị lấy đi hai miếng, chúng vẫn đang nằm trên ghế sau chiếc xe của hăn vì hăn không thể biết được rằng hăn sẽ ăn bữa tiếp theo ở đâu) được sắp một chỗ ở ghế sau trên chiếc xe mới. Những mẫu vụn của chiếc điện thoại di động đã được bỏ vào thùng xe cũ, và hăn có vẻ khá hài lòng tưởng tượng ra hình ảnh tất cả những nhân viên điều tra, những con người tận tụy của FBI đang vật lộn với nhau để ghép lại vật đó. Cái hộp đựng

Coca-Cola lúc trước được dùng để đựng chiếc điện thoại đã bị phá hỏng giờ đây lại trống rỗng, được đặt trông như thật trên sàn xe.

Còn gì nữa nhỉ?

Ồ, xem ra thì hẳn đã quên mất thứ quan trọng nhất. Nhưng hai cái xe tốt nhất là không nên đỗ gần nhau trong lúc này, tốt nhất là hẳn nên tìm cách để cho chiếc xe của hẳn biến khỏi đoạn đường này. Hẳn khởi động máy, tìm một chỗ đỗ xe, dùng bộ dao Thụy Sĩ để xóa đi biển số xe cả phía trước và phía sau, ngồi xồm xuống khi có một chiếc xe đi ngang qua, và sau đó mang chúng lại chỗ chiếc xe kia. Hẳn đổi biển số xe, mang cái biển số mới đến chỗ chiếc xe cũ và gắn chúng vào, rồi hẳn lái xe đi, tự hỏi xem liệu hẳn còn bỏ quên chi tiết nào không?

Hẳn không nghĩ ra được gì cả.

Liệu việc đó có hiệu quả không?

Hẳn có cảm giác rằng hình như chiếc xe vừa bị bắn. Dù sao thì hẳn cũng chỉ cảm thấy thế một lúc thôi. Bởi vì khi hẳn rời khỏi bãi đỗ xe dài hạn, hẳn đã không còn ở trong chiếc xe mà các nhà chức trách muốn tìm. Thực chất thì các nhà chức trách sẽ vẫn có hứng thú với chiếc xe cũ đó, vì nó vẫn là chiếc xe mà hẳn lái đi rong ruổi khắp nơi, nhưng họ lại không biết điều đó, bởi vì nó đã có một biển số xe khác.

Hẳn thậm chí đã có thể đổi biển số xe với bất kỳ chiếc xe nào. Nó cũng không nhất thiết phải cùng hãng hay cùng mẫu mã với chiếc xe của hẳn, nó cũng không nhất thiết phải là của chiếc xe gửi ở bãi đậu xe ở sân bay. Nhưng nó cũng chỉ giúp hẳn được an tâm cho đến khi người chủ xe nhận ra sự thay đổi, hoặc ai đó nhận ra sự thay đổi đó và lật tẩy nó. Chừng nào mà việc đó xảy ra thì cảnh sát sẽ lại có được biển số xe mới của hẳn và hẳn sẽ lại rơi vào tình cảnh bị truy lùng một lần nữa.

Nhưng nếu như nó có tác dụng thì chí ít hẳn cũng có một chút thời gian để thở. Bởi vì hẳn đã để lại cho họ không chỉ cái biển số xe cũ mà cả một chiếc xe ô tô để tìm hiểu. Họ sẽ tìm thấy nó, cùng với những giấy tờ liên quan đến việc thuê xe của hẳn trong hộp đựng găng tay. Họ sẽ tìm thấy cả chiếc điện thoại đã bị phá nát, và họ có thể sẽ tìm thấy cả hộp bánh Pizza nữa, nhưng nó sẽ đưa họ đến một kết luận như thế nào? Rằng hẳn đã đánh tráo xe? Hay hẳn đã đổi biển số xe và vẫn đi trên chiếc xe cũ?

Không, gần như chắc chắn rằng họ sẽ kết luận là hẳn đã đến sân bay vì đó đúng là một sân bay, và tất nhiên hẳn đến để đi máy bay. Và họ sẽ tốn khá nhiều thời gian để cuối cùng khẳng định lại chắc chắn rằng hẳn không thể nào vượt qua hàng rào an ninh ở sân bay mà trốn đi được.

Và cuối cùng, tất nhiên là người chủ của chiếc Sentra kia sẽ trở về. Nhưng anh ta không làm sao tìm thấy chiếc xe của mình, bởi vì trước đó cảnh sát đã lôi nó đi và rất có khả năng là đã tháo tung nó ra thành từng mảnh cho đến khi việc lắp ghép nó cũng trở nên “dễ dàng” không kém việc lắp lại chiếc điện thoại di động bị đập nát kia.

Lúc đó anh chàng kia sẽ làm gì? Sau khi anh ta đã kiểm tra khắp bãi đỗ xe mà không thấy, anh ta sẽ nguyên rủa những nhân viên bảo vệ và rồi anh ta làm gì nữa?

Thông báo rằng xe của anh ta đã bị đánh cắp, nhiều khả năng nhất là anh ta sẽ làm thế. Và cảnh sát sẽ đưa xe của anh ta vào danh sách những chiếc xe tiêu điểm của quốc gia, mà trong đó thì cũng có hàng ngàn chiếc xe khác nữa. Điều đó có nghĩa là chiếc xe đó cũng sẽ bị cảnh sát truy tìm nhưng người ta sẽ không tìm kiếm nó một cách gắt gao. Nếu hẳn bị dính vào một vụ tai nạn, hoặc bị bắn tốc độ chẳng hạn, thì cảnh sát sẽ có được biển số xe và biết rằng chiếc xe đó bị đánh cắp. Nhưng hẳn lại chỉ lái lòng vòng và suy nghĩ về những việc phải làm, thế nên sẽ không có ai để mắt nhiều đến hẳn.

Mặc dù vậy thì tốt hơn là hẳn cũng nên tìm cách chỉ cho họ tìm ra chiếc Sentra sớm, mà tốt nhất là nên tìm thấy ít nhất là một hai ngày trước khi người chủ xe quay về, và tất nhiên đó cũng không phải là lý do duy nhất để thúc đẩy mọi việc diễn ra theo chiều hướng tốt đẹp. Chừng nào mà họ nhận diện được chiếc xe đó và lần theo dấu vết đến được bãi đỗ xe ở sân bay, họ sẽ thôi ban bố lệnh tìm kiếm chiếc xe và tất cả những chiếc Nissan Sentra, bao gồm cả chiếc xe mà hẳn đang lái, sẽ không còn thu hút sự chú ý đặc biệt của cảnh sát nữa.

Hẳn có nên gọi điện báo cho cảnh sát không nhỉ?

Máy nhận dạng người gọi, một con chip trong đường dây 911, sẽ ngay lập tức chỉ cho họ hẳn đã gọi điện từ bất điện thoại công cộng nào. Tất nhiên là lúc họ tìm được đến đó để chặn hẳn lại thậm chí thêm thì hẳn đã kịp cao chạy xa bay rồi, nhưng liệu có cách khác tốt hơn không?

Ở ga có một chiếc điện thoại miễn phí, và nó luôn in vào trí óc của hẳn vì sau hàng trăm lần họ đã thông báo về nó. Hẳn quyết định gọi từ một trạm điện thoại công cộng ở phía cuối một khu phố mua sắm mà tất cả các cửa hàng đã đóng cửa lúc đêm khuya. Một người đàn ông có giọng nói qua micro rất truyền cảm nhận điện thoại: "Đài WHO đây, người tiên phong trong lĩnh vực tin tức và thu thập ý kiến quần chúng ở Central Iowa, bạn đang được lên sóng," hẳn lấy hơi và nói, "Vâng, tôi muốn hỏi xem có phần thưởng nào dành cho người tìm ra chiếc xe đang được truy tìm không? Tôi vừa nhìn thấy nó bên ngoài sân bay."

"Đáng lẽ anh nên quay số 740," đầu dây bên kia trả lời. "Họ đã tìm thấy chiếc xe, và chúng tôi đã phát chương trình về nó suốt năm phút trước. Anh đã để lỡ cơ hội rồi ạ."

Hẳn nói, "Vậy tôi có được tiền thưởng nữa không?" và hẳn nghe thấy một tiếng cười phá lên ở đầu dây bên kia trước khi nghe tiếng cúp máy.

"Tôi đoán nó có nghĩa là không," hắn nói to. Rồi quay lại xe và bắt đầu lái đi.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

Hắn nằm mơ một lúc, có đôi chút thay đổi trong giấc mơ mà hắn vẫn thường xuyên mơ thấy trong suốt cuộc đời mình, cái giấc mơ mà ở đó hắn thấy mình đang trần truồng giữa đám đông. Nó không phải là một giấc mơ quá khó để giải mã, và nó đã là một trong những thứ đầu tiên mà hắn và bác sĩ trị liệu của hắn gặp phải trong một thí nghiệm dài kỳ nhằm tự khám phá bản thân đã bị thất bại. Nhưng hắn vẫn thường xuyên mơ thấy giấc mơ đó vào một lúc ngắn ngủi nào đó, và sau rất nhiều năm như thế, luôn có một cảm giác được thừa nhận xuất hiện ở cuối giấc mơ. Ồ, lại là mày đấy à, hắn nghĩ, và cứ thế chìm vào cái sự thật hiển nhiên của giấc mơ đó.

Nhưng lần này thì giấc mơ lại kết thúc một cách đột ngột và hắn bất ngờ tỉnh dậy, mà không còn một chút ký ức nào có vẻ hiện thực về giấc mơ, thậm chí là không một chút bằng chứng nào cho thấy hắn đã ngủ. Hắn vẫn đang ngồi ngay ngắn trước tay lái ô tô, và hắn chỉ nhắm mắt lại một chút trong khi hắn đang phải gánh chịu những gì xảy ra với hắn. Hắn có một cảm giác thật tồi tệ rằng chiếc xe này đang bị bao vây bởi những người đàn ông có súng ngắm từ xa, những người đó chỉ trực hắn mở mắt ra là bắn. Nhưng họ sẽ không làm thế chừng nào hắn còn giả vờ như đang ngủ, vì thế hắn đang làm điều đó. Tồi tệ hơn là nơi này đang hoàn toàn bị cô lập.

Hắn đang ở trong khu vực nghỉ giữa đường dành cho xe đi trên tuyến US 30 phía tây Cedar Rapids. Hắn đã đi trên tuyến đường I - 80 để ra khỏi Des Moines, sau đó hắn quyết định tốt hơn là nên ra khỏi đầu mỗi giao thông của các tuyến đường liên bang, ít nhất là cho đến khi không còn ở Iowa nữa. Qua bản đồ hắn thấy có vẻ như có một con đường nhỏ khá tốt ở phía đông bắc dẫn về Marshalltown, và hắn đã theo con đường đó cho tới khi đến tuyến đường 30 này và quyết định đi về phía Cedar Rapids. Từ chỗ

đó thì hẳn có thể sẽ có thêm lựa chọn cho một số tuyến đường khác nữa - hướng đông bắc về phía Dubuque, ở đó hẳn có thể đi qua bang Mississippi để về nam Wisconsin, hoặc vẫn tiếp tục trên đường 30 hướng về phía đông tới Clinton và rẽ qua Illinois, hoặc có một con đường nhỏ khác nối giữa hai đường trên. Hẳn không nghĩ việc lựa chọn con đường nào là quan trọng, mà hẳn chỉ muốn đạt được mục đích duy nhất lúc này là ra khỏi Iowa và đến Illinois hoặc Wisconsin càng sớm càng tốt. Và có vẻ như hẳn sẽ làm được việc đó trước khi hẳn phải đổ xăng.

Nhưng có một thứ mà hẳn đã không tính trước được, đó là sự mệt mỏi. Trời vẫn chưa phải là quá khuya vào lúc này, sáng nay hẳn cũng không dậy sớm, nhưng rõ ràng là những căng thẳng mà hẳn đang phải trải qua vẫn không ngừng cản trở hẳn, hẳn bắt đầu ngáp ngáp dài và cảm thấy sẽ không thể hoàn toàn tập trung được cho đến khi đến Cedar Rapids. Hẳn cố gắng rũ bỏ mọi mệt nhọc, và nghĩ nên dừng lại ở đâu đó uống cà phê chẳng hạn, nhưng quyết định cuối cùng vẫn là không dừng lại cho đến khi hẳn phải dừng và không để xuất hiện trước mặt bất kỳ ai chừng nào hẳn còn có thể tránh được việc đó. Hơn nữa, hẳn biết rằng cà phê thực ra cũng sẽ chẳng giúp gì được hẳn. Vì thứ mà cơ thể hẳn thực sự cần là một chất kích thích nào đó. Và cái mà cơ thể đang gào khóc đòi hỏi chính là được nằm xuống nghỉ một lát.

Khu vực nghỉ đỗ xe, khi hẳn đi đến đó, quả đúng là một thứ lộc trời cho. Trên đó có biển báo hiệu rằng nó sẽ đóng cửa từ hai tới năm giờ sáng, và rằng những kẻ phá rối sẽ bị đuổi khỏi đó. Hẳn cũng đã từng nghe nói có những luật lệ giống như vậy để tránh những cô gái mại dâm không đến đó làm việc, không dựng những cửa hàng ở đó hoặc ném đá vào những xe tải đi ngang qua đó. Keller không thể hiểu được tại sao một trong hai bên có liên quan - những người lái xe công ten nơ và những người lái xe tải - lại có thể liều mạng đến thế, và hẳn càng không hiểu ai lại có thể làm những việc kiểu như thế. Nhưng dù sao hẳn vẫn kết luận rằng có một người lái xe mô tô đang chợp mắt ở đó vài giờ thì sẽ chẳng làm phiền đến ai, và sự có mặt của

một chiếc xe moóc ở cuối bãi nghỉ đỗ xe và một vài chiếc xe con ở đoạn giữa đã nói lên rằng không chỉ có mình hẳn nghỉ ở nơi này. Vì thế hẳn quyết định chọn một chỗ để đỗ xe, cách xa chỗ mọi người một chút, hẳn tắt máy và khóa cửa xe cẩn thận, rồi nhắm mắt lại và nghĩ rằng hai ba mươi phút nghỉ ngơi là đủ để hẳn lấy lại sức khỏe.

Hẳn không buồn quan tâm xem lúc đó là mấy giờ mà chỉ biết là đã đến đêm, nhưng chắc chắn là cũng chưa quá một, hai giờ sáng, và khi tỉnh dậy đã là hơn năm giờ, tức là hẳn đã ngủ được ba, bốn tiếng gì đó. Bây giờ không phải là lúc hẳn có thể ngồi yên một chỗ như thế này, nhưng mặt khác thì đúng là hẳn rất cần nghỉ ngơi. Và bây giờ hẳn đã sẵn sàng lên đường. Hoặc thậm chí còn tốt hơn thế, hẳn đã có thể nghĩ thông suốt mọi chuyện sau một giấc ngủ khoan khoái như được tẩy não vậy, và lúc này hẳn đã sẵn sàng lên đường.

Hẳn nhìn vào tấm bản đồ, quyết định tốt nhất là hẳn nên đi tiếp trên đường 30. Đó là con đường ngắn nhất. Trước đó thì Dubuque cũng vẫn làm hẳn thấy hứng thú hơn vì ít nhất hẳn cũng từng được nghe nói về nó, trong khi hẳn không biết gì về Clinton. Giờ đây, trong không khí buổi sáng mát lành, hẳn có thể nhận thức được rằng điều quan trọng nhất là phải đi qua được tuyến đường nội bang mà không đi qua cái thị trấn hẳn từng nghe nói. (Và việc này có vẻ như là hẳn đã không được nghe một điều gì đó đặc biệt hấp dẫn về Dubuque. Thực tế là điều duy nhất mà hẳn còn nhớ được về nó là một slogan quảng cáo mà tờ tạp chí New Yorker đã dùng khi hẳn còn là một đứa trẻ. Không dành cho những quý bà cao tuổi đến từ Dubuque, họ đã khoác lác như vậy, điều đó giúp cho tờ tạp chí nghe có vẻ gì đó phức tạp lạ lùng và đã thu hút một lượng lớn các quý bà cao tuổi và những người dân Dubuque một cách không ngờ.)

Anh định làm gì tiếp theo đây, hẳn tự hỏi bản thân, và giọng nói duy nhất hẳn có thể tưởng tượng ra lúc này là của Dot. Hẳn ước hẳn có thể nghe thấy giọng của ả lúc này, nói với hẳn những lời đó hoặc bất kỳ thứ gì khác

cũng được. Cô ả là người duy nhất mà hấn đã từng nói chuyện. Hấn không phải là đã sống những ngày dài trong sự im lặng như đá, hấn vẫn thi thoảng nói chuyện với người bảo vệ ở cửa tòa nhà, nói đùa với những cô phục vụ ở quán cà phê ở đại lộ Lexington, nói chuyện về thời tiết với người đàn ông bán báo ở quầy báo ven đường hoặc bàn luận về vận may của Mets and Yankees, Nets and Knicks, Giants and Jets - tùy thuộc vào từng mùa giải - với những người hấn vô tình gặp ở nhà thi đấu, hoặc ở quán bar, hoặc cùng đứng đợi thang máy với hấn.

Nhưng hấn thực sự không quen biết một ai trừ Dot, và hấn cũng chưa từng để ai biết về hấn. Hiếm khi nào hấn không nói chuyện với Dot trong một vài ngày. Nhưng bây giờ thì cô ả lại là người mà hấn không thể gọi điện tới.

Đúng vậy, sự thực là như thế, Dot cũng chỉ là một trong hàng trăm triệu con người mà giờ đây hấn không thể liên lạc được, bởi vì hấn thực sự không thể liên lạc với bất kỳ ai. Riêng cô là người duy nhất mà hấn muốn liên lạc nhưng lại không thể liên lạc được, và điều đó làm hấn cảm thấy khó chịu.

Và lúc đó, hấn nghe thấy giọng nói của cô ả vang lên trong đầu. Đó không phải là chuyện gì kỳ bí cả, cũng không phải là một sự mê tín ngu muội nào mà đơn giản chỉ là hấn đang giả giọng của Dot và nói với hấn những gì hấn nghĩ là cô sẽ nói. Anh điên à? Khi ném tất cả những thứ vớ vẩn mà anh có từ thùng xe này sang thùng xe khác, giọng đó nói. Anh không nghĩ là ít nhất anh cũng nên xem lại xem anh đang giữ những gì chứ?

Cho dù đó là ý kiến của ai đi chăng nữa, của hấn hay của Dot thì đó cũng không phải là một ý kiến tồi, và đây chính là thời điểm lý tưởng nhất để làm việc đó, vì sẽ không có ai ở quanh và tỏ ra hứng thú với hấn hay những gì hấn đang làm. Hấn mở thùng xe và lôi ra một hộp đựng hàng làm bằng bìa các tông, hấn cứ chuyển nguyên si như thế từ thùng xe này sang

thùng xe khác mà không thèm kiểm tra xem nó là cái gì. Giờ thì hẳn đã có thời gian để xem xét, phân loại từng thứ trong thùng, và nếu như hẳn lái xe một mạch đến bãi biển thì cái thùng đó quả là hữu ích, bởi vì nó chứa toàn những thứ đồ dùng khi đi biển - mấy cái xô đồ chơi nho nhỏ và một vài cái xẻng xúc cát, mấy bộ đồ tắm, khăn tắm và một chiếc đĩa nhựa dùng để chơi ném đĩa. Món đồ cuối cùng thì cũng không nhất thiết phải dùng khi đi biển, bạn có thể chơi ném đĩa ở bất cứ đâu, miễn là bạn có một ai đó để ném cái đĩa đến. Còn nếu là hẳn, hẳn nghĩ là hẳn sẽ ném cái đĩa đi luôn.

Vậy thì tại sao không vứt luôn cả cái thùng này đi nhỉ? Có một cái thùng rác công cộng chỉ cách hẳn vài bước chân, nhưng liệu có lý do nào để người ta vứt những thứ này vào thùng rác không? Hẳn tỏ ra lưỡng lự, hẳn đi đến chỗ thùng rác rồi lại thay đổi quyết định, quay trở lại xe và xếp những thứ trong thùng các tông lên ghế sau và sàn xe. Chỗ này là một cái xô nhựa màu xanh da trời, chỗ kia là một cái xẻng màu đỏ. Có thể đây lại là một cách ngụy trang khá tốt, hẳn tự nói với mình như vậy, bởi vì bất kỳ ai khi nhìn thoáng qua những thứ như vậy trong xe sẽ nghĩ ngay là họ đang nhìn thấy xe của một người chồng và một ông bố chứ không phải là một tên sát thủ đang trên đường trốn chạy.

Trừ khi họ đoán hẳn là một kẻ mắc chứng yêu trẻ đến mức bệnh hoạn...

Quay trở lại thùng xe. Trong đó còn có một hộp dụng cụ bằng kim loại mà theo hẳn nghĩ là hầu hết những gã lái xe đều luôn mang theo trong chiếc xe của mình, mở ra hẳn thấy rất nhiều các loại vật dụng và dụng cụ khác nhau, có những thứ mà hẳn cũng không biết là gì. Có một vài thứ hẳn có thể khá chắc chắn, đó là những thứ dùng để đi câu; hẳn nhận ra được mấy miếng chì lưới và mấy cái phao nhựa cũng như mấy con mồi đã được gắn vào móc câu, một thứ trông giống con cá tuế, thứ khác trông giống như cái mà trên thế giới người ta vẫn gọi là cái thìa được sử dụng bởi những người nghiện cocaine. Trong một thoáng, hẳn thả mình trong sự tưởng tượng, hẳn

thấy một vài chàng cá say rượu, lỗ mũi phồng lên vì những thành tích vinh quang của mình, hít một hơi thật sâu và rồi lao mình vào cái móc câu có cô bạn tình đầy quyến rũ kia. Cái đó, theo phép nói ẩn dụ, cũng chính là để nói đến con người, nhưng hẳn thì chẳng có tí kinh nghiệm nào trong lĩnh vực đó cả. Nếu có một cái gì đó mà Keller được coi là say mê, thậm chí là nghiện thì đó chính là những con tem, và những thứ đó thì chưa bao giờ bị buộc tội là quyến rũ con người đến mức tạo ra những lỗ thủng trên vách ngăn trong cơ thể họ cả.

Tuy nhiên chúng chắc chắn vẫn có thể tạo ra những lỗ thủng trong túi tiền của họ. Vụ mua bán cuối cùng của hẳn (không tính đến chiếc bánh Pizza mà miếng bánh cuối cùng còn lại sẽ là bữa sáng của hẳn sau khi hẳn làm xong công việc kiểm kê chiếc thùng xe này) chính là vụ dành sáu trăm đô để mua năm con tem Thụy Điển, đã làm cho số tiền mặt trong túi hẳn nhanh chóng giảm xuống còn một trăm tám bảy đô cộng thêm một vài đồng xu lẻ. Kể từ lúc đó, hẳn đã tốn thêm mười lăm đô cho chiếc bánh Pizza và bảy đô cho việc gửi xe ở sân bay, và bây giờ hẳn cần phải đủ tiền để đổ xăng cho quãng đường đi qua một nửa đất nước này. Tính ra là khoảng một ngàn năm trăm dặm, cộng thêm với những hao phí trên đường, vòng xe, tiền lùi gì đó thì chắc còn phải tốn hơn nữa, cứ tính trung bình một ga lông đi được hai mươi dặm mà nhân với hai đô rưỡi một ga lông thì số tiền hẳn cần sẽ lên đến bao nhiêu nhỉ?

Hẳn nhắm qua con số trong đầu và không ngừng đưa ra những câu trả lời khác nhau, và cuối cùng hẳn phải lấy giấy bút ra để tính toán. Con số mà hẳn phải đối mặt lên tới một trăm tám bảy phẩy năm đô la, một con số có vẻ quá cao so với hẳn, đặc biệt là trong trường hợp này khi mà hẳn phải cần tới hơn hai mươi đô la so với số tiền hẳn đang có.

Và hẳn còn cần tiền để ăn uống nữa. Hẳn đã tìm ra một cách để mua đồ ăn mà không để bị ai nhìn thấy mặt, nhưng hẳn vẫn phải dùng đến tiền mặt. Và sớm muộn gì, mà tốt nhất là càng sớm càng tốt - hẳn vẫn phải mua

một cái mũ lưỡi trai, một số thứ để đổi màu tóc, và cả một số dụng cụ để hăn có thể tự cắt tóc cho mình. (Có một cái kéo lớn dùng để tỉa cây trong hộp dụng cụ khi này, và nếu như hăn là một bụi hoa hồng thì cái đó đúng là rất có tác dụng nhưng tiếc thay, hăn không nghĩ đó là thứ có thể dùng cho con người.) Những nơi bán những thứ mà hăn cần thì lại thường hay sử dụng thẻ tín dụng để thanh toán, mà nếu hăn sử dụng thẻ thì có lẽ hăn sẽ còn rơi vào tình trạng tồi tệ hơn lúc này.

Nếu hăn vẫn còn sáu trăm đô thì mọi chuyện đã không có gì phải bàn. Hăn vẫn còn một số vấn đề khác nữa, và những vấn đề đó vẫn tỏ ra là vô phương cứu chữa, nhưng hết tiền lại không phải là một vấn đề như thế.

Thay vào đó, lúc này hăn đang có năm mẫu giấy nhỏ. Một khi hăn có thể sử dụng chúng để gửi thư thì tức là bằng một cách nào đó, tình cờ hăn đã đang ở Thụy Điển và tình cờ hăn đang muốn gửi thư cho ai đó. Nhưng bây giờ thì thậm chí chúng cũng không có được tác dụng như vậy.

Hăn cảm thấy mình đang giống với Jack, một thiên tài trẻ tuổi đã bán con bò của gia đình để mua những hạt đậu thần kỳ. Và theo như hăn nhớ thì cuối cùng mọi chuyện cũng kết thúc một cách tốt đẹp đối với Jack.

Nhưng, hăn tự nhắc nhở bản thân, rằng đó chỉ là một câu chuyện cổ tích.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

10

Hai tiếng sau hăn đi qua Clinton, bang Mississippi. Chỉ vài dặm nữa là đến Illinois nhưng bình xăng của hăn đã gần cạn kiệt với vạch chỉ ngay trên chữ E to đùng, hăn quyết định sẽ dừng mua xăng ở một trong những trạm xăng dịch vụ trọn gói. Nơi đó lúc này đông nghẹt người như đường phố vào giờ cao điểm, và điều đó cản trở Keller khá nhiều.

Người phục vụ ở đó trông chỉ như một thanh niên mới tốt nghiệp trung học, và đang tỏ ra cam chịu với cái viễn cảnh cả đời sẽ phải gắn bó với vùng ngoại ô hẻo lánh ở Morrison, Illinois này. Cậu ta đang đeo tai nghe và thoát nhìn trông cũng có vẻ giống một bác sĩ đang đeo ống nghe, nhưng Keller vẫn thấy rõ cái máy iPod trong túi trước của cái tạp dề cậu ta đang đeo, và cho dù cậu ta đang nghe cái gì đi nữa thì xem chừng cái đó cũng có vẻ hấp dẫn cậu ta hơn là Keller.

Hăn sẽ hạ tấm chắn nắng xuống ở vị trí ngang cửa sổ xe và như thế chàng trai kia sẽ không thể nhìn rõ mặt hăn. Keller yêu cầu cậu ta đổ cho bốn mươi đô la như thường lệ và như vậy là có thể nhanh chóng đổ xăng đầy đến tận miệng bình nhưng hăn cũng nói thêm là không muốn đợi trả lại tiền. Chàng trai kia làm y như vậy, và rồi cậu ta quay lại hỏi hăn xem có muốn kiểm tra lại dầu xe không. Keller trả lời rằng cậu ta không cần phải quan tâm đến việc đó.

"Tôi cũng có một cái giống như vậy," cậu ta nói. "Cái xô nhựa đồ chơi ấy? Với hình những con chó nhỏ màu vàng trên đó? Để chơi ngoài bãi biển, đúng không thưa ngài?"

"Những đứa trẻ nhà tôi thích chúng đến phát điên," Keller trả lời.

"Thử đoán xem chuyện gì cũng có thể xảy ra cả," cậu ta nói thêm. Rồi cậu quay đi, và hành động tiếp theo mà Keller nhìn thấy ở cậu ta là đang lau tấm kính chắn gió xe hơi và thậm chí là đang làm nó chăm chú một cách đáng ngạc nhiên. Keller muốn nói với cậu ta là hãy tiếp tục công việc mà cậu ta đang làm, nhưng có lẽ lúc đó cậu bé sẽ bắt đầu nghĩ xem Keller đang làm gì ở trạm xăng dịch vụ trọn gói này mà lại không yêu cầu một dịch vụ nào cả. Hẳn để mặc chàng trai trẻ với công việc của mình và quay lại nghiên cứu tấm bản đồ, hẳn giấu mặt vào đó.

Chàng trai trẻ tiếp tục lau thêm cửa kính phía sau và khi lau xong chỗ đó cậu ta quay lên phía tay lái, Keller đưa cho cậu ta hai tờ hai mươi đô. Hẳn nghĩ đến việc đưa thêm một tờ hai mươi đô nữa để đổi lấy chiếc mũ cậu ta đang đội, trên đó có dòng chữ Oshkosh B'Gosh cùng với một đường gạch sọc trông có vẻ phù hợp với cái lô gô.

Vâng, được thôi. Hoặc cũng có thể cậu ta sẽ đòi đổi lấy cái xô xúc cát chẳng hạn. Một cách khá tốt để tránh bị để ý.

Hẳn vẫn sẽ có một cơ hội tốt để lấy được một vài thứ như vậy tại một cửa hàng tiện ích ở ga. Hoặc ở nhà vệ sinh nam chẳng hạn. Nhưng giờ hẳn đã có một bình xăng đầy, hoặc ít nhất cũng gần đầy, và như vậy là mọi việc đang trở nên tốt hơn.

Hẳn tiếp tục đi ra biên giới phía đông trên tuyến đường 30, luôn giữ cho xe hẳn ở tốc độ năm mươi lăm ki lô mét một giờ trên làn đường dài thông suốt và chỉ giảm tốc độ xe xuống mức giới hạn khi xe đi vào trong thành phố. Ngay sau khi hẳn đi qua cột mốc I-39, hẳn dừng lại tại một cửa hàng Burger King với mô hình quầy bán hàng qua ô cửa kính, hẳn gọi một suất ăn gồm Hamburger và khoai tây chiên cùng với trứng sữa nguấy đủ dùng cho cả một gia đình. Hẳn cũng chẳng thèm nhìn mặt người phục vụ

xem như thế nào, và cũng không để ý xem có thể có ai đó nhìn hẵn hay không, và chẳng mấy chốc hẵn lại đã đang phóng xe trên đường.

Thành phố tiếp theo mà hẵn đến được gọi là Shabbona, nhưng trước khi đến được trung tâm thành phố hẵn đã nhìn thấy những tấm biển quảng cáo cho Công viên quốc gia Shabbona, và ở nơi đó hẵn có thể dùng bữa tại một bàn ăn dành cho những người đi dã ngoại và sử dụng một phòng nghỉ mà không phải chạm trán với bất kỳ ai.

Còn có cả điện thoại công cộng ở đó nữa, hẵn đã bị chỗ đó lôi cuốn.

Theo như bản tin trên đài thì việc thay đổi biển số xe của hẵn đã có tác dụng, các ý kiến phỏng đoán chủ yếu theo hướng Holden Blankenship đã thành công trong việc trốn lên máy bay ở Sân bay quốc tế Des Moines. Và đúng như dự đoán, có những người đã thấy việc đó. Một người phụ nữ bay từ Des Moines tới thành phố Kansas đã quả quyết rằng cô ta đã gặp Holden Blankenship trong phòng chờ máy bay bên cạnh phòng chờ của cô, và hẵn đang đợi để đáp chuyến bay nội địa tới Los Angeles. Cô ta đã quá sợ hãi và muốn nói điều gì với một ai đó, cô ấy đã nói với các phóng viên, họ đã lên máy bay cùng cô nhưng cô vẫn rất lo lắng khi về nhà.

Cũng có rất nhiều những công dân có trách nhiệm khác trình báo về việc nhìn thấy bóng dáng tên sát thủ bị truy nã ở các địa phương khác nhau, từ những thị trấn nhỏ ở bang Iowa cho đến những thành phố lớn ven biển. Một người đàn ông ở Klamath Falls, Oregon, thậm chí còn thề rằng anh ta đã nhìn thấy Holden Blankenship hoặc không thì chính là "người anh em sinh đôi" của hẵn đứng trước trạm xe buýt Greyhound của thành phố đó, lúc đó hẵn ăn mặc giống một tên cao bồi và đang quay một sợi dây thừng, với khẩu súng lục giắt bên hông. Keller chưa bao giờ ăn mặc giống một tên cao bồi và cũng chưa bao giờ quay một sợi dây thừng và càng không thể nhớ ra nổi là mình đã từng đặt chân đến Klamath Falls. Nhưng hẵn đã từng đến Roseburg, Oregon, và hẵn vẫn nhớ rất rõ chuyến đi đó. Và hẵn có cảm giác rằng Roseburg cũng không cách xa cái chỗ gọi là Klamath Falls lắm,

hắn vẫn có một tấm bản đồ Oregon trong túi để đồ ở cửa xe và đang chuẩn bị với tay ra lấy nó để kiểm tra chính xác vị trí của Klamath Falls thì hắn nhận ra rằng hắn thực sự không cần phải quan tâm xem cái thị trấn đó ở đâu. Hắn cũng không định đến đó, và thậm chí hắn cũng không định đi về hướng đó, thế thì hắn làm thế làm quái gì chứ.

Giả sử như hắn muốn gọi điện thoại. Hắn không thể gọi vào số di động của Dot, hắn đoán là cô ả cũng đã xử lý nó đúng như cái cách hắn đã làm với cái điện thoại di động của hắn. Nhưng hắn vẫn có thể gọi vào số cố định của cô.

Nhưng để làm gì nhỉ? Cô ta chắc không còn ở đó nữa. Ai có thể biết cũng có thể không biết tên thật của Keller cũng như hắn sống ở đâu nhưng hắn biết số điện thoại của Dot. Hắn ta đã gọi đến đó vài lần. Và hắn ta cũng biết cả địa chỉ của Dot, đã gửi những bưu kiện FedEx đến đó, trong đó có cả những bưu kiện là tiền mặt.

Và Dot cũng hiểu điều đó, và cũng tự biết phải hành động như thế nào. Lật. Cái. Điện Thoại. Xuống. Rãnh. Lật. Cái. Điện. Thoại. Chết. Tiệt. Xuống. Rãnh. Cô ả sẽ không gửi cho hắn một tin nhắn như thế nếu như cô ta không đánh giá được tình hình, và như vậy tức là cô ta biết rõ phải làm gì, tóm lại là phải Rời khỏi Dodge.

Vì vậy, nếu hắn gọi đến cho Dot thì cũng sẽ không có ai trả lời. Trừ khi là cảnh sát đã mò được đến đó, hoặc là người của Al. Nếu cảnh sát đang ở đó và hắn gọi đến thì họ sẽ có thể lần ra dấu vết của hắn. Thuộc hạ của Al thì có thể không làm được điều đó nhưng hắn cũng không muốn nói chuyện với chúng giống như việc hắn không muốn nói chuyện với cảnh sát. Vậy thì gọi đến đó để làm gì?

Và dù sao đi nữa thì hắn cũng không có đủ tiền lẻ để gọi điện. Vậy thì hắn nên làm gì bây giờ, thanh toán nó vào cước điện thoại bàn của hắn, hay là thực hiện một cuộc gọi mà phía người nhận sẽ trả tiền?

Vẫn tiếp tục trên tuyến đường 30, hăn cố gắng để đi qua Chicago đến phía nam. Hăn rất thích phóng xe trên đường cao tốc. Lưu lượng xe trên đó không bao giờ quá đông, và luôn có những ngã rẽ đến các tuyến đường liên bang. Thi thoảng lại xuất hiện những thành phố thị trấn nhỏ ven đường làm cho việc lái xe trên đường trường trở nên bớt đơn điệu. Thậm chí là có rất nhiều chỗ có thể là nơi dừng chân lý tưởng cho khách qua đường, nếu như hăn có thể dừng lại ở đâu đó. Nhưng hăn biết rằng tốt nhất là hăn không nên mạo hiểm làm điều đó mà lái xe qua tất cả những cửa hàng đồ cổ, những cửa hàng ăn nhỏ lẻ không thuộc một chuỗi nhà hàng của tập đoàn lớn nào hay tất cả những thứ cấm dỗi khác trên đường. Một ngày nào đó, hăn nghĩ, là hăn sẽ lại lái xe trên con đường này, khi mà hăn không phải vội vã vì điều gì, khi hăn không cần phải cố gắng trốn tránh mọi sự giao tiếp với người khác, khi hăn có thể làm lại cuộc đời một lần nữa thay vì những gì hăn đã làm trong quá khứ, khi mà trái tim John Tatum Longford vẫn còn đập.

Nhưng liệu có thể có một ngày như thế được không?

Trong suốt bốn tiếng đồng hồ hăn đã phải trốn tránh suy nghĩ đó, cố gắng không để suy nghĩ đó lớn vờn trong đầu, cố đẩy nó sang một bên như thể đó là suy nghĩ của con đường cao tốc hăn đang đi. Nhưng suy nghĩ đó vẫn ám ảnh hăn và hăn không thể xua tan nó, hăn không thể tránh khỏi việc cứ nhìn chăm chăm vào nó một cách thèm thuồng.

Một vụ làm ăn cuối cùng. Tại sao hăn đã không thể bảo Dot từ chối vụ này?

Hăn đã quay trở về sau vụ làm ăn mà hăn cho là vụ cuối. Trước khi đi hăn đã ngồi trong nhà bếp của Dot và thấy những ngón tay của cô ả nhảy nhót trên bàn phím máy vi tính. Cô nàng dừng lại, nghiên cứu màn hình một chút, và quay lại nói với hăn rằng, theo như giá đóng cửa thị trường ngày hôm qua thì giá trị tài sản ròng của hăn bây giờ đã lên đến hơn hai phẩy năm triệu đô la. "Anh đã tính rằng anh cần có một triệu đô thì mới có

thể nghỉ hưu," cô nhắc lại, "và tôi đã không có ý kiến gì về việc đó, nhưng khi tôi nghe qua con số đó tôi đã có cảm giác rằng anh cần gấp đôi như thế thì mới có thể thoải mái mà về nghỉ hưu được. Và bây giờ anh thấy đấy, anh đã có nhiều hơn thế."

Hai năm trước, một vụ làm ăn ở Indianapolis đã giúp hăn có được một số thông tin nội bộ ở đó, và Dot đã lập ra một tài khoản thương mại để có thể được quyền khai thác nguồn thông tin đó. Việc này lại kéo theo việc kia, cuối cùng thì Dot cũng sử dụng tài khoản đó đúng với mục đích của nó và đã bắt đầu đầu tư tiền của họ từ đó. Và không ngờ đó lại trở thành một sở trường của cô.

"Thật đáng ngạc nhiên," hăn nói với Dot.

"Vâng, kể ra thì tôi cũng khá may mắn, nhưng hình như tôi cũng có tài trong lĩnh vực này đấy chứ. Và gần như toàn bộ số tiền anh đã kiếm được từ đó cho đến nay, và toàn bộ số tiền mà chúng ta đã cùng kiếm được, đều đã tìm được đúng chỗ của nó trên thị trường, tất cả khoản tiền đó đều đang không ngừng đẻ thêm ra tiền cho chúng ta mỗi ngày.

"Hai triệu rưỡi đô la," hăn nói.

"Anh có thể lấp đầy bất kỳ chỗ trống nào trong bộ sưu tập tem của anh đấy."

"Vẫn có những con tem cá biệt," hăn đáp lại, "mà bạn không thể nào mua được với giá hai phẩy năm triệu đô la đấy Dot ạ. Nhưng cứ để cho nó là một viễn cảnh xa xôi đã."

"Tại sao chúng ta lại phải làm thế chứ?"

"Nhưng đó vẫn là một số tiền khổng lồ," hăn nói tiếp. "Nếu mỗi năm tôi tiêu hết một trăm ngàn đô la thì số tiền đó vẫn đủ dùng cho hai mươi lăm năm. Mà tôi thì không nghĩ mình có thể sống lâu thế."

"Một anh chàng luôn thực hành nếp sống lành mạnh như anh sao? Tất nhiên là anh có thể sống lâu như thế chứ, nhưng anh cũng không cần phải lo là sẽ hết tiền trong vòng hai mươi lăm năm hay thậm chí năm mươi năm nữa."

Và cô ả bắt đầu vạch ra một kế hoạch mà cô ả đã dự định sẽ làm từ lâu, tất nhiên là chỉ cần hãn đồng ý. Hãn không để ý kỹ lắm về kế hoạch đó, nhưng đại loại hãn cũng biết là cô định đầu tư một khoản vốn lớn hơn vào trái phiếu địa phương với lãi suất 5% và không phải chịu thuế, phần còn lại cô sẽ đầu tư vào cổ phiếu để bảo đảm tài sản, tránh những ảnh hưởng của lạm phát. Cô cũng sẽ lựa chọn hình thức đầu tư để làm sao cho mỗi tháng người ta phải gửi cho hãn một tờ séc trị giá mười ngàn đô mà không ảnh hưởng gì đến vốn đầu tư của hãn.

"Có rất nhiều người sẽ phát điên lên với cái ý tưởng đầu tư kiểu này đây," cô nói thêm, "nhưng lúc đó thì mọi chuyện đã an bài rồi, anh sẽ làm thế đúng không, Keller? Hãy làm công việc cuối cùng này và anh sẽ chỉ việc gác chân lên mà chơi tem thôi".

Hãn cố gắng thuyết phục Dot, đây không phải là lần đầu tiên hãn làm việc này, rằng người ta không chơi với những con tem mà làm việc với chúng, và còn nói thêm rằng dù cô ta có gọi đó là làm việc hay chơi đi chăng nữa thì hãn cũng không bao giờ gác chân lên khi mà hãn đang say sưa với những con tem của mình. Và hãn chấp nhận, "Vụ cuối cùng đây."

"Anh nói nghe như thể cần phải có thêm tiếng đệm đàn organ nữa. Dum-de-dum-dum."

"Đúng, đó không phải là những gì diễn ra hay sao? Mọi thứ đều suôn sẻ cho đến công việc cuối cùng."

"Vấn đề đối với cái tivi to đùng đó," cô nói, "là anh xem quá nhiều thứ rác rưởi chỉ bởi vì trông những thứ đó cũng khá là đẹp. Sẽ chẳng có gì tồi tệ

xảy ra đâu."

Và đúng là không có gì thật, không có gì đáng chú ý cả, hăn vẫn trở về nhà thờ phào nhẹ nhõm và bắt đầu xả hơi, khi hăn được biết cái gã tự xưng là Cal Me Al (gọi tôi là Al) đó đã gửi cho hăn một khoản tiền khá lớn từ trước đó vài tháng và bây giờ hăn cần phải làm một việc gì đó cho gã kia.

"Nhưng tôi đã về hưu rồi mà," hăn nói, nhưng Dot có vẻ không đồng tình với quan điểm đó. Cô ả đã sử dụng khoản tiền Al trả trước trong tài khoản của hăn rồi nhưng tất nhiên là cô ta vẫn có thể dễ dàng khấu trừ số tiền đó và tìm cách trả lại bằng tiền của chính cô. Trừ khi là cô không biết phải làm thế bằng cách nào vì cô cũng không hề biết là phải gửi trả nó về đâu.

Chẳng lẽ cô không tìm được ai khác? Trong trường hợp đó thì cũng không cần phải trả lại tiền.

"Được rồi, tôi cũng đã suy nghĩ về điều đó," cô ả nói. "Nhưng đã hàng chục năm nay tôi chưa từng làm việc với một ai khác ngoài anh. Nếu như anh quyết định sẽ làm việc chừng nào anh còn có thể thì anh sẽ làm cho quỹ lương của anh lúc về hưu ngày càng nhiều hơn. Tôi chỉ đang đưa đến cho anh mọi cơ hội mà anh có. Có một lần tôi cũng đã để cho một khách hàng phải chờ cho đến khi anh làm xong công việc anh đang làm rồi mới về làm việc cho ông ta."

"Tôi vẫn nhớ việc đó."

"Có vẻ không chuyên nghiệp cho lắm, nhưng chúng ta đã đánh bài chuồn sau vụ đó. Tôi cứ để cho mọi chuyện tiếp diễn, bởi vì tôi đã quyết định là ngày anh về hưu cũng là ngày tôi từ bỏ công việc của mình."

Hăn không hề biết việc đó.

"Và hẳn ta đã đặc biệt yêu cầu anh làm, nếu như anh nghĩ đó là vấn đề cần phải lo lắng. Al. Làm ơn hãy cử cái thằng cha lần trước đã xử lý rất gọn gàng vụ ở Albuquerque ấy. Liệu đó có được coi là một sự đánh giá cao năng lực của anh không?"

"Hẳn dùng từ thằng cha à?"

"Thằng cha hay là anh bạn nhỉ? Tôi cũng quên mất rồi. Nó có trong tờ giấy ghi chú, cùng với một bức ảnh và địa chỉ liên lạc. Lần này không phải là hẳn trực tiếp gọi. Thực ra cũng đã quá lâu rồi kể từ lúc tôi nghe thấy giọng nói của hẳn qua điện thoại nên cũng có thể đã quên mất giọng hẳn như thế nào. Cũng có thể là tôi đã lấy mảnh giấy ghi chú đó ở đâu đó, nếu đó là vấn đề khiến anh lo lắng."

Hắn lắc đầu. "Tôi lại đang nghĩ một điều rất đơn giản," hẳn nói, "đó là hãy cứ tiếp tục và hoàn thành công việc đó."

"Tôi không muốn ép anh làm vụ này đâu đấy nhé, nhưng tôi phải nói rằng tôi nghĩ là anh đã có một quyết định đúng đắn."

Một điều rất đơn giản. Nó có thực sự đơn giản như vậy không?

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

11

Hắn đã mua lượng thức ăn đủ dùng cho cả ngày ở Burger King, nhưng hắn đang cảm thấy khát đến mức không thể ăn nổi và cái món ăn mặn này lại càng làm hắn thấy khát nước hơn. Còn cốc trứng sữa khuấy thì quá đặc để có thể sử dụng ống hút và đương nhiên cũng không đủ để thỏa mãn cơn khát của hắn. Trên đường đến Joliet - một thị trấn mà điều duy nhất hắn biết đó là thị trấn của các nhà tù bang, điều này làm hắn còn cảm thấy tồi tệ hơn khi so sánh với một thị trấn của các nhà tù nổi tiếng khác là Dubuque's - hắn quyết định dừng chân ở một khu mua sắm nhỏ và vào trong xem xét. Ở đó hắn thấy những cái máy bán hàng tự động của ngân hàng đặt trước một cái máy giặt công cộng, hàng hóa toàn là những thứ đồ ngọt hoặc đồ mặn mà hắn không có chút hứng thú nào, nhưng ở máy bán Coozca hắn thấy có bán cả những chai nước mùi sáu ao-xơ. Hắn nhét vào đó mười đôla và mua lấy bốn chai nước mà hắn thấy ghi ngoài nhãn là nước khoáng thiên nhiên tinh khiết. Giá của nó cũng bằng những lon nước ngọt có ga khác, và tất cả những gì họ cần làm để tạo ra một chai nước như thế chỉ là đóng nước vào chai. Họ không phải mất thêm các chi phí khác như chi phí đường hoặc các loại hóa chất làm ngọt khác, chi phí cho các phụ liệu để tạo mùi vị hoặc màu sắc hay bất kỳ một chi phí nào. Mặt khác, nó lại hoàn toàn tinh khiết và tự nhiên, điều đó thì bạn sẽ không thể khẳng định đối với các sản phẩm nước uống còn lại, vì vậy bạn cũng không thể phàn nàn gì về giá cả.

Khi Keller còn là một đứa trẻ, lần duy nhất hắn được thấy nước đóng trong chai là chai nước trên bàn máy ủi của mẹ, cái chai đó có thêm cả vòi xịt và bà đã xịt một chút nước lên tất cả những thứ mà bà đang ủi, vì những

lý do gì thì Keller không bao giờ hiểu được. Keller, giống như mọi người khác mà hắn biết, uống nước từ vòi, và người uống không bao giờ phải trả một xu cho việc đó.

Sau đó nhân loại bắt đầu chuyển sang thời kỳ mà các cửa hàng luôn dự trữ nước đóng chai trong kho, nhưng số ít những người có khả năng mua nó, chỉ là những người dám ăn sushi. Tất nhiên là bây giờ thì mọi người đều có tiền ăn sushi và tất nhiên là mọi người đều uống nước đóng chai. Những tay đua xe ngoài vòng pháp luật, những gã dân chơi trên mình chẳng chịt những vết sẹo hay hình xăm, những võ sỹ nhà nghề thích mở nắp chai bia bằng nốt những chiếc răng ít ỏi còn sót lại của mình, tất cả bọn họ đều có những chai nước khoáng Evian nhỏ để uống kèm khi ăn những chiếc bánh mì California của mình.

Keller ngồi trong xe ô tô, mở một chai nước của mình ra uống. Hắn chỉ uống vài ngụm nhưng lần nào cũng làm một hơi dài. Ở phía xa của chiếc máy giặt ủi công cộng, cạnh một quán ăn Trung Quốc, hắn thấy có một dãy booth điện thoại công cộng có vách ngăn. Keller không dám thề nhưng theo hắn thì đây có lẽ là nơi bạn thấy nhiều điện thoại công cộng nhất từ trước đến nay, và hắn nghi ngờ rằng sự biến mất của chúng chỉ còn là vấn đề thời gian. Bây giờ mọi người đều sử dụng điện thoại di động. Chẳng mấy chốc mà bạn cũng sẽ phải có một chiếc điện thoại di động, hoặc là bạn dùng di động hoặc là bạn sẽ phải học cách gửi đi một tín hiệu bằng khói giống như những thổ dân da đỏ.

Mặc xác điều đó. Hắn ra khỏi xe, đi về phía booth điện thoại và quay số của Dot. Cái máy bán hàng tự động khi này đã trả lại hắn bằng tiền xu và bây giờ hắn đã có đủ chính xác ba phẩy bảy lăm đô la cho ba phút gọi theo đúng yêu cầu mà giọng rô bot trả lời tự động đã nói. Hắn bỏ những đồng xu vào lỗ, và nghe thấy tiếng tút tút báo hiệu không thể nối với đầu dây bên kia, tiếp theo là một giọng trả lời tự động thông báo rằng số điện thoại hắn

vừa quay hiện tại đang không hoạt động. Và chiếc máy điện thoại công cộng trả lại tiền cho hắn.

Hắn thử lại một lần nữa, với một hi vọng mong manh là hắn đã quay nhầm số, và vẫn cái giọng khi nãy trả lời lại hắn một câu y như ban nãy, một lần nữa hắn nhận lại những đồng xu của mình.

Ừm, hắn nghĩ, chắc chắn là cô ta đã trốn đi rồi, điều đó thì hoàn toàn đúng đắn. Nhưng liệu cô ả có thời gian để cắt điện thoại không? Và liệu cô ấy có muốn làm như thế không? Liệu việc đó có tốt hơn hay đơn giản hơn là cứ để điện thoại vẫn hoạt động như thường, như thế chẳng phải là những kẻ muốn tìm kiếm cô ấy có thể sẽ mất thêm thời gian tìm kiếm ở nhà sao?

Quá nhiều câu hỏi được đặt ra, và hắn không có cách nào để trả lời được chúng.

Hắn dừng lại mua xăng sau khi qua Indiana một vài giờ. Trạm xăng đó khá nhỏ, chỉ có vài bình để phía trước một cửa hàng tiện ích Circle-K và đó là một cửa hàng tự phục vụ. Bạn chỉ việc quẹt thẻ tín dụng, rồi tự mình bơm xăng, tự lau cửa kính chắn gió và lái xe đi mà không phải chạm mặt bất kỳ ai.

Nhưng nếu bạn trả tiền mặt thì lại khác. Lúc đó bạn sẽ phải đi vào trong cửa hàng và trả tiền cho cô gái ngồi sau bàn quầy, cô gái sẽ nhập số lượng xăng mà bạn muốn mua vào máy.

Hắn đã lái xe đến rồi lại đi qua một cửa hàng như thế trước đó năm mươi dặm, lưỡng lự không muốn để người phục vụ ở đó thấy mặt. Nhưng giờ đây thì bình xăng đã xuống quá thấp, và nếu như hắn có thể tìm được một trạm xăng phục vụ trọn gói thì điều đó cũng không thể đảm bảo rằng người bơm xăng sẽ không nhìn rõ mặt hắn khi họ làm việc đó. Hắn đã rất may mắn khi gặp cậu thanh niên trẻ ở Morrison nhưng điều đó không có

nghĩa là hắn đã biết cách tạo ra một trò ma thuật nào đó để qua mặt người khác.

Nhưng hắn sẽ không mua bốn mươi đô la xăng trong lần này. Hắn đã dành thời gian nghĩ về việc đó, và rút ra được rằng những người trả nhiều tiền như thế cho một lần đổ xăng thì sẽ thanh toán bằng thẻ tín dụng. Còn những người trả tiền mặt thì sẽ không bao giờ trả quá mười hoặc hai mươi đô la một lần. Trả bốn mươi và họ có thể sẽ ấn tượng về bạn, mà Keller thì không muốn gây ấn tượng chút nào.

Khách hàng trả tiền mặt thì vào trong trả tiền trước khi bơm xăng, tấm biển viết tay đã ghi rõ như vậy, và thông điệp đó dù không cần có dấu câu thì cũng đã quá rõ ràng, dễ hiểu. Keller, lúc trước đã lột bỏ chiếc áo cộc màu xanh hải quân, giờ lại quyết định khoác nó vào. Hắn mong là chiếc áo sẽ giúp hắn trông có vẻ khả kính hơn và ít thu hút sự chú ý hơn; ngoài ra chiếc áo còn giúp che đậy khẩu súng hắn đang gài sau lưng. Hắn muốn có khẩu súng ở chỗ đó, vì có thể hắn sẽ phải dùng đến nó.

Hắn rút trong ví ra hai mươi đô và cầm sẵn ở tay khi bước vào cửa hàng. Những cửa hàng như thế này thường xuyên bị cướp, và hắn biết là có những cửa hàng đã lắp camera chống trộm để tránh những trường hợp như vậy, nên hắn đang băn khoăn không biết cửa hàng này có không. Một cửa hàng nhỏ ở vùng nông thôn Indiana như thế này?

Ôi, mặc xác nó. Hắn đã có quá nhiều thứ để phải lo lắng rồi.

Hắn bước vào cửa hàng, cô phục vụ chỉ có một mình, đang ngồi đọc tạp chí Soap Opera Digest và nghe một kênh phát thanh địa phương. Keller đặt những tờ giấy bạc lên bàn nói, "Xin chào, đây là hai mươi đô la, bình xăng số hai," hắn nói liền một hơi bằng một giọng hơi lái đi, và nhanh chóng ra đến cửa trước khi cô gái kịp rời mắt khỏi cuốn tạp chí. Cô gái gọi với theo và chúc hắn một ngày vui vẻ, hắn coi đó là một dấu hiệu tốt.

Nhưng cũng có thể là cô ấy đang làm một hành động khác nữa vào lúc này, hẳn nghĩ trong khi đang bơm xăng. Cô ấy có thể nghĩ rằng trông hẳn quen quen, và rồi nhanh chóng nhận ra là tại sao hẳn lại quen như thế, hẳn có thể tượng tượng ra hình ảnh cô gái đang run rẩy, răng đập vào nhau lập cập và rồi cảm giác về trách nhiệm của một người công dân trời dậy, cô gái với tay lấy chiếc điện thoại và quay số 911.

Keller, mà y sẽ làm gì lúc này?

Như vậy là tính đến lúc này hẳn đã dùng hết ấu mười đô la tiền xăng, mười lăm đô la cho món burger, khoai tây chiên và trứng sữa khuấy, mười đô la nước đóng chai và một cuộc điện thoại. Những tờ giấy bạc của hẳn bây giờ chỉ còn bằng một nửa so với buổi sáng, chỉ vền vện tám mươi đô la và một ít tiền lẻ. Hẳn vẫn còn một ít burger, đã nguội nhưng vẫn có thể ăn được, và cả khoai tây chiên, chưa nguội. Và cả một cốc trứng sữa khuấy đầy, nó đã chảy ra nhưng vẫn chưa trở thành một thứ mà người ta có thể gọi là chất lỏng. Hẳn có thể, hẳn nghĩ vậy, có thể sống được cho đến khi về tới New York với tất cả những thứ này. Đến lúc hẳn thực sự cảm thấy đói hẳn mới ăn, còn nếu hẳn không thực sự thấy vậy thì có nghĩa là hẳn sẽ không được đụng đến chúng.

Nhưng nhu cầu của chiếc Sentra thì không đơn giản như vậy. Hẳn cần phải có xăng trong bình, và thậm chí là nếu OPEC có định cho thị trường ngập lụt vì dầu mỏ thì hẳn cũng sẽ rơi vào tình trạng hết tiền trước khi hẳn ra khỏi đường cao tốc.

Chắc chắn là phải có một lời đáp cho bài toán này nhưng hẳn vẫn đang nguyên rủa mình sao không thể tìm được nó. Hẳn rơi vào tình trạng bế tắc không lối thoát. Ngay cả khi bầu trời này mở ra trước mắt hẳn và xối một trận mưa mũ lười trai, tông đơ và thuốc nhuộm tóc lên người hẳn, ngay cả khi hẳn bỗng nhiên phấn chấn hẳn lên với cơ hội được thay đổi khuôn mặt thành một con người hoàn toàn khác thì hẳn vẫn đang sụp đổ, bế tắc, hẳn sẽ

vẫn mắc kẹt đâu đó trên đường ở đông Ohio hay tây Pennsylvania với một bộ tem có giá trị tương đương một năm đậu thần.

Liệu hẳn có thể bán những con tem này không? Đối với hẳn chúng thực sự là một vụ làm ăn lãi lớn, nếu không muốn nói là một sự đánh cắp, chỉ sáu trăm đô la cho một bộ tem như thế. Và liệu hẳn có thể bán cho ai với một cái giá còn rẻ mạt hơn thế và nhận về cho mình một nửa số tiền hẳn đã bỏ ra? Làm thế nào, gõ cửa từng căn nhà chẳng? Hay xem lướt qua những cuốn danh bạ điện thoại của thị trấn nhỏ bé này và tìm số của những nhà buôn tem? Hẳn lắc đầu, tự mình thấy choáng váng bởi ý tưởng điên rồ phi thực tế đó. Hẳn vẫn có một cơ hội khác là dán những con tem lên trán mình và gửi hẳn về

New York.

Có rất nhiều cách khác nhau lần lượt hiện ra trong đầu hẳn nhưng cũng không thuyết phục hẳn được lâu. Đi xe lửa? Những tuyến đường sắt giờ đây gần như đã từ bỏ chức năng chuyên chở hành khách, mặc dù vẫn có những chuyến tàu khách từ Chicago tới New York hay chạy xuyên suốt vùng biên giới phía đông. Nhưng hẳn cũng không biết hẳn có thể lên tàu ở đâu, và thậm chí là nếu hẳn có thể tìm ra ga xe lửa thì liệu đi bằng cách đó có vượt quá ngân sách ít ỏi của hẳn không? Hẳn đã từng đi tuyến xe lửa xuyên tâm Metroliner tới Washington cách đó không lâu, và rõ ràng đó là một cách khá tuyệt dành cho hẳn, bạn có thể đi từ trung tâm của những thị trấn này tới trung tâm của những thị trấn khác mà không bao giờ phải đối mặt với những trạm kiểm tra an ninh, nhưng nó lại không rẻ một chút nào, không hề rẻ đối với những chuyến đi dài. Và bây giờ tuyến xe đó đã được đổi tên thành Acela Express, cái tên mà không ai có thể phát âm ngay được và cũng là tuyến xe lửa khó mà người nào cũng đủ tiền để đi. Nếu hẳn không có đủ tiền xăng thì điều tất nhiên là hẳn cũng sẽ không có đủ tiền đi xe lửa.

Hay là đi bằng xe buýt? Hắn không thể nhớ ra lần cuối cùng hắn đi xe buýt là khi nào. Hắn vẫn thường đi xe buýt Greyhound vào những kỳ nghỉ hè hồi học trung học, và vẫn nhớ như in chuyến đi khó chịu đến ngột ngạt ấy trong chiếc xe buýt chật cứng người, họ hút thuốc lá và uống rượu Whiskey đóng chai đặt trong những túi giấy. Xe buýt thì chắc chắn phải rẻ rồi, vì nếu không sẽ không có ai sẵn lòng đi nó.

Nhưng nó là một phương tiện giao thông công cộng đúng nghĩa đến mức không thể dành cho một người đàn ông đang bị truy nã trên khắp các kênh truyền hình quốc gia. Hắn sẽ phải đối mặt hàng giờ liền với khoảng bốn mươi đến năm mươi người, và bao nhiêu người trong số họ sẽ nhìn vào mặt hắn, họ vẫn luôn có mặt ở đó, họ có quá nhiều thời gian để nghĩ về mọi chuyện, và sẽ thật là lạ nếu không một ai trong số họ có thể phát hiện hắn là ai.

Không thể đi xe buýt, mà cũng không thể lên xe lửa. Một phát biểu của ai đó trên đài, sau khi suy ngẫm về khả năng trốn chạy của hắn từ sân bay Des Moines, đã kết luận rằng Leroy Montrose/Holden Blankenship có thể đã đi xuyên qua đường băng và tìm đến khu vực dành cho các máy bay cá nhân cất và hạ cánh. Hắn có thể đã có một chiếc máy bay giấu sẵn và một tên đồng bọn chờ ở đó để sẵn sàng cao chạy xa bay, hoặc thậm chí là bản thân hắn cũng có khả năng điều khiển máy bay. Một người khác cùng tham gia chương trình lại gợi ý thêm, có thể tên sát thủ nguy hiểm này đã cướp một chiếc máy bay cá nhân, giữ người phi công làm con tin và bắt anh ta bay theo ý muốn của hắn tới những vùng xa xôi nào đó mà không ai biết đến.

Keller hoan nghênh ý kiến đó, nó hài hước đến mức làm hắn bật cười trong khi hắn hoàn toàn không có tâm trạng nào để cười. Nhưng bây giờ, hắn lại nghĩ đó cũng không phải là một ý kiến tồi, sau tất cả những gì hắn đã nghĩ ra. Vẫn có rất nhiều những sân bay tư nhân nhỏ ở khắp nơi trên đất nước này, với những chiếc máy bay nho nhỏ không ngừng cất cánh, hạ

cánh. Giả sử hắn tìm được một chiếc máy bay, một chiếc máy bay chạy trên đường băng một chiều ở một vùng xa xôi hẻo lánh nào đó. Và giả sử như hắn không quá gấp gáp về thời gian, cứ ngồi đợi cho đến khi tìm ra được một người phi công có tài bay lượn, nạp đầy nhiên liệu cho máy bay của mình rồi sẵn sàng lên đường, và lúc đó chỉ còn có Keller, tên sát thủ nguy hiểm trong máy bay với người phi công, hắn sẽ chĩa súng vào mặt anh ta và yêu cầu anh ta lái máy bay về góc phố giao nhau giữa phố East 43 và Đại lộ số 1?

Không, có lẽ hắn sẽ không làm thế.

Nhà nghỉ ven đường dành cho khách lái xe đường dài này tên là Travelodge, nó nằm ở ven một thị trấn mà Keller cũng không buồn quan tâm xem đó là thị trấn gì. Hắn lùi xe về cuối khu vực đó như thể mình là một người khách đã đăng ký ở đó rồi và đang trở về phòng. Hắn chọn một chỗ đỗ xe không nằm trên đường, tắt đèn và động cơ. Hắn ngồi trước tay lái, ăn một trong những miếng burger đã nguội lạnh và uống nước, hắn thấy một người đàn ông và một người đàn bà rời khỏi chiếc Honda squareback và đi bộ một đoạn tới ngay một phòng tầng một. Họ không mang theo hành lý gì cả, Keller nhận thấy điều đó, và suy đoán của hắn về hai người này càng được khẳng định rõ ràng hơn khi người đàn ông quàng tay ôm đầu người phụ nữ. Cô ta hất tay anh kia đi nhưng khi hắn lặp lại hành động đó thì cô lại để mặc như thế cho đến khi đến phòng, anh ta mới bỏ tay ra để mở cửa. Sau đó họ biến mất vào căn phòng.

Keller thấy ghen tỵ với họ, không phải với những gì họ sắp làm mà với việc họ có một căn phòng để làm việc đó. Hắn không biết một nhà nghỉ ven đường Travelodge kiểu này thì có những gì trong phòng, nhưng có lẽ ít nhất nó cũng phải mất đến năm mươi đôla một đêm, chắc thế. Với từng ấy tiền, vậy mà họ lại sẽ không ngủ hết một đêm ở đó. Họ đã kết hôn, hẳn chắc chắn là như vậy, nhưng không phải là kết hôn với nhau, họ chỉ đang đi tìm một chỗ nào đó để hẹn hò tình tự trong khoảng một tiếng, hoặc cùng

lắm là hai tiếng, trong khi Keller thì lại đang dự định là sẽ phải ngủ một đêm nữa trong xe ô tô.

Liệu có một cơ hội nào cho hắn không? Giả sử như hắn đợi cho đến khi họ xong việc. Họ sẽ khóa cửa khi rời khỏi đó? Hắn có vẻ không tin rằng đó là việc mà họ muốn quan tâm nhất vào lúc đó, họ có thể sẽ bỏ lại căn phòng không khóa lắm chứ, trong trường hợp đó hắn có thể vào đó ngay sau khi họ đi khuất.

Và thậm chí là nếu họ có khóa nó đi chẳng nữa thì cũng có phải là quá khó khăn cho hắn để có thể vào phòng được không? Hắn có bộ dao Thụy Sĩ trong tay, và nếu nó không giúp hắn mở khóa được thì hắn cũng có thể đá tung cánh cửa mà vào phòng. Đây chỉ là một nhà nghỉ ven đường, không phải là một khách sạn hiện đại như Fort Knox.

Việc quản lý những nhà nghỉ ven đường như thế này chỉ là quản lý xem phòng nào đã được thuê đêm đó. Và nếu như có nghi ngờ là căn phòng bị bỏ trống thì họ cũng không đụng đến nó cho đến khi nhân viên dọn phòng đến làm việc của mình. Suy đoán từ số lượng xe trong bãi thì có lẽ một nửa số phòng chưa được thuê, vì thế họ cũng vẫn còn rất nhiều phòng nếu người khác muốn thuê. Keller có thể ở đó và rời đi mà không ai biết là hắn đã từng ở đó.

Hắn có thể ngủ trong một vài giờ trên một chiếc giường thực sự. Và ơn Chúa là hắn cũng có thể được tắm.

Nhưng chờ đợi quả không phải là dễ dàng. Hắn không ngừng nản lòng và nói với chính mình là hắn đang phí thời gian vô ích, rằng đáng lẽ hắn nên quay trở lại đường cao tốc và lại băng băng trên tầng cây số.

Và làm thế nào để hắn biết được là họ có nhanh chóng rời khỏi đó hay không? Cũng có thể họ là khách du lịch, quá mệt mỏi sau một ngày dài rong ruổi trên đường dài nên không buồn dỡ hành lý vào phòng. Người phụ

nữ có cầm theo cái ví, và có thể trong đó đã có đủ những thứ cần thiết cho đến khi họ trở lại xe lấy túi hành lý sáng hôm sau. Đối với Keller thì điều đó có vẻ không bình thường nhưng ở đời người ta cũng vẫn thường làm những thứ không bình thường.

Hắn đi đến chỗ xe ô tô của họ, và thấy không có bất cứ một thứ gì đặt ở ghế sau, nhưng cũng có thể là họ đã chất hành lý vào thùng xe, giống như hắn đang làm chẳng hạn. Xe của họ mang biển số của bang Indiana, nhưng liệu điều đó có đủ để chứng tỏ rằng họ là dân vùng này? Indiana là một bang khá rộng. Hắn không thể biết chính xác nó rộng như thế nào hoặc thậm chí hắn đang ở chỗ nào của cái bang rộng lớn này, bởi vì những tấm bản đồ duy nhất mà hắn có lại là bản đồ bang Iowa, nơi mà hắn không hề có ý định quay trở lại, và bản đồ bang Oregon, nơi mà hắn cũng không định đến, sức hấp dẫn của Roseburg và Klamath Falls là không thể phủ nhận được. Nhưng hắn vẫn biết đôi chút về Indiana, nó có thể không giống như Texas nhưng cũng không phải là một nơi như Delaware.

Hắn quay lại xe của mình. Họ có thể là dân vùng này, hắn phải thừa nhận suy đoán đó của mình là đúng nhất, nhưng vẫn có thể là họ sẽ ở đó qua đêm. Ví dụ như anh chàng đang sống với bố mẹ, còn cô nàng thì lại ở chung phòng với một người bạn nào đó thì có thể lắm chứ. Người đàn ông đi ra trước, và đứng ở cửa, anh ta giữ cửa cho người phụ nữ bước ra và vỗ yêu vào hông cô khi cô ta bước ra. Họ vẫn ăn mặc nghiêm chỉnh như hắn nhìn thấy lúc trước và vẻ bề ngoài của họ không có gì ám chỉ rằng họ đã dành suốt năm mươi phút liên tiếp để làm một việc gì đó phiêu lưu hơn là ngồi xem các chương trình của David Letterman - một công dân nổi tiếng của bang Indiana, nhưng Keller nghi ngờ là mọi chuyện chỉ có thế.

Đi thôi, hắn khê giục họ. Cứ để cửa mở như thế mà đi.

Và trong một thoáng hắn đã nghĩ là họ sẽ đi luôn, nhưng không, thằng cha đó lại còn nắm lấy tay nắm cửa và kéo cái thứ đó đóng sầm lại. Họ đi về phía xe ô tô, và sau đó người đàn ông còn kéo một cái gì đó lên, có lẽ là

một cái thẻ màu trắng nhưng là thẻ gì thì hẳn không biết, và đưa nó cho người phụ nữ. Cô ta quay đi, khoanh tay lại như thể muốn từ chối thứ đó, và thế là anh chàng kia lại phải nhét nó vào ví cô ta, cô ta giằng lấy nó từ tay người đàn ông và ném vào mặt anh ta. Người đàn ông cúi đầu tránh nó, và thứ đó sượt qua vai anh ta, rồi họ cùng cười phá lên và đi nốt đoạn đường ra xe ô tô, tay anh ta lại ôm sau lưng cô gái như lúc đi vào, và Keller nhìn theo cái thẻ màu trắng xem nó rơi ở đâu bởi vì lúc này hẳn đã biết nó là cái gì.

Chìa khóa phòng, tất nhiên là nó rồi. Đây em yêu, anh có một món quà lưu niệm nho nhỏ muốn tặng cho em nhân dịp tối hôm nay. Để anh cất nó vào trong ví cho em luôn nhé! Keller nhặt nó lên và giữ sạch bụi, rồi thử đút vào ổ khóa và mở cửa. Rồi hẳn quay trở lại lấy vali hành lý và kéo thẳng về phòng của mình, như bất cứ một người khách du lịch bình thường nào.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

12

Hắn đã chuẩn bị tinh thần và mọi thứ cho hắn để có thể ngủ một giấc ngon lành trên khăn trải giường của một đôi tình nhân vừa vui vẻ qua đêm với nhau, nhưng hóa ra hắn đã làm một việc thừa thãi. Căn phòng này được trang bị những hai chiếc giường đôi giống nhau và họ đã chỉ sử dụng một trong số đó, tất nhiên là họ đã tận dụng chúng hết mức có thể, từ những gì hắn thấy thì rõ ràng là như vậy. Keller phủ khăn trải giường lên chiếc giường đó và nằm xuống cái giường còn lại. Hắn cho mình được tắm thoải mái rồi mới nằm thượt ra giữa đồng chăn đệm mềm mại và nhắm mắt. Hắn đã treo tấm biển Không làm phiền ngoài cửa ra vào, và hắn cũng đã nhớ khóa cửa cẩn thận để người ngoài không mở được? Hắn đang cố nằm nhớ lại xem đã làm thế chưa, và đang nghĩ rằng tốt nhất hắn nên ra kiểm tra lại nhưng trước khi hắn kịp làm thế thì hắn đã ngủ.

Hắn thức giấc trước khi người dọn phòng kịp đi một lượt để làm việc của mình. Hắn lại tắm thêm một lần nữa, và cạo râu, rồi thay quần áo sạch lên người. Hắn vẫn còn một bộ đồ lót nữa trong túi đồ, và một đôi tất sạch, nhưng sau đó thì hắn sẽ phải mặc đi mặc lại những bộ đồ bẩn, bởi vì hắn không có tiền để giặt quần áo hay mua đồ mới.

Có những hai phẩy năm triệu đô la tiền đầu tư và bây giờ hắn không đủ tiền chỉ để mua quần áo lót.

Sẽ không có ai đến xăm xoi căn phòng này để lấy dấu vân tay nhưng hắn vẫn lau sạch chúng đi theo thói quen. Hắn lại quay trở lại chiếc Sentra và ăn miếng Hamburger cuối cùng rồi uống một ít nước đóng chai, giả bộ

như mình đang có một bữa điểm tâm ngon lành. Hãn vớt hết những miếng khoai tây chiên đã nguội lạnh và chỗ trứng sữa nguấy đã đóng rắn lại.

Hãn khởi động xe, kiểm tra bình xăng. Hãn sẽ lại sắp phải đổ xăng, và hãn dự định sẽ mua thêm hai mươi đô la nữa.

Lần quan sát đầu tiên, hãn hoàn toàn không thể chắc chắn là trạm xăng đã mở cửa, hay là vẫn đang làm việc. Cách bố trí trạm xăng này thì cơ bản vẫn bình thường như những chỗ khác, một cửa hàng tiện ích cỡ nhỏ với một vài ống bơm xăng ở phía trước, bên cạnh là một vòi xì hơi và một chiếc điện thoại công cộng. Tuy nhiên hãn chỉ thấy duy nhất có một chiếc xe tải kéo đỗ ở gần đó, phía sau cửa hàng.

Có ai trong đó không? Keller kéo một vòi bơm xăng, ở đó hãn thấy một tấm bảng tự chế ghi hướng dẫn dành cho mọi khách hàng, trả tiền mặt hay bằng thẻ tín dụng, đều thanh toán trong cửa hàng trước khi bơm xăng. Có một điều gì đó làm Keller thấy hơi lưỡng lự, hãn đã nghĩ đến việc lái xe đến trạm xăng tiếp theo, nhưng hãn đã bỏ qua vài cơ hội như thế rồi, và chẳng mấy chốc nữa mà hãn sẽ phải chạy xe bằng niềm tin và khối.

Hãn vuốt tóc xuôi xuống, mặc chiếc áo cộc màu xanh hải quân vào và kiểm tra chắc chắn rằng khẩu súng đang nằm sau lưng. Tại sao cái đôi tình nhân hạnh phúc gian díu với nhau ở Travelodge lại không bỏ lại chút gì có ích cho hãn nhỉ? Một cái gì đó khác hơn là một bộ khăn trải giường đã bị nhàu bẩn? Một cái mũ lưỡi trai chẳng hạn, hay một chai thuốc nhuộm, hoặc vài trăm đô la và một số thẻ tín dụng vẫn còn hiệu lực.

Keller cầm sẵn hai mươi đô la trong tay khi hãn đẩy ngưỡng cửa bước vào. Phía sau quầy thanh toán là một người đàn ông to khỏe với cái trán rộng và cái mũi có vẻ như đã bị bầm dập không biết bao nhiêu lần. Mái tóc hoa râm cắt ngắn theo kiểu đi huấn luyện trong quân đội lộ ra sau chiếc mũ lưỡi trai, trên đó có biểu tượng thêu Homer Simpson đang cầm một vai bia. Người đàn ông này đang đọc một tờ tạp chí, và Keller sẵn sàng đánh cược

bất kỳ thứ gì rằng đó không phải là một tờ Soap Opera Digest. Và hẳn cũng không thấy rằng tờ tạp chí đó có vẻ hấp dẫn ông ta như cô gái trẻ ở cửa hàng hôm trước, bởi vì ông ta đã rời mắt khỏi tờ báo trước khi Keller kịp mở miệng và đặt tiền lên quầy.

"Tôi có thể giúp gì cho anh?"

"Cho tôi hai mươi đô la xăng loại thông thường," Keller nói, và hẳn đưa tờ giấy bạc cho ông ta.

"Chờ một chút," người đàn ông nói, và túm lấy Keller ngay khi hẳn định quay đi. Hẳn quay lại, người đàn ông đó vẫn đang chăm chú nhìn tờ bạc hai mươi đô. Lạy Chúa, có gì đó không ổn với tờ giấy bạc đó chẳng?

"Dạo gần đây hay xuất hiện một số tờ hai mươi đô la trông rất thú vị," ông ta nói. "Nhưng tờ này trông có vẻ ổn."

Keller muốn nói với ông ta rằng hẳn đã tự mình tạo ra tờ bạc đó, nhưng hẳn không tin rằng ông ta lại cho đó là một lời nói đùa. "Tôi rút nó từ máy ATM ra đây," hẳn quyết định trả lời như thế.

"Thật không anh bạn?"

Một thằng già đa nghi. Keller nói, "Vâng, nếu không còn vấn đề gì khác," và bắt đầu đi ra cửa một lần nữa, nhưng giọng người đàn ông đó lại tiếp tục giữ hẳn lại.

"Không, anh cứ đứng nguyên ở đó, con trai ạ. Và quay đầu lại từ từ thôi, hiểu không?"

Keller quay lại và không lấy làm ngạc nhiên khi thấy khẩu súng trên tay ông ta. Nó là loại súng tự động và theo hẳn thấy thì trông nó có vẻ giống một khẩu súng thần công.

"Tôi có vẻ không giỏi nhớ tên cho lắm," người đàn ông nói, "nhưng hình như tôi nhớ là anh có đến vài cái tên, và chắc chắn sẽ có ai đó nói cái tên nào là thật? Cứ để tay ở tư thế mà tôi có thể nhìn được chúng, hiểu không anh bạn?"

"Ông bác đang nhằm tôi với ai thì phải," Keller nói.

"Bức hình khốn khiếp của anh xuất hiện ở khắp nơi, con trai ạ, và nếu ta không giỏi nhớ tên cho lắm thì bù lại ta rất giỏi nhớ mặt. Ta cược rằng sẽ có một phần thưởng hậu hĩnh cho ai tìm ra con đấy, con trai."

"Vì Chúa," Keller nói. "Có phải ông bác đang nghĩ rằng tôi là cái thằng cha chết tiệt nào đó đã bắn người đàn ông ở Iowa?"

"Bắn chết cái thằng cha đang ngày càng thăng tiến trên nấc thang danh vọng ấy," người đàn ông nói. "Đúng, nếu anh cần phải nổ súng để kết liễu một ai đó thì tôi cũng chẳng thèm ngăn cản lựa chọn của anh, nhưng điều đó không có nghĩa là Chúa cho anh cái quyền được làm như thế."

"Tôi biết là tôi trông rất giống anh ta," Keller nói, "và ông không phải là người đầu tiên nhận ra sự giống nhau đó, nhưng tôi không phải là anh ta và tôi có thể chứng minh điều đó."

"Anh cứ giữ câu chuyện của mình mà kể với cảnh sát, tại sao anh không làm như thế nhỉ?" và cái tay không cầm súng của ông ta đang vờ ra chiếc điện thoại.

"Tôi không phải là anh ta. Tôi có thể thề," Keller nói.

"Tôi đã nói gì với anh nhỉ? Anh có một lời giải thích, và có những người đàn ông mang phù hiệu sẵn sàng nghe những điều đó của anh."

"Luật pháp vẫn đang đuổi theo tôi," Keller nói, "nhưng mà vì những lý do khác."

"Đó là gì vậy?"

"Tiền cấp dưỡng và nuôi dạy trẻ. Có thể nói ngắn gọn chuyện của tôi là thế này, cô ấy là một người đàn bà dối trá, lẳng lơ và đứa trẻ không phải là con tôi, thậm chí chúng tôi đã đi xét nghiệm ADN để kiểm tra việc đó, nhưng tòa án vẫn nói tôi phải nuôi đứa bé."

"Đáng lẽ anh phải thuê luật sư."

"Nhìn này, tôi sẽ chứng minh điều đó, được chứ? Tôi định lấy một thứ trong túi quần cho ông xem, được không?"

Và không cần đợi người đàn ông cho phép hắn rút luôn khẩu súng ra và bắn hai viên đạn vào ngực ông ta trước khi ông ta kịp nổ súng.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

13

Phát súng làm ông ta ngã ngửa ra sau, lật nhào cái ghế và cả hai cùng đổ ra sàn, chiếc mũ Homer Simpson cũng rơi ra khi đó. Keller vòng qua bàn quỳ vào bên trong để kiểm tra lại xem ông ta còn sống không, nhưng việc đó cũng chỉ mang tính chất thủ tục. Cả hai viên đạn đều đã găm thẳng vào ngực, và ít nhất một trong chúng cũng đã tìm đến đúng tim người đàn ông này, và mọi việc diễn ra đúng như nó cần phải diễn ra.

Tai của Keller khẽ rung lên sau tiếng súng, và tay hãn cũng cảm thấy đau vì súng giật. Hãn đứng thẳng người dậy và nhìn một lượt ra ngoài cửa sổ. Có một chiếc xe ô tô đỗ trước vòi bơm xăng, và hãn phải mất một vài giây bối rối trước khi kịp nhận ra rằng đó chính là xe của mình, đúng hãn đã đỗ xe ở chỗ đó.

Người đàn ông nằm tắt thở dưới sàn nhà tay vẫn đang cầm súng, ngón tay vẫn đang đặt ở cò súng, và Keller cũng đã từng nghe câu chuyện về những người đàn ông tiếp tục nổ súng sau khi bị bắn gục, ngón tay đặt ở cò súng của họ cử động do ảnh hưởng của hiện tượng xác chết bị cứng đờ. Hãn không chắc là việc đó đã xảy ra chưa nhưng hình như theo hãn nhớ thì đây cũng là một tình tiết quan trọng trong một quyển truyện tranh hãn từng đọc lúc còn nhỏ, nhưng dù thế nào đi nữa thì hãn vẫn muốn có khẩu súng đó. Nó là một khẩu Sig Sauer tự động với một băng đạn được nạp đầy đủ mười lăm viên, còn khẩu Revolver của hãn thì đã giảm xuống còn hai viên, và đã được sử dụng trong một vụ giết người. Khẩu Sig xem kỹ không to như vẻ bề ngoài, có một khẩu súng chĩa vào bạn và đó là lý do để làm cho khẩu súng đó cần phải to hơn, chẳng có cái lý nào như thế cả, nhưng đúng là nó to hơn và nặng hơn khẩu Revolver thật. Hãn thử cất nó vào chỗ hãn

đã giấu khẩu Revolver và có vẻ như nó vẫn rất vừa vặn, như vậy là có thể kết thúc việc này ở đây.

Hắn quay sang lau sạch dấu vân tay trên khẩu Revolver và đặt nó vào tay người đàn ông đã chết, đặt lại những ngón tay vẫn còn ấm của ông ta vào cò súng nhưng để ngón tay trở của ông ta trượt bên trong vòng cò súng. Sẽ không có ai ngu ngốc mà nghĩ rằng ông ta đã tự kết liễu cuộc đời mình với hai phát súng vào ngực, nhưng dường như đó sẽ là nơi tốt nhất để người ta tìm thấy khẩu Revolver, và ít nhất là với nó người ta cũng có thể nảy sinh một số ý tưởng nào đó.

Hắn tìm két đựng tiền nhưng không thấy đâu mà chỉ có một hộp xì gà Garcia y Vega cũ làm bằng gỗ đặt trên bàn quỳ, và đó lại chính là nơi mà người đàn ông xấu số kia cất tiền mặt và các hóa đơn thẻ tín dụng. Tiền mặt thì toàn là đồng năm đô hoặc một đô, ngoài ra cũng có lẫn một vài đồng mười đô. Thế nên cũng không có gì lạ khi ông ta lại sẫm soi đồng hai mươi đô của hắn, Keller nghĩ. Có lẽ đó là đồng hai mươi đô đầu tiên ông ta nhìn thấy trong cả tháng nay.

Hắn chẳng muốn chạm vào cái xác chết đó một chút nào, nhưng hắn cũng không phải là một kẻ yếu đuối dễ buồn nôn trước cảnh đó, và hắn đã nhận thấy ở túi quần jean bên trái, bên hông của ông ta có một chiếc ví da với những họa tiết dập nổi tượng trưng cho một tổ chức nào đó. Cái ví đã sờn rách đến nỗi hắn không thể đọc được họa tiết đó chỉ tên hãng nào nhưng hắn biết đó là một biểu tượng rất quen thuộc, chỉ có điều hắn vẫn không thể nhận ra nó.

Bên trong ví, hắn thấy một chiếc thẻ với biểu tượng giống như thế và hắn đã biết tên chủ nhân của chiếc thẻ, Miller L. Remsen, với tư cách là một thành viên tích cực trong Hiệp hội súng trường quốc gia NRA. Những khẩu súng không tự nhiên mà giết người, Keller nghĩ. Nhúng mũi vào chuyện của người khác, chính những việc đó đã dẫn đến những vụ giết người.

Tấm bằng lái xe Indiana của ngài Remsen cũng có viết tên đệm, và nhờ đó hẳn biết được chữ L. chính là viết tắt của từ Lewis. Thậm chí nó cũng có ngày tháng năm sinh của ông ta, nhờ đó Keller biết rằng người đàn ông này đã bảy mươi ba tuổi và sẽ bước sang tuổi bảy mươi tư vào tháng mười tới, nếu ông ta không quyết định làm một người công dân có trách nhiệm như vừa rồi. Trong đó còn có cả thẻ Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm xã hội, một vài tấm hình đã cũ chụp những đứa con của ông ta, chúng đang cười rất tự tin trong bức hình chụp ở trường học. Đến bây giờ thì những đứa trẻ này có khi cũng đã có con rồi, nhưng nếu vậy thì cũng không thấy Remsen giữ hình của chúng.

Trong ví còn có tiền, hai tờ năm mươi đô la và một xấp tiền hai mươi đô, tổng số lên đến hơn ba trăm đô la. Còn cả thẻ tín dụng nữa, cả hai đều mang tên Miller L. Remsen nhưng chiếc thẻ Citibank Visa Card thì đã hết hạn sử dụng. Chiếc thẻ còn lại là Master Card do tổ chức CapitalOne phát hành, và nó vẫn còn có thể sử dụng được trong vòng một năm rưỡi nữa.

Hắn nhét những tờ giấy bạc vào túi, và cả chiếc thẻ tín dụng vẫn còn hiệu lực, rồi lau sạch mọi thứ hắn đã chạm vào trước khi đặt chúng vào vị trí cũ, sau đó hắn lại để chiếc ví vào túi quần người đàn ông đã chết. Hắn lại mở chiếc hộp xì gà một lần nữa, hơi lưỡng lự một chút nhưng rồi cũng vơ sạch những tờ giấy bạc vào túi.

Bất chợt hắn nhận ra một điều gì đó, một thứ gì đó vừa lọt vào mắt hắn, và hắn nhìn lại chỗ đó một lần nữa, hắn đã thấy - trên trần nhà, ở góc chỗ giáp nhau giữa hai bức tường. Một chiếc camera chống trộm, và ai mà dám mong rằng nó cũng đã nằm liệt như Remsen, người đàn ông dưới sàn nhà kia? Nhưng đúng là gần đây nó xuất hiện ở khắp mọi nơi, và khi mà cảnh sát tìm ra xác chết này chắc chắn họ sẽ kiểm tra cái camera, và hắn thì không thể để điều đó xảy ra.

Hắn đứng lên một cái ghế, rồi vài phút hắn lại lắc đầu trèo xuống. Cái camera đã được gắn sẵn ở đó, tất nhiên rồi, nhưng lại chẳng có cuộn băng

ghi hình hay cuộn phim nào ở trong đó, cũng không có pin, không có dây điện nối nó với bất kỳ nguồn điện nào. Nó cũng chẳng khác nào những tấm đề can nhằm cảnh báo về sự có mặt của một hệ thống chống trộm kia. Một thứ bù nhìn, nó chỉ là bù nhìn không hơn không kém, và Keller lau sạch dấu vân tay của hắn trên đó rồi để mặc nó ở đó mà làm nhiệm vụ của mình.

Những món hàng được bày bán ở một cửa hàng nhỏ như thế này cũng không nhiều cho lắm, hầu hết chỉ là những bộ phận thuộc nội thất xe ô tô đủ loại. Cũng có những can dầu nhớt xe máy, một vài cái cần gạt nước hay một số chất phụ gia cho động cơ xe. Hắn vớ lấy một cặp dây thừng dài sáu bộ, nghĩ rằng biết đâu một lúc nào đó hắn lại cần đến chúng mặc dù hắn vẫn chưa đoán ra là lúc nào. Remsen còn bán rất nhiều loại bim bim và đồ ăn nhanh, những gói khoai tây rán, những gói Slim Jims và những chiếc bánh sandwich bơ kẹp đậu phộng và cracker, hắn lại nghĩ cũng có thể mình sẽ cần đến chúng nhưng rồi quyết định bỏ qua. Tất cả các loại bim bim và đồ ăn nhẹ đó trông cũng như thế là chúng đã được bày ở đó từ thời Carter. Hắn bỏ lại chúng nơi mà chúng vẫn đang được bày bán.

Một cánh cửa dẫn ra nhà tắm, trông nó đúng là tệ y như hắn nghĩ. Hắn đóng ngay cái cửa đó lại và mở một cánh cửa khác, dẫn tới một căn phòng trông có vẻ như là phòng khách của Remsen. Ở đó hắn thấy một chồng tạp chí, tất cả đều liên quan đến súng ống, săn bắn hoặc câu cá, và còn có ba cuốn sách bìa cứng của Ayn Rand, và bất ngờ nhất là trên giường ngủ của Remsen, hắn thấy một con búp bê đặt lên một trong hai cái gối ở đầu giường, một con búp bê đồ chơi dạng thối phồng mà người đàn ông nọ đang đeo cho nó một chiếc mặt nạ cao su. Khuôn mặt đó trông vô cùng quen thuộc, và sau một thoáng thì Keller đã có thể nhận ra nó được gọi là Ann Coulter. Keller nghĩ rằng đó có lẽ là một kỉ niệm đau buồn nhất mà hắn từng gặp trong đời.

Cũng có một thứ khác làm hắn phải bận tâm và hắn phải mất một lúc mới nhận ra đó là gì. Không phải vấn đề là hắn đã giết người đàn ông kia -

hắn đã giết vô số người, và không một ai trong số đó có một lý do thuyết phục đáng để hắn phải giết hơn là người này. Người đàn ông này đã tự gây ra cái chết của mình, đó là tất cả những gì hắn có thể nói thêm về ông ta so với những người đàn ông, đàn bà mà tên của họ đã được liệt vào phần ký ức mà hắn không bao giờ muốn nhớ tới. Trong quá khứ hắn vẫn thường tập những bài thể dục như một liệu pháp nhằm giảm thiểu những ảnh hưởng tâm lý sau hành vi giết người, nhưng hắn cũng không cần phải làm như thế trong trường hợp của Remsen bởi vì nó chắc chắn không làm hắn phải mảy may bận tâm chút nào.

Nhưng điều làm hắn thấy day dứt là một việc mà trước nay hắn chưa từng làm. Hắn đang ăn cắp của một người chết.

Keller vẫn thường tự hỏi bản thân xem việc ăn cắp của một người đã chết tồi tệ đến mức nào. Nhất là khi so sánh với hành động ăn cắp của một người đang sống chẳng hạn. Một khi bạn đã chết đi rồi thì làm sao bạn còn có thể quan tâm được xem điều gì xảy ra với cái đồng hồ đeo trên cổ tay của bạn hay với chiếc nhẫn đang nằm trên ngón tay bạn? Chẳng có một cái túi nào trong một chiếc áo niêm, giống như lời một bài hát đã nói, điều đó cũng giống như một lời thông báo có vẻ rất hiển nhiên rằng bạn chẳng thể mang theo những thứ đó khi đã chết, vậy thì tại sao chúng ta lại không ăn cắp của người chết? Nó đâu có giống với hành vi quan hệ tình dục với xác chết một cách bệnh hoạn, như vậy thì đúng là vô cùng kinh tởm, nhưng việc này thì đơn giản chỉ là đang tận dụng hết những thứ đã không còn giá trị sử dụng đối với người chủ của chúng mà thôi.

Tất nhiên dù nói thế nào thì như vậy vẫn là ăn cắp, vì người chết vẫn thường có sẵn người thừa kế, mà như thế tức là bạn đã ăn cắp của những người thừa kế đó. Người ta nói rằng những người đàn ông mà dám đánh cắp cả một cái lò đang cháy dở thì cũng sẽ dám thọc tay vào túi người chết mà ăn cắp. Keller cũng không chú ý lắm đến chuyện đó nhưng bây giờ nghĩ lại hắn thấy có vẻ như xã hội đã áp đặt những điều cấm kỵ lên con người ta

một cách không cần thiết; nếu như ăn cắp của một người chết không phải là một điều quá sức tồi tệ như vậy thì tại sao mọi người lại không làm điều đó.

Điều đó làm hấn suy nghĩ, nhưng một khi hấn đã có thêm thời gian để bản khoản, day dứt thì cuối cùng hấn cũng đã không còn bận tâm đến nó nữa. Vì hấn không định lấy đồng hồ hay nhẫn của người đàn ông đó, hấn sẽ không lấy bất kỳ một tư trang nào cả. Chỉ có tiền mặt và thẻ tín dụng, vì hấn đều đang rất cần hai thứ đó, cho sự sống còn của hấn.

Hấn đi ra ngoài, đến chỗ đỗ xe và đỗ xăng cho chiếc xe của mình, tất nhiên là hấn không dừng lại ở vạch trị giá hai mươi đôla. Chiếc Sentra được đổ đầy xăng đến nỗi bánh xe phải lún xuống như thể có thêm một người đàn ông to béo sau một bữa ăn thịnh soạn vừa ngồi lên ghế sau.

Tấm biển của Remsen vẫn đang được treo ở vòi bơm xăng, thông báo cho khách hàng dù trả bằng tiền mặt hay thẻ tín dụng cũng phải vào trong cửa hàng trả tiền trước rồi mới ra bơm xăng. Hấn thay thế nó bằng một tấm biển mà ông ta đã làm sẵn ở bàn quầy, một tấm bảng từ kiểu chữ in hoa toàn bộ ĐÓNG CỬA VÌ CÓ VIỆC GIA ĐÌNH ĐỘT XUẤT. Những chữ cái được in bằng chữ in hoa. QUÍ KHÁCH TỰ PHỤC VỤ TRƯỚC VÀ TRẢ TIỀN CHO TÔI SAU. Hấn tỏ vẻ nghi ngờ đôi chút rằng những người biết rõ Remsen sẽ tin vào việc ông ta lại treo một tấm biển đầy tin tưởng vào khách hàng của mình như thế, nhưng chắc hấn là sẽ không có ai thắc mắc gì khi chỉ còn lại một bình xăng rỗng? Tất cả những người khách sẽ tự phục vụ cho mình, hấn nghĩ, và cũng có thể một số trong đó sẽ trả tiền lại cho ông ta sau.

Hấn lại quay vào trong cửa hàng, lật ngược tấm biển từ chiều Mở cửa sang Đóng cửa, rồi tắt đèn. Hấn sắp xếp lại mọi đồ đạc phía sau bàn quầy sao cho người ta không thể đứng bên ngoài mà nhìn thấy cái xác. Hấn đi về phía cửa ra vào vẫn đang được mở và ấn sẵn cái nút để khóa sau khi hấn sập cửa vào, rồi hấn bước qua ngưỡng cửa. Hấn đứng lại đó, một chân bên

trong, một chân bên ngoài cửa ra vào, bởi vì hắn gần như lại nghe thấy giọng của Miller Remsen, vọng theo từng bước đi của hắn.

Cứ ở nguyên đó đi, con trai. Chú mày nghĩ là mình đang làm cái gì vậy?

Hắn thật sự không muốn phải quay lại sau bàn quỳ, nhưng rõ ràng là hắn phải làm như vậy, hắn biết là phải làm vậy. Liệu có phải là hắn vẫn chưa thực sự rèn luyện bản thân để không trở thành một kẻ yếu đuối đến phát nôn trước xác chết? Vậy thì tại sao lại không rèn luyện nó vào lúc này?

Hắn lấy hết sức bình sinh quay lại với cái mũ Homer Simpson. Hắn không cần phải lấy nó khỏi đầu Remsen vì nó đã tự rơi ra khỏi đó từ trước rồi, tất cả những gì hắn cần làm chỉ là nhặt nó lên, mà điều đó thì đâu đến mức quá khó như vậy, rồi chụp nó lên đầu hắn, điều đó thì lại chẳng dễ dàng gì.

Hắn ngồi vào trong xe và tự soi lại sự thay đổi diện mạo của bản thân qua gương chiếu hậu. Theo hắn thì chiếc mũ phát huy tác dụng khá tốt. Đai điều chỉnh độ rộng của mũ có vẻ hơi lỏng, lúc này hắn nhận thấy là Remsen có một cái đầu cũng khá bự, và hắn rút nó chặt xuống một nấc, xem chừng như vậy có vẻ khá hơn. Hắn kéo mạnh vành mũ xuống để che thêm phần trán, và như vậy hắn cũng thấy khá hơn nữa.

Hắn đang có khẩu súng của người đàn ông đã chết gài sau thắt lưng, có tiền của người đàn ông đã chết trong túi, và hắn cũng đã đổ đầy bình xăng của hắn bằng xăng của người đã chết. Còn bây giờ, hắn lại có thêm một cái mũ lưỡi trai của người chết ở trên đầu.

Đó đúng là một sự tiến triển khôn lường, tất cả mọi việc đang như thế. Nhưng giờ đây, hắn bắt đầu có hi vọng trở về New York sau tất cả những gì đã diễn ra.

Một cửa hàng lưu động của Wendy's xem chừng ít nguy hiểm hơn cửa hàng của Burger King. Hãn đã gọi một vài miếng Hamburger và một xuất xa lát rau xanh rồi ăn chúng trong xe ô tô sau một vài dặm đường. Hãn lái xe đi hết vùng lãnh thổ còn lại của Indiana và hết cả Ohio rồi sang Tây Virginia, sau vài dặm đường hãn lại đã đi qua một bang khác và đến được Pennsylvania trước khi hãn phải dừng lại đổ xăng. Hãn đổ lại tại một trạm đổ xăng lớn dành cho xe tải, kéo một cái vòi bơm tự động và dùng thẻ tín dụng của Remsen để thanh toán.

Được một lúc hãn chợt nhận ra rằng có một chàng trai lái xe mô tô đang nhìn hãn một cách khá tò mò, nhưng hãn không hiểu anh chàng đó định làm gì; có quá nhiều người ở xung quanh đó và hãn không thể bắt anh ta ngay lúc này. Hãn quay sang nhìn thẳng vào anh chàng, và cậu thanh niên đó - theo như suy nghĩ của hãn thì cùng lắm cũng chỉ đến hai mươi lăm tuổi - ngay lập tức cười toe toét với hãn và giơ ngón tay cái lên đầy thiện ý.

Chúa ơi, chuyện quái quỷ gì đây?

"Người đàn ông của bom bia Homer" chàng trai trẻ nói, và Keller chợt nhận ra rằng cái mà cậu ta nhìn không phải là khuôn mặt hãn mà là cái mũ lưỡi trai hãn đang đội, và cậu ta cũng đang tỏ ý ủng hộ hãng Homer Simpson, hoặc là thể hiện sự đồng tình của cậu ta với sở thích uống bia Homer, hoặc bất cứ ý gì khác tương tự.

Trước lúc đó Keller đã luôn thấy có cảm giác do dự khi đội chiếc mũ này. Không có gì phải nghi ngờ về việc nó đã giúp hãn đỡ bị nhận ra hơn, điều đó quả là rất tuyệt, nhưng đồng thời, bản thân nó cũng rất thu hút sự chú ý, mà hãn thì không thích việc đó chút nào. Một cái mũ của Jonh Deere, của Bud Light hay của Những cao bồi vùng Dallas - bất kỳ một chiếc mũ của một trong những hãng này thì đều có thể giúp hãn ít bị chú ý hơn là mũ của Homer, một chiếc mũ được thêu biểu tượng Day-Glo màu vàng trên nền xanh lam sẫm rất nổi bật và bắt mắt. Hãn thậm chí đã từng

nghĩ đến việc cắt những sợi chỉ đi để tháo hình thêu, để cho bức tranh biểu tượng Homer và những cốc bia của ông ta không còn trên đó nữa.

Nhưng đến lúc này hẳn lại bắt đầu thấy vui vẻ trở lại. Homer thu hút sự chú ý của mọi người, đúng như hẳn đã lo sợ nhưng trong trường hợp này, Homer đã thu hút sự chú ý không phải về phía khuôn mặt Keller mà về chính ông ta khiến cho người khác không còn chú ý đến khuôn mặt hẳn nữa. Họ càng chú ý nhiều đến Homer thì họ càng ít để ý Keller. Giờ thì hẳn chỉ là một anh chàng thích khoe mẽ với chiếc mũ Homer trên đầu, và hẳn đang cảm thấy một thông điệp ngầm rằng hẳn đã được an toàn và không còn bị đe dọa nhiều nữa, bởi vì làm sao mà người ta lại nghĩ rằng một anh chàng trông quê một cục đang tung tăng khắp nơi với Homer Simpson nằm trên lông mày một hoặc hai inch kia là một tên sát thủ nguy hiểm được chứ?

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

14

Tại một khu vực ven thành phố Pittsburgh, hắn cố gắng tìm cách rời khỏi đường US 30, hắn thấy ở đó có những tấm biển chỉ đường nói rằng hắn đang đi về Pennsylvania Turnpike. Con đường đó sẽ giúp hắn về được New York, nhưng hắn lại đang nhớ ra một điều gì đó, hắn đã nghe nói rằng lực lượng cảnh sát bang ở Pennsy Pike đang thiết lập hàng rào chống vi phạm tốc độ. Tất nhiên là nếu người ta đã làm việc đó ngay lần đầu tuyên bố thì chắc nó phải có từ hai mươi năm nay rồi. Hắn chưa một lần đi quá tốc độ cho phép kể từ khi hắn rời khỏi Des Moines, nhưng hắn cũng nhìn thấy một tấm biển chỉ đường khác nói rằng con đường hắn đang đi dẫn đến đường I-80, và đó là nơi hắn đang muốn đến.

Trước khi hắn gặp phải Remsen, hắn đã có một lý do khá thuyết phục để đến đường I-80. Bởi vì nó sẽ không cần phải đi qua Pennsylvania, nơi có những chốt cảnh sát chặn đường ở Pennsylvania Turnpike. Khi mà hắn cần phải tiết kiệm tối đa tiền xăng để có thể về được đến nhà thì rõ ràng là việc lái xe ra khỏi một con đường thẳng để tránh trạm kiểm soát là rất tốn kém. Nhưng bây giờ hắn đã có tiền trong túi, do đó điều tồi tệ nhất lúc này chỉ là đi qua trạm kiểm soát vì như thế sẽ lại có thêm người nhìn thấy mặt hắn.

Hắn mất nhiều thời gian hơn dự kiến để có thể quay trở lại tuyến đường liên bang, nhưng hắn vẫn cảm thấy rất mừng vì đoạn đường còn lại sẽ lại có một trạm dừng chân. Hắn cần có một căn phòng để nghỉ ngơi, và ở đó, hắn lại ngắm nghía vẻ bề ngoài của mình trong gương, hắn không thể rời mắt khỏi Homer Simpson. Liệu cái biểu tượng ấy có cần phải rục rờ thế không nhỉ? Có lẽ hắn sẽ làm cho nó trông bụi bặm hơn một chút, như thế nó sẽ bớt thu hút sự chú ý hơn.

Hắn để cái mũ lại đó, nhìn vào tấm bản đồ dán trên bức tường bên ngoài, rồi quay lại xe. Hắn ngồi đó, cố nghĩ xem có cách nào để có thể đi thẳng một mạch từ đây về trung tâm thành phố không? Có lẽ hắn sẽ còn đủ xăng, và mặc dù gần như không có khả năng là hắn sẽ hết xăng giữa chừng, như giữa cầu George Washington chẳng hạn, thì cũng khó mà có được một cơ hội như lúc Miller Remsen sẵn sàng bơm xăng cho hắn.

Vấn đề mà hắn cần phải quyết định lúc này là có nên nghỉ lại một đêm trên đường nữa hay không. Một vài tiếng đồng hồ ngủ trên một chiếc giường thực sự đã làm nhụt ý chí của hắn, giờ đây cái ý định ngủ trên xe ô tô đã không còn đủ sức hấp dẫn hắn. Hắn còn cách thành phố bao xa? Chỉ khoảng bảy, tám tiếng đồng hồ lái xe nữa? Cũng có thể hơn một chút vì hắn phải dừng lại bơm xăng và ăn uống?

Tính toán sơ bộ và rút ra kết luận rằng hắn sẽ đến thành phố vào lúc ba hay bốn giờ sáng gì đó nếu như bây giờ lái xe thẳng một mạch. Và đó có lẽ là thời cơ tốt cho việc quay trở lại căn hộ của hắn. Vì trên phố lúc đó sẽ vắng người qua lại hơn ban ngày, những người vẫn còn đang ở trên phố vào giờ đó thì hầu như đều đang trong tình trạng say xỉn đến mức không thèm quan tâm đến ai hoặc nếu có để ý thì cũng không bận tâm nhớ xem hắn là ai.

Có một dòng suy nghĩ khác đang cố chen vào và hắn ngay lập tức gạt nó sang một bên...

Nếu bây giờ hắn lái xe thẳng về thành phố mà không cần nghỉ ngơi thì lúc đến nơi hắn sẽ vô cùng mệt mỏi và tàn tạ, và đó có phải là cái cung cách mà hắn muốn khi bước vào cửa phòng mình? Hắn sẽ muốn nằm bò ra giường ngay sau khi hắn bước qua cánh cửa, nhưng hắn lại không thể làm thế, bởi vì hắn có cả núi công việc phải làm. Hắn chẳng bao giờ bận tâm đến việc kiểm tra thư từ vì bao giờ nó cũng chất đống sau mỗi chuyến đi. Vẫn còn có quá nhiều thứ khác cần được hắn giải quyết ngay tức khắc. Mọi việc vẫn luôn luôn như thế.

Cái suy nghĩ đó cứ luôn lớn vồn trong đầu, cản trở quyết tâm của hắn, và lại một lần nữa hắn không để cho bị cuốn theo suy nghĩ đó dù chỉ một chút, hắn lại gạt nó sang một bên mà không cần phải cố gắng nhiều.

Hắn bật đài, lần đầu tiên kể từ khi rời khỏi chỗ Remsen, nhưng bây giờ hắn đang ở trên núi và tín hiệu thu được có vẻ không tốt lắm. Đài phát thanh duy nhất hắn bắt sóng được thì lại đang phát một bản nhạc, và tín hiệu cũng rè đến nỗi hắn không thể đoán nổi đó là bản nhạc gì.

Hắn tắt đài. Có vẻ như khả năng họ đã phát hiện ra cái xác của Remsen là rất ít. Tấm biển hắn treo bên ngoài cửa hàng đã giải thích cho sự vắng mặt của ông ta và người ta sẽ cần có một lý do thực sự thuyết phục thì mới có thể xông vào phá cửa hàng và kiểm tra bên trong. Thế nhưng người đàn ông đó lại sống một mình, và nếu như ông ta có một người bạn nào đó ở trên đời thì có vẻ như Keller cũng không nhìn thấy dấu hiệu nào như vậy.

Hắn nhìn qua tòa nhà thấp lè tè xây bằng gạch được dùng làm nơi bố trí các phòng nghỉ và máy bán hàng tự động. Dọc theo lối vào hắn thấy có một hộp báo với những tờ US Today mà hắn đã từng không nghĩ là mình muốn đọc chúng. Nhưng bây giờ hắn cũng bắt đầu thấy rằng thử xem xem thế giới này đang diễn ra những sự kiện gì cũng không phải là một ý kiến tồi, nhất là khi cái đài của hắn không thể thu nhận được tin tức gì trong vài giờ nữa. Hắn mở cửa và ra khỏi xe, lúc đó hắn thấy một chiếc SUV rất to vừa đến khu nghỉ và đỗ ngay trước cửa tòa nhà xây bằng gạch, cửa xe mở ra và cùng lúc hắn thấy hai người lớn và bốn đứa trẻ bước ra, tất cả đều nhanh chóng đi vào phía trong.

Đang có quá nhiều người lúc này. Hắn lại quay vào trong xe. Những tờ báo kia cứ để đấy đã.

Hắn lại lên đường và nghĩ về người đàn ông hắn đã giết ở Indiana. Biết đâu lại có một lão già lắm chuyện nào đó đến rủ Remsen đi săn hay đi câu chẳng hạn, hoặc có thể ai đó tình cờ ghé qua muốn rủ ông ta chơi một

ván bài Rumi, và không sớm thì muộn sẽ phải có một ai đó phá cửa xông vào và tìm thấy cái xác trên sàn nhà, nhưng đến lúc đó thì có lẽ hẳn đã không còn sử dụng cái thẻ tín dụng của Remsen từ lâu rồi - và cả chiếc Sentra nữa, nếu như người ta còn muốn điều tra về nó, bởi vì lúc đó hẳn đã về đến New York, nơi mà bạn chẳng cần đến một chiếc xe ô tô và càng không cần phải điên lên để có thể có được một chiếc.

Cho dù phải sau một hay hai ngày nữa hẳn mới không cần đến chúng, cho dù hẳn lái xe thẳng về nhà hay tìm một nơi nào đó để ngủ một chút thì hẳn cũng sẽ về đến New York trong vài giờ nữa. Hẳn sẽ thoát khỏi chặng đường nguy hiểm và an toàn ở nhà.

Hẳn nhìn thấy một tấm biển quảng cáo một cửa hàng ở lối rẽ ra khỏi đường cao tốc tiếp theo, một cửa hàng phục vụ món vịt Pennsylvania nấu theo kiểu gia đình. Keller thấy rằng đó quả là một thứ không thể cưỡng lại được mặc dù hẳn hoàn toàn không rõ là người Pennsylvania nấu món vịt ở nhà như thế nào. Ngày nay, theo như hẳn nghĩ, thì họ cũng sẽ ra mua mọi thứ ở Grand Union về nhà và cho vào lò vi sóng, giống như mọi người vẫn làm. Nhưng hẳn đoán là cái cửa hàng đó có thể đưa mình về thời đại trước với phương thức nấu ăn thô sơ hơn. Hẳn rẽ ra lối đó và tìm thấy ngay cửa hàng, tiến vào bãi đậu xe, và tự hỏi không biết hẳn đang làm cái quái quỷ gì nữa.

Bởi vì đó là một quán ăn theo phong cách thông thường đi bộ vào và ngồi xuống ăn. Ở đó bạn sẽ phải ngồi vào bàn và gọi món theo thực đơn kiểu truyền thống, rồi người phục vụ sẽ mang đồ ăn đến cho bạn. Và cô ta sẽ nhìn thấy bạn, và cả những người khác khác, mà đó lại chính là những thứ mà bấy lâu nay hẳn luôn phải tránh kể từ khi gương mặt của hẳn xuất hiện trên màn hình tivi ở Days Inn, Des Moines. Đúng là hẳn đã có một cái mũ lưỡi trai trên đầu, nhưng điều đó không có nghĩa là hẳn đã được giấu mình phía sau chiếc mặt nạ Ann Coulter. Gương mặt của hẳn vẫn chìa ra đó cho cả thế giới nhìn thấy.

Hắn lại nhấn ga, rời chiếc xe khỏi bãi đỗ và tìm một cửa hàng lưu động của Hardee's, bán hàng qua ô cửa kính. Hắn lấy đồ ăn rồi đỗ xe cách đó vài chục thước, ăn xong hắn vứt khay thức ăn vào một cái hộp và quay xe trở lại lối rẽ vào đường cao tốc, giờ thì hắn đã lại ở trên con đường liên bang.

Tất cả những thứ hắn đang có là gì vậy? Mấy mẫu bánh shoo-fly và bánh táo nướng dầm nước? Lúc này, vị giác của hắn đã được thỏa mãn đầy đủ để có thể phục vụ tốt cho não bộ chưa?

Hắn cứ suy nghĩ mãi về điều đó và cố tìm ra xem hắn đang có cái gì.

Hắn đang ở Pennsylvania, một nơi đã gần nhà hơn rất nhiều so với Iowa. Và khi hắn càng đến gần New York thì hắn càng cảm thấy an toàn hơn. Cùng với cảm giác an toàn đó là cảm giác rùng rình tiền trong túi, và cảm giác về chiếc mũ đội đầu, về cái cách nó đã giúp hắn thuận lợi hơn như thế nào trong lần đỗ xăng gần nhất, và rõ ràng rằng bây giờ hắn không có gì phải lo lắng nữa cả.

Chẳng bao lâu nữa, hắn nghĩ. Chẳng bao lâu nữa hắn sẽ về đến nhà. Nhưng bây giờ thì vẫn chưa.

Chỉ một vài tiếng sau, hắn đã thuyết phục được bản thân rằng nhà nghỉ ven đường cho khách lái xe đường dài sẽ không đến mức nguy hiểm như quán vịt Pennsylvania.

Sẽ không có một khách hàng nào khác liên quan đến hắn được, đó là một lý do. Và người duy nhất mà hắn sẽ phải gặp là người mà sẽ làm việc với hắn lúc hắn đăng ký nhận phòng. Khi đó hắn sẽ đội chiếc mũ lưỡi trai bẻ vành gập xuống che khuất phần trán, thậm chí hắn sẽ kéo mũ xuống thấp hơn khi hắn lấy thẻ đăng ký phòng. Và một nhà nghỉ bình dân kiểu này thì luôn làm ăn độc lập chứ không nằm trong một chuỗi nhà nghỉ nào của một tập đoàn lớn, vì thế có một điều lạ là những người chủ quản lý nhà nghỉ

như thế này thường là dân nhập cư đến từ Ấn Độ. Có vẻ như anh ta đến từ Gujarat, và đúng là một sự thú vị lạ lùng khi mà họ của anh ta cũng là Patel.

Trong những năm gần đây, những người đến từ Gujarat, Ấn Độ - hầu hết đều có tên là Patel - thường tìm mua nhà nghỉ bình dân của người Mỹ ở khắp các vùng trên cả nước. Điều đó làm cho Keller cảm thấy như thể là ở thành phố trung tâm của Gujarat ít nhất cũng phải có một học viện đào tạo, hoặc là một nơi nào đó như thế - cho dù người ta có thể gọi nó bằng một cái tên khác, chuyên đào tạo hướng nghiệp cho những người dân địa phương về nghiệp vụ quản lý nhà nghỉ. Chủ đề của chúng ta ngày hôm nay, những sinh viên ưu tú, sẽ liên quan đến việc làm thế nào để đặt được đúng chỗ chiếc lá bạc hà lên gối. Ngày mai chúng ta sẽ thảo luận về một bài quảng cáo trên báo quảng bá rằng ngay cả nhà vệ sinh cũng phải được cải thiện để bảo đảm an toàn cho bạn.

Nếu gương mặt của Keller thuộc loại không có gì đáng chú ý, hiếm khi buộc người ta phải nhìn lại lần thứ hai, thì có thể chắc chắn được rằng nó cũng không mấy thu hút đối với một người đến từ một dân tộc hoàn toàn khác không? Keller không thuộc loại người quá chú ý đến vấn đề dân tộc hoặc sắc tộc nhưng cũng không đến mức nói rằng mọi người châu Á hay châu Phi đều giống nhau. Chỉ có điều hãn cũng không thể phủ nhận là nếu như lần đầu tiên hãn gặp một người nào đó không cùng dân tộc với hãn thì cái mà hãn nhìn vào đầu tiên và chú ý nhiều nhất chính là sự khác nhau giữa các dân tộc. Hãn đã gặp một người da đen, một người phụ nữ Hàn Quốc và một người Pakistan; và sau đó hãn dần quen với những người đó, hãn đã có thể phân biệt rõ hơn đặc trưng của mỗi người.

Còn bây giờ, nếu như bạn là một người đàn ông hay một người phụ nữ đến từ Gujarat, thì không hiểu bạn có ứng xử theo cùng một cách như thế khi bạn gặp một người Mỹ da trắng ở quầy tiếp tân trong nhà nghỉ của bạn? Liệu bạn có quan tâm xem vị khách tiềm năng này thuộc loại dân tộc nào

trước khi để ý xem anh ta là ai không? Và khi mà tất cả những gì bạn cần làm với anh ta chỉ là quẹt cái thẻ tín dụng của anh ta để tính tiền và đưa cho anh ta chìa khóa phòng thì liệu có lý do gì để bạn phải để ý anh ta kỹ hơn những ấn tượng bạn thấy khi lần đầu gặp anh ta?

Keller quyết định thử vận may của mình.

Không có một ai đứng sau bàn quầy khi Keller mở cửa văn phòng nhà nghỉ, nhưng hẳn không cần phải gặp ai mà vẫn có thể kết luận rằng phán đoán ban đầu của hẳn là đúng. Những người chủ nhà nghỉ này đến từ Ấn Độ, nếu không phải chính xác là từ Gujarat. Mùi cà ri nồng nặc là bằng chứng thuyết phục nhất.

Đó không phải là một hương vị mà bạn nghĩ là sẽ bắt gặp ở những ngọn đồi trong trung tâm Pennsylvania, và thậm chí nó gây ấn tượng với Keller còn mạnh hơn cả cụm từ Quán vịt Pennsylvania được nấu theo phong cách gia đình. Ở đây bạn thấy một mùi vị mà sẽ hứa hẹn đem lại cho bạn mọi thứ khác hoàn toàn với những thứ ở các cửa hàng bán đồ ăn nhanh với Hamburger và khoai tây chiên. Keller không đói, hẳn mới ăn cách đó không lâu, nhưng có vẻ hẳn cũng không cần quan tâm đến vấn đề đói vào lúc này. Hẳn muốn tìm ý nghĩa của cái bó hoa tuyệt vời với dây bó xung quanh kia, trông nó cứ như một con chó chết thối - một hình ảnh mà hẳn luôn ghê tởm, trông chẳng có vẻ gì là đang chào đón hẳn hay ca ngợi những món ăn ngon cả, nhưng thậm chí mục đích của nó đúng là thế đi chẳng nữa thì...

Bất chợt hẳn bị ngắt dòng suy nghĩ khi có tiếng reo leng keng của tấm rèm kết bằng những chuỗi hạt báo hiệu sự xuất hiện của một cô gái trẻ, da nâu và mảnh khảnh; cô mặc một chiếc áo cánh màu trắng và chiếc váy len kẻ ô trông giống như đồng phục của một trường trung học thuộc một tổ chức tôn giáo nào đó. Chắc hẳn cô là con gái của người chủ nhà nghỉ, trông cô bé khá xinh xắn, nếu như trong những trường hợp bình thường khác thì có lẽ Keller đã buông vài lời đùa cợt tán tỉnh cô bé rồi. Nếu không thì ít

nhất hẳn cũng có thể khen ngợi là mùi vị của món ăn đã hấp dẫn hẳn như thế nào.

Nhưng không phải lúc này. Bây giờ thì tất cả những gì hẳn làm chỉ là hỏi thuê một phòng, và tất cả những gì cô gái làm cũng chỉ là cho hẳn biết cái giá là ba mươi chín đô la, một cái giá mà hẳn thấy là khá hợp lý. Nếu cô gái có nhìn vào hẳn, không rõ là vào mặt hẳn hay vào cái mũ Homer của hẳn thì Keller cũng không nhận thấy gì cả. Hẳn đang có cả đống công việc phải làm càng nhanh càng tốt - trước khi cô gái kịp quay trở lại với bài luận để xin vào học trường Havard.

Hẳn điền vào cái thẻ đăng ký mà cô gái đưa cho hẳn, bịa ra một cái tên và địa chỉ, còn bỏ trống phần ghi nhãn hiệu và biển số xe ô tô của hẳn. Họ vẫn luôn có những ô để điền phần đó ở thẻ đăng ký nhưng lại thường không quan tâm xem bạn có điền nó hay không, và cô gái này, thậm chí còn không quan tâm nếu hẳn có viết vào thẻ đăng ký với cái tên Mahatan Gandhi thì cũng sẽ không phải là ngoại lệ.

Hẳn trả bằng tiền mặt, bởi vì thẻ tín dụng của hẳn ghi tên Remsen nhưng hẳn lại đã ký ở thẻ đăng ký với cái tên khác. Hẳn có thể sử dụng thẻ tín dụng đó vì cái tên Remsen ít nhất cũng có thể an toàn cho hẳn trong vài ngày nữa - nếu như không được đến vài tuần, và chỉ ngày mai thôi, hẳn đã về đến New York, khi đó thì sẽ không có cái gì cản trở được hẳn. Nhưng hẳn vẫn có tiền, và vì thế hẳn vẫn có thể hành động theo cách khác.

Cô gái hỏi Keller xem hẳn có muốn sử dụng điện thoại của nhà nghỉ không bởi vì nếu có thì hẳn sẽ phải đặt cọc một khoản tiền ở đó hoặc là cho cô gái lấy số thẻ tín dụng của hẳn. Tất nhiên là hẳn lắc đầu và cầm lấy chìa khóa phòng rồi căng mũi hít một hơi thật sâu để tận hưởng lần cuối cùng hương vị cà ri ngọt ngào quyến rũ.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

15

Cuối cùng thì hắn cũng đã được ngủ một giấc ngon lành và bắt đầu trở lại cuộc hành trình, sáng hôm sau khi đang đi được nửa quãng đường ra bãi đậu xe thì hắn chợt nhớ là đã bỏ quên chiếc mũ lưỡi trai trong phòng. Thật may là hắn đã không bỏ chìa khóa phòng lại trên bàn trang điểm trước khi đi, vì vậy hắn vẫn có thể tự mình mở cửa vào trong và lấy chiếc mũ đem đi. Với hình ảnh Homer trên trán, trông giống như một nữ chiến binh Valkyrie huyền thoại đứng trên mũi tàu chiến Viking, hắn đã sẵn sàng để lại đối diện với cả thế giới.

Hắn lái xe thêm vài dặm nữa rồi dừng lại đổ xăng, lần đổ xăng mà hắn nghĩ là cuối cùng cho một chặng đường cũng không còn quá dài. Cái cụm từ được an toàn ở nhà cứ vọng mãi trong đầu hắn giống như một câu thần chú nhiệm màu. Tất cả những gì hắn cần làm là đi vào trong căn phòng của chính hắn và khóa cánh cửa phía sau lưng lại, đó cũng là lúc hắn đóng lại quãng đời chui lủi của một tên sát thủ bị truy nã và mọi thứ kéo theo nó. Và, bởi vì lúc này hắn đã quyết định giải nghệ và đã thực sự giải nghệ, không có một công việc cuối cùng cho một ai đó mà hắn cần hoàn thành, nên hắn cũng sẽ đóng lại mọi thứ liên quan đến công việc đó mãi mãi. Hắn đã có những con tem của mình, đã có chiếc tivi khổng lồ mang đến cả thế giới nghệ thuật cho hắn, hắn còn có hệ thống thu phát lại chương trình ti vi, và mọi thứ khác cần thiết cho mọi mặt của cuộc sống mà hắn đã sắp xếp để có thể dễ dàng có chúng trong một vài bước đi bộ - cửa hàng bán thức ăn ngon quen thuộc của hắn, những quán ăn hắn yêu thích nhất, sạp báo lưu động nơi hắn vẫn mua tờ Thời báo Times mỗi buổi sáng, cửa hàng giặt là nơi bạn vứt vào đó đồng quần áo bẩn buổi sáng và lấy ra những món đồ

sạch sẽ buổi tối. Hãn không dám chắc rằng đó là một cuộc sống cực kỳ sôi động, bởi vì cuộc sống của hãn chỉ xoay quanh những thú vui tĩnh tại và đòi hỏi sự chăm chú, miệt mài như là xem tivi và sưu tập tem, nhưng thực sự sự sôi động đã không còn hấp dẫn hãn từ lâu lắm rồi, nếu như nó đã từng có lúc diễn ra trong cuộc sống của hãn, và hãn thấy rằng thật quá căng thẳng khi cứ phải đặt cược một khoản tiền nào đó vào một con tem trên eBay và rồi trông chờ xem liệu có thằng cha nào hăng máu lên nhảy vào nó trước khi hết thời hạn. Đó quả là một sự sôi động mà chi phí bỏ ra khá thấp, không phải bàn cãi gì về việc đó, nhưng đó là một cuộc sống khá vương giả.

Cái suy nghĩ sai lầm đó cứ cố gắng đeo bám hãn, cố gắng tìm cách khẳng định mình trong đầu hãn. Nó giống như có một thứ gì đó cứ thấp thoáng ở góc con mắt của bạn. Bạn biết là bạn sẽ nhìn thấy nó ngay khi bạn quay đầu, vì thế nên bạn chỉ còn cách là cố mà nhìn chăm chăm về phía trước.

Hãn mua bữa sáng một cách thuận lợi tại một cửa hàng thức ăn nhanh lưu động bán hàng qua ô cửa kính, hai chiếc bánh trứng Egg McMuffins và một cốc cà phê khá to. Ngay trước khi rời khỏi tuyến đường liên bang hãn nhìn thấy một tấm biển chỉ đường cho biết có một khu nghỉ đỗ xe cách đó năm dặm về phía trước, vì thế hãn quyết định lái xe qua đó và đỗ dưới một cái cây. Hãn đã bấm giờ khá chuẩn, hãn thấy hài lòng khi cốc cà phê vẫn còn đủ mát, còn bánh Egg McMuffins thì vẫn còn ấm để hãn có thể ăn uống ngon lành.

Hãn đến một phòng nghỉ khi hãn ăn, và trên đường đi ra cuối cùng hãn đã nhớ mua một tờ báo. Tờ US Today giá bảy mươi lăm xen, hãn bỏ vào đó ba đồng xu lẻ trước khi kịp nhận ra là hộp báo bên cạnh có tờ Thời báo New York của buổi sáng hôm đó. Hãn lại ấn cho những đồng xu rơi trở ra và lấy lại ba đồng tiền đó, thêm vào một đồng nữa và mua tờ Thời báo. Trên đường ra xe ô tô hãn cũng bắt đầu vạch ra một kế hoạch đọc tờ báo đó.

Trước hết hẳn định sẽ đọc phần tin tức địa phương và trong nước, sau đó là mục thể thao và cuối cùng là phần ô chữ. Hôm nay là thứ mấy, dù sao cũng cần phải biết? Thứ năm? Những ô chữ vẫn thường mỗi ngày một khó hơn, bắt đầu từ thứ hai, lúc đó thì cũng không quá khó đối với một đứa trẻ mười tuổi thông minh, cho đến thứ bảy, khi mà Keller sẽ phải mất khá nhiều thời gian để giải được ô chữ của ngày hôm đó. Thứ năm thì vẫn thường không có vấn đề gì lắm. Hẳn vẫn luôn giải được ô chữ của ngày Thứ năm, tất nhiên, nhưng phải mất công suy nghĩ nhiều hơn.

Hẳn ngồi ngay ngắn trước bánh lái, để cho bản thân cảm thấy thật thoải mái, và bắt đầu đọc. Hẳn đã không thể đọc được phần ô chữ.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

16

Tờ báo mà Keller đọc mỗi buổi sáng được chia thành bốn phần nhưng ấn bản của tờ Thời báo phát hành ngoài vùng trung tâm New York này thì lại chỉ có hai phần. Có một bài báo về một vụ ám sát ở trang đầu và kèm theo đó là một số phân tích những hậu quả về mặt chính trị ẩn chứa đằng sau vụ ám sát đó cũng như một bài báo khác nói về việc truy tìm thủ phạm của vụ giết người, theo đó hẳn có thể đã chạy trốn theo nhiều hướng khác nhau nhưng có vẻ như cho đến nay mọi việc tìm kiếm cũng chỉ như đãi cát tìm vàng. Không có một thông tin nào về vụ Miller Remsen, và Keller không lấy gì làm ngạc nhiên về điều này; thậm chí là nếu họ có thể phát hiện ra xác chết đó đi chằng nữa, tất nhiên tại thời điểm này có lẽ việc đó vẫn chưa thể xảy ra, thì chắc là cách duy nhất để sự việc đó thu hút được sự chú ý của những người không phải dân vùng Indiana là hẳn phải để lại một lời nhắn bằng son môi trên tấm gương rằng Hãy bắt tao trước khi tao giết thêm vài ngài nghị sĩ đáng kính nữa.

Gần như hẳn đã suýt bỏ qua bài báo quan trọng nhất.

Nó nằm ở trang ba trong mục thứ hai. Cố ý gây hỏa hoạn, một người bị giết được tìm thấy trong đám cháy ở White Plains, bài báo giật một cái tít như vậy, và chính cụm từ White Plains đã làm hẳn phải chú ý. Nếu như nó không chi tiết đến như vậy mà chỉ nói là Westchester thôi thì có lẽ là hẳn đã bỏ qua bài báo đó, nhưng hẳn đã đến White Plains không biết bao nhiêu lần, lần đầu tiên là để gặp Ông già, và những lần sau là để gặp Dot. Hẳn thường bắt chuyến tàu từ Grand Central tới đó rồi đi tắc xi từ ga đến chỗ họ, và hẳn vẫn thường xuyên ngồi uống trà đá ở hiên trước nhà có hàng rào bao quanh, hoặc là trong căn bếp ấm cúng dễ chịu của ngôi nhà đồ sộ và cũ

kỹ ở Taunton Place. Vì vậy hẳn đọc thêm bài báo về vụ hỏa hoạn ở White Plains và nhanh chóng hiểu ra rằng hẳn đã không thể quay về đó được nữa, bởi vì đã không còn ngôi nhà nào, không còn mái hiên nào, và không còn nhà bếp nào cho hẳn đến nữa. Cũng không còn Dot ở đó.

Rõ ràng là đã có một bài báo viết trước đó, có thể là vào ngày hôm qua mà hẳn không được đọc. Nhưng cũng có thể là sớm hơn - thứ hai, hẳn nghĩ, mặc dù cũng có thể là thứ bảy, chẳng có gì chắc chắn được cả - chỉ biết là trước đó, hẳn đọc, một ngọn lửa đã bùng cháy vào lúc sáng sớm trong suốt vài giờ đồng hồ và người ta đã không thể dập tắt nó cho đến khi lực lượng cứu hỏa đến làm việc, và đưa ra kết luận rằng toàn bộ tòa nhà cổ kính với tuổi đời lên đến cả thế kỷ này đã hoàn toàn cháy rụi đến tận móng.

Ngọn lửa bắt đầu từ trong nhà bếp, đó cũng là nơi họ tìm thấy cái xác đã cháy thành than của người chủ ngôi nhà và cũng là người duy nhất sống ở đó, theo như hàng xóm cho biết thì cô ta tên là Dorothea Harbison. Các nhân viên điều tra đã ngay lập tức điều tra vụ hỏa hoạn và đưa ra kết luận rằng ngọn lửa bùng phát dữ dội đã thiêu rụi tất cả này bắt nguồn sâu xa từ việc người ta sử dụng rộng rãi chất xúc tác làm đẩy nhanh tốc độ của các phản ứng hóa học trong vùng. Tuy nhiên nguyên nhân ban đầu có vẻ như là chính cô Harbison đã tự châm lửa, vì theo lời kể của những người hàng xóm thì cô ta là một người phụ nữ sống bình lặng và lánh đời, thậm chí họ nghĩ rằng mấy tháng gần đây cô còn có biểu hiện trầm uất, bi quan.

Keller rất muốn được bác bỏ lại những ý kiến đó, bất kể họ là ai hẳn cũng muốn được tranh luận với họ. Lánh đời ần dật ư? Cô ấy không thể chịu được những chuyện tầm phào và ngu ngốc, cũng không để cho thế giới xung quanh biết rõ những việc cá nhân của mình, nhưng điều đó không có nghĩa cô ấy thuộc loại phụ nữ lập dị dờ hơi vẫn cứ mặc mãi một cái quần ngủ bằng vải flanen cũ kỹ cho đến khi nó rách tơi tả mới thôi mà thiên hạ vẫn thường chê bai. Biểu hiện trầm uất, bi quan? Biểu hiện như thế nào mới được? Cô ấy không phải loại người cứ đi đây đó buôn chuyện cười đùa,

nhưng hẳn không bao giờ thấy cô ấy tỏ ra thực sự trầm uất hay bi quan lúc nào cả, và có lẽ là cô ấy sẽ muốn tự sát theo kiểu như Mary Fucking Poppinsấy chứ.

Nhưng khả năng tự sát đã bị loại bỏ, hẳn đọc tiếp, bởi vì giám định pháp y cho biết người phụ nữ đó đã bị bắn hai phát vào đầu bằng một khẩu súng ngắn tự động cỡ nhỏ. Những vết thương đó không thể là do tự sát - thật ngớ ngẩn, Keller nghĩ - và người ta cũng không tìm thấy khẩu súng ở hiện trường, điều đó buộc các nhân viên điều tra phải kết luận rằng người phụ nữ đó đã bị bắn chết rồi sau đó một vụ hỏa hoạn được dàn dựng lên nhằm che giấu hành vi tội ác.

"Nhưng nó đã không thành công, đúng vậy?" Keller nói một mình, bật lên thành tiếng rất to. "Đúng là một thằng đại ngốc."

Hắn cố đọc nốt đoạn cuối của bài báo. Theo như tờ Thời báo thì động cơ của vụ giết người chưa được làm sáng tỏ, và cảnh sát cũng vẫn chưa thực sự kết luận được đây là một vụ giết người cướp của hay không? Theo một nguồn tin không chính thức của cảnh sát thì người ta biết được rằng Dorothea Harbison chính là người cộng sự trước đây và cũng là người chăm sóc cho ngài Giuseppe Ragone hay còn gọi là Joe the Dragon đã quá cố trong suốt những năm tháng cuối đời của ông ta kể từ khi ông ta rút lui khỏi thế giới ngầm của các băng nhóm tội phạm có tổ chức.

Và theo như Keller biết thì chẳng có ai ngoài các tờ tin tức gọi ông già đó bằng cái tên Joe the Dragon. Cũng có những người gọi ông ta như thế, tất nhiên là không dám gọi trước mặt, bằng cái tên Joey Rags (giẻ rách) hoặc the Ragman (người đàn ông giẻ rách), bởi vì họ của ông ta - Ragons (giẻ rách) lại vô tình trùng với công việc mà ông ta đã làm một thời gian trong ngành vận tải hàng may mặc của khu vực. Keller thì chẳng bao giờ nghĩ đến hoặc dùng một cái tên nào khác để gọi ông ta ngoài cụm từ Ông già.

Và thực sự thì Ông già chưa bao giờ nghỉ ngơi. Ông ta vẫn tận hưởng rất nhiều thú vui của riêng mình cho đến cuối đời nhưng ông ta cũng vẫn thường xuyên giao dịch công việc và cử Keller đi làm chúng thay ông ta cho đến khi giải quyết sạch mới thôi.

"Là cộng sự của Joe the Dragon lúc còn sống và cũng được coi là bạn gái tâm tình của ông ta lúc về già," nguồn thông tin không chính thức đó tiếp tục đánh giá, "Harbison có thể sẽ biết được rất nhiều thông tin O.C. bí mật. Và có thể là một ai đó lo sợ rằng cô ta sẽ nói ra những gì cô biết. Ragons thì đã ra đi lâu rồi, nhưng họ nói gì? Chẳng sớm thì muộn cũng sẽ lại có những chú gà con tìm về chuồng và tìm cách đứng lên thống trị."

Việc này cũng vô ích như mọi việc khác hẳn có thể làm, nhưng hẳn vẫn không thể không thử làm thế. Hẳn bỏ những đồng xu vào máy điện thoại công cộng và quay số của Dot.

Tút tut tut...

Số điện thoại không tồn tại. Ôi, đó là sự thật, có thật như vậy không? Đốt một cái nhà cháy trụ đến tận móng và bạn chắc chắn phải lường trước được rằng đường dây điện thoại sẽ không còn hoạt động nữa.

Hẳn nhận lại những đồng xu và dùng chúng để gọi vào chính số điện thoại của hẳn, hẳn có một chút hi vọng rằng nó cũng sẽ kêu những tiếng tut tut như vậy và hẳn cũng sẽ nhận được câu trả lời như vậy. Nhưng thay vào đó hẳn lại nghe tiếng đổ chuông. Máy điện thoại của hẳn được cài đặt sẵn để tự động ngắt sau hai hồi chuông nếu có ai đó để lại lời nhắn cho hẳn, và sẽ ngắt sau bốn hồi chuông nếu không có tin nhắn, như thế hẳn có thể kiểm soát chúng từ xa đồng thời tránh lãng phí vô ích khi không có tin nhắn lưu trữ nào cần đọc. Nhưng lần này hẳn thực sự ngạc nhiên khi thấy chuông reo đến hồi thứ ba, hẳn đã nghĩ là phải có tin nhắn sau quãng thời gian vắng nhà lâu như vậy, và hẳn thậm chí còn ngạc nhiên hơn khi thấy chuông tiếp

tục reo đến hồi thứ tư, thứ năm rồi thứ sáu, và có vẻ như là nó sẽ còn reo mãi nếu như hần không chịu cúp máy.

Tại sao nó lại trở nên như vậy? Hần không hề cài chế độ Chờ cuộc gọi, vì thế nên không thể nào có chuyện máy điện thoại của hần đang nhận một cuộc gọi khác vào lúc đó. Mà nếu có thể thì hần sẽ phải nhận được tín hiệu máy bận.

Hần tự hỏi không biết mình còn quan tâm đến việc lấy lại những đồng xu rơi ra từ máng trượt trả lại tiền làm gì nữa. Hần làm gì còn cơ hội để gọi điện cho ai khác?

Mọi thứ đã kết thúc, hần đã nhìn thấy điều đó. Đó chính là thứ luôn chập chờn hiện ra trong óc hần, là những suy nghĩ tuyệt vọng đáng ghê sợ mà hần luôn cố tránh xa. Và cái ý nghĩ viễn vông vẫn luôn đeo bám hần suốt quãng đường từ Iowa trở về, cái ước vọng điên rồ rằng mọi thứ sẽ lại vẫn rất tuyệt vời và ngọt ngào ngay khi hần được trở lại căn phòng của chính mình bây giờ rõ ràng là đã trở thành không tưởng, hần tự hỏi không hiểu tại sao hần lại có thể khờ khạo đến mức đã luôn tự động viên mình bằng cái suy nghĩ đó, thậm chí còn lấy nó ra làm cái đích cuối cùng của hần.

Không hiểu vì sao hần luôn tạo cho bản thân một cảm giác rằng New York là một thiên đường, một nơi an toàn và bất khả xâm phạm. Bao nhiêu năm nay hần vẫn luôn giữ cho mình một nguyên tắc là không bao giờ nhận các vụ làm ăn trong thành phố này, và mặc dù đôi khi hần vẫn phải phá lệ nhưng về cơ bản hầu hết các vụ làm ăn của hần đều tuân theo nguyên tắc đó. Địa bàn làm việc của hần là khắp các vùng khác trên cả nước, và trong suốt thời gian làm việc hần gần như đã đi hết đất nước. Còn New York, nhà của hần, là nơi hần trở về sau khi làm xong việc.

Tuy nhiên, dù thế nào đi nữa thì rất nhiều người, cả những người dân thành phố và những người vùng khác, vẫn chỉ coi New York như là một

phần của nước Mỹ. Những người dân New York vẫn xem cùng một bản tin thời sự, vẫn đọc cùng một nội dung trên báo như những người Mỹ khác. Họ có thể tốt hơn những người khác trong việc định hình công việc làm ăn của chính mình và cũng sẽ chẳng có gì là lạ nếu như những người dân cùng sống trong một khu chung cư lại không thể nhớ ra tên những người hàng xóm của mình. Nhưng điều đó cũng không có nghĩa là họ hoàn toàn điếc và mù đối với mọi thứ xung quanh.

Tấm hình của hãn được phát trên khắp các kênh truyền hình và mọi tờ báo của nước Mỹ, may ra thì chỉ có tờ tạp chí chuyên về tem Linn's Stamp News là không có. (Mà biết đâu nó cũng xuất hiện ở đó, và nếu như James McCue lại cũng cố gắng để nhớ ra xem đó là ai, ai đã mua những con tem Thụy Sĩ đó của ông ta thì sao?) Có bao nhiêu người sống xung quanh hãn, ở một hay hai tòa nhà cạnh đây? Có bao nhiêu người biết hãn sống trong tòa nhà đó, hoặc đã từng chạm mặt hãn ở quán ăn ngon, ở nhà thể thao, hoặc ở bất cứ nơi nào trong những nơi thuộc về cuộc sống tiện nghi lý tưởng đã được sắp đặt sẵn cho hãn mà hãn vừa mới vẽ ra chỉ cách đó vài phút?

Cái cuộc sống mà hãn đã không bao giờ có thể quay trở lại.

Hãn đọc lại tờ báo, lần này hãn đọc kỹ hơn, và trong một bài báo mà hãn đã đọc lướt lúc trước, hãn đã tìm thấy một bằng chứng về việc một trong những người hàng xóm của Keller đã nhận ra sự giống nhau giữa hãn và đối tượng bị truy nã trong bức ảnh. Tiếp tục bình luận về những đặc điểm giống nhau trong việc nhận diện đối tượng tình nghi, tác giả bài báo còn lờ mờ ám chỉ đến việc một công dân không tiện nêu tên ở Vịnh Con Rùa (Turtle Bay) đã trở thành đối tượng điều tra của cảnh sát "chỉ vì một vài điều bất bình thường nhưng khá rõ ràng liên quan đến bản chất công việc của anh ta và những chuyến đi ra khỏi thành phố một cách khá thường xuyên."

Như vậy là đủ để có một lệnh khám nhà. Liệu họ có thể tìm được thứ gì đó được coi là bằng chứng phạm tội trong căn hộ của hắn?

Hắn không thể nghĩ được điều gì. Họ sẽ tìm thấy chiếc máy tính xách tay của hắn, và họ sẽ tháo ổ cứng của nó ra và tìm cách lấy mọi thông tin có trong đó, họ sẽ thấy các giao dịch mua bán tem trên eBay của hắn, và cả những cuộc đấu giá. Hắn cũng đã xem qua các trang web của các hãng hàng không để kiểm tra thông tin chuyến bay trước khi đi Des Moines, nhưng hắn không mua vé trên mạng bởi vì hắn định bay với cái tên Holden Blankenship. Vì vậy mà hắn đặt trước vé máy bay qua điện thoại, và tất nhiên là sẽ chẳng có một dữ liệu thu âm nào về cuộc điện thoại đó trong máy tính của hắn.

Liệu họ có thể điều tra ra là hắn đã vào những trang web nào và hắn làm việc đó khi nào không? Hắn không chắc chắn về điều đó nhưng hắn đoán rằng trong trường hợp này nguyên tắc cơ bản của hắn có thể áp dụng - với sự tiến bộ của khoa học công nghệ ngày nay thì người ta có thể làm được bất kể thứ gì mà họ muốn. Một việc mà có thể chắc chắn là họ sẽ lấy được các cuộc điện thoại ghi âm trong máy và biết được rằng hắn đã gọi cho một hãng hàng không một hoặc hai ngày trước khi Holden Blankenship bay tới Des Moines, nhưng tại thời điểm này thì cũng chưa có gì đáng lo, cũng không có gì cần quan tâm, bởi vì đằng nào họ cũng phải chú ý đến hắn, và tất cả chỉ có thế. Cho đến nay, hắn vẫn luôn luôn cố gắng sống một cuộc sống không có gì nổi bật, nhưng bây giờ hắn lại đang nổi bật giữa công chúng, và thế là hết.

Đã đến hồi kết thúc của John Paul Keller. Nếu hắn vẫn còn sống, nếu hắn vẫn còn sống - một điều thực sự không có gì chắc chắn - thì đó cũng sẽ là một cuộc sống ở một nơi khác, và với một cái tên khác. Hắn sẽ không mấy nhớ tiếc hai từ đầu tiên trong tên gọi của hắn, chẳng mấy ai dùng nó để gọi hắn cả, tất cả mọi người đều gọi hắn là Keller từ khi hắn còn là một đứa trẻ. Và đó chính là hắn, là tên của hắn, còn khi phải điền một cái gì đó có cả

tên đầy đủ thì hai chữ đầu viết tắt đôi khi được hãn nghĩ thành Just Plain Keller.

Hãn sẽ không còn có thể là Keller được nữa. Keller đã kết thúc, đã hết thật rồi - và khi hãn nghĩ về điều đó, hãn nhận ra rằng mọi thứ trong cuộc đời của Keller cũng đã kết thúc, một cái tên bị biến mất sẽ kéo theo những gì?

Tiền bạc, chắc chắn là thứ đó. Hãn đã có, theo như bản báo cáo cuối cùng, một con số lên đến hơn hai tỷ và năm trăm triệu đô la đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu, tất cả số tiền đó nằm trong một tài khoản trên mạng Ameritrade do Dot lập ra và quản lý. Số tiền đó thì sẽ vẫn ở đó, nó không thể biến mất cùng với cái chết của Dot, nhưng hãn cũng không thể sử dụng nó. Hãn không biết Dot đã dùng cái tên nào để mở tài khoản hoặc là người ta phải làm thế nào để có thể tiếp cận vào tài khoản đó.

Tất nhiên là hãn còn có tài khoản tại ngân hàng, cả tài khoản tiền gửi tiết kiệm và séc thanh toán. Có lẽ là tiền gửi tiết kiệm lên tới mười lăm nghìn đô la, cộng với khoảng chừng một ngàn đô tiền séc thanh toán. Nhưng giờ này chắc họ đã phong tỏa tài khoản của hãn, và đang đợi để chụp được vài bức hình nữa của hãn trong lúc hãn cố gắng dùng thẻ ATM để rút tiền. Dù sao thì hãn cũng không thể dùng thẻ ATM lúc này, bởi vì hãn không mang theo nó, còn bây giờ, có lẽ nó đã bị tịch thu và xung công.

Vậy là hãn sẽ không có tiền. Và cũng không có một căn hộ để ở. Bao nhiêu năm nay hãn đã sống ở tòa nhà

Art Deco trên đại lộ số một First Avenue này, hãn đã mua nó với một cái giá khá hợp lý nhờ có tay trong chỉ đường khi tòa nhà bị hợp tác hóa, và tiền bảo trì hàng tháng cũng không phải quá đắt. Hãn đã nghĩ sẽ dành toàn bộ những ngày cuối đời ở đây cho đến khi họ phải đưa hãn ra ngoài theo tư thế đưa chân ra trước. Đó vẫn luôn là nơi trú ẩn yên bình của hãn, nhưng giờ thì hãn thậm chí không dám quay lại đó nữa. Nó đã nằm ngoài tầm tay

của hắn, mãi mãi, cùng với chiếc tivi màn ảnh rộng có cả đầu thu phát lại các chương trình truyền hình, cùng với chiếc ghế bành thoải mái, cùng với phòng tắm có vòi phun êm ái, cùng với chiếc bàn mà hắn vẫn thường làm việc và...

Ôi Chúa ơi. Những con tem của hắn.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

17

Keller đi qua Hudson trên tầng đường thấp của cầu George Washington và lái theo hướng sông Harlem tới FDR rồi rời khỏi tuyến đường đó ở một chỗ cách nơi ở của hắn một vài tòa nhà. Hắn đã ở trong một rạp chiếu phim của khu trung tâm mua sắm ngoài vùng Đông Stroudsburg, Pennsylvania suốt cả buổi chiều. Nơi đó tự quảng bá là có thiết bị thu phát cùng một lúc bốn tín hiệu, với Keller thì cái từ đó nghe giống như là có một ai đó đang giẫm chân lên một quả mìn và cố sống để kể lại câu chuyện, nhưng tất nhiên đơn giản chỉ có nghĩa là nó có thể chiếu cùng một lúc bốn bộ phim mà thôi. Keller đã xem hai bộ phim, nhưng lại chỉ trả tiền cho một; và thực tế không phải là vì hắn đã quên ra ngoài mua vé cho bộ phim thứ hai mà hắn đã đi từ một phòng chiếu phim ra nhà vệ sinh nam, rồi vô ý quay lại nhầm vào một phòng chiếu khác để xem bộ phim thứ hai.

Nếu như người soát vé chặn hắn lại thì sẽ thế nào? Lúc đó hắn sẽ làm gì, bắn cho anh ta một phát rồi bỏ chạy khỏi chỗ đó? Có vẻ không hợp lý lắm, hắn đã bỏ khẩu thần công tự động Sig đó lại ngăn để găng tay trên xe rồi, và hắn thực sự bất ngờ khi nhận ra hắn cảm thấy yếu đuối, dễ bị tấn công như thế nào khi không có nó trong tay. Hắn mới chỉ cầm khẩu súng có vài ngày, và thật là khó mà tưởng tượng đến một nơi nào đó có thể gặp gỡ mọi người mà lại ít nguy hiểm hơn một gian phòng của rạp chiếu phim tối tăm vào một buổi chiều cuối tuần như thế này, chỉ có chưa đầy hai chục người đến xem phim và độ tuổi trung bình của họ có lẽ lên đến xấp xỉ bảy mươi. Đáng lẽ hắn phải cảm thấy khá là an toàn khi ở trong một không gian như thế, nhưng bây giờ hắn đang ngày càng nhận thức được rằng hắn sẽ

không bao giờ có được cái cảm giác an toàn nữa, cho dù hẳn đi đến bất cứ nơi đâu.

Khi bộ phim thứ hai kết thúc, đó là lúc hẳn phải đi. Mặt cúi gầm xuống, cái mũ Homer Simpson vẫn ở trên mở đường cho hẳn, hẳn quay trở lại xe ô tô, và việc đầu tiên mà hẳn làm, trước khi thắt dây an toàn và cắm chìa khóa vào ổ điện, là để khẩu súng trở lại đúng vị trí của nó - dưới thắt lưng. Lúc này, hẳn chợt nhận thấy rằng cái áp lực của khẩu súng tỳ lên lưng mới thật là dễ chịu.

Khi hẳn rời khỏi rạp chiếu phim thì trời đã tối, và đó có vẻ là thời điểm khá hợp lý cho một chuyến viếng thăm. Trời đã gần về nửa đêm khi hẳn đang lái xe lòng vòng quanh các tòa nhà kế cận tòa nhà hẳn đang ở để định hướng xem nên làm gì với chiếc xe. Khi mà những suy nghĩ viễn vông vẫn còn an ủi hẳn một cách tích cực, trước khi bị tờ Thời báo giới cho một gáo nước lạnh thì hẳn vẫn yên tâm nghĩ rằng hẳn đã biết phải vớt chiếc Sentra đó như thế nào. Hẳn sẽ lái xe tới một vùng tai tiếng nào đó của Brooklyn hoặc Bronx, rồi đỗ xe ở đó mà không khóa cửa và cũng không cần rút chìa khóa điện. Tất nhiên là hẳn sẽ tháo biển số xe đi, nhưng hẳn không nghĩ là việc đó ngăn được những cậu thanh niên nghịch ngợm trong vùng lồi chiếc xe đi chơi lòng vòng. Còn sau đó nó sẽ bị đưa đến đâu, một bãi xe bị tịch thu NYPD hay một cửa hàng đồng nát nào đó ở Bensonhurst chẳng hạn, thì cũng chẳng liên quan gì đến Keller nữa. Hẳn đã ở nhà, sống một cuộc sống đàng hoàng, thoải mái, và sẽ gọi tắc xi mỗi khi hẳn cần đi một đoạn đường dài mà không thể đi bộ được.

Đúng vậy!

Bây giờ thì ở New York mức độ an toàn của hẳn cũng chỉ giống như ở Des Moines, và hẳn cần phải có xe ô tô để rời khỏi đó. Thế nên hẳn cần phải giấu cái xe đi đâu đó thật an toàn và không thể để cho nó bị người ta lồi đi. Có lẽ phải đến bãi đỗ xe, nhưng điều đó cũng có nghĩa là để cho có thêm một người nữa có cơ hội nhìn thấy mặt hẳn, và thậm chí là phải đi qua một

hai cái camera theo dõi nữa. Nhưng cũng thật là điên rồ khi tìm một nơi đỗ xe hợp pháp nào khác ở vùng lân cận, còn một nơi đỗ xe bất hợp pháp thì khó mà kiếm được ở vùng này. Trong khi đó thì tòa nhà Liên hợp quốc chỉ cách đó có vài dãy nhà, những chiếc xe ô tô của họ được bảo vệ bằng những biển số ngoại giao DPL không cho phép bất kỳ hành vi bắt xe hay dán vé phạt nào, thế nên vẫn cứ đỗ ngạo nghễ dọc trên lề đường ngay cả ở bến xe buýt hay vòi nước cứu hỏa.

Hắn đi qua một chiếc xe, một chiếc Lincoln Town trắng bóng, hắn đi qua đi lại ba lần. Nó đang đỗ chặn ngay một vòi nước cứu hỏa, và thậm chí là đang chặn đường cả những chiếc xe khác đi qua đó, bởi vì nhà ngoại giao - chủ nhân của chiếc xe đó, người đã đỗ nó ở đó - đã không đủ khéo léo, tệ nhị để đỗ nó cách lề đường đủ ba bộ như qui định. Lần thứ ba đi qua Keller quyết định đỗ xe bên cạnh nó, mở thùng xe ra và lục lọi trong hộp dụng cụ của mình, cuối cùng hắn cũng tìm thấy thứ cần tìm.

Vài phút sau hắn đã quay lại góc phố và tìm được một chỗ đỗ xe ở tòa nhà bên cạnh, một nơi cách bến xe buýt đủ gần để nhận một vé phạt, hoặc có thể là bị lôi cả xe đi luôn. Nhưng nó sẽ không bị sao cả, không thể khi nó đang có một tấm biển DPL treo trên đó.

Hắn sẽ mang theo va li hành lý? Không, mang để làm gì?

Hắn bỏ nó lại và đi bộ về phía tòa nhà nơi hắn đang sống. Và nếu còn một chút may mắn, hắn sẽ đem bộ sưu tập tem đi.

Keller và bộ sưu tập tem của hắn cũng có cả một câu chuyện dài và phức tạp.

Hắn sưu tập tem khi còn là một đứa trẻ, điều đó cũng chẳng có gì đáng nói. Bọn trẻ cùng trang lứa với hắn cũng sưu tập tem rất nhiều, cả một thế hệ đam mê tem, đặc biệt là những đứa trẻ sống trầm lặng và nội tâm như Keller. Hắn có một người hàng xóm thường xuyên làm ăn qua thư từ với

các công ty ở châu Mỹ la tinh, ông ta cho hẳn một loạt tem theo bộ và hẳn bắt đầu chơi tem từ đó. Keller đã học cách tẩm dầu để bóc chúng ra khỏi những bưu kiện hay bì thư và hong khô chúng bằng cách kẹp vào giữa những chiếc khăn giấy, rồi đặt chúng vào lễ cuốn album mà mẹ đã mua cho ở Lamston's. Cuối cùng hẳn đã tự tìm được cho mình rất nhiều nguồn cung cấp tem khác, hẳn mua những con tem hỗn hợp hoặc theo bộ ở cửa hàng bách hóa chuyên bán tem Gimbel, hoặc lấy những con tem rẻ tiền từ một nhà buôn tem đi ngang qua đó - một nhà buôn đi khắp đất nước và bán tem với điều kiện là không vừa ý thì có thể trả lại, hẳn xem những con tem, chọn ra những cái hẳn thích và trả số còn lại cho nhà buôn cùng với tiền mua tem, rồi hẳn lại đợi lần sau nhà buôn đó đến và mang cho hẳn những con tem khác để lựa chọn. Hẳn vẫn theo đuổi sở thích đó suốt nhiều năm, và không bao giờ dành quá một hoặc hai đô la một tuần cho những con tem, thỉnh thoảng hẳn cũng quên không trả lại những con tem không lựa chọn cho nhà buôn suốt vài tuần liền bởi vì có những vụ mua bán khác xen vào. Nhưng cuối cùng hẳn cũng đã đánh mất niềm vui với thú sưu tập tem, và mẹ hẳn đã bán bộ sưu tập đó đi, hoặc là đem cho ai đó mất, bởi vì chỗ đó thì đâu phải là mảnh đất tiềm năng đối với các nhà buôn tem.

Hẳn thực sự cảm thấy mất tinh thần khi không còn bộ tem đó, nhưng hẳn cũng không bất bình đến mức phá phách, nghịch ngợm, rồi hẳn cũng quên nó và tìm đến những thú vui khác, có những thứ thậm chí còn hồi hộp và hấp dẫn hơn sưu tập tem nhưng lại ít được công nhận về mặt xã hội hơn so với thú vui đó. Rồi thời gian trôi đi, và thế giới cũng ngày một thay đổi. Mẹ của Keller cũng đã ra đi lâu rồi, và những cửa hàng như Gimbel's hay Lamston's cũng không còn.

Nhiều thập kỷ trôi đi, hẳn chẳng còn nhớ gì nhiều đến sở thích sưu tập tem của mình chỉ trừ những lúc ký ức của hẳn bất chợt bị đánh thức bởi những kiến thức ít ỏi mà hẳn biết được qua hàng giờ đồng hồ miệt mài với những cái kẹp tem và giấy dán. Đã rất nhiều lần hẳn có cảm giác rằng một lượng rất lớn thông tin mà hẳn tích lũy được trong đầu chính là kết quả trực

tiếp từ thú vui đó của hẳn. Hẳn có thể không gặp bất kỳ khó khăn gì để nhớ được tên của tất cả các đời Tổng thống Mỹ từ trước tới nay, thậm chí theo đúng trình tự thời gian, và khả năng đó có được chính là nhờ seri tem về các vị Tổng thống phát hành năm 1938, trên đó in ảnh chân dung của một vị Tổng thống và giá trị của con tem tương đương với thứ tự của ông ta trong tiến trình lịch sử. Washington xuất hiện trên con tem một xen, và Lincoln trên con tem mười sáu xen. Hẳn nhớ được tất cả những thứ này, và thậm chí còn nhớ rằng con tem một xen là một con tem màu xanh, còn con tem mười sáu xen có màu đen, trong khi đó con tem hai mươi một xen in hình ảnh của Chester Alan Arthur của New York lại là một con tem xanh thẫm.

Hẳn biết rằng Idaho đã được gia nhập công đoàn vào năm 1890 bởi vì lễ kỷ niệm lần thứ năm mươi được đánh dấu bằng một con tem năm 1940. Hẳn biết có một nhóm người Thụy Điển và Phần Lan đã đến định cư ở Wilmington, Delaware vào năm 1963, và biết Đại tướng Tadeusz Kosciuszko, vị đại tướng người Ba Lan đã tham gia cuộc Cách mạng Mỹ, đã được công nhận là công dân Hoa Kỳ vào năm 1783. Hẳn có thể không biết đọc tên ông ta như thế nào chứ đừng nói là đánh vần được cái tên đó, nhưng hẳn lại biết nhiều điều về ông ta nhờ có con tem năm xen màu xanh da trời được phát hành vào năm 1933.

Thình thoảng những ký ức đó lại làm hẳn thấy nhớ tiếc vô cùng, hẳn ước là mình vẫn còn giữ được bộ tem đó, một bộ tem không mấy giá trị nhưng lại rất thiết yếu trong cuộc sống của hẳn, một bộ tem đã chiếm mất quá nhiều thời gian của hẳn và đã đem đến trong đầu hẳn một xứ sở thần tiên của vô số những câu chuyện nhỏ nhặt. Nhưng hẳn không bao giờ nghĩ đến chuyện có thể lấy lại được bộ tem đó trong thời đại này. Nó là một phần của tuổi thơ hẳn, và nó đã ra đi mãi mãi.

Và sau đó, khi Ông già bắt đầu có dấu hiệu sa sút về sức khỏe, khi mà hẳn bắt đầu nhận thức rõ ràng rằng hẳn cũng sắp qua thời kỳ hoàng kim của

mình, Keller bắt đầu nghĩ đến việc nghỉ hưu. Hẳn cũng có một khoản tiết kiệm ở ngân hàng, số tiền đó thậm chí chưa bằng một phần mười số tiền mà hẳn thực sự có đang nằm trong tài khoản trên mạng của Dot, và hẳn cố thuyết phục bản thân rằng như thế là đủ.

Nhưng hẳn sẽ làm gì với thời gian rảnh rỗi của mình? Chơi gôn à? Hay là xâu kim? Hoặc tham gia vào các trung tâm dành cho người cao tuổi? Dot gợi ý rằng tốt nhất là hẳn nên chọn cho mình một thú vui nào đó, và thế là một chuỗi những kỷ niệm của quá khứ lại ùa về, thứ đầu tiên mà hẳn quyết định làm sau đó chính là mua một bộ sưu tập tem trên toàn thế giới từ năm 1840 tới năm 1940, đó cũng chỉ là bước khởi đầu. Trước khi hẳn có được nó hẳn đã có một giá sách với một loạt các cuốn anbum, đặt mua dài hạn tạp chí Linn's và liên lạc với tất cả các nhà buôn tem trên thế giới để họ gửi cho hẳn bảng giá và những bộ tem để lựa chọn theo hình thức không vừa ý thì có thể trả lại giống như ngày xưa. Và hẳn vẫn chỉ dành một phần cố định trong ngân sách dự phòng lúc về hưu của mình cho thú vui đó như ngày nào, cái ngân sách đó lại càng có cơ hội được tăng lên nhiều hơn khi cuối cùng thì Ông già cũng không còn và hẳn có thể trực tiếp làm ăn với Dot.

Khi hẳn suy nghĩ về những con tem của mình một cách khách quan hẳn không thể không rút ra kết luận rằng toàn bộ những gì hẳn đang làm chỉ là một sự say mê đến đở hơi. Hẳn đang ngày càng dành những khoản tiền lớn hơn trong tổng thu nhập không ổn định của mình vào những mẫu giấy bé nhỏ, những mẫu giấy mà giá trị của nó không nhiều hơn những gì hẳn hoặc những gã lập dị khác có cùng sở thích với hẳn sẽ trả cho nó. Hẳn thậm chí còn ngày càng dành nhiều thời gian rảnh rỗi của mình để có được những mẫu giấy bé nhỏ đó, và hẳn vẫn đang làm như vậy, vẫn cố gắng để đặt chúng thật ngay ngắn và theo một hệ thống nhất định trong những cuốn anbum đã được thiết kế riêng cho chúng. Hẳn đặt vào đó rất nhiều tâm sức để làm sao cho chúng nhìn thật đẹp trên trang giấy, bất chấp một điều rằng hẳn chẳng bao giờ có ý định cho một con mắt nào khác ngoài con mắt của

chính mình được nhìn ngắm những con tem đó. Hãn không muốn trưng bày những con tem của mình tại một triển lãm nào cả, hãn cũng không định mời các nhà sưu tập tem khác đến chiêm ngưỡng chúng. Hãn chỉ muốn chúng luôn luôn ở ngay đó, trên giá sách trong căn hộ của hãn, nơi mà hãn và chỉ mình hãn có thể xem chúng.

Tất cả những điều đó, hãn buộc phải thừa nhận là, tất cả đều hết sức phi lý.

Nhưng mặt khác, khi làm việc với những con tem của mình, hãn luôn cảm thấy hoàn toàn bị cuốn hút. Hãn luôn luôn tập trung cao độ vào một nhiệm vụ chẳng có gì là cần thiết cả, nhưng việc đó hình như lại là đòi hỏi của tinh thần hãn. Mỗi khi hãn cảm thấy không vui thì những con tem lại giúp hãn thoát khỏi tâm trạng đó. Mỗi khi hãn tức giận hay lo âu thì những con tem lại đưa hãn vào một vương quốc hoàn toàn khác không có chỗ cho sự giận giữ và lo lắng. Khi mọi thứ ở thế giới bên ngoài như trở nên điên loạn và không thể kiểm soát được đối với hãn thì những con tem đem đến một không gian trật tự hơn rất nhiều, ở nơi đó sự thanh bình luôn làm chủ và lô gích luôn thẳng thẽ.

Nếu hãn không có tâm trạng để ngắm chúng thì những con tem có thể đợi hãn; nếu hãn phải đi công tác xa thành phố thì hãn vẫn luôn biết rằng những con tem sẽ vẫn ở đó khi hãn trở về. Chúng không phải là những con thú cưng nên không cần cho ăn và đưa đi dạo theo đúng lịch trình mỗi ngày, chúng cũng không phải là cây cảnh nên không cần được tưới tắm. Chúng cần có sự quan tâm tuyệt đối của hãn nhưng lại chỉ cần khi hãn có thời gian cho chúng.

Đôi lúc hãn cũng tự hỏi liệu có phải là hãn đã dành quá nhiều thời gian cho bộ sưu tập của mình, và có lẽ đúng là như vậy, nhưng bao giờ hãn cũng trả hết các hóa đơn thanh toán và chưa từng phải nợ nần gì cả, mà thậm chí hãn còn đang sở hữu một khoản đầu tư sinh lời lên đến hai triệu năm trăm

ngàn đô la, vậy thì tại sao hẳn lại không thể dành tiền cho những con tem mà hẳn yêu thích?

Ngoài ra, những con tem xinh đẹp vẫn luôn có giá trị tăng theo thời gian. Bạn không thể mua nó ngày hôm nay rồi hôm sau bán đi luôn mà mong đợi nó đem lại lời lãi cho bạn, nhưng nếu sau khi bạn đã giữ nó một thời gian thì đến một ngày nó cũng đáng để bạn đem ra thương lượng với các nhà buôn tem với một cái giá cao hơn. Những thú vui khác có thể đem lại lợi ích như thế không? Nếu bạn có một chiếc thuyền chèo hạn, hay bạn mua một chiếc xe đua, hoặc tham gia những cuộc đi săn hay du lịch, thì những gì bạn đã bỏ ra bạn hi vọng có thể thu lại được mấy phần? Bao nhiêu, nếu có thì chắc bạn cũng chỉ thu về được tiền gốc bỏ ra và lúc đó giá trị của nó chỉ còn tương đương vài chai Cristal và mấy liều cô-ca-in là cùng?

Và chính vì thế mà hẳn quay trở lại New York để lấy những con tem. Chẳng có một thứ gì khác đáng để hẳn phải quay lại, trong khi lại có quá nhiều lý do để trốn đi thật xa. Nếu như hẳn đúng là đối tượng mà cảnh sát đang truy đuổi mà lại còn quay trở về căn phòng của mình để lấy sổ tiết kiệm thì rất có thể là người ta đã cử một ai đó đến để theo dõi nhà hẳn với một hi vọng mong manh là hẳn sẽ ngu ngốc quay lại đó.

Nếu cảnh sát đang không ở đó đợi hẳn thì vẫn còn có Call-Me-Al? Những người đã giật dây trong vụ ở Des Moines chắc chắn sẽ không lạng lẽ ngồi nhìn cho mọi việc tự diễn ra theo đúng như nó nên thế. Và họ đã chứng minh điều đó trong vụ White Plains, bởi vì hẳn biết rằng đó không phải là sự trở lại của những chú gà con của Ông già mà đó chính là những con vịt của Al đã bắn chết Dot và thiêu trụi mọi thứ xung quanh.

Chúng có thể đã biết tên và nơi hẳn sống. Nếu không biết thì có thể chúng sẽ hỏi Dot, và hẳn chỉ có thể hi vọng rằng cô ấy sẽ trả lời chúng ngay lập tức, nhưng hai viên đạn găm vào não kia đã cho thấy sự trừng phạt của chúng đối với việc cô kiên quyết không chịu khai ra điều gì. Bởi vì hẳn biết

sớm muộn gì chúng cũng sẽ bắt cô phải nói ra, ai rồi chúng cũng sẽ bắt phải khai ra bằng được và trong trường hợp như thế này thì thà nói ra sớm còn hơn.

Nhưng cũng có thể là chẳng có ai theo dõi căn phòng vào lúc này cả, cảnh sát cũng không mà người của Al cũng không. Có thể là tất cả những gì hãn cần làm chỉ là tìm một con đường nào đó để có thể vào trong căn hộ mà không bị người bảo vệ chặn lại.

Có lẽ hãn sẽ phải đi lại hai ba lượt gì đó. Bộ sưu tập được đặt trong mười cuốn anbum cỡ lớn và kế hoạch tốt nhất mà hãn có thể vạch ra, trong lúc ngồi ở rạp chiếu phim ở Đông Stroudburg và dán mắt vào màn hình, là sẽ chất hết chúng vào cái túi du lịch quá khổ bằng vải len thô có gắn bánh xe mà hãn đã mua qua QVC vài năm trước. Hãn chưa một lần sử dụng cái túi đó, đối với hãn nó đúng là một mớ bong bong khi mà phải kéo theo trong các chuyến đi của mình, dù là đi làm việc hay đi chơi cũng thế, nhưng cái gã quái quỷ trên kênh mua sắm lại ngay lập tức thu hút được sự quan tâm của hãn, và trước khi hãn kịp hiểu điều gì đang diễn ra thì hãn đã vớ lấy điện thoại và đặt mua cái thứ vớ vẩn đó rồi.

Bạn có thể để được bốn cuốn anbum vào trong đó, chắc chắn là được bốn, và cũng có thể lên được tới năm cuốn, cùng với cái tay cầm và những cái bánh xe hãn có thể dễ dàng mang chúng ra ô tô. Tổng những cuốn anbum vào trong thùng xe rồi quay lại lấy đồ tiếp - tức là có thể mất hai lượt đi lại, hoặc cùng lắm là ba.

Còn có cả một ít tiền mặt cất trong nhà nữa, trừ khi ai đó đã kịp phát hiện ra nó. Đó không phải là một sự may mắn ngẫu nhiên mà là tiền hãn chủ định cất đi để phòng trường hợp bất trắc, có lẽ khoảng một hoặc hai ngàn đô la. Nếu đây không được coi là một trường hợp bất trắc thì hãn không biết cái gì mới được coi là thế nữa, vì vậy chắc chắn hãn sẽ sử dụng số tiền này, nhưng nó không đủ là cái cớ để đưa hãn trở lại thành phố, không trừ khi nó là một số tiền lớn gấp mười hoặc hai mươi lần hiện tại.

Bộ sưu tập tem lại khác. Hãn đã mất đi một sưu tập đầu tiên của mình rất nhiều năm rồi, và hãn không muốn lại phải mất đi bộ sưu tập này.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

18

Nếu như thực sự có ai đó đang theo dõi căn phòng của hắn thì Keller cũng chưa phát hiện ra họ. Hắn dành hẳn nửa tiếng đồng hồ để quan sát nhưng không phát hiện được dấu hiệu gì khả nghi. Mặt khác hắn cũng nhận ra rằng không ai có thể đi vào tòa nhà mà không phải chạm mặt người gác cửa. Cách duy nhất có thể chính là tìm đâu đó một cái thang cao khoảng sáu bộ và dùng nó để leo lên cửa thoát hiểm ở phía sau nhà trong trường hợp hỏa hoạn. Từ chỗ đó thì hắn có thể đột nhập vào một trong những căn phòng của những người hàng xóm. Như vậy thì hắn phải là một người cực kỳ may mắn mới có thể đột nhập được đúng vào một căn phòng không người, mà nếu hắn có được cái may mắn đó thì làm sao lúc ra hắn cũng vẫn có thể chui ra theo lối cũ với một chiếc va li cỡ lớn chứa đầy các cuốn anbum tem?

Thật là một ý tưởng điên rồ. Việc đầu tiên mà hắn làm là cởi bỏ chiếc mũ Homer Simpson, mặc dù nó có vẻ không phù hợp với những toan tính trong đầu hắn. Có thể không lâu nữa hắn sẽ lại cần nó, vì vậy hắn không thể vứt nó vào lúc này mà thay vào đó hắn gấp lại thật gọn gàng và đút vào trong túi. Rồi hắn đi qua đường, hơi đẩy vai ra phía sau, cánh tay khẽ đung đưa ở hai bên sườn, và hắn đi thẳng vào hành lang, nơi có người bảo vệ.

"Chào buổi tối, Neil," hắn nói khi đang bước vào cửa.

"Chào buổi tối, ngài Keller," người đàn ông nọ trả lời, và Keller nhìn thấy đôi mắt xanh tuyệt đẹp của anh ta đang tròn xoe.

Hắn nhanh chóng tươi cười đáp lại anh ta. "Neil này," hắn nói, "Tôi cá là gần đây có rất nhiều người đến hỏi thăm tôi, phải không?"

"Vâng..."

"Anh không cần phải lo," Keller trấn an anh ta. "Mọi thứ sẽ trở lại bình thường chỉ sau một hai ngày, nhưng ngay bây giờ thì đang có quá nhiều thứ làm cho tôi phải bực mình, và cả mấy thằng cha kia nữa." Hắn thọc tay vào túi ngực, ở đó đang cất hai tờ năm mươi đô la của Miller Remsen. "Tôi cần phải quay về kiểm tra một số thứ," hắn nói, và dúm những tờ giấy bạc đã được gấp gọn vào tay Neil, "và không một ai được biết rằng tôi đã ở đây, nếu anh nghe theo tôi."

Chẳng có một sự mua chuộc cá nhân nào là không thể, nhất là khi nó được đánh đổi bằng một trăm đô la. "Vâng, chắc chắn rồi, tôi chưa từng nhìn thấy ngài thưa ngài," Neil trả lời, bằng một giọng Ai len lơ lớ, cái giọng nói rất ít khi bị lộ ra nếu không phải trong những tình huống như thế này.

Hắn đi lên bằng thang máy, bản khoản không biết là liệu có những băng giấy niêm phong dán trước cửa phòng hắn thông báo rằng đây là hiện trường điều tra của một vụ án nào không. Nhưng thật may là hắn đã không phải nhìn thấy thứ đó. Và cũng không thấy có ai thay khóa phòng hắn cả; hắn sử dụng chìa khóa của mình và cửa phòng vẫn mở. Có điều mọi thứ thì đã không còn như lúc hắn bỏ chúng lại nữa, hắn ngay lập tức nhận ra điều đó, nhưng hắn chẳng thềm mất thời gian vào cái đồng lộn xộn không quan trọng đó làm gì. Hắn đến thẳng giá sách, nơi cất những con tem.

Nhưng những cuốn anbum đã không còn ở đó.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

19

Đã biến mất, tất cả những con tem của hắn.

Có vẻ như hắn cũng không quá ngạc nhiên trước việc đó. Hắn đã lường trước được rằng rất có khả năng hắn trở về chỉ để nhận ra là mình đã bị mất bộ sưu tập tem, có thể chúng bị một hoặc một vài người khách không mời mà đến của hắn lấy đi. Cảnh sát có thể đã tịch thu sung công chúng, nhưng hắn nghĩ nhiều khả năng hơn là chúng đã bị Al, hoặc là ai đó mà Al phải đến lấy mất. Họ có thể bắt gặp những cuốn anbum và cũng có đôi chút hiểu biết về thị trường trao đổi những bộ sưu tập nên cũng biết được giá trị của chúng. Cho dù là ai đã lấy đi chẳng nữa thì rõ ràng là họ cũng đã rất may mắn tìm thấy mười xen trên tờ đô la, nhưng nếu vậy thì người đó cũng phải chấp nhận nguy cơ mắc chứng sa ruột để lôi được mười cuốn anbum to đùng đó ra khỏi tòa nhà và rồi tìm đến một nhà buôn tem không mấy kỹ tính nào đó để thực hiện một cuộc mua bán có lời.

Nếu đúng người của Al lấy và làm như vậy thì có nghĩa là những con tem của hắn đã ra đi mãi mãi. Còn nếu cảnh sát đang giữ chúng, thì cũng vẫn là chúng đã ra đi, kết quả đối với hắn vẫn chỉ có thế. Nhưng với cảnh sát thì có thể chúng sẽ bị giam cầm suốt hai mươi năm đầu đó trong một tủ tài liệu lưu giữ hồ sơ và bằng chứng của các vụ án, nơi mà hơi nóng, độ ẩm và sâu mọt rồi ô nhiễm không khí sẽ phá hủy chúng; và cơ hội để chúng có thể quay trở về với tư cách là tài sản của Keller, thậm chí là bằng một phép lạ nào đó khiến cho cái gã ở Des Moines bị bại lộ và sụp đổ rồi thú nhận mọi hành vi của mình, bao gồm cả việc đã giăng bẫy Keller, thậm chí là nếu điều đó có xảy ra đi chẳng nữa - mặc dù hắn biết rất rõ rằng điều đó sẽ

không bao giờ xảy ra và không bao giờ có thể xảy ra, thì hẳn cũng sẽ không bao giờ còn được thấy bộ sưu tập tem của mình.

Chúng đã ra đi. Sự thực là như vậy. Và Dot cũng vậy. Đó hoàn toàn là những điều mà hẳn không mong muốn, hẳn đã mong rằng trong phần đời còn lại của mình, hẳn sẽ vẫn có Dot như một người bạn. Vì thế, hẳn thực sự bị choáng váng và buồn bã khi biết sự ra đi của cô, và đến bây giờ hẳn vẫn còn cảm thấy rất buồn, có lẽ là hẳn sẽ vẫn còn cảm thấy như vậy thêm một thời gian dài nữa. Nhưng hẳn sẽ không xử sự trước sự ra đi của cô bằng cách thu mình vào trái banh. Hẳn vẫn tiếp tục sống, bởi vì đó là những gì bạn làm, và phải làm. Bạn chỉ còn cách tiếp tục sống.

Những con tem thì không thể nào chết được, nhưng chúng chắc chắn đã bị mất, không còn nghi ngờ gì nữa, và cũng chẳng có cách nào để giảm bớt ảnh hưởng của sự mất mát này đối với hẳn. Chúng đã ra đi, một thời gian, và cho đến khi tất cả kết thúc. Hẳn sẽ không có cách nào lấy lại được chúng, cũng như hẳn không thể nào làm cho Dot sống lại. Chết vẫn là chết, và xét cho cùng thì ra đi mãi mãi vẫn là ra đi mãi mãi.

Và còn gì nữa đây?

Máy vi tính của hẳn cũng đã biến mất. Cảnh sát chắc chắn đã lấy nó đi ngay mà không cần phải dẫn đo suy nghĩ gì, và thậm chí có lẽ là ngay lúc này các chuyên gia kỹ thuật vẫn đang miệt mài làm việc với cái ổ cứng của hẳn, cố gắng lấy ra những thông tin trong đó nhưng chắc là sẽ chẳng có tiến triển gì. Nó là một chiếc máy tính xách tay, một chiếc MacBook, tốc độ xử lý nhanh, tiện lợi và dễ sử dụng, nhưng hẳn đã luôn cố gắng để giữ sao cho không có bằng chứng buộc tội nào lưu trong đó cả, và nếu muốn thay thế nó thì hẳn chỉ cần duy nhất một thứ là tiền.

Máy trả lời điện thoại tự động của hẳn giờ chỉ còn là những mảnh vụn trên sàn nhà, điều đó giải thích tại sao nó lại không thể trả lời khi hẳn gọi về. Hẳn tự hỏi không hiểu chiếc máy này đã làm gì để người ta tức đến

mức đập nát nó ra như thế. Có thể là ai đó muốn ăn trộm nó nhưng rồi nhận ra rằng nó chẳng giá trị đến mức phải làm thế và ném thẳng nó vào tường cho hả giận. Xem nào, bây giờ hắn sẽ làm gì? Hắn sẽ chẳng cần bận tâm đến việc thay một cái máy mới, vì sẽ chẳng còn cuộc gọi nào cho nó trả lời, và cũng không có ai để lại lời nhắn cho hắn nữa.

Cái máy điện thoại không phải là thứ duy nhất nằm trên sàn nhà. Còn có những thứ trong ngăn kéo và trong tủ đồ của hắn, đồ đạc trong mấy ngăn kéo đựng quần áo cũng đã bị lục tung lên, nhưng theo như hắn quan sát thấy thì hình như không có gì bị lấy đi, tất cả quần áo của hắn vẫn còn nguyên. Hắn lấy đi một vài thứ, mấy chiếc áo sơ mi, quần soóc và đồ lót, một đôi giày đế mềm, và một vài thứ mà hắn nghĩ là có thể dùng đến trên con đường đi tới bất kỳ nơi nào mà hắn sẽ đi những ngày tới. Bây giờ thì, hắn nghĩ, những con tem của hắn hoặc những con tem đã không còn là của hắn... Cuối cùng hắn đã tìm được một lý do khác để dùng đến cái túi vải len thô ngớ ngẩn đó, và quay đến chỗ tủ đồ để tìm nhưng cái thứ chết tiệt đó cũng đã biến mất.

Ừ, mà đúng là phải thế, hắn nghĩ. Mấy thằng cha chết bầm đó chắc hẳn phải cần cái gì để mang những cuốn album đi chứ, mà chúng thì làm sao biết trước được là phải mang theo một cái túi nào đó để chứa đồ bởi vì chúng chỉ nghĩ đến việc lấy bộ sưu tập tem đó đi khi mà chúng nhìn thấy nó. Vì vậy, chúng sẽ phải tiếp tục tìm cho đến khi thấy cái túi vải để mang nó đi.

Dù sao đi nữa thì hắn cũng không còn cơ hội để nhồi nhét cái gì vào cái túi vải đó nữa. Hắn đành miễn cưỡng lấy một cái túi xách dùng khi đi mua sắm.

Hắn đặt cái túi xuống và tìm trong ngăn kéo để dụng cụ dưới nhà bếp một cái tua vít, hắn dùng nó mở một cái hộp công tắc ở tường nhà tắm. Nhiều năm về trước, khi Keller chưa chuyển đến căn hộ này, hắn biết chắc rằng đã có một bộ phận cố định dùng để lắp đèn quạt gì đó ở trên trần

phòng ngủ nhưng người thuê phòng trước đó đã tìm cách tháo bỏ nó đi. Công tắc của nó ở trên tường thì vẫn còn, tất nhiên là chẳng có tác dụng gì cả, và Keller đã thường xuyên nhìn thấy nó đến mức nhiều lúc quên mất, hẳn quen tay ấn cái công tắc chẳng để làm gì.

Khi hẳn mua lại được căn hộ đó và trở thành người chủ thực sự chứ không còn là người thuê nhà, hẳn đã nghĩ đến việc thuê dịch vụ sửa nhà để cải thiện tình trạng đó, và hẳn đã tháo cái hộp công tắc ra, định bụng sẽ nhồi một đồng bụi nhùi thép vào trong đó rồi chít lại và sơn cho phù hợp với màu của bức tường xung quanh. Nhưng ngay khi mở nó ra hẳn đã nhận ra rằng đó là một nơi cất giấu lý tưởng và kể từ đó nó trở thành quỹ tiền mặt dự phòng trong trường hợp cấp bách của hẳn.

Số tiền vẫn nằm yên đó, hơn hai trăm đô la một chút. Hẳn đặt lại cái hộp công tắc, tự hỏi không biết mình còn mất thời gian với việc đó làm gì. Hẳn sẽ chẳng bao giờ quay lại căn phòng này nữa.

Hẳn đã không mất thêm thời gian để đặt lại mấy ngăn kéo tủ quần áo hoặc dọn dẹp cái đồng lộn xộn mà những vị khách không mời kia bỏ lại. Hẳn cũng không xóa đi những dấu vân tay hẳn vừa để lại trong phòng. Đó là căn hộ của hẳn, hẳn đã sống trong đó bao nhiêu năm nay, và dấu vân tay của hẳn có ở khắp mọi nơi, bây giờ xóa đi thì ích gì? Có cách nào xoay chuyển được tình hình không?

Khi Keller đến hành lang thì Neil đang đứng ở lối đi phía bên trái cửa ra vào, hai tay chắp ra sau lưng, mắt hướng về một nơi xa xăm nào đó, hình như là ở khoảng tầng bảy của tòa nhà bên kia đường. Keller thử nhìn sang đó và chỉ có một vài ô cửa sổ còn sáng đèn nhưng ánh sáng rất mờ và yếu vì thế khó mà có thể đoán được có cái gì ở đằng xa kia lại có thể hấp dẫn người đàn ông này đến vậy. Keller cho rằng vấn đề quan trọng không phải là anh ta đang nhìn cái gì mà vấn đề là anh ta đang không thêm quan tâm đến cái gì, và trong trường hợp này đó chính là Keller.

Vâng, thưa ngài sỹ quan, tôi không hề để mắt đến người đàn ông đó.

Ánh mắt của anh chàng gác cửa này tỏ vẻ không muốn nói chuyện nên Keller cũng đi qua trước mặt anh ta mà không thềm nói một lời nào, một tay xách chiếc túi mua đồ, hẳn cảm nhận thấy rõ ràng áp lực của khẩu Sig Sauer tỳ lên lưng hẳn. Hẳn đi bộ về phía góc phố và đội chiếc mũ Homer Simpson ngay sau đó như thể từ giờ phút này hẳn sẽ hoàn toàn biến mất khỏi tầm mắt của Neil.

Đến đây phố tiếp theo hẳn dừng lại một lúc để xem một đội tịch thu xe gồm hai người đi xe tải đang chuẩn bị lôi chiếc Lincoln Town đi. Đã không còn được bảo vệ bởi tấm biển DPL hoặc thậm chí bây giờ không có một tấm biển nào trên mình mà lại đỗ quá gần lề đường và ngay trước vòi nước cứu hỏa, chiếc xe đã trở thành một ứng cử viên sáng giá cho việc bị lôi đi, và chẳng mấy chốc nó sẽ trên đường bị dẫn giải tới bãi đỗ dành cho xe bị sung công.

Vẻ mặt hớn hờ của Keller lúc này thật khó mà giải thích được. Nhưng hẳn biết là có một từ tiếng Đức - Schdenfreude (cười trên nỗi đau của người khác) - có thể diễn tả đúng những cảm giác của hẳn lúc này; nó có nghĩa là cảm thấy sung sướng vui vẻ trước những đau khổ bất hạnh của người khác, và Keller không dám khẳng định đó là một cảm giác đúng đắn của con người.

Nhưng hẳn vẫn cứ thấy mình cười sung sướng, mãi nguyện suốt dọc đường ra xe, và mới chỉ vài phút trước đây hẳn thậm chí đã tự đày đọa bản thân rằng có thể hẳn sẽ không bao giờ còn cơ hội để cười nữa. Schdenfreude (cười trên nỗi đau của người khác), hẳn chỉ có thể kết luận được rằng, dù sao thì cũng tốt hơn là no fredue (không cười) gì cả.

Cây cầu và những đường hầm chỉ thu phí của những chiếc xe đi vào Manhattan. Tức là nếu muốn vào trong bạn sẽ phải mất sáu đô la nhưng khi đi ra thì bạn lại không mất gì. Điều đó sẽ giúp giảm bớt một nửa trạm thu

phí cần thiết trên tuyến đường này, nhưng theo Keller thì có một nguyên nhân sâu xa ẩn sau quyết định thu phí đó. Sau khi đến thăm quan một thành phố lớn nhưng lại tồi tệ như vậy thì liệu có được bao nhiêu người khách du lịch còn đủ tiền để mua vé ra khỏi đó?

Nhưng điều quan trọng nhất với hăn lúc này là sẽ bớt đi được nguy cơ để một người khác thấy mặt hăn. Hăn rời khỏi thành phố qua đường hầm Lincoln và dừng lại ở nơi đầu tiên mà hăn cảm thấy thuận tiện nhất ở phía Jersey để tháo tấm biển DPL ra bởi vì ra khỏi thành phố này thì nó sẽ lại thu hút những sự chú ý không cần thiết. Hăn chưa thể tính trước được sẽ cần dùng nó trong trường hợp nào tiếp theo nhưng có vẻ như vượt nó đi thì cũng thật lãng phí, vì thế hăn cất nó vào thùng xe, cạnh chiếc laptop dự phòng.

Hăn tự hỏi không biết liệu người chủ của chiếc xe Lincoln Town trắng bóng kia có còn cơ hội tái ngộ chiếc xe của mình không và không biết sự biến mất của chiếc xe đó có trở thành một vấn đề mang tính quốc tế không. Nhưng có lẽ là hăn sẽ đọc được điều gì đó về việc này trên báo.

Bây giờ hăn lái xe một cách vô định hướng, nhưng cuối cùng hăn cũng phải dừng lại để tự hỏi mình xem hăn định đi đâu. Và lúc đó nơi duy nhất hăn có thể nghĩ ra là nhà nghỉ ven đường Gujarati ở Pennsylvania mà hăn đã nghỉ đêm hôm trước. "Lại là tôi đây!" hăn sẽ nói như vậy và rồi cô gái da màu mảnh khảnh trong bộ đồng phục của một trường trung học tôn giáo kia sẽ lại cho hăn đăng ký phòng mà chẳng mấy chú ý đến hăn giống như lần đầu tiên. Nhưng hăn có thể tìm lại chỗ đó được không? Nó nằm ở ven đường 80, hăn nhớ rất rõ điều đó, và hăn có thể nhận ra được lối rẽ vào đó khi đến gần, nhưng...

Nhưng đó không phải là một ý hay, hăn chợt nhận ra.

Chính sự quen thuộc sẽ khiến người ta phải chú ý. Hăn đã nghỉ tại đó một lần, và không gặp trở ngại gì, vì vậy hăn mới cho rằng nơi đó là an toàn. Nhưng giả sử như cô gái đó - người đã không mấy chú ý đến hăn lúc

đăng ký - sau đó đã bắt gặp bức ảnh truy nã của hắn sau khi hắn đi khỏi, và giả sử như điều đó sẽ gióng lên một hồi chuông trong đầu cô gái, một hồi chuông còn rõ ràng hơn tiếng kêu leng keng của chiếc rèm cửa kết bằng chuỗi hạt kia và làm thức tỉnh một điều gì đó thì sẽ thế nào. Lúc đó hẳn nhiên cô gái sẽ không mất công mà gọi cảnh sát làm gì vì dù sao thì người đàn ông kia cũng đã đi rồi, và cũng có thể cô sẽ cho rằng đó chỉ là một sự giống nhau ngẫu nhiên đến kỳ lạ giữa người khách của cô với người đàn ông trong bức ảnh. Cô cũng có thể sẽ nhắc đến việc đó với cha mẹ mình, nhưng cùng lắm mọi việc cũng sẽ chỉ diễn ra như thế.

Trừ khi hắn tỏ ra là một tên khùng không biết suy nghĩ và lại xuất hiện trước mặt cô thêm một lần nữa, cho cô gái thêm một cơ hội để được nhìn rõ mặt hắn hơn và để khẳng định chắc chắn những nghi ngờ của mình lần trước. Và có thể việc đã nhận ra hắn được biểu hiện ra trên khuôn mặt cô gái, bất chấp một điều rằng khuôn mặt của người châu Á rất ít biểu đạt cảm xúc, và trong trường hợp này hẳn buộc phải làm một điều gì đó ngay lập tức. Hoặc cũng có thể khuôn mặt cô gái sẽ không biểu hiện gì cả, cô vẫn cho hắn đăng ký phòng, vẫn chúc hắn một buổi tối tốt lành nhưng cô sẽ vớ ngay lấy cái điện thoại khi hắn vừa bước ra khỏi văn phòng của cô.

Hơn nữa, bây giờ cũng đã là hai giờ sáng, và sẽ phải mất ít nhất bốn tiếng nữa hắn mới có thể đến được nhà nghỉ đó. Vẫn có những người khách lái xe suốt đêm và đăng ký phòng vào lúc sáng sớm, nhưng không nhiều người làm vậy, bởi vì như vậy họ sẽ vấp phải vấn đề thời gian trả phòng của nhà nghỉ, thường bạn sẽ phải trả phòng muộn nhất là vào lúc trưa. Vì vậy mà bất cứ ai đến đăng ký phòng vào lúc sáu, bảy giờ sáng thì đều buộc người ta phải chú ý nhiều hơn bình thường, ngoài ra còn phải mất thêm thời gian nói chuyện về thời gian trả phòng và yêu cầu trả thêm tiền cho đêm thứ hai, và ...

Thôi, bỏ qua. Đó đúng là một ý kiến tồi, không còn gì phải bàn, mà cho dù nó có là một ý hay đi chăng nữa thì bây giờ sự hấp dẫn duy nhất của

nó - chính là sự quen thuộc đối với hắn - cũng đã trở nên không còn thuyết phục như trước.

Vậy hắn có nên rẽ ngay vào nhà nghỉ ven đường đầu tiên mà hắn thấy không? Bây giờ cũng muộn rồi, và hắn đã trải qua một ngày dài mệt mỏi, biết đâu hắn sẽ suy nghĩ sáng suốt hơn sau một đêm ngon lành?

Dù sao thì hắn vẫn đang ở rất gần New York. Lúc trước, khi hắn vẫn còn nhắm thẳng về hướng đông thì càng tới gần New York hắn càng cảm thấy an toàn. Nhưng bây giờ New York làm hắn cảm thấy đầy hiểm nguy và hắn sẽ cảm thấy an toàn hơn nếu hắn ở càng xa New York càng tốt.

Hắn có nên ăn gì không? Hoặc hớp một vài ngụm cà phê?

Hắn đã không ăn gì kể từ sau túi bỏng ngô ở rạp chiếu phim, nhưng hắn cũng không cảm thấy đói. Hắn cũng không thấy cần hay thèm cà phê. Và khi hắn cảm thấy mệt mỏi các dây thần kinh căng ra thì hắn cũng không thể ở cái trạng thái mà người ta gọi là buồn ngủ.

Một bãi nghỉ đỗ xe hiện ra trước mắt, hắn rẽ vào và đỗ xe. Tòa nhà nhỏ đã khóa cửa lúc đêm khuya, còn khu đỗ xe thì vẫn rất vắng vẻ, hắn tiếu vào bụi cây rồi quay lại xe. Hắn ngồi thật thoải mái trước bánh lái và nhắm mắt nhưng chỉ một hai giây sau là mắt hắn lại mở thao láo. Hắn cố thử một lần nữa nhưng vẫn không kết quả gì. Hắn quyết định từ bỏ ý định đó, lại xoay chìa khóa điện, lùi xe khỏi bãi đỗ và lái đi.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

20

Mười ngày sau đó, hấn lại lang thang trong rạp chiếu phim với gói bóng ngô trong tay, hấn đã nhấm nháp sạch gói bóng trong suốt bộ phim về một đội thiếu niên đam mê vi tính đã có một cú lừa ngoạn mục cả một băng nhóm Mafia sừng sỏ để cuỗm đi vài triệu đô la; người hùng của chúng ta, một chàng trai có vẻ ít "siêu" về máy tính hơn so với các bạn của mình, cuối cùng lại chiếm được cảm tình của cô gái. Bộ phim rõ ràng nhắm tới đối tượng khán giả trẻ, và những người cao tuổi hơn những người sẽ được mua vé với cái giá chỉ bằng một nửa giá thông thường khi đến xem vào một ngày trong tuần thì chắc hẳn phải biết rằng đây là thứ mà tốt nhất họ nên tránh xa.

Keller đáng lẽ cũng đã bỏ qua không thèm xem bộ phim này, nhưng cuối cùng thì nó lại là bộ phim duy nhất mà hấn chưa xem. Rạp chiếu phim đó có tất cả tám phòng chiếu và chiếu tổng cộng sáu bộ phim - hai bộ phim ăn khách nhất mỗi bộ sẽ được chiếu cùng lúc ở hai phòng chiếu, tức là bạn sẽ không phải đợi quá một tiếng để được xem bất kỳ phim nào trong hai bộ phim đó. Keller thì đã xem hết cả hai phim, và thậm chí là cả ba trong bốn bộ phim còn lại, và bây giờ hấn cũng đã xem nốt bộ phim về những con mọt vi tính. Hấn nhìn đồng hồ, lúc đó vẫn còn khá sớm nên hấn có thể chuồn qua một trong những phòng chiếu khác và xem lại một trong những bộ phim kia lần thứ hai, nhưng đúng là tất cả những bộ phim đó đều không thể hấp dẫn như lần đầu tiên hấn xem, và hấn không thể hiểu tại sao người ta lại nghĩ rằng việc xem lại một bộ phim sẽ giúp phát hiện ra những điều thú vị tinh tế mà lần đầu đã bỏ lỡ.

Rạp chiếu phim đó thuộc khu mua sắm nằm ở vùng ven quận Jackson, Mississippi. Hãn đã nghỉ lại đêm hôm trước tại một nơi mà hãn nghĩ là có thể được gọi bằng cái tên nhà nghỉ bình dân của Patel, như thế nó nằm trong một chuỗi các nhà nghỉ thuộc tập đoàn Patel khổng lồ nhưng lại làm ăn hoàn toàn độc lập. Nhà nghỉ này không cách xa Grenada, Mississippi là mấy, văn phòng của nó được đặt tại một bãi đất khá rộng rãi ở ngay bên đường với một cái tên rất không đâu - Tie Plant. Hãn bắt đầu cân nhắc lại các lựa chọn của mình trong khoảng thời gian còn lại của bộ phim, nhưng hãn vẫn không thể nào quyết định được là nên lái xe thêm một chút nữa hay là lại tìm một nhà nghỉ bình dân nào đó trên đường rời khỏi Jackson. Những quyết định kiểu như thế này, cũng giống như tiếp theo sẽ đi đâu hoặc sẽ làm gì và khi nào thì đến đó, làm việc đó, đều sẽ tự tìm đến chứ không thể nghĩ mà ra ngay được.

Hãn rời khỏi rạp chiếu phim và đi bộ ra xe ô tô. Hãn đang đội chiếc mũ Homer Simpson, giống như hãn vẫn làm mọi khi, nhưng vài ngày trước đó cái tú quần áo của hãn đã được bổ sung thêm một chiếc áo jacket bằng vải bông chéo mà ai đó đã vô tình bỏ quên lại ở một rạp chiếu phim ở Tennessee. Đó là một buổi tối ấm áp, vì thế có lẽ là người chủ của chiếc áo đã hoàn toàn không nhớ gì đến nó cho đến khi về tận nhà, và khi mà ông ta quay lại tìm nó sau một, hai ngày và nhận ra rằng ông ta đã mất nó thì lúc ra về chắc hãn ông ta sẽ phải vò đầu bứt tai tự hỏi tại sao lại còn có người dám ra đường với một chiếc áo cũ nát đến như vậy, cổ tay và cổ áo của nó đều đã sờn rách hết cả, những đường may cũng sắp tuột ra.

Keller thì lại khá là thích chiếc áo đó. Nó vẫn còn ám mùi của người chủ cũ, cũng giống như chiếc áo cộc tay màu xanh hải quân của hãn vẫn còn ám mùi hãn, nhưng điều đó không đủ để Keller từ chối chiếc áo. Nó tạo ra một sự thay đổi rõ rệt, và một sự thay đổi rất phù hợp với những trang phục bên ngoài hãn đang có. Một chiếc áo cộc tay màu xanh hải quân, theo như lời quảng cáo của tờ tạp chí Play boy và GQ đã khẳng định với độc giả của mình không biết bao nhiêu lần mỗi năm, rằng đây chính là

thứ không thể thiếu trong tủ quần áo của người đàn ông, nó được sử dụng rộng rãi và thích hợp cho mọi tình huống, từ một bữa tối trang trọng cho đến một cuộc thi lặn mặc áo phông. Và điều đó có vẻ cũng đúng, Keller đánh giá rất cao tính đa dụng, tiện lợi của chiếc áo đó kể từ khi rời khỏi Des Moines, nhưng ở một vùng nông thôn phía nam như thế này thì chiếc áo đó lại tỏ ra không thích hợp để mặc trước đám đông. Keller không định tham gia hò reo cổ vũ cho những cuộc thi kéo xe tải cũng như không định cầm một chiếc kèn Trumpet lên thổi trong những buổi liên hoan chè chén mang tính chất tôn giáo hay rửa tội nào, nhưng dù sao đi nữa thì hẳn vẫn cảm thấy ít bị để ý hơn trong chiếc áo jacket bằng vải bông chéo của một người đàn ông cũ kỹ quê mùa này.

Có hai loại hành động có thể được coi là biểu hiện của kẻ tình nghi, hoặc ít nhất là hai biểu hiện dễ làm người khác nghi ngờ mà Keller dễ mắc phải. Thứ nhất là lái xe quá nhanh và quá vội vã; thứ hai là tới một nơi nào đó và sống chui lủi ở đó, suốt ngày giấu mình trên giường lấy chăn đệm làm vỏ bọc.

Rõ ràng là cùng một lúc bạn không thể thực hiện cả hai loại hành vi đó. Nhưng theo Keller bạn không được có bất kỳ hành vi nào trong hai hành vi đó, bạn sẽ không được phép làm vậy nếu bạn còn muốn được an toàn.

Nếu bạn vẫn ngoan cố, nếu bạn tìm được một nơi nào đó thích hợp và quyết định ở lại đó, bạn sẽ phải chạm chán với cùng những người hàng xóm ngày này qua ngày khác. Và chẳng sớm thì muộn, một ai đó trong số họ sẽ có cơ hội nhìn rõ gương mặt bạn, tất nhiên việc làm tiếp theo của anh ta sẽ là nhắc điện thoại lên và quay số.

Còn nếu như bạn chạy ra vùng biên giới, giả sử bạn đã đến được đó, và rồi vượt qua cửa khẩu an ninh post-9/11 mà không có hộ chiếu cũng không có bằng lái xe trong khi gương mặt bạn lại là thứ mà mọi cảnh sát trên khắp đất nước này đều đang kiếm tìm thì đó hẳn là một phép lạ. Và giả

sử như có phép lạ giúp bạn vượt qua được biên giới thì bạn sẽ lại có mặt ở một trong những thị trấn giáp biên nào đó của Mê-hi-cô, một nơi đầy rẫy cảnh sát và những kẻ săn tin chuyên nghiệp, tất cả đều đang tìm kiếm những kẻ tình nghi người nước ngoài, chủ yếu là từ Mỹ chạy sang. Đó là nơi mà hẳn hoàn toàn không muốn đến một chút nào.

Vì vậy giải pháp tốt nhất ở đây, theo như suy luận của hẳn vào lúc này, thì chỉ có thể giữ cho những hành vi của hẳn luôn nằm giữa hai hành vi nói trên, tức là hẳn sẽ phải di chuyển suốt đời nhưng sẽ giữ sao cho không di chuyển quá xa hoặc quá nhanh. Một trăm dặm mỗi ngày, hoặc cùng lắm là hai trăm dặm, rồi sẽ tìm một nơi an toàn nào đó để ngủ qua đêm và những con đường an toàn để tiếp tục chạy vào ban ngày.

Tất nhiên là bạn không thể bỏ qua những buổi chiếu phim ban ngày. Rạp chiếu phim lúc đó hoàn toàn vắng vẻ, còn những nhân viên làm việc ở đó thì cũng quá chán nản khi công việc đang nằm ngoài guồng. Buổi tối thì tất nhiên là không có lựa chọn nào tốt hơn những nhà nghỉ ven đường cho khách lái ô-tô, những cánh cửa được khóa chặt trong chiếc phòng có ti vi, và bạn sẽ bật tiếng đủ nhỏ để không làm phiền những người xung quanh.

Tuy nhiên không phải đêm nào hẳn cũng mạo hiểm vào nhà nghỉ bình dân. Ở Virginia, khi rời khỏi đường I-81, hẳn đã đi bộ đến tận cửa của một nhà nghỉ bình dân điển hình và cũng hoạt động độc lập nhưng rất cuộc cũng chỉ để nhận thấy một số dấu hiệu buộc hẳn phải dừng lại và quay về xe ngay lập tức. Đó đơn giản chỉ là do quá căng thẳng, hẳn tự nói với mình như vậy, nhưng chỉ cần hẳn cảm thấy có dấu hiệu nguy hiểm thì tốt nhất hẳn nên nghe theo và tránh xa. Đêm hôm đó hẳn đã buộc phải ngủ lại tại bãi nghỉ đỗ xe và thức dậy vào buổi sáng hôm sau với một chiếc xe tải khá lớn đỗ ngay bên cạnh. Phía bên kia thì có cái gì đó trông như thể một chiếc xe chở cả gia đình Partridge nào đó đi dã ngoại. Hẳn dám chắc là như vậy sẽ có ai đó đã nhìn hẳn, hẳn ở ngay cạnh họ, dưới ánh sáng ban mai tươi đẹp và mặt trời rực rỡ, nhưng hẳn lại đang ngủ, hẳn ngồi đó đầu gật về phía

trước và chiếc mũ gạt xuống che khuất gương mặt, và tất nhiên hẳn vẫn rời khỏi đó mà không có chuyện gì xảy ra.

Hai đêm trước, ở Tennessee, hẳn đã rời khỏi nơi đó rất xa rồi, và hẳn đã tìm được ba nhà nghỉ bình dân nằm trên cùng một con đường nhưng lại đều có tấm biển "Hết phòng". Cuối cùng hẳn đã gặp được một tấm biển khác "Bán trang trại", hẳn đã phải lái xe thêm nửa dặm trên con đường nhỏ bụi bặm để đến được cái nơi mà người ta quảng cáo. Không có một ánh đèn nào phát ra từ ngôi nhà trong trang trại, cũng không thấy một phương tiện đi lại nào ngoài chiếc ô tô Ford cũ kỹ đã bị tháo hết bánh. Ban đầu hẳn nghĩ đến việc sẽ đột nhập vào trong ngôi nhà, nếu như thực sự cần thiết thì hẳn sẽ làm một cuộc cạy cửa đột nhập thực thụ, nhưng có vẻ như là người ta vẫn đang bỏ lại những cánh cửa không khóa.

Nhưng sẽ thế nào nếu sáng hôm sau có ai đó đến để xem căn nhà? Hoặc một người hàng xóm nào đó có một trang trại nằm sâu hơn trên con đường bụi bặm này lại vô tình nhìn thấy xe ô tô của hẳn và rẽ vào xem thế nào?

Thế nên cuối cùng hẳn quyết định lái xe đến chuồng ngựa thay vì đến ngôi nhà. Hẳn đỗ xe ở một nơi mà người ta không thể nhìn thấy nó. Hẳn phải chia sẻ cái chuồng ngựa đó với một con cú - cái con vật đó thậm chí còn gây ra nhiều tiếng ồn ở nơi đó hơn cả hẳn, và một vài loài động vật gặm nhấm khác mà hẳn không xác định được là con gì, những con vật này thì ngược lại, cố gắng giữ trật tự đến mức có thể, như thể chúng đang cố gắng tránh xa sự rình mò của con cú, cũng giống như hẳn đang cố gắng tránh xa sự nhòm ngó của con người. Cái nơi đó nồng nặc mùi súc vật và mùi cỏ khô đã mục nát, ngoài ra còn một số mùi khác khó có thể định nghĩa rõ ràng là mùi gì. Nhưng hẳn đoán chắc rằng hẳn đã ở cách một đoạn khá xa, kể cả so với con người đang ở gần hẳn nhất, và đó mới là điều thực sự có ý nghĩa với hẳn. Hẳn trải một ít rơm ra sàn nhà rồi đập đập chúng cho

thật êm, hắn nằm dài ra đó và bắt đầu chìm vào một giấc ngủ ngon lành sau tất cả những rắc rối hắn đang gặp phải.

Trên đường rời khỏi trang trại sáng hôm sau, hắn đã đi đến chỗ chiếc xe Ford và xem xét nó. Bánh xe đã bị tháo đi, đúng như thấy lúc mới vào, và hắn còn thấy mất cả động cơ xe, nhưng chiếc xe cũ kỹ nọ vẫn còn được gắn hai tấm biển số rất đầy đủ. Tennessee / Bang Volunteer, hắn đọc, nhưng lại không có cái gì trên biển số xe chỉ ra tấm biển đó năm bao nhiêu. Bụi bặm làm cho một trong những cái bu-lông khó vặn hơn, nhưng hắn vẫn cố làm xong việc đó, và khi hắn lái xe khỏi nơi này thì chiếc Sentra của hắn đã có những tấm biển Tennessee, còn tấm biển Iowa thì được tháo ra và giấu ở một nơi mà không ai có thể nhìn thấy dưới đồng rơm trong một góc chuồng ngựa.

Cái nhà nghỉ bình dân mà hắn tìm thấy ở ngoại ô quận Jackson có một tấm biển trên bàn quầy tiếp tân nói rằng một anh chàng Sanjit Patel nào đó là chủ sở hữu của nó, nhưng rõ ràng là cái anh chàng Patel đặc biệt này đã nâng mình lên một tầm cao mà chính một người Mỹ thực thụ cũng phải mơ ước, đó là có thể thuê được nhân viên không phải là người trong gia đình mình hay người cùng dân tộc với mình. Người thanh niên trẻ phía sau bàn quầy là một anh chàng lai Mỹ - Phi với nước da sáng và theo như cái thẻ ghi tên mà anh ta đang đeo thì anh chàng tên là Aaron Wheldon. Anh ta có khuôn mặt trái xoan với mái tóc cắt ngắn và đang đeo một cặp kính gọng đen dày cộp. Anh chàng cười rất tươi khi Keller bước đến, để lộ hàm răng trắng bóng. "Bart Simpson! Người đàn ông quan trọng của tôi!"

Keller mỉm cười đáp lại đồng thời hỏi luôn giá thuê phòng, câu trả lời là bốn mươi chín đô la. Hắn đặt ba tờ hai mươi đô lên bàn và đẩy cái thẻ đăng ký về phía chàng trai trẻ. "Có lẽ là cậu có thể giúp tôi làm việc này," hắn nói. Dừng lại một lúc hắn nói thêm, "Tôi không cần ghi hóa đơn đâu."

Đằng sau cặp kính dày cộp, đôi mắt Wheldon thoáng chút nghĩ ngợi. Rồi sau đó cậu ta lại nở một nụ cười rất tươi và đưa chìa khóa phòng cùng

với một tờ bạc mười đô la cho Keller. Nếu tính cả tiền thuế thì giá thuê phòng sẽ lên tới khoảng năm mươi ba đô la, Keller đương nhiên là hiểu rõ điều đó, nhưng việc trả lại mười đô la khiến hấn cảm thấy đây đúng là một sự thỏa hiệp thành công, bởi vì ở bang Mississippi thì người ta không quan tâm nhiều đến thuế, cũng như anh chàng Sanjit Patel sẽ chẳng quan tâm nếu đã thu được đến năm mươi đô la.

"Mà hình như tôi đã nói nhầm," Wheldon nói, "tôi lại đi nói Bart Simpson trong khi ai cũng có thể dễ dàng nhận ra đó là ông bố Homer của anh ta trên mũ của ngài. Chúc ngài một buổi tối tốt lành, ngài Simpson."

Chắc chắn rồi, và tôi cũng sẽ coi như chưa bao giờ gặp ngài, thưa ngài.

Vào trong phòng, hấn bắt đầu bật tivi và chuyển hết kênh này sang kênh kia cho đến khi tìm được kênh CNN, giống như thường lệ, hấn dành nửa tiếng đồng hồ xem những bản tin quý báu rồi mới kiểm tra xem có những gì trong phòng. Sáng hôm sau hấn lại tìm được một máy bán báo tự động và mua một tờ.

Trên đường đi về phương nam qua Pennsylvania, hấn mua được tờ Thời báo New York. Keller đã được đọc kỳ hai của bài báo viết về vụ hỏa hoạn ở White Plains, và bây giờ tờ báo này cho hấn biết rằng người ta đã có thể khẳng định chắc chắn cái xác bị cháy rụi thành than tìm thấy ở hiện trường chính là Dorothea Harbison thông qua giám định nha khoa. Điều đó đã xóa tan hi vọng cuối cùng của hấn mà hấn vẫn lấy đó để tự an ủi bản thân mình, rằng biết đâu cái xác đó lại là của một người khác.

Từng ngày qua đi, Keller vẫn không ngừng mua những tờ báo tiếp theo - tờ USA Today vào những ngày trong tuần và bất cứ tờ báo nào mà hấn có thể tìm mua được vào những ngày cuối tuần. Những ảnh hưởng của vụ ám sát và hậu quả của nó xem chừng cũng đang dần trở nên mờ nhạt và chìm đi ngay cả đối với hấn. Nhiều năm về trước Keller đã thường xuyên

luyện tập các bài tập tinh thần để có thể đối diện với thực tế tàn khốc của công việc hãn đang làm, hãn tưởng tượng ra hình ảnh của các nạn nhân, rồi sau đó xóa dần các màu sắc trong bức ảnh đó đi và cuối cùng chuyển nó thành ảnh đen trắng. Một loạt các hành động tiếp theo được thực hiện nhằm giảm nhẹ những ảnh hưởng của chúng và thoát khỏi chúng hoàn toàn, hãn làm cho chúng trông ngày càng nhỏ đi cho đến khi nó chỉ còn là một cái chấm màu xám mờ mờ, cái chấm đó nhấp nháy và cuối cùng biến mất hẳn. Kỹ thuật đó đúng là hiệu quả nhưng lại không thể hiệu quả mãi mãi - vài năm sau đó, một người mà hãn phải vất vả lắm mới quên đi được bỗng nhiên lại nhảy búp ra trước mắt hãn, đúng với kích thước con người thật, và đúng với màu sắc thật - nhưng dù sao thì nó cũng đã giúp hãn vượt qua được một thời gian dài gian khó, và bây giờ hãn đã hiểu ra rằng, tất cả những gì xảy ra đối với hãn đều là một sự thật hiển nhiên mà người ta có thể đoán trước được. Bởi vì thời gian, cho dù không cần đến sự tác động của con người, thì cũng sẽ vẫn tự biết cách giải quyết mọi việc theo đúng cách như vậy, giống như những câu chuyện hàng ngày vẫn cứ bùng nổ, thu hút sự quan tâm rồi lại mờ đi và chìm vào quên lãng cùng với các bản tin trên báo, đài, trên các phương tiện truyền thông, sự xuất hiện và ảnh hưởng của chúng bị mờ nhạt đi bởi những câu chuyện mới bùng nổ trở thành sự kiện nóng bỏng mới của cả xã hội.

Tất nhiên đó là chuyện xảy ra trong giới truyền thông, nhưng khi ngẫm lại hãn nhận ra rằng nó cũng xảy ra y như vậy trong nhận thức của con người, mà không cần phải có một sự cố gắng nỗ lực nào, và thậm chí là chẳng cần đến một sự cố gắng nỗ lực nào. Mọi thứ cứ mờ nhạt dần đi và mất dần ảnh hưởng của chúng - hoặc đơn giản chỉ là chúng xuất hiện trong trí óc của chúng ta ngày một ít đi và cũng ít tác động đến chúng ta hơn.

Hãn chẳng cần phải lấy ví dụ đâu xa mà ngay bản thân hãn. Vài năm về trước hãn đã nuôi một con chó, một con chó chăn gia súc của Úc rất đẹp tên là Nelson, và hãn thậm chí đã thuê hãn một cô gái trẻ tên là Andria để đưa Nelson đi dạo mỗi ngày. Việc này kéo theo việc kia, mọi thứ cứ thế

diễn ra theo lẽ tự nhiên và cuối cùng hẳn với Andria đã cùng chia sẻ với nhau nhiều hơn sợi dây xích của Nelson. Hẳn bắt đầu quan tâm đến cô gái và mua cho cô rất nhiều đồ trang sức, rồi một ngày cô gái biến mất, và dắt theo cả con chó của hẳn.

Đó là một chuyện mà bạn buộc phải chấp nhận, và vì thế hẳn cũng đã chấp nhận điều đó, nhưng rõ ràng nó đã làm hẳn bị tổn thương sâu sắc, và đã có những lúc mà không ngày nào hẳn không nghĩ đến Nelson và Andria.

Cho đến một ngày, hẳn đã không còn nghĩ đến họ nữa.

Và tất nhiên điều đó không có nghĩa là mọi chuyện đã đột ngột kết thúc mãi mãi, không có nghĩa là cô gái và chú chó kia không bao giờ xuất hiện trong óc hẳn nữa. Họ vẫn cứ xuất hiện, cả cô gái và cả chú chó, và khi đó hẳn lại có cảm giác đau đớn, mất mát, hụt hẫng như ngày đầu tiên họ ra đi vậy, và thậm chí hẳn còn cảm thấy đau đớn hơn gấp bội vào ngày hôm sau khi cơn sốc đã qua đi. Nhưng rồi những nỗi nhớ đó cũng ngày một vơi đi, xuất hiện ít đi và những cảm xúc đau đớn đi kèm với chúng cũng ngày một trở nên ít dữ dội hơn cho đến một ngày khi mà cả hai sự mất mát đó, dù vẫn biết rằng sẽ không bao giờ có thể quên được, đã trở thành một phần trong cái quá khứ dài đằng đằng và rất ly kỳ của hẳn.

Nhưng cần gì phải lật lại cái quá khứ đau buồn đó của hẳn mới có được một ví dụ? Hẳn đâu cần phải viện đến những ký ức xa xôi như thế. Mới chỉ một tuần trước thôi hẳn còn đang đau khổ trước hai sự mất mát lớn nhất trong cuộc đời mình, hai sự mất mát đến với hẳn trong vòng một ngày. Người bạn tốt nhất của hẳn đã bị giết và bộ sưu tập tem của hẳn đã bị đánh cắp, và hẳn đã nghĩ về họ suốt cả ngày, nhưng ngay bây giờ đây hẳn đã cảm thấy rằng những suy nghĩ đó bắt đầu ít xuất hiện ám ảnh hẳn hơn và mỗi ngày trôi đi là một ngày tầm quan trọng của họ trong đầu hẳn lại giảm đi một chút, là một ngày họ lại lùi dần vào quá khứ. Hai sự mất mát đó vẫn làm cho hẳn phải đau đớn và nhớ tiếc khôn nguôi, hai nỗi nhớ đó vẫn thiêu

đốt ruột gan hăn như axit, nhưng mỗi ngày hăn phải sống chung với nỗi nhớ đó hăn càng cảm thấy rằng hăn đang rời xa chúng thêm một chút.

Vì vậy, thực ra là bạn chẳng cần phải cố quên đi mọi thứ, thực sự không cần phải làm vậy. Đơn giản là bạn chỉ cần thoải mái đón nhận chúng, và chúng sẽ tự tìm đường biến mất trong ký ức của bạn.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

21

Hắn lái xe vòng quanh New Orleans, tìm kiếm những dấu tích do sự tàn phá ác liệt của cơn bão Katrina để lại. Lúc này hắn cảm thấy mình giống như những người khách du lịch đi vòng quanh New York sau vụ khủng bố 11/9, cứ hỏi thăm hết người này đến người khác xem đi đến Ground Zero như thế nào. Hắn đã nhìn thấy một bộ mặt hoàn toàn mới của thành phố, hắn biết được những trận gió và những cơn lũ đã cuốn phăng mọi thứ ra khỏi thành phố này nhưng hắn không biết cách đi lòng vòng quanh đó ra sao và cũng không thể hiểu nổi là hắn đang xem cái gì ở nơi này. Rất nhiều khu dân cư rộng lớn ở vùng ngoại ô đã bị tàn phá hoàn toàn, còn trong thành phố thì có những nơi đã không thể nào khôi phục lại được như ban đầu, hắn không dám chắc chắn là những người dân đó đang ở đâu nữa, vì thế hắn cũng không dám hỏi đường.

Nhưng, tại sao lại cứ nhìn vào thảm họa làm gì? Hắn đã từng làm tình nguyện viên tới Ground Zero, hắn đem thức ăn tới cho những người công nhân cứu hộ làm việc ở đó nhưng hắn không cảm thấy cần thiết phải quay lại nơi đó thêm một lần nữa để đăm đăm nhìn vào cái hố sâu hoắm trên mặt đất ấy làm gì. Hắn không định xách búa lên để chung tay xây dựng lại New Orleans, và cũng không định ở lại đó lâu đến mức có thể nhìn thấy người ta làm việc đó, vậy thì tại sao lại cứ đứng ở đây mà trở mắt ra nhìn một cách thật ngớ ngẩn vào cái đồng đồ nát này?

Hắn lại tiếp tục lái xe lòng vòng và tìm được một vùng ngoại ô có vẻ thú vị hơn, hắn đỗ xe ngay trên đường phố. Không thấy có biển báo cấm đỗ ở đó, và cũng không thấy có máy tính tiền đỗ xe nào để buộc hắn phải bỏ tiền vào thanh toán cả. Hắn đang cố nghĩ xem nên mặc chiếc áo cộc tay

màu xanh hải quân hay chiếc áo jacket bằng vải bông chéo. Nhưng lúc này trời quá nóng để khoác thêm hai chiếc áo đó, vì thế hắn quyết định kéo chiếc áo phong bên trong ra khỏi thắt lưng quần để che khẩu súng. Nhưng có vẻ như chẳng ích gì, chiếc áo quá mỏng, hắn dám chắc là người ta có thể nhìn thấy hình khẩu súng bên trong áo, và liệu hắn có thực sự cần phải đi dạo lòng vòng với một khẩu pistol giắt sau lưng không nhỉ? Hắn ném nó vào ngăn để găng tay rồi khóa xe lại. Hắn đi bộ một vòng để ngắm New Orleans.

Đó có phải là một ý hay không?

Có lẽ là không, hắn buộc phải thừa nhận như vậy. Có lẽ những hành động an toàn nhất chính là những gì mà hắn vẫn đang làm bấy lâu nay, cố gắng giữ sao cho ít phải tiếp xúc với mọi người nhất, cả buổi chiều chỉ nấu mình trong những rạp chiếu phim tối và nghỉ đêm tại những nhà nghỉ ven đường dành cho khách lái ô tô, mua thức ăn từ những quầy hàng qua cửa kính thuộc chuỗi các cửa hàng thức ăn nhanh, và để cho thời gian trôi đi với càng ít nguy cơ đe dọa càng tốt. Hắn biết phải làm tất cả những việc đó như thế nào, và cũng không có lý do nào nói rằng hắn không thể tiếp tục làm như thế.

Đúng, đã có một quãng thời gian dài liên tục như vậy. Hắn vẫn đang dùng thẻ tín dụng của Miller Remsen để đổ xăng cho chiếc Sentra nhưng một ngày nào đó hắn sẽ không nên và không thể làm thế nữa. Bây giờ hắn cũng không còn dùng nhiều xăng bởi vì không phải ngày nào hắn cũng ngồi sau tay lái và phóng xe trên tầng cây số nữa. Hắn vẫn còn gần đầy bình xăng kể từ sau lần đổ xăng gần nhất, khi hắn chưa đi qua Tennessee tới Mississippi bao lâu. Và có lẽ hắn nên để cho lần đó là lần cuối cùng ngài Remsen quá cố đổ xăng cho hắn.

Cũng khó mà nói được gì vào lúc này, bởi vì theo như tất cả những gì hắn được biết thì Remsen vẫn đang nằm dưới sàn nhà sau bàn quầy mà chưa được phát hiện, trong khi đó thì tất cả những người hàng xóm của ông

ta lại đang được đồ xăng bằng chính tiền của người đàn ông quá cố đó. Mỗi một ấn bản của tờ USA Today đều có một trang tin tức tổng hợp khá đầy đủ, mỗi ngày đều có một mục tin tức dành cho mỗi bang trong cả năm mươi bang của nước Mỹ. Những bài báo rõ ràng là chỉ thu hút sự quan tâm chủ yếu từ dân địa phương, vì vậy ví dụ như nếu bạn là người Montana và đang trên đường đi công tác tới Maryland mà lại không có cách nào tiếp cận được với tờ Misery của Missoula hay tờ Catbox Liner của Kalispell thì rõ ràng là tờ báo lâu đời nổi tiếng USA Today chính là cầu nối giúp bạn cập nhật được mọi tin tức ở nhà.

Tuy nhiên nó lại không giúp được gì nhiều ở New York; bất cứ thứ gì được coi là quan trọng xảy ra ở New York thì đều sẽ được coi như những tin tức thuộc tầm quốc gia, nhưng có lẽ nó lại có ý nghĩa trong trường hợp Indiana. Keller vẫn hàng ngày đọc báo và chú ý phần tin vẫn nói về tất cả các bang trên cả nước, một số ít các tin chẳng có gì hấp dẫn cả, và thậm chí còn không có một tin nào nói về một người đàn ông bị tìm thấy đã chết trong cái cửa hàng xăng cũ nát nhà mình. Nhưng điều đó không có nghĩa là họ chưa tìm thấy ông ta. Theo như tiêu chuẩn của các tin tức được đăng ở mục tin tức tổng hợp thì Keller biết rằng việc đó chưa đủ tầm để được đưa lên báo.

Nhưng cho dù họ đã tìm thấy cái xác hay chưa thì Keller vẫn hiểu rằng cách an toàn để tiếp tục cuộc chơi lúc này là ném cái thẻ tín dụng của Remsen đi. Hẳn có thể sẽ gặp nguy hiểm khi mua xăng bằng tiền mặt nhưng bây giờ hẳn cũng không phải dùng quá nhiều xăng mà ai dám chắc rằng sẽ không có một cái thẻ tín dụng khác rơi vào tay hắn, một cách không mong đợi giống như chiếc thẻ tín dụng này của Remsen?

Nhưng chiếc Sentra bây giờ đang có rất nhiều xăng trong bình, và ngay tại thời điểm này thì nó đang không đốt cháy một chút nhiên liệu nào cả, và sẽ vẫn tiếp tục như vậy chừng nào nó còn đổ tại đó. Vấn đề quan trọng nhất vào ngay lúc này chính là liệu hắn có quá mạo hiểm khi đi dạo

bộ vòng quanh New Orleans như thế này không, và đó là câu hỏi mà hẳn thực sự không muốn đặt ra cho mình bởi vì hẳn biết rằng hẳn không thích câu trả lời một chút nào.

Đúng, câu trả lời là hẳn đang rất mạo hiểm khi làm vậy.

Mặt khác, liệu rằng hẳn có thể lái một chặng đường dài đến New Orleans như thế này rồi sau đó lại vòng trở ra và lái xe đi khỏi đó, chỉ để mua được mấy thứ thức ăn sẵn chán ngắt sống tạm qua ngày ở một cửa hàng khác nhưng vẫn là Hamburger và khoai tây chiên thôi sao? Tất nhiên là mấy thứ đồ ăn đó thì cũng không làm hẳn thấy tồi tệ như ở Tie Plant, Mississippi hay ở White Pine, Tennessee bởi vì những nơi đó có quá ít lựa chọn cho hẳn, nhưng Keller đã từng đến New Orleans vài lần và hẳn vẫn còn nhớ như in cái hương vị ngọt ngào của cà phê cùng với bánh Beignets và rau riếp xoắn của quán Café du Monde. Và cả hương vị của chai Tabasco - và liệu hẳn có thể rời khỏi thành phố này mà không thưởng thức một bát súp mướp tây hay một đĩa cơm đậu đỏ hoặc một chiếc bánh sandwich lườn gà po' boy, một món jambalaya, hoặc một món tôm đồng etouffee hay bất cứ món ăn đặc biệt nào mà bạn có thể dễ dàng mua được tại bất cứ nơi nào ở thành phố New Orleans này nhưng không thể mua được ở bất cứ nơi nào trên thế giới không?

Tất nhiên là hẳn có thể. Hẳn có thể đi qua tất cả những quán ăn đó - hoặc lái xe đi luôn, đúng là hẳn có thể làm vậy - nhưng hẳn không nghĩ đó là một ý hay.

Trong khi hẳn còn làm việc cho Ông già, hẳn đã được cử đi xử lý một số trường hợp nhất định, làm việc với những người đàn ông đã lạng lẽ biến mất khỏi thế giới như là một phần trong Chương trình bảo vệ nhân chứng của chính phủ. Họ được trang bị rất nhiều đặc điểm nhận dạng hoàn toàn mới và được người ta tạo ra một cuộc đời mới với những xuất thân, quá khứ mới và tất cả những gì những con người đó phải làm chỉ là giữ cho hồ

sơ của mình càng ít bị cảnh sát đụng tới càng tốt và càng tránh nổi bật giữa đám đông càng tốt.

Một trong số những người đó là người đàn ông mà Keller đã truy đuổi đến tận Roseburg, Oregon cho đến khi ông ta hoàn tất được câu chuyện cuộc đời mới của mình trong Chương trình bảo vệ nhân chứng, người đàn ông đó đã nhanh chóng thích nghi với cuộc sống mới ở Tây bắc Thái Bình Dương. Ông ta xuất thân là một nhân viên kế toán và chưa hề có một tiền án tiền sự nào nhưng ông ta lại vô tình biết được quá nhiều thứ, và khi nhân viên FBI tìm đến, ông ta đã khai hết những gì mình biết. Nhưng trong thâm tâm ông ta vẫn luôn là một nhân viên kế toán mẫu mực, ông ta đã dàn xếp mọi chuyện thật êm đẹp ở Roseburg, bàn giao công việc nhanh chóng rồi trở về làm một người cắt cỏ mỗi buổi sáng thứ bảy trước cửa nhà mình. Ông ta đã có thể làm thế cho đến hết cuộc đời mình nếu như không có một người nào đó vô tình nhận ra ông ta trong chuyến đi nghỉ hè cùng với gia đình một cách đầy bất cẩn ở San Francisco. Tiếc thay đã có người nhận ra và Keller đã được gọi đi, và cái gì đến sẽ đến.

Những người khác, tuy nhiên, lại không thể thích nghi và ổn định hoàn toàn với cuộc sống bình lặng mà chính quyền liên bang đã thu xếp cho họ. Có người thì không thể rời bỏ cuộc đua giữa chừng, có người lại cảm thấy nhớ quê nhà, nhớ Elizabeth, New Jersey một cách không thể lý giải được. Có người thì lại thường xuyên say xỉn rồi nói ra hết những gì anh ta biết với những người xa lạ, và tất nhiên là không lâu sau đó anh ta gặp phải một người xa lạ không mong muốn. Và sau đó không lâu đã phải có một nhân viên mẫu mực đầy tinh thần trách nhiệm đến đưa vị nhân chứng liên bang nọ rời khỏi chỗ đó với tội danh quấy rối trẻ em, ông ta được mang đi mất hút khỏi đó tới tận Hays, Kansas và lại bị bắt vì lảng vảng ở sân chơi của học sinh tại một trường học ở Topeka. Những nhân viên của FBI đã cố gắng làm dịu các lời buộc tội đi nhưng đã không kịp làm điều đó trước khi thông tin kịp truyền trở về phía đông, và thế là Keller đã được cử đi do thám tình hình và truy tìm gã đó. Đúng lúc đó ông ta bị bắt ở chính Hays vì

tội cố ý bắt cóc trẻ em và thực hiện hành vi tình dục vô đạo đức với một em nhỏ. Ông già lắc đầu và nói rằng cần phải làm gì đó cho thế giới trong sạch hơn; rồi ông ta gọi Keller trở lại New York và sắp xếp cho một người bạn cùng ở trong tù với gã đàn ông đòi truy kia bóp cổ gã cho đến chết ngay trong phòng giam.

Sự nhàm chán đúng là kẻ thù của con người, và nếu như cuộc sống mới mà bạn tạo ra cho mình lại đơn điệu và buồn tẻ đến mức không thể chịu đựng được thì làm sao bạn có thể sống cuộc sống ấy được?

Vì vậy hắn quyết định tự thưởng cho mình một ngày ở New Orleans. Tuy nói là một ngày nhưng thực tế cũng chỉ là vài giờ mà thôi. Hắn sẽ không để bị say mềm, cũng không hé răng một lời, càng không định ném tiền vào những cuộc đua ngựa hay sòng bạc, hắn cũng sẽ không đến tham quan một sân trường học nào hay một buổi vui đùa nhậu nhẹt ở phố Bourbon. Một vài món ăn, một chuyến dạo bộ quanh những dãy phố rợp bóng cây sồi. Rồi hắn sẽ quay trở lại xe ô tô và trở lại trên con đường cao tốc quen thuộc, và New Orleans, cũng như mọi thứ phù du khác trong cuộc đời hắn, sẽ lại từ hiện tại chìm dần vào quá khứ.

Biết là nó không thể kéo dài mãi được, biết một buổi chiều là tất cả những gì mình có ở New Orleans, Keller đã tận dụng tối đa thời gian đó. Hắn đi xuống phố một cách hết sức ngẫu hứng và ngắm nhìn những ngôi nhà cổ, một vài ngôi nhà trông giống như những tòa lâu đài, biệt thự thực thụ, nhưng những ngôi nhà khác trông khá khiêm tốn. Tuy nhiên, với hắn thì ngôi nhà nào trông cũng rất tuyệt, và hắn đã làm một việc mà rất nhiều năm nay hắn chưa từng làm, hắn đắm mình trong những tưởng tượng về cuộc sống trong những ngôi nhà đó, hắn sẽ có một cuộc sống như thế nào nếu hắn mua một trong những ngôi nhà này và dành những ngày cuối đời trong nhà, và xung quanh những ngôi nhà như thế. Nó rõ ràng không phải là một cái gì đó đẹp một cách kỳ lạ và không thể mơ tưởng, một tháng trước hắn hoàn toàn đủ khả năng làm việc đó. Nhưng một tháng trước thì

tất cả những gì hắn muốn làm chỉ là sống những ngày cuối cùng ở New York, và điều đó với hắn không còn gì để bàn cãi, còn bây giờ thì vấn đề này cũng không còn gì để bàn cãi. Giá trị tài sản ròng của hắn bây giờ chỉ giới hạn vền vện là số tiền mặt trong túi và năm con tem Thụy Sĩ mà hắn không thể bán, và hắn đã không còn có đủ khả năng để rời khỏi đường cao tốc và ổn định cuộc sống chứ chưa nói đến mua một trong những căn nhà như thế này.

Dù sao thì điều đó vẫn giúp đầu óc hắn được khuây khỏa đôi chút trong lúc đang đi dạo dọc theo những con phố và ngắm nhìn những ngôi nhà này. Hắn muốn có một căn nhà với cầu thang và mái vòm, cuối cùng hắn quyết định như vậy. Và hắn bắt đầu tưởng tượng đến cảnh mình đang ngồi trên một chiếc ghế xích đu bằng gỗ màu trắng ngay bên mái vòm đó, ngắm nhìn đường phố và có lẽ là đang nhấp nháp từng ngụm... gì nhỉ?

Trà đá chẳng?

Hắn gạt những suy nghĩ về Dot sang một bên - mái vòm cũng là của cô ấy, trà đá cũng là của Dot - hắn lại đi tiếp. Ở đại lộ St. Charles, hắn dừng lại tại một cửa hàng ăn nhỏ để uống một tách cà phê và ăn một bát xúp mướt tây hải sản. Hắn ngồi xuống bàn ăn dưới một cái ô và cô phục vụ bàn đã hết lời khen ngợi chiếc mũ Homer Simpson của hắn. Sau khi cô phục vụ rời khỏi, hắn cởi chiếc mũ ra và đặt lên ghế cạnh chỗ ngồi. Hắn bắt đầu cảm thấy mệt mỏi với chiếc mũ Homer và tự hỏi không biết liệu có phải chiếc mũ đã phát huy tác dụng một cách quá đáng không cần thiết. Bức hình của Keller đã không còn bị chiếu trên các kênh tin tức truyền hình nữa, còn các tờ báo thì cũng đã quá mệt mỏi với việc đăng tải nó mãi, vì thế chắc là khuôn mặt của hắn bây giờ đã ít có khả năng khơi gợi một cái gì đó trong đầu người khác. Nhưng họ lại vẫn chú ý đến Homer, và bạn không thể nào không chú ý đến Homer, và sau khi họ chú ý đến những đường chỉ thêu màu vàng nổi bật kia, biết đâu họ sẽ lại tò mò mà nhìn xuống gương mặt mà đáng lẽ họ sẽ chỉ nhìn lướt qua rồi thôi.

Món xúp mướt tây thì đúng là trên cả tuyệt vời, còn cà phê thì cũng hơn hẳn cái mà hăn vẫn thường mua được ở những cửa hàng thức ăn nhanh. Hăn gần như quên mất rằng thức ăn cũng là một cái có thể giúp con người cảm thấy thoải mái hơn. New Orleans là một thành phố nổi tiếng về đồ ăn chắc chắn cũng giống như New York nổi tiếng về bất động sản hay Washington nổi tiếng về chính trị vậy.

Hăn gần như đã quyết định bỏ chiếc mũ Homer lại đó nhưng rồi khi đi khỏi quán cà phê thì chiếc mũ lại vẫn đang ở trên đầu hăn. Hăn vẫn đội nó thêm một tiếng đồng hồ nữa cho đến khi hăn lại cảm thấy đói và thèm ăn một cái gì đó, hăn dừng lại ở một tòa nhà lụp xụp, bé nhỏ, chỉ có một chiếc bàn quầy dài và một dãy ghế đầu kê đối diện với lò chảo nướng. Trên bức tường phía sau hàng ghế đó có những cái móc và mọi người treo những cái áo jacket của mình hoặc những thứ khác kiểu như thế lên đó, thế nên hăn cởi chiếc mũ của mình ra và treo lên đó. Hăn gọi một đĩa cơm đậu đỏ thật hoành tráng cùng với xúc xích hun khói, và hăn còn gọi thêm một cốc cà phê ngon lành nữa. Nhưng khi ăn xong và chuẩn bị ra xe thì hăn phát hiện ra rằng một vị khách nào đó đã mang Homer của hăn đi và bỏ lại chiếc mũ New Orleans Saints ở đó.

Thật là thú vị, hăn nghĩ, làm sao mà các quyết định lại cứ tự mình tìm đến trong khi hăn không thể tìm ra được thế nhỉ. Chiếc mũ Saints đúng là rất thích hợp, tất nhiên là thế rồi, nó giống như mọi chiếc mũ lưỡi trai khác mà chúng ta vẫn thường gặp, và thậm chí hăn còn không cần điều chỉnh lại độ rộng mũ. Nó hoàn toàn vừa khít với đầu hăn và tất nhiên là hăn để nó yên vị ở đó, hăn kéo mạnh vành mũ xuống rồi bước đi.

Có một cửa hàng bán thuốc phục vụ 24/24 trên phố St. Charles, và nó thậm chí còn được trang bị cả một ô cửa kính kéo đẩy để bán hàng. Hăn chẳng cần cái hiệu thuốc đó phải mở cửa suốt đêm, mà cũng chẳng thấy cái ô cửa sổ bán hàng đó có tác dụng gì, nếu bạn chỉ cần đến mua đơn thuốc thì may ra nó mới có ích. Nhưng ngày hôm nay thì hăn đã chìa mặt ra cho cả

thành phố New Orleans này rồi nên tại sao bây giờ không tiếp tục thử vận may của mình và hỏi xem liệu họ có cái mà hần cần không nhỉ?

Rõ ràng là hần đang tìm xem có cái gì có thể giúp hần xử lý mái tóc của mình không. Hần chắc chắn không thể mạo hiểm mà đến tiệm cắt tóc vì khó mà có thể hi vọng rằng anh thợ cạo sẽ cắt tóc của hần mà không thêm để ý kỹ gương mặt hần, và thậm chí là anh ta sẽ càng nhìn lâu hơn và kỹ hơn nếu như Keller đề nghị anh ta thay đổi luôn cả màu tóc cho hần.

Cái mà hần thực sự muốn có lẽ là một thứ gì đó có thể giúp hần trông già hơn. Nếu hần có thể nhuộm tóc sang màu xám thì thật tuyệt. Bức hình đó, nó được chụp trong khi hần đi làm nhiệm vụ ở Albuquerque, cho người ta thấy một người đàn ông với mái tóc màu tối và một gương mặt trẻ hơn so với gương mặt của hần lúc này. Nếu như tóc của hần xám hơn một chút, và được cắt tỉa theo kiểu của một người già hơn một chút thì hần trông sẽ bớt giống với bức hình đó hơn, và cũng bớt nguy hiểm hơn.

Hần tìm thấy một bộ dụng cụ bao gồm một cái tông đơ điện và một đôi lưỡi dao cạo đa chức năng, những thứ này tự thôi phòng mình trên bao bì là có thể "dễ dàng tạo ra những kiểu tóc thời thượng nhất chỉ có thể tìm thấy ở các hiệu cắt tóc độc đáo có một không hai trên thế giới ngay tại nhà." Điều đó nghe có vẻ khả quan đối với Keller, người đang chuẩn bị để có thể ổn định và tìm được một giải pháp bớt mang tính chất tình thế hơn.

Trong các sản phẩm dùng để nhuộm tóc hần tìm thấy vô số những gam màu khác nhau đến hoa cả mắt, một số màu chỉ dành riêng cho nam giới, lại có những màu khác chỉ nhắm đến khách hàng nữ. Keller tự hỏi không hiểu tại sao thuốc nhuộm lại có thể lựa chọn giới tính của người sử dụng chúng, hoặc tại sao chúng lại quan tâm đến việc đó làm gì.

Mọi màu sắc có thể có đều đã được trưng bày hết ra, kể cả màu xanh da trời và màu xanh lá cây, nhưng có một màu mà hần không thể nào tìm ra được là màu xám. Nếu bạn đã có sẵn một mái tóc màu xám thì mọi nhà sản

xuất đều có cách cho bạn xử lý mái tóc mình. Nếu bạn có thiên hướng muốn chuyển mái tóc màu xám của bạn sang màu vàng thì bạn có thể thử sản phẩm này; hoặc nếu như bạn muốn khoe mái tóc có ánh màu xanh da trời, hoặc bất cứ màu gì khác, thì bạn có thể sử dụng sản phẩm kia. Hoặc là bạn cũng có thể từ bỏ mái tóc màu xám kia để khôi phục lại màu tóc tự nhiên ban đầu của bạn, có hai cách nói quanh co lòng vòng chỉ cho bạn đầy đủ quá trình nhuộm mái tóc màu xám của bạn sang một màu nào đó khi nó đã không còn khả năng duy trì trên đầu bạn.

Hắn vẫn không hiểu tại sao họ lại không để cho bạn có thể nhuộm tóc màu xám mặc dù hắn bắt đầu nhận ra rằng hắn là người duy nhất trên thế giới này muốn nhuộm tóc màu xám. Cuối cùng hắn đã phải mua một gói sản phẩm dành cho nam giới hứa hẹn sẽ giúp loại bỏ mái tóc màu xám và khôi phục lại màu tóc tự nhiên cho một mái đầu màu nâu nhạt. Nhưng không hiểu nó có tác dụng gì không với một mái tóc vốn đã đen thẫm như tóc hắn? Hắn vẫn không chắc chắn, nhưng hắn nghĩ dù sao vẫn nên mua nó.

Và hắn cũng mua cả cái tông đơ nữa. Nếu tất cả những thứ đó đều không thành công thì hắn cũng vẫn có thể dùng nó để cạo trọc đầu luôn. Lúc đó thì tất cả những gì hắn cần làm sẽ chỉ là luôn giữ cho cái mũ trên đầu, và sau đó khoảng mười ngày hoặc có thể là hai tuần hắn đã có một quả đầu đỉnh ngăn và đẹp.

Hắn lại đi bộ dọc theo dãy phố, hướng về phía mà hắn đã đỗ xe ô tô. Vừa đi hắn vừa tự hỏi không biết có đúng là hắn đã đội chiếc mũ của anh chàng đã cuỗm chiếc Homer của hắn không. Giả sử như chiếc mũ của hắn bị một người khác lấy đi, một anh chàng đã đến đó với cái đầu trần, và thay vào đó thì Keller cũng lại xoáy luôn chiếc mũ của một anh chàng khác thì rõ ràng là hắn đã vay chỗ này bù vào chỗ kia rồi.

Tất nhiên đó là một cách sống mà hắn chấp nhận được, một việc còn con đến mức chỉ giống như một hạt bụi nhỏ không thể làm lệch đi dù chỉ một chút cán cân thăng bằng hoàn hảo, nhưng sẽ thế nào nếu như người

chủ sở hữu đích thực của chiếc mũ bắt gặp hăn đang đi dạo trên phố với chiếc mũ của anh ta và chặn hăn lại đòi?

Hừm, dù sao thì hăn cũng đang trên đường rời khỏi New Orleans này rồi nên việc đó gần như rất ít có khả năng xảy ra. Ngoài ra vấn đề cần quan tâm ở đây là chiếc mũ Saints, đến một nửa cư dân thành phố này có nó. Đội bóng Saint đã có một năm thi đấu rất thành công, họ đã làm tốt hơn rất nhiều so với những gì người ta mong đợi, vì thế mà cả vùng đã bình chọn và công nhận những gì họ đã trình diễn giống như là sự hồi sinh kỳ diệu của chính thành phố vậy. Nếu đội Saints có thể tham gia đấu hiệp phụ để giành thắng lợi cuối cùng thì rõ ràng là những ước vọng đó của họ sẽ trở thành hiện thực, chắc chắn New Orleans sẽ vượt qua được những rủi ro chẳng đáng kể gì như là một cơn bão chẳng hạn.

Chiếc mũ Homer Simpson cuối cùng đã chia tay với hăn, mặc dù nó đã giúp hăn ít bị nhận ra hơn. Chiếc mũ Saints cũng đang làm mọi thứ có thể để giúp giấu đi khuôn mặt hăn, nhưng nó làm bằng cách khác, đó là khiến cho hăn hòa mình vào với mọi người hơn.

Hăn cười mãn nguyện và kéo mạnh vành mũ xuống.

Con phố đó mang tên Euterpe. Lần đầu tiên khi nhìn thấy biển chỉ tên phố hăn không biết phải phát âm cái tên đó thế nào cho đúng, mặc dù có thể giới hạn nó vào một vài cách đọc mà hăn đang định hình trong đầu. Rồi sau đó hăn đi vào những con phố khác song song với nó, với những cái tên như Terpsichore, Melpomene và Polymnia, nhưng tất nhiên là họ không hề tạo ra những con phố đó, rồi sau đó Erato và Calliope xuất hiện và hăn đã hiểu ra vấn đề. Thông qua các ô chữ đố trên báo hăn đã biết Erato là một trong chín nữ thủy thần trong thần thoại Hy Lạp, và hình như hăn cũng nhớ là Calliope, không chỉ là một thiết bị hơi nước mà bạn có thể bắt gặp trong một lễ hội Carnival đường phố, mà còn là một vị thần khác trong số chín vị thần đó. Và đó chính là lý do tại sao hăn cứ thấy cái tên Euterpe có gì đó quen quen, bởi vì vị nữ thần này cũng đã xuất hiện trong một ô chữ nào đó

một hoặc hai lần, và nhờ vậy hẳn cũng hiểu là phải phát âm cái tên đó kiểu như You - Tour - Pee, với chữ E ở cuối được phát âm kéo dài, giống như tất cả các tên Hy Lạp khác, Nike, Aphrodite và Persephone, và cả Calliope nữa.

Hãy thử tưởng tượng xem đặt tên các con phố theo tên chín vị thần Muse. Liệu còn nơi nào khác trên thế giới này người ta nghĩ được đến một việc như vậy không? À, Athens, có lẽ là nơi đó, nhưng ngoài ra còn nơi nào khác không?

Hẳn đi dọc theo phố Euterpe và đến Prytania, một người mà theo vốn kiến thức hạn hẹp của hẳn thì không phải là một vị thần Muse nào hết. Rule, Prytania, Prytania điều khiển những con sóng... Hẳn đi qua Prytania và đi một đoạn nữa đến một con phố có tên Coliseum, đó là một cái tên La Mã, chứ không phải một cái tên Hy Lạp, và con phố đó bao quanh một công viên nhỏ có lẽ rộng khoảng chừng hai sân bóng ghép sát nhau. Ngoài trừ Coliseum, một con phố lạ loài được đặt tên bởi một người hoặc say xỉn hoặc không đủ sáng tạo để đặt tên những con phố theo những vị thần Muse, hoặc cả hai, những con phố khác đều quanh co gấp khúc như con sông Mississippi vĩ đại, làm cho những công viên do nó tạo thành có chỗ thì rộng hơn một cái sân bóng đá trong khi chỗ khác lại rất hẹp.

Điều đó cũng hay đấy chứ, Keller nghĩ, bởi vì để có thể chơi bóng đá ở đó bạn sẽ phải đốn bớt một số cây sồi ven đường, và bất cứ ai định làm việc đó thì thay vào đó anh ta sẽ đáng bị treo cổ lên một trong những cái cây đó. Chúng là những cái cây rất đẹp và cao quý, thế nên cho dù đó có thể không phải là con đường tốt nhất để đi về xe ô tô của mình nhưng Keller vẫn thấy đáng để bỏ ra vài phút đi dạo trên bãi cỏ nằm dưới những hàng cây uy nghi mà tráng lệ đó, dưới ánh chiều tà đang nhạt dần và ngày đang sắp tàn...

Có tiếng một người phụ nữ đang gào thét.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

22

"Dừng lại! Ôi, Chúa ơi! Ai đó cứu tôi với!"

Ban đầu hăn nghĩ là ai đó đang gào lên khi vừa nhìn thấy hăn, nhận ra hăn chính là tên sát thủ ở Des Moines và la lên vì quá khiếp sợ. Nhưng suy nghĩ đó nhanh chóng bị bác bỏ trước khi tiếng hét tiếp tục vọng đi trong không gian. Nó cách xa chỗ hăn chừng năm mươi thước, về phía bên trái, có lẽ là đầu đó trong cái công viên bé nhỏ kia. Keller nhìn thấy ở đó đang có cái gì chuyển động, nhưng đã bị một cái thân cây chắn ngang nên nhìn không rõ, rồi hăn lại nghe một tiếng kêu khóc nữa, lần này có vẻ yếu ớt hơn, và một tiếng đâm chém gì đó.

Một người phụ nữ đang bị tấn công.

Không phải việc của mà, hăn tự nói với mình như vậy, nói ngay lập tức và rất dứt khoát. Hăn đang là đối tượng của một cuộc săn người mang tầm quốc gia, và thứ cuối cùng mà hăn không muốn làm là phải dính líu gì đó vào một vấn đề của người khác. Và dù sao thì chuyện đó nhìn qua cũng có vẻ giống như một vụ cãi vã trong gia đình, một anh chồng quý tộc danh giá nào đó đang trút những nỗi bức tức vợ vẫn lên đầu người vợ nhếch nhác tội nghiệp của anh ta, và nếu cảnh sát có đến thì cô vợ cũng sẽ quyết định không đâm đơn kiện chồng mình làm gì, mà thậm chí cô ta còn đứng về phía chồng, bênh vực anh ta và nói xấu cảnh sát ấy chứ, thế nên cảnh sát cũng rất ghét phải đi làm nhiệm vụ khi có những việc như thế này.

Mà hăn thì không phải là một cảnh sát, cũng không có chó nghiệp vụ để lao vào can thiệp giúp. Vì thế nên những gì hăn sẽ làm vào lúc này là

quay lại và rời khỏi công viên, đi bộ trở lại con phố Euterpe - đọc là You - Tour - Pee - và tìm một con đường sẽ đưa hắn trở lại chỗ đỗ xe ô tô, sau đó sẽ lại rời khỏi thành phố này càng nhanh càng tốt.

Đó là hành động duy nhất đúng đắn và ít làm cho hắn phải bận tâm nhất.

Nhưng hắn đang làm gì thế này, thậm chí hắn hành động như thế là hắn đang làm tất cả những việc này mà không cần nghĩ ngợi, hắn đang chạy hết tốc lực về phía có tiếng kêu cứu.

Không còn gì phải nghi ngờ về chuyện đang diễn ra ở đó. Cái cảnh tượng đã buộc Keller phải ra tay là rất rõ ràng, không có chút gì là mập mờ khó hiểu cả. Ngay cả trong cái ánh sáng mờ mờ tăm tối này thì hắn cũng không thể làm được.

Người phụ nữ nọ, có mái tóc màu tối, dáng người mảnh khảnh, đang nằm bò trên bãi cỏ, một tay chống xuống đất, một tay giơ lên kháng cự lại kẻ tấn công mình. Còn gã kia thì đúng là một tên tội phạm hiếp dâm điên loạn điển hình mà chúng ta có thể thấy ở Central Casting, mái tóc của hắn - những lọn tóc xoắn tít rối bù, quai hàm to bạnh ra lún phún vài sợi râu mới mọc, và cái hình xăm đóng dấu việc hắn đã từng vào tù trên một bên xương gò má đủ để nói lên hắn chắc chắn không thể có một khuôn mặt tử tế hơn được. Hắn đang dúi mình vào người phụ nữ, cố gắng xé rách quần áo của cô ta.

"Này!"

Gã đàn ông nọ quay ngoắt lại khi nghe thấy tiếng quát, gã nhe răng ra với Keller như thể đó là một thứ vũ khí đáng sợ để uy hiếp đối phương. Rồi hắn rời khỏi cô gái, lưỡi dao trên tay sáng lấp lóa.

"Bỏ nó xuống!" Keller nói.

Nhưng tất nhiên gã kia không bỏ con dao xuống. Gã khua loạn lên như thể đang cố thôi miên đối tượng, Keller thì không nhìn vào con dao mà nhìn vào đôi mắt của gã, rồi hắn đưa tay ra phía sau lưng mình tìm khẩu súng nơi thắt lưng. Nhưng than ôi, nó làm gì có ở đó, nó đã bị cất kỹ trong cái ngăn đựng găng tay rồi còn đâu. Chết tiệt! Hắn sẽ thật may mắn nếu còn cơ hội được nhìn thấy nó một lần nữa. Hắn đang phải đối đầu với một gã đàn ông có dao, còn hắn thì tất cả những gì có trong tay chỉ là một chiếc túi nhựa của cửa hàng Walgreen's. Hắn định làm gì đây, cắt tóc cho gã kia sao?

Người phụ nữ đang cố nói với hắn rằng gã này có dao, nhưng hắn đã biết điều đó rồi. Hắn không có thời giờ để ý xem cô gái kia nói gì mà chỉ chú tâm vào gã đàn ông điên loạn kia, vào đôi mắt của gã. Hắn không thể nói được nó màu gì, không thể nhìn rõ trong điều kiện ánh sáng như thế này, nhưng hắn có thể thấy một nguồn năng lượng dồi dào và sự vui buồn thất thường trong đôi mắt ấy, hắn bỏ qua cái túi đồ mới mua và cố gắng giữ thăng bằng trên đôi chân của mình, cố gắng trấn tĩnh để nhớ lại xem vào lúc này có cái gì hữu ích mà hắn có thể phát huy từ vô số những bài tập võ thuật khác nhau mà hắn đã được đào tạo trong nhiều năm qua.

Hắn đã theo nhiều lớp học và cũng đã học gia sư một - một những môn võ như kung fu, nhu đạo và tae kwan do, ngoài ra hắn còn tham gia một số khóa đào tạo về kỹ năng chiến đấu tay đôi theo kiểu phương tây nhưng hắn lại chưa bao giờ được huấn luyện một cách nguyên tắc và bài bản, và cũng chưa bao giờ theo học những môn đó lâu dài. Nhưng những chuyên gia đào tạo mà hắn từng được biết đều có chung một lời khuyên trong trường hợp bạn không có vũ khí còn đối phương đang cầm dao trong tay, là quay đầu lại và chạy bán sống bán chết.

Cơ hội dành cho bạn là rất rõ ràng, tất cả bọn họ cũng thừa nhận như vậy, rằng hắn sẽ không đuổi theo bạn. Và Keller dám chắc rằng gã đàn ông tóc quăn điên loạn này cũng sẽ làm như vậy. Hắn sẽ chẳng đuổi theo Keller

làm gì mà vẫn sẽ ở lại đó, ngay chỗ mà hắn đang đứng và tiếp tục giở trò với người phụ nữ kia.

Keller nhìn vào mắt gã, và khi gã kia di chuyển, Keller cũng di chuyển. Hắn nháy sang một bên, đá thật cao, nhắm vào cổ tay đang cầm dao của gã kia. Hắn đang đi một đôi giày thể thao đế mềm và ước giá như chúng là một đôi giày lao động có mũi sắt, nhưng mục đích và hành động được tính toán kỹ lưỡng kịp thời của hắn đã bù đắp được cho những gì đôi giày thể thao đó thiếu, con dao văng ra trong khi gã kia đang rên rỉ vì đau đớn.

"Được rồi," gã kia nói, và bước lùi ra xa, xuýt xoa nắn cái cổ tay. "Được rồi, mày đã thắng. Tao sẽ đi."

Và gã chuẩn bị quay đi.

"Tao không nghĩ thế," Keller nói, và đuổi theo gã kia. Gã nọ quay người lại và sẵn sàng lao vào đánh tiếp. Gã tung một cú đấm cực mạnh làm Keller phải cúi xuống né đòn. Nhưng rồi hắn bật thẳng dậy và trả một đòn như trời giáng vào cằm gã kia, đến khi cái đầu của gã kia định thần trở lại thì Keller đã nhanh chóng tóm gọn lấy nó, một tay túm lấy một nắm tóc vàng trơn mềm của gã, một tay chụm lại giữ cái cằm lồm chồm râu ria kia.

Keller tất nhiên không cần phải nghĩ xem tiếp theo sẽ phải làm gì. Đôi bàn tay của hắn tự biết xử lý như thế nào, và chúng đã làm việc đó.

Rồi hắn bỏ mặc gã đàn ông nọ, để cho cái xác trượt dài trên mặt đất. Cách đó chừng vài bộ, người phụ nữ vẫn đang nhìn chăm chăm, miệng há hốc, hai bờ vai run lên từng chập.

Đã đến lúc phải đi rồi, hắn nghĩ. Đã đến lúc phải quay đầu lại và chạy biến vào trong màn đêm. Trước khi cô gái kịp trấn tĩnh lại thì hắn sẽ phải biến khỏi đây. Ai là người đàn ông giấu mặt đó? Tại sao, tôi không biết, nhưng anh ta để lại viên đạn bạc này...

Hắn đi bộ về phía người phụ nữ kia, chìa tay ra. Cô gái nắm lấy tay hắn và hắn kéo cô dậy.

"Ơn Chúa," cô nói. "Anh đã cứu mạng tôi."

Nếu như có một câu trả lời cho câu nói đó thì đáng tiếc là Keller lại không biết nó. Những từ duy nhất xuất hiện trong đầu hắn lúc này chỉ toàn là những từ kiểu như Vớ vẩn, phiền phức. Hắn đứng đó với một chút gì đó giống như là Vớ vẩn, phiền phức đang thể hiện rõ trên khuôn mặt, và cô gái bước đến, nhìn hắn, rồi cô lại đưa mắt xuống nhìn gã đàn ông đáng sợ đang nằm dưới chân cô.

"Chúng ta phải gọi cảnh sát," cô gái nói.

"Tôi không nghĩ đó là một ý kiến hay."

"Nhưng anh có biết hắn ta là ai không? Đây chắc chắn là cái gã đã giết cô y tá ở Công viên Audubon ba đêm về trước, hắn đã cưỡng hiếp cô ấy và đâm cô ấy bằng mười hay hai mươi nhát dao. Hắn ta hoàn toàn giống với những đặc điểm của kẻ tình nghi. Và đó không phải là người phụ nữ đầu tiên hắn tấn công. Hắn cũng vừa định giết tôi đấy thôi."

"Nhưng giờ thì cô đã an toàn," hắn nói với cô gái.

"Vâng, ơn Chúa là tôi đã được an toàn, nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta có thể để hắn chạy trốn mất."

"Tôi không nghĩ là hắn có cơ hội làm vậy đâu."

"Anh muốn nói gì?" Cô gái bắt đầu nhìn kỹ hơn. "Anh đã làm gì hắn vậy? Chẳng lẽ hắn đã..."

"Tôi nghĩ thế, đúng vậy đấy!"

"Nhưng làm sao mà anh có thể làm được điều đó cơ chứ? Hãn có một con dao, anh cũng thấy rồi đấy, nó phải dài đến một bộ ấy chứ."

"Cũng không hãn là thế."

"Giờ thì đã đủ gần rồi đấy." Cô gái đã dần lấy lại được bình tĩnh, hãn nhận thấy điều đó, và có vẻ như cô đã bình tĩnh lại nhanh hơn hãn mong đợi. "Còn anh thì lại chỉ có một đôi tay không."

"Trời quá nóng để cần phải đeo găng tay."

"Tôi không hiểu anh định nói gì."

"Đó chỉ là một cách nói đùa," Keller nói. "Cô nói là tôi chỉ có đôi tay không, không mang gì cả, và tôi trả lời là vì trời quá nóng nên tôi không cần phải đeo găng tay."

"Ôi trời ơi!"

"Đó không phải là một câu nói đùa quá hay," hãn thừa nhận, "nhưng giải thích cho việc này thì cũng chẳng làm cho tình hình khác đi được."

"Không, làm ơn đi, tôi xin lỗi, chẳng qua là do tôi quá chậm hiểu. Nhưng điều tôi thực sự muốn nói, vâng tất nhiên là, anh không có một thứ gì trong tay cả."

"Tôi có một cái túi mua sắm đấy chứ," hãn nói, và hãn tìm chiếc túi rồi nhặt nó lên. "Nhưng đó không phải là thứ cô muốn nói đến."

"Tôi muốn nói là một thứ giống như, anh biết đấy, một khẩu súng hay một con dao hay bất cứ một cái gì như thế."

"Không."

"Nhưng anh ta đã chết? Anh thực sự đã giết chết anh ta rồi à?"

Cô gái này thật khó mà giải thích được. Cô ta quá kinh ngạc chẳng? Hay là quá sợ hãi đây? Hẳn không thể khẳng định được.

"Và anh vừa mới xuất hiện chẳng từ đâu cả. Nếu tôi mà là một tín đồ tôn giáo cuồng nhiệt thì tôi có lẽ sẽ gọi anh là một thiên thần. Vâng?"

"Vâng cái gì cơ?"

"Vâng, anh có phải là một thiên thần không vậy?"

"Không, chấm hết."

"Vừa rồi tôi không xúc phạm gì anh đấy chứ? Sử dụng cụm từ tín đồ tôn giáo cuồng nhiệt chẳng hạn?"

"Không."

"Vậy thì tôi đoán là anh cũng không phải là một tín đồ tôn giáo cuồng nhiệt đúng không, nếu không anh đã cảm thấy bị xúc phạm. Vâng, cảm ơn Chúa vì điều đó. Đó chỉ là một lời nói đùa."

"Tôi nghĩ có thể là thế."

"Nó chẳng có gì là đáng cười cả," cô nói, "nhưng đó là điều tốt nhất mà tôi có thể làm ngay lúc này, với đôi tay trần không có gì của tôi. Ha! Điều đó có thể làm cho anh cười một chút, đúng không?"

"Đúng vậy."

Cô gái hít thở một hơi thật sâu. "Anh biết đấy," cô nói, "thậm chí là nếu anh ta đã chết rồi đi nữa, thì chúng ta cũng nên gọi cho ảnh sát chứ? Chúng ta không thể để mặc anh ta chết thối ở đây cho đến khi đội vệ sinh môi trường tìm đến và đưa đi được. Tôi có điện thoại trong ví, và tôi sẽ gọi 911."

"Làm ơn đừng."

"Tại sao chứ? Chẳng phải họ được sinh ra để làm những việc này sao? Có thể họ không ngăn chặn được các hành vi phạm tội hoặc đi bắt tội phạm, nhưng sau khi bạn gọi cho họ thì họ sẽ đến và giải quyết các vụ rắc rối cho bạn. Tại sao anh lại không muốn tôi..."

Cô gái đang nói thì im bặt, cô nhìn vào mặt hắn, và hắn thấy rõ là cô đã nhìn ra tất cả những thông tin rất hiển nhiên, những thứ đã được xác nhận. Cô lấy tay bịt miệng lại và nhìn chăm chăm vào hắn.

Khốn khiếp thật.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

23

"Cô đã an toàn rồi," hắn nói với cô gái.

"Tôi an toàn thật không?"

"Thật."

"Nhưng..."

"Nhìn này," hắn nói, "Tôi đã cứu cô thoát chết, vì vậy tôi cũng có thể giết chết cô. Cô không cần phải sợ tôi đâu."

Cô nhìn hắn, nghĩ về điều đó, và gật đầu. Cô gái có vẻ già hơn so với hắn nghĩ ban đầu, có lẽ là đã đến nửa cuối của cái tuổi ba mươi. Một người phụ nữ xinh đẹp, với mái tóc thẫm màu buông xuống ngang vai.

"Tôi không sợ," cô gái nói. "Nhưng anh chính là..."

"Đúng."

"Và bây giờ anh đang ở đây, tại New Orleans này."

"Chỉ ngày hôm nay thôi."

"Và sau đó..."

"Sau đó tôi sẽ đi một nơi nào đó." Hắn nghe thấy tiếng còi báo động réo vang ở xa xăm đâu đó, nhưng hắn không thể biết nó đến từ đâu và cũng

không xác định được đó là còi xe cấp cứu hay xe cảnh sát. "Chúng ta không thể lãng vãng ở đây mãi được," hăn nói.

"Vâng, dĩ nhiên là không rồi."

"Tôi sẽ đưa cô đến chỗ xe ô tô của cô," hăn nói, "và sau đó tôi sẽ biến mất khỏi cuộc đời cô, và khỏi thành phố của cô luôn. Tôi không thể bảo cô phải làm gì, nhưng nếu như cô có thể thì hãy quên sạch, quên rằng cô đã từng gặp tôi..."

"Điều đó có vẻ khó đấy. Nhưng tôi sẽ không nói gì cả, nếu đó là những gì anh muốn."

Đó chính là những gì hăn muốn.

Họ rời khỏi công viên, đi bộ dọc theo phố Camp. Tiếng còi báo động - còi cấp cứu, hoặc cảnh sát, hoặc bất cứ tiếng còi gì đó - đã trở nên mơ hồ hơn trong khoảng không phía xa kia. Sau một lúc lâu cô gái bắt đầu phá vỡ sự yên lặng bằng cách hỏi xem hăn định đi đâu tiếp theo, và trước khi hăn kịp nghĩ ra xem nên trả lời thế nào thì cô lại nói luôn, "Không, anh không cần phải trả lời. Tôi thậm chí còn không biết tôi hỏi điều đó làm gì."

"Tôi cũng sẽ không nói với cô nếu tôi muốn thế."

"Tại sao không? Ồ, tất nhiên là bởi vì anh cũng không biết phải đi đâu rồi. Tôi đoán là anh sẽ phải đợi cho đến khi người ta nói với anh là tiếp theo sẽ đi đâu. Anh đang cười đấy à, tôi đã nói điều gì ngu ngốc sao?"

Hăn lắc đầu. "Tôi đến đây hoàn toàn do mình tôi quyết định," hăn nói. "Chẳng có ai nói với tôi là sẽ làm gì tiếp theo cả."

"Tôi nghĩ anh phải là một thành viên của một đảng phái nào đó chứ."

"Theo kiểu một con tốt trong một ván cờ."

"Tôi không hiểu."

"Không, làm sao mà cô hiểu được cơ chứ? Tôi không chắc là có bất cứ điều gì mà tôi phải tuân theo. Mà xe của cô đỗ ở đâu thế?"

"Trong ga ra nhà tôi," cô gái nói. "Tự nhiên tôi thấy khó ngủ, và tôi ra ngoài đi dạo. Tôi sống cách đây một vài dặm nhà về phía kia."

"Ôi trời ơi!"

"Và anh không nhất thiết phải đưa tôi về tận nhà, thật đấy. Tôi sẽ không sao đâu." Cô gái cười ranh mãnh, rồi ngưng lại nói tiếp. "Tôi định nói là đó là một nơi rất an toàn, và đúng là như vậy, thật đấy. Có thể là anh đang vội để đi... vâng, đến một nơi nào đó mà anh đang định đến."

"Tôi nên làm thế."

"Nhưng anh không làm thế?"

"Không," hấn nói. Đúng là như vậy, hấn không hề vội vã bỏ đi, và hấn tự hỏi sao lại thế. Họ chợt thấy nên im lặng, tiếp tục đi bộ qua một cái nhà khung hai tầng đồ sộ có mái vòm trước hiên nhà nữa. Một cái ghế xích đu, hấn nghĩ, và một ly trà đá, và một ai đó nói chuyện với hấn.

Mặc dù không chủ định nhưng bất chợt hấn nói, "Tôi không cần cô phải tin tôi, mà việc này cũng chẳng có ý nghĩa gì cả, nhưng đúng là tôi không hề giết người đàn ông ở Iowa đó."

Cô gái để mặc cho những lời nói của hấn dừng lại ở đó, và hấn tự hỏi tại sao vừa rồi hấn lại thấy nên nói ra những lời đó. Rồi, thật nhẹ nhàng, cô gái trả lời, "Tôi tin anh."

"Tại sao cô lại tin tôi cơ chứ?"

"Tôi không biết. Vậy tại sao vừa rồi anh lại đánh nhau với gã đó, giết hắn và cứu tôi thoát chết? Cảnh sát đang tìm kiếm anh ở khắp mọi nơi. Tại sao anh lại phải mạo hiểm làm việc đó?"

"Tôi cũng đã từng tự hỏi điều đó với chính mình. Nếu xét từ quan điểm tự vệ cho bản thân thì rõ ràng đó là một hành động cực kỳ ngu ngốc. Và tôi cũng biết điều đó, nhưng tôi không thể không làm thế. Tôi chỉ... phản xạ thôi."

"Tôi mừng vì anh đã làm thế."

"Tôi cũng vậy."

"Thật không?"

Cái mà hắn nói, thay vì để trả lời cho câu hỏi của cô gái, lại là, "Kể từ sau vụ ám sát ở Des Moines, kể từ khi tôi nhìn thấy mặt mình trên kênh CNN, tôi đã không ngừng chạy trốn. Tôi lái xe lòng vòng, ngủ trong xe ô tô của mình hoặc trong những khách sạn ven đường rẻ tiền, thậm chí là ngủ trong rạp chiếu phim. Người duy nhất mà tôi thực sự quan tâm đến thì đã chết và tài sản duy nhất của tôi cũng đã biến mất. Trong suốt cuộc đời tôi, tôi đã luôn luôn nghĩ rằng mọi thứ sẽ diễn ra tốt đẹp và tôi hài lòng với nó, và bao nhiêu năm nay, mọi thứ đã diễn ra như vậy và tôi cũng cư xử như vậy, nhưng rồi cũng sẽ đến lúc con tạo xoay vần. Không sớm thì muộn tôi cũng sẽ mắc sai lầm, không sớm thì muộn họ cũng sẽ may mắn, và họ sẽ bắt được tôi. Và điều tốt đẹp duy nhất mà tôi nhìn thấy ở đó là tôi sẽ không còn phải chạy trốn nữa."

Hắn thở dài. "Tôi không định nói ra tất cả những thứ đó," hắn nói. "Tôi chẳng hiểu những thứ đó chui từ đâu ra nữa."

"Có gì khác biệt ở đây nhỉ?" Cô gái dừng lại, nhìn thẳng vào mặt hắn. "Tôi nói là tôi tin anh. Rằng anh không làm việc đó."

"Và tôi nghĩ là tôi đã nói việc đó chẳng có ý nghĩa gì cả. Không phải là vì cô tin tôi, hay là vì vấn đề đó thực sự quan trọng, dù sao thì tôi cũng không hiểu tại sao lại thành như vậy nữa. Nhưng dù tôi có làm việc đó hay không thì nó cũng chẳng có ý nghĩa gì cả."

"Không, tất nhiên là có chứ. Nếu như họ đã giăng bẫy một người đàn ông vô tội..."

"Họ giăng bẫy tôi, đúng vậy đấy. Nhưng thật là ngớ ngẩn nếu bảo tôi là vô tội."

"Cái người đàn ông trong công viên khi nãy. Hẳn ta không phải là người đầu tiên anh giết sao?"

"Không."

Cô gái gật đầu. "Rõ ràng là anh đã làm việc đó một cách rất chuyên nghiệp," cô nói. "Trông nó giống như một việc gì đó mà anh đã từng làm."

"Tôi đã rời khỏi New Orleans nhiều năm trước. Đó là một chuyện có vẻ bất bình thường, vì bất kỳ ai đã từng định cư ở đây thì đều không bao giờ rời đi nữa. Thành phố này rất biết cách thu hút con người."

"Tôi có thể hiểu được điều đó."

"Nhưng tôi lại đã từng phải ra đi," cô gái nói, "và đúng là tôi đã đi. Rồi sau đó, sau cơn bão Katrina, khi mà một nửa thành phố này rời đi thì đó lại là lúc tôi quay trở về. Hãy tin tôi và làm cho mọi thứ quay trở lại."

"Thế cái gì đã làm cho cô quay lại?"

"Chính là bố tôi. Ông ấy sắp chết rồi."

"Tôi xin lỗi."

"Ông ấy là vậy đấy. Ông ấy không muốn đến bệnh viện dành cho người hấp hối. Ông ấy là người đã nằng nặc không cho người ta di tản mình đi nơi khác trong suốt cơn bão, và ông ấy còn nói rằng ông ấy sẽ bị nguyên rủa nếu như rời khỏi ngôi nhà của mình vào lúc này. Tao đã sinh ra trong ngôi nhà này, Cher ạ, và chắc chắn là tao sẽ chết ở đây. Tất nhiên là trên thực tế thì ông ấy được sinh ra ở bệnh viện, giống như tất cả mọi người, nhưng tôi đoán là ai cũng sẽ tự cho phép mình thối phồng sự thật khi mà đang chiến đấu với căn bệnh ung thư để giành giật sự sống. Và tôi đang cố để nghĩ xem tôi phải làm một cái gì đó trong cuộc đời này, một cái gì đó có ý nghĩa hơn là chỉ ở đây chăm sóc cho ông ấy và để mặc ông ấy chết dần trong ngôi nhà của mình, nhưng tôi chưa thể nghĩ được điều gì."

"Cô vẫn chưa kết hôn à?"

"Không, bây giờ thì là không. Còn anh?"

Hắn lắc đầu. "Chưa bao giờ."

"Cuộc hôn nhân của tôi kéo dài một năm rưỡi. Chúng tôi chưa có con cái gì cả. Tất cả những gì tôi có là một công việc và một căn hộ, và đó không phải là những thứ mà tôi không thể rời bỏ. Bây giờ tôi đang làm giáo viên trợ giảng vài buổi một tuần, và tôi phải thuê một người phụ nữ khác đến để chăm sóc bố tôi khi tôi đi làm. Số tiền mà tôi kiếm được cũng không nhiều hơn số tiền tôi phải trả cho cô ấy là bao, nhưng tôi vẫn thấy có đôi chút khác biệt khi làm như vậy."

Cher à, hẳn nghĩ. Nghe giống như tên một ca sỹ? Hoặc có thể đó là tên gọi tắt của Sharon hay Sherry hay Cheryl gì đó, hoặc một cái tên tương tự?

Cũng không thành vấn đề.

"Nhà tôi nằm ở dãy phố tiếp theo. Trước cửa có những cây thường xuân và cây đỗ quyên, chúng có vẻ quá tươi tốt đến mức che khuất cả mái

vòm của cầu thang lên gác. Chúng cần được cắt tỉa nhưng tôi lại không biết phải bắt đầu từ đâu."

"Trông đẹp đấy chứ. Có vẻ hơi sum suê một chút, và chưa được uốn tỉa nhưng nhìn chung là vẫn rất đẹp."

"Phòng khách dưới tầng một có kê cái giường cho bố tôi, như vậy ông sẽ không gặp phải khó khăn về việc lên xuống cầu thang, và tôi cũng sắm cho mình một cái giường ở căn phòng làm việc nhỏ với cùng một lý do như vậy. Thế nên toàn bộ tầng hai bị bỏ trống, và tôi cũng không nhớ nổi là lần cuối cùng có ai đó lên đấy là khi nào nữa."

"Chỉ có cô và bố trong căn nhà to đùng kia ấy hả?"

"Tối nay thì sẽ có ba người," cô nói, "và anh sẽ có toàn bộ tầng hai cho riêng mình."

Hắn đứng đợi ở hành lang trong khi cô gái vào nói chuyện với bố. "Con vừa đưa một người đàn ông về nhà bố ạ," hắn nghe thấy cô gái nói thế.

"Này, con có phải là một đứa con gái nghịch ngợm, hư đốn không đấy."

"Làm gì đến mức đó hả bố," cô trả lời. "Bố già rồi mà suy nghĩ đen tối quá đấy. Quý ông đó là bạn của Pearl O'Byrne's, anh ta cần một nơi để ở. Anh ta sẽ ở trên gác, và nếu thấy thích hợp thì anh ta có thể sẽ thuê căn phòng phía trước."

"Sẽ chỉ thêm phiền phức cho con mà thôi, Cher ạ. Con đừng có mơ đến việc nhận được tiền nong gì cả."

Hắn cảm thấy mình giống như một kẻ nghe trộm nên quyết định đi ra xa để không nghe được gì nữa. Và khi cô gái bước ra mời hắn vào trong

bếp thì hẳn đang đứng ngắm một khung tranh vẽ hình một con ngựa đang nhảy qua hàng rào.

Cô pha một bình cà phê và sau khi những giọt cà phê cuối cùng nhỏ xuống, cô đổ đầy hai cái cốc lớn, đặt lên bàn ăn cùng với một bát đường và một bình kem sữa nhỏ. Hẳn nói hẳn thích uống cà phê đen và cô nói cô cũng vậy, rồi cất bình kem sữa vào tủ lạnh. Họ nói chuyện với nhau trong lúc uống cà phê và sau đó cô nói chắc hẳn hẳn đã đói lắm rồi nên nhất quyết đòi làm cho hẳn một chiếc bánh sandwich.

Có một lần, cách đây đã lâu, vì quá thèm người nói chuyện nên hẳn đã mua một con thú nhồi bông, một con chó bằng vải lông nhỏ xinh, và mang nó theo khắp nơi trong một hoặc hai tuần gì đó chỉ để có ai đó nghe hẳn nói. Và con chó đúng là một người biết lắng nghe, nó không bao giờ ngắt lời hẳn, chỉ yên lặng lắng nghe mọi thứ, nhưng rõ ràng nó không thể đóng vai trò đó tốt hơn người phụ nữ này đang làm. Hẳn nói chuyện với cô cho đến khi họ uống hết bình cà phê đó và hẳn cũng không phản đối cô pha thêm bình thứ hai, rồi lại nói thêm nhiều chuyện nữa.

"Tôi tự hỏi không biết có cái gì trong cái túi đó nhỉ," cô hỏi, khi hẳn nói hẳn muốn thay đổi vẻ bề ngoài. Hẳn cho cô xem cái tông đơ và túi thuốc nhuộm. Cái tông đơ thì có vẻ sẽ phát huy tác dụng tốt, cô nói, nhưng quả thật là rất khó để một người có thể tự dùng nó cắt tóc cho chính mình. Còn về gói thuốc nhuộm, cô nghĩ rằng hẳn đang tạo ra cho mình một cơ hội thật kinh khủng. Có thể nó sẽ có tác dụng làm cho mái tóc màu xám hoặc màu trắng chuyển sang cái màu nâu nhạt mà nó quảng cáo, nhưng còn nếu nhuộm lên mái tóc màu thẫm như của hẳn thì có thể bạn sẽ phải đối diện với một màu gì đó gần giống với màu vỏ quýt.

Và thực sự là anh sẽ không thể nhuộm một mái tóc màu thẫm thành màu xám được, cô nói với hẳn. Anh còn có giải pháp nào khác không nhỉ, ví dụ như cái cách người ta vẫn thường làm trong các buổi lễ hội hóa trang hay trong các vai diễn trên sân khấu, tất nhiên là sẽ xịt lên tóc những thứ

sơn màu xám. Nhưng nó sẽ nhanh chóng bị rửa sạch, thế nên anh sẽ phải làm mới lại nó sau mỗi lần gội đầu, hoặc thậm chí là sau cơn mưa, và trong trường hợp đó thì một bộ tóc giả có vẻ còn đơn giản và hiệu quả hơn nhiều.

Hắn nói hắn cũng đã nghĩ đến tóc giả, nhưng rồi đã nhanh chóng loại phương án đó vì những người đàn ông lúc nào cũng đội mái tóc giả dày cộp rất dễ thu hút sự chú ý. Thế nên hắn có thể làm thế không? Nếu bạn là người ngu ngốc, đương nhiên bạn sẽ không bao giờ biết rằng bạn đã làm cái việc mà người ta gọi là ngốc.

"Tôi đã tự nhuộm tóc cho mình đấy," bất chợt cô nói. "Anh có nhận ra không?"

"Cô nói thật chứ?"

Cô gật đầu. "Tôi bắt đầu nhuộm sáu năm trước, khi trên đầu tôi bắt đầu xuất hiện những sợi tóc bạc. Tất cả những người phụ nữ trong gia đình tôi đều bị bạc tóc sớm, tất cả đều có mái tóc màu bạc tuyệt đẹp này và mọi người nói rằng trông họ giống như những nữ hoàng. Nhưng tôi thì lại nói rằng đó đúng là một điều tồi tệ chết tiệt, và tôi đi tìm lại quý cô Clairol. Tôi sẽ không bao giờ để xuất hiện những sợi tóc bạc, vì thế mà tôi cũng không biết là đầu mình đã trắng đến mức nào nếu như tôi cứ để mặc chúng, và nếu may mắn thì có thể tôi sẽ không bao giờ biết được điều đó. Anh thực sự không nhận ra à?"

"Không," hắn nói, "và thậm chí là tôi vẫn thấy khó mà có thể tin những gì cô nói."

Cô hất nhẹ mái tóc. "À vâng, thực ra thì tôi mới nhuộm lại tuần trước lên cũng khó mà nhận ra được, có điều nếu nhìn kỹ chắc anh sẽ vẫn thấy ở chân tóc có màu khác."

Cô cúi đầu về phía hắn, và hắn nhìn xuống mái tóc cô. Một vài sợi tóc có màu xám ở chân tóc phải không nhỉ? Hắn thực sự không thể khẳng định

được, thật khó mà có thể nhận ra được những sợi tóc bạc ở chân trong trường hợp như thế này, nhưng cái mà hấn vừa nhận ra là mùi mái tóc của cô gái, hấn cảm thấy mái tóc thật sạch sẽ và dễ chịu.

Cô lại ngồi thẳng dậy, khuôn mặt cô trông có vẻ khá mệt mỏi. Chắc là do cà phê khi nãy, hấn nghĩ. Cô nói, "Anh muốn tránh không bị người khác nhận ra, đúng không? Tôi đang có một vài ý tưởng. Để tôi suy nghĩ thêm và sáng mai sẽ thử xem chúng ta có thể làm được gì."

"Cũng được."

"Anh có muốn uống thêm một chút cà phê nữa không? Còn tôi thì đã uống nhiều hơn là tôi nên uống mất rồi."

"Tôi cũng thấy thế đấy."

"Vậy thì tôi sẽ đưa anh lên phòng," cô nói. "Đó là một căn phòng khá tuyệt. Tôi nghĩ là anh sẽ thích nó."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

24

Sáng hôm sau hăn tắm ở phòng tắm tầng hai rồi lại mặc nguyên bộ đồ cũ và đi xuống tầng một. Cô đã chuẩn bị sẵn bữa sáng trên bàn, hai phần bánh nho, bánh mì nướng với nước sốt, và sau khi uống cốc cà phê thứ hai cô đi lấy chiếc xe Ford Taurus của mình ra khỏi ga ra và đưa hăn đến chỗ hăn đã đỗ chiếc Sentra. Có một tấm vé phạt dán trên đó, đúng như cô đã nói là có thể sẽ bị dán vé phạt, nhưng họ sẽ làm gì được nếu không có ai đến nộp phạt cho nó? Gửi một giấy gọi đến cái trang trại đã bỏ hoang ở miền đông Tennessee chẳng?

Rồi hăn lại lái xe theo cô về nhà, và đỗ nó trong ga ra của cô như lời chỉ dẫn, trong khi chiếc Taurus được đỗ trên đường lái xe vào nhà cô. "Anh sẽ ở lại đây một thời gian," cô nói với hăn trong lúc họ cùng ăn bữa sáng, và hăn nói hăn dám cá rằng cô rất giỏi trong việc thuyết phục những đứa trẻ nghe theo lời cô dạy. Cô nói nếu như cô mà là một bà chủ thì cô sẽ làm việc đó không tồi đâu. "Tôi đã không hề phản đối lại việc anh cứu sống tôi," cô nói. "Vì vậy, anh cũng đừng nên làm cho tôi thấy hối hận khi tôi muốn trả ơn anh, anh hiểu tôi nói gì chứ?"

"Vâng, thưa bà."

"Vậy là tốt hơn rồi đấy," cô nói. "Tuy nhiên nó nghe có vẻ buồn cười quá. Vâng thưa bà ấy."

"Vậy thì xin hoàn toàn theo lời cô, Cher. Tốt hơn rồi chứ?"

"Giờ thì anh đã học được cách trở thành một người New Orleans từ khi nào thế?"

"Gì cơ?"

"Thì gọi tôi là Cher ấy."

"Đó là tên của cô mà, không phải sao? Có vẻ là không? Nhưng đó là cách bố cô đã gọi cô mà."

"Đó là cách mọi người gọi nhau ở đây," cô nói. "Ở New Orleans. Đó là một từ tiếng Pháp thay cho từ dear (yêu quý). Anh gọi món pro-boy cho bữa trưa của mình, và một cô phục vụ cao tuổi mang nó đến cho anh sẽ gọi anh là Cher."

"Những cô phục vụ ở nơi tôi sống tại New York thì lại gọi mọi người là Hon."

" Cũng tương tự như vậy thôi," cô nói.

Nhưng cô không nói tên cô là gì. Và hăn cũng không hỏi.

Hăn ngồi cạnh chiếc bàn ăn hình tròn, trên một chiếc ghế bành làm bằng gỗ sồi trong khi cô chơi trò cắt tóc. Hăn cởi chiếc áo sơ mi của mình ra và cô phủ một tấm ga trải giường lên vai hăn. Cô đang mặc một chiếc quần bò cũ và một chiếc áo sơ mi nam màu trắng, tay áo xắn lên, và trông cô hơi giống với Rosie, người thợ tán đinh trong áp phích cổ động tinh thần yêu nước thời Thế chiến thứ hai, chỉ khác là máy tán đinh trong tay cô lại là chiếc tông đơ điện của cửa hàng Walgreen's.

Trở lại với New York ngày xưa, Keller vẫn thường đến cắt tóc ở cùng một cửa tiệm trong suốt mười lăm năm liền. Tên của anh thợ cắt tóc đó là Andy, và một mình anh ta làm chủ cả một cửa tiệm gồm ba ghế cắt tóc, mỗi năm một lần anh ta lại bay về Sao Paulo để thăm nom bà con họ hàng. Đó là tất cả những gì Keller biết về anh ta, ngoài ra còn có việc anh ta là một người nghiện nặng bạc hà để làm mát hơi thở. Và hăn không chắc rằng Andy có thể biết được nhiều về hăn, bởi vì những lần đến cắt tóc ở tiệm

anh ta hai người gần như chẳng chuyện trò gì. Keller gần như lúc nào cũng ngủ mất trên chiếc ghế của anh ta và chỉ tỉnh dậy cho đến khi Andy hăng giọng lên và rút tay hẳn ra khỏi thành ghế.

Bây giờ thì hẳn không nghĩ là mình có thể ngủ gật được, nhưng việc tiếp theo mà hẳn nhận ra là nghe thấy cô ấy bảo đã có thể mở mắt ra được rồi. Và hẳn làm theo lời cô nói, rồi cô dẫn hẳn đi dọc theo hành lang xuống nhà tắm, ở đó hẳn đã được nhìn rất lâu và rất kỹ hình ảnh của mình phản chiếu trong gương. Cái gương mặt đang nhìn chăm chăm vào hẳn kia chính là gương mặt của hẳn, điều đó là quá rõ ràng, nhưng trông nó đã khác xa với những gì mà hẳn từng nhìn thấy từ trước đến nay.

Mái tóc của hẳn trước kia vốn rất dài và dày, còn bây giờ nó đã được cắt ngắn, nhưng không ngắn đến nỗi thành kiểu tóc húi cua. Nó vẫn đủ dài để có thể tĩa bằng ở chân tóc, và cô ấy đã tĩa nó thành một kiểu đầu mà trước đây người ta vẫn gọi là kiểu Ivy League hoặc kiểu Princeton. Nếu có thêm một chiếc áo khoác thể thao bằng vải tuyết, một chiếc cà vạt và một tẩu thuốc thì chắc là trông hẳn không khác gì một vị giáo sư.

Nhưng cô ấy không chỉ cắt tóc cho hẳn, hẳn nhận ra. Trán của hẳn trông cao hơn trước, đường chân tóc đã được cạo đến tận thái dương. Cô đã sử dụng cái tông đơ để tạo ra cái trán hói điển hình của những người đàn ông trung niên mà chắc phải mất một thập kỷ nữa mới có thể tác động lên mái tóc của hẳn như vậy, nhờ đó cô đã giúp hẳn trông già đi đến cả mười tuổi. Hẳn cố biểu lộ những cảm xúc khác nhau trên khuôn mặt, nào là tươi cười, nào là nhăn nhó lo âu, thậm chí lại còn trừng mắt lên giận dữ, và hiệu quả của cái đầu mới đúng là rất thú vị. Hẳn đang cảm thấy rằng hẳn trông bớt nguy hiểm đi rất nhiều, rất ít giống với người đàn ông đã ám sát ngài nghị sỹ mà giống với anh chàng trợ lý đáng tin cậy vẫn thường viết các bài phát biểu cho ông ta hơn.

Hẳn quay trở lại nhà bếp, lúc đó cô đang hút bụi. Cô liền tắt máy hút bụi khi thấy hẳn bước đến và hẳn nói với cô hẳn đang cảm thấy giống như

Rip Van Winkle. "Khi tôi tỉnh dậy," hắn nói, "Tôi thấy mình đã già đi mười tuổi. Tôi bây giờ trông giống như một ông bác già đáng kính của một ai đó rồi."

"Tôi không dám chắc là anh thích nó. Tôi có một vài ý tưởng khác về màu tóc nữa, nhưng mà trước hết tôi muốn đợi thêm một hai ngày nữa cho đến khi cả hai chúng ta đã quen với mái tóc mới của anh, và đến lúc đó sẽ dễ dàng phán đoán được nên làm gì tiếp theo."

"Điều đó nghe hợp lý đấy. Nhưng..."

"Nhưng như thế có nghĩa là anh phải ở lại đây, đó là những gì anh định nói đúng không? Tối hôm qua anh đã nói anh mệt mỏi thế nào khi cứ phải chạy trốn mãi."

"Đúng vậy."

"Anh không nghĩ đã đến lúc anh phải ngừng việc trốn chạy này rồi hay sao? Bây giờ chẳng phải anh đang có một cơ hội rất tốt hay sao? Xe của anh không còn phải đỗ ngoài đường, nên không ai có thể nhìn thấy nó, nhưng nó vẫn ở đó, sẵn sàng bất cứ khi nào anh cần. Và anh sẽ vẫn có căn phòng trên gác chùng nào anh còn muốn sử dụng nó. Chẳng có ai cần dùng đến nó cả, và anh cũng sẽ không gặp phải ai muốn đi lên đó đâu. Còn nấu ăn cho thêm một người nữa thì cũng chẳng có gì là quá phiền phức cả, và nếu như anh cảm thấy mắc nợ tôi chẳng hạn thì tôi sẽ không phản đối anh mời tôi ra ngoài ăn sáng một lần trong một khoảng thời gian nào đó. Tôi cá là tôi biết một hoặc hai quán ăn mà anh có thể sẽ thích đấy."

"Tôi có thể làm được một số ID mới," hắn nói. "Một cái bằng lái xe, và thậm chí là cả một cái hộ chiếu. Bây giờ thì chắc là khó khăn hơn trước vì họ đã thắt chặt kiểm tra an ninh hơn vài năm trước đây, nhưng chắc là cô vẫn có thể làm được việc đó. Tuy nhiên sẽ hơi mất thời gian một chút."

"Vậy chính xác là anh cần cái gì," cô hỏi lại, "ngoài thời gian?"

Cô lau sạch tủ đựng quần áo và đồ đạc trong phòng ngủ của hẳn, và chất đầy hai cái túi Hefty bằng những thứ quần áo mà cô thề rằng chẳng có ai mặc nó trong vòng hai mươi năm nay. "Tất cả những thứ này đáng lẽ phải được cho đi làm từ thiện từ mấy năm trước rồi," cô nói. "Giờ thì anh đã có đủ chỗ để cất mọi thứ của mình rồi chứ?"

Mọi thứ của hẳn, tất cả những gì mà hẳn có trên thế giới này, đều chỉ chất gọn trong một chiếc va li nhỏ và một cái túi mua đồ. Hẳn thậm chí còn có đủ chỗ để cất toàn bộ quần áo trong ngăn kéo tủ quần áo ở căn hộ của hẳn ấy chứ.

Sau đó, cô phải đi ra ngoài một lúc, và cô hỏi xem liệu hẳn có thể ở dưới nhà để nếu như bố cô gọi có việc gì đó thì còn có người. "Ông ấy ngủ gần như cả ngày," cô nói, "và khi tỉnh dậy thì ông cũng chẳng làm gì ngoài nói chuyện với cái ti vi. Ông có thể tự mình đi vào phòng tắm và tự lo liệu được, ông không thích người ta giúp ông làm việc đó nhưng biết đâu ông có thể bị ngã..."

Hẳn ngồi trong nhà bếp và đọc báo, đọc xong tờ báo đó thì hẳn lên cầu thang tìm một cuốn sách trong cái giá sách ở hành lang mà hẳn đã nhìn thấy lúc trước. Bạn có thể nhìn thấy biểu hiện của bệnh tật trên khuôn mặt ông ta. Keller tự hỏi không biết ông ta bị mắc chứng ung thư gì, hoặc không biết nó có liên quan đến thuốc lá không, không biết bây giờ ông ta có hút thuốc không? Rồi hẳn lại tự hỏi không biết tại thời điểm này thì việc hút thuốc hay không còn có ý nghĩa gì nữa không.

"Tôi bị ung thư phổi," người đàn ông kia nói, như thể đọc được những suy nghĩ trong đầu hẳn. "Hút thuốc hay không cũng chẳng ảnh hưởng gì đến nó cả. Đúng thế đấy, chẳng dẫn tới cái gì cả. Anh tin những ông bác sỹ chứ, họ buộc tội thuốc lá cho mọi thứ chết tiệt có thể. Nào là mưa a xít, nào sự nóng lên toàn cầu, anh có thể liệt kê thêm nhiều thứ nữa. Con gái tôi đi đâu à?"

"Cô ấy ra ngoài một lát."

"Ra ngoài? Anh có vẻ biết thu xếp mọi việc nhỉ. Không phải là nó đang đi dạy những đứa trẻ nghịch ngợm của nó đấy chứ? Nó vẫn thường thuê một cô gái da màu đến đây chăm sóc tôi khi nó đi dạy."

"Tôi nghĩ là cô ấy đi mua sắm thôi."

"Anh hãy bước lại gần đây để tôi có thể nhìn anh rõ hơn. Những người già và ốm yếu, họ thường thích ra lệnh cho người khác. Tôi gọi đó là một sự bồi thường không tương xứng. Đã bao giờ anh nghĩ là mình sắp chết chưa?"

"Thỉnh thoảng."

"Một người đàn ông ở cái tuổi như anh ấy hả? Tôi thề là tôi chưa một lần cho cái suy nghĩ đó một giây phút nào xuất hiện trong đầu tôi, và bây giờ tôi lại đang ở đây và hứng chịu nó. Tôi phải nói điều này, tôi cũng không quá câu nệ vấn đề đó đâu. Thế anh đã ngủ với nó chưa?"

"Gì thế thưa ngài?"

"Đó không thể là câu hỏi khó nhất mà anh từng gặp phải được. Con gái tôi ấy. Anh không định ngủ với nó sao?"

"Không."

"Thật sự là không à? Anh bị đồng tính à?"

"Không."

"Anh chưa nghĩ đến điều đó, nhưng theo kinh nghiệm của tôi thì sau này anh sẽ không thể nói như vậy được đâu. Vẫn có rất nhiều người dám thề rằng sau này họ vẫn có thể nói thế, nhưng tôi chẳng tin họ. Anh thích cuộc sống ở đây chứ?"

"Đây là một thành phố đẹp."

"Đúng, đây là New Orleans, đúng không. Và chúng tôi đã quá quen với những lời khen đó, anh biết đấy. Nhưng ý tôi nói là ngôi nhà này cơ. Anh thích nó chứ?"

"Nó rất thoải mái."

"Anh sẽ sống với chúng tôi một thời gian đúng không?"

"Tôi chắc là vậy," hắn nói. "Vâng, tôi nghĩ là tôi sẽ sống ở đây một thời gian."

"Tôi mệt rồi. Tôi nghĩ là tôi sẽ ngủ một lúc."

"Tôi sẽ để ông được yên."

Hắn đang đi ra cửa thì bị giọng của người đàn ông đó chặn ngang.

"Anh đang có một cơ hội tốt đấy," ông ta nói, "hãy ngủ với nó đi. Nếu không một ngày nào đó anh sẽ thấy mình quá già để có thể làm việc đó. Và khi đó những gì anh làm sẽ là căm ghét chính bản thân mình vì đã đánh mất mọi cơ hội anh đã có."

Ngày hôm sau họ đi đến một cửa hiệu mắt kính trên phố Rampart. Cô bác bỏ ý kiến của hắn về việc mua một cặp kính dùng để đọc sách và khẳng định rằng chúng trông không hợp chút nào, và khi hắn nói là hắn không cần phải đeo kính thường xuyên thì cô bảo chắc chắn hắn sẽ phải ngạc nhiên. "Và nếu như thị lực của anh là hoàn hảo," cô nói, "thì anh ta sẽ làm cho anh một cặp kính không số hoàn hảo."

Nhưng đến lúc đo mắt thì hóa ra là hắn lại cần có một cặp mắt kính để nhìn xa và một cặp mắt kính khác để đọc được sách. "Chúng ta sẽ có một

mũi tên trúng hai đích," người thợ đo mắt nói. "Nói cách khác là chúng ta sẽ có một cái kính hai tròng."

Chúa ơi, kính mắt hai tròng. Hấn bắt đầu thử gọng kính, và cái mà hấn thích là một gọng kính bằng nhựa, to và đen. Cô nhìn hấn, cười và nói một điều gì đó về Buddy Holly, và gợi ý cho hấn một cặp kính bằng kim loại trông có vẻ ít nổi bật hơn, gọng hở với cặp mắt kính hình chữ nhật mài tròn ở bốn góc. Hấn thử đeo nó vào và phải thừa nhận rằng cô đã đúng.

Có những cửa hàng có thể làm mắt kính cho bạn trong vòng một giờ đồng hồ, nhưng đây không phải một trong những cửa hàng đó. "Giờ này ngày mai," anh chàng thợ đo kính nói, và họ ghé vào nghỉ tại quán cà phê Café du Monde để uống một chút cà phê sữa với bánh bột nhào, rồi họ dừng lại một lát trên đường đi qua quảng trường Jackson để xem một người phụ nữ cho những chú chim bồ câu ăn, cứ như thể cuộc sống của cô ta phụ thuộc vào cái công việc đó vậy.

Chợt cô hỏi, "Anh đã đọc báo chưa? Đã có kết quả giám định ADN rồi đấy. Hấn ta đúng là kẻ đã cưỡng hiếp và giết cô y tá ở công viên Audubon."

"Chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả."

"Không, nhưng đợi đã, anh có biết họ nghĩ điều gì đã xảy ra không. Anh có biết làm thế nào mà những cây sồi kia lại có những cành đâm xuống dưới mặt đất không?"

"Chúng chỉ là những cái cây mà tôi biết, thế thôi."

"Đây, anh xem đi, nó sẽ làm cho người ta dễ dàng trèo lên cây hơn. Và đó là điều mà họ tin rằng hấn ta đã làm, hấn đã trèo lên một trong những cái cây đó và đợi một nạn nhân xấu số nào đó đi qua."

"Tôi nghĩ là tôi có thể biết nơi việc đó diễn ra."

"Và sau đó, bởi vì hắn có một chút nồng độ cồn cao hơn bình thường trong máu, nên hắn đã mất thăng bằng và ngã xuống, và hắn đâm đầu xuống trước nên hắn đã bị gãy cổ mà chết."

"Thế giới này đúng là một nơi đầy rẫy những hiểm nguy."

"Nhưng giờ thì đã bớt đi được phần nào," cô nói, "vì bây giờ hắn đã không còn có mặt trên thế giới này nữa."

Tên của cô là Julia Emilie Roussard. Cô đã viết nó trên tờ giấy trắng ở đầu một trong những cuốn sách mà hắn lấy ra.

Nhưng hắn phải mất hai ngày mới sử dụng được nó. Trong mọi cuộc nói chuyện giữa họ, gần như chưa bao giờ có cơ hội cho hắn để có thể đặt tên của cô vào một trong những câu mà hắn nói ra.

Hắn mời cô đi ăn trưa sau khi họ đi lấy kính (kèm theo một chiếc hộp kính bọc da rất đẹp có in tên và địa chỉ của người thợ đo mắt, và cả một miếng vải mềm để thấm dùng để lau mắt kính). Trên đường về nhà, cô nhớ lại rằng hắn đã nói với cô về hai sự mất mát lớn nhất của mình, người bạn tốt nhất và tài sản đáng giá nhất. Người bạn đó là ai, cô hỏi, và tài sản đó là gì?

Hắn trả lời câu hỏi thứ hai trước. Bộ sưu tập tem của hắn, biến mất khi hắn quay trở lại căn hộ.

"Anh là một người sưu tập tem à? Anh nói nghiêm túc đấy chứ?"

"Đúng vậy, đó là sở thích của tôi, nhưng đúng là tôi thực sự nghiêm túc với việc chơi tem. Tôi dành cho nó rất nhiều thời gian, và cũng đã dành khá nhiều tiền vào việc đó." Hắn nói thêm một số chuyện cho cô biết về bộ sưu tập của hắn, và về việc sở thích cá nhân thời thơ ấu đã quay lại thôi thúc hắn như thế nào khi hắn đã trưởng thành.

"Thế còn người bạn?"

"Đó là một người phụ nữ," hắn nói.

"Vợ anh à? Không, anh nói là anh chưa từng kết hôn."

"Không phải là vợ, cũng không phải là bạn gái. Chưa từng bao giờ chúng tôi có quan hệ về thể xác, không phải cái kiểu quan hệ đó. Tôi đoán là cô có thể biết cô ấy là bạn làm ăn với tôi, nhưng thực sự chúng tôi rất thân thiết."

"Anh nói là bạn làm ăn, ý anh là..."

Hắn gật đầu. "Cô ấy đã bị giết bởi chính những người đã giảng dạy tôi. Bọn chúng cố gắng tạo hiện trường giả như thể cô ấy đã tự châm lửa đốt mình, nhưng họ đã không thật sự cố gắng làm việc đó tử tế. Họ châm một ngọn lửa mà ngay đến một thanh tra mới vào nghề cũng có thể biết ngay là cố ý gây hỏa hoạn, và họ còn bỏ lại cô ấy ở hiện trường với hai viên đạn trong đầu." Hắn nhún vai. "Có lẽ là họ cũng chẳng thèm quan tâm xem cảnh sát gọi vụ đó là gì. Cũng như chẳng ai có thể làm được gì nữa về việc đó."

"Anh có nhớ cô ấy không?"

"Lúc nào tôi cũng nhớ. Đó có lẽ là lý do khiến tôi nói nhiều như thế này. Tôi vốn dĩ không phải là người nhiều lời, tôi không quen như vậy. Có hai lý do, đúng vậy, thứ nhất là vì cô rất dễ nói chuyện, nhưng quan trọng hơn là vì tôi vẫn thường quen nói chuyện với Dot, nhưng cô ấy đã đi rồi."

"Đó là tên cô ấy à? Dot ấy?"

"Tên đầy đủ là Dorothea. Nhưng tôi thì luôn nghĩ đó là Dorothy, hoặc là tôi đã nhớ nhầm hoặc là các bài báo đã in nhầm tên cô ấy, bởi vì đó là cái

tên đã xuất hiện trong các bài báo viết về vụ hỏa hoạn. Nhưng tất cả mọi người đều gọi cô ấy là Dot."

"Tôi chưa bao giờ có biệt danh."

"Tất cả mọi người đều gọi cô là Julia à?" Chính là lúc đó, hăn đã dùng đến tên cô ấy.

"Trừ những đứa trẻ, chúng gọi tôi là cô Roussard. Đây là lần đầu tiên anh gọi tên tôi đấy, anh có nhận ra điều đó không?"

"Cô chưa bao giờ cho tôi biết cô tên là gì."

"Tôi chưa nói à?"

"Tôi đoán là phải có giấy tờ gì trong nhà có, nhưng tôi không muốn lục lọi. Cô sẽ cho tôi biết khi cô muốn."

"Tôi cứ nghĩ là anh biết rồi cơ đấy. Tôi cứ nghĩ là chúng ta đã nói về chuyện đó rồi. Anh đã cứu tôi thoát chết và tôi đã xem anh bẻ cổ người đàn ông đó, rồi anh đưa tôi về nhà và chúng ta uống cà phê ở trong bếp. Làm thế nào mà anh biết tên tôi?"

"Tôi mở một cuốn sách ra xem," hăn nói, "và nó được ghi ở đó. Nhờ có Chúa."

"Cái gì cơ?"

"Vâng, làm sao mà tôi dám chắc đó là tên cô chứ gì? Cũng có thể cô mua lại quyển sách cũ của ai đó, hoặc có thể nó là do ai đó trong gia đình cô để lại."

"Không, đó là tên tôi đấy."

"Julia Emilie Roussard."

"Oui, monsieur. C'est moi."

"Cô là người Pháp à?"

"Nếu tính theo bố tôi thì là vậy, còn mẹ tôi là người Ai len. Tôi đã nói với anh là bà đã chết khi còn rất trẻ, đúng không?"

"Cô chỉ nói với tôi là bà bị tóc bạc sớm thôi."

"Và cũng đã mất sớm. Năm ba sáu tuổi, một buổi tối bà rời khỏi bàn và lên giường ngủ luôn bởi vì bà chợt cảm thấy hơi sốt, và sáng hôm sau bà đã ra đi."

"Ôi lạy Chúa."

"Bệnh viêm màng não do vi rút gây ra. Ngày hôm qua bà vẫn khỏe mạnh, và hôm sau bà đã chết, tôi không biết liệu bố tôi có thể hiểu được chuyện gì đã xảy ra với ông ấy không. Tất nhiên không thể hiểu chuyện gì đã xảy ra với mẹ tôi, nhưng cả bố tôi nữa. Và với tôi, lúc đó tôi mới mười một tuổi." Cô nhìn hẳn. "Bây giờ tôi đã ba tám tuổi rồi. Tôi đã già hơn mẹ tôi hai tuổi so với lúc bà qua đời."

"Và cô cũng không có lấy một sợi tóc bạc nào cả."

Cô cười, rất vui vẻ. Hẳn nói hẳn hơn cô vài tuổi, và cô nói với hẳn là trông đúng là như vậy. "Với kiểu đầu mới của anh," cô nói. "Tôi nghĩ là chúng ta sẽ tẩy trắng nó, rồi sau đó nhuộm sang một màu nâu vừa phải cho thật phù hợp. Còn nếu anh không thích màu tóc mới thì chúng ta có thể nhuộm lại như cũ bất cứ lúc nào."

Nhưng nó lại tỏ ra rất phù hợp. Màu nâu xám lông chuột, Julia gọi nó như vậy, và cô nói rằng những người phụ nữ có màu tóc tự nhiên như thế thường có xu hướng muốn làm một điều gì đó với mái tóc của mình. "Bởi

vì đó là một cách để khoa trương bản thân, anh hiểu không? Cái màu tóc đó thì chẳng thể thu hút được sự chú ý của ai cả."

Hoàn hảo.

Nếu như bố của cô có nhận ra được sự thay đổi này đi chẳng nữa thì chắc ông ta cũng chẳng thấy có gì đáng phàn nàn. Keller ngắm kỹ lại bản thân trong gương và phải công nhận rằng cái màu tóc hơi nhàn nhạt này rất phù hợp với vẻ bề ngoài uyên bác của hắn, và tất nhiên là cặp kính hai tròng kia lại càng khiến cho mọi thứ trông thật hoàn hảo. Bây giờ thì Keller đã quen với cặp kính mới và coi đó thực sự là một khám phá lớn. Hắn không nhất thiết phải đeo kính, hắn đã quen với việc không có kính mà vẫn làm được việc, nhưng rõ ràng là cặp kính này đã cải thiện tầm nhìn xa của hắn. Giờ đây đi bộ trên đại lộ St. Charles hắn đã có thể nhìn ra những tấm biển chỉ tên phố mà trước kia hắn phải nheo mắt mới nhìn được.

Hắn đi bộ như thế vào một ngày mà Julia phải đi dạy, và hôm đó có một người phụ nữ da nâu vừa béo vừa lùn tên là Lucille đến chăm sóc cho ngài Roussard. Khi Julia về đến nhà thì hắn đang đứng trước cửa đợi cô. "Tôi đã sắp xếp xong mọi việc rồi," hắn nói. "Lucille đã đồng ý ở lại đây đến khuya, vì thế tôi và cô có thể đi xem phim chiều và có một bữa tối thịnh soạn ở ngoài."

Bộ phim là một vở hài kịch rất lãng mạn, trong đó có diễn viên Hugh Grant thủ vai Cary Grant. Còn bữa tối diễn ra tại một nhà hàng Pháp, họ dùng bữa trong một căn phòng mái cao và có những người phục vụ chơi bản nhạc jazz Dixieland ở Sảnh Preservation. Keller còn gọi thêm một chai rượu cùng với bữa tối và họ đã uống mỗi người một ly. Cả hai đều đồng ý rằng rượu rất ngon nhưng họ vẫn để nguyên không uống phần còn lại của chai rượu.

Họ đi bằng xe ô tô của cô nhưng đến khi trở về nhà thì cô đã đưa chìa khóa xe cho hắn. Đó là một đêm thanh vắng, nhưng trong không khí lại có

chút hương vị nhiệt đới. Thật là oi bức, hãn nghĩ. Đó chính là từ để miêu tả không khí lúc này.

Cả hai đều không nói một lời trên đường về. Lucille sống ở gần đó, và cô từ chối được lái xe đưa về, thậm chí khi Keller nói là sẽ đi bộ cùng cô về đến nhà cô cũng chỉ lắc đầu.

Hãn đợi trong bếp khi Julia vào hỏi thăm bố. Hãn không thể ngồi yên mà cứ đi đi lại lại, rồi hãn mở cửa và nhìn sát vào trong tủ bếp. Mọi thứ gần như là hoàn hảo, hãn nghĩ, và bây giờ đã đến lúc bạn cần giữ chặt lấy nó.

Đối với hãn thì hình như là cô sẽ giữ những thứ này mãi mãi, nhưng chợt sau đó cô xuất hiện phía sau lưng và đứng nhìn qua vai hãn. "Tất cả những bộ bát đĩa này," cô nói. "Mọi thứ vẫn thường chất đống dần lên khi một gia đình sống chung ở một nơi suốt năm này qua năm khác. Một ngày nào đó sẽ phải có một cái nhà kho chất đồ để bán đi."

"Điều đó thật tuyệt, sống ở một nơi có lịch sử lâu đời."

"Tôi nghĩ vậy."

Hãn quay lại với cô và ngửi thấy mùi nước hoa của cô. Trước đây cô chưa từng xịt nước hoa.

Hãn lại gần cô hơn nữa, và hôn cô.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

25

"Anh biết là em lo lắng điều gì không? Em đã sợ rằng em sẽ không nhớ nổi là phải làm việc đó như thế nào?"

"Nhưng anh đoán là nó vừa trở lại với em," hần nói. "Đã lâu lắm rồi, đúng không?"

"Đã hàng năm nay rồi."

"Anh cũng thế."

"Ồ, anh nói tiếp đi," cô đáp lại. "Anh, chạy lòng vòng khắp đất nước này, và có những cuộc phiêu lưu thú vị ở khắp nơi?"

"Những chuyến đi lòng vòng của anh dạo gần đây, người phụ nữ duy nhất mà anh gặp đã hỏi anh xem có muốn gọi một suất khoai tây chiên lớn hơn không. Thử tưởng tượng xem nếu họ hỏi em như vậy tại một quán Deli. Thưa ngài, ngài có muốn dùng một suất Coq au vin lớn hơn không ạ?"

"Nhưng trước chuyến đi tới Des Moines," cô nói. "Em cá rằng anh phải có một cô gái tại mỗi điểm dừng chân của mình."

"Khó đấy. Anh đang cố nhớ xem lần cuối cùng là khi nào... với ai đó. Tất cả những gì anh có thể nói là đã lâu lắm rồi."

"Bố em hỏi là chúng ta có định lên giường với nhau không."

"Vừa rồi hả?"

"Không, vừa rồi ông ấy còn không hề nhúc nhích. Chắc là Lucille đã để ông ấy đến gần Maker's Mark. Bác sỹ không muốn cho ông ấy uống rượu, và cũng không muốn ông hút thuốc, nhưng việc đó thì có ý nghĩa gì ở đây? Không, ông hỏi em từ mấy hôm trước. Con và cái anh chàng trẻ tuổi đẹp trai kia có định ngủ với nhau không đấy, Cher? Bố vẫn coi anh là một chàng trai trẻ, cho dù em đã tân trang lại mái tóc của anh."

"Ông ấy cũng đã hỏi anh như vậy."

"Không thể nào."

"Đó là lần đầu tiên em để anh ở nhà với ông ấy. Ông ấy tỏ ra rất thẳng thắn và hỏi anh có định ngủ với em không?"

"Em không hiểu tại sao vừa rồi em lại ngạc nhiên. Ông ấy là như vậy đấy. Thế anh đã nói gì?"

"Anh nói là không, tất nhiên rồi. Có gì đáng cười không?"

"Vâng, nhưng đó không phải những gì em nói với ông ấy."

Hắn nhảy dựng lên, nhìn chăm chăm vào cô. "Trời ơi, sao em lại..."

"Bởi vì em không muốn nói với ông ấy một điều rồi sau đó lại phải quay lại đính chính. Nào, tiếp tục đi, đừng nói với em là anh không biết điều gì đang sắp sửa diễn ra."

"Ừ, anh đã mong đợi."

"Vâng, em cũng đã mong đợi. Đáng lẽ anh phải biết điều đó ngay khi anh mời em đi ăn tối chứ."

"Đến lúc này thì," hắn nói, "mong đợi đã rất lớn rồi."

"Em đã sợ rằng anh sẽ đi ngay sau đêm đầu tiên. Em đã mời anh ở lại đây, và sau đó em chợt nghĩ rằng biết đâu anh lại nghĩ đó không chỉ là một lời mời ở lại đơn thuần. Và lúc đó thì em hoàn toàn không mong như vậy."

"Sau mọi chuyện đã xảy ra ở công viên thì tất nhiên đó cũng là điều mà anh chắc sẽ không đề nghị."

"Tất cả những gì em muốn," cô nói, "là làm một cái gì đó để trả ơn người đã cứu sống em. Chỉ trừ việc..."

"Trừ cái gì?"

"Vâng, có lẽ là em đã không ý thức được điều đó ngay lúc ấy. Nhưng nghĩ lại thì có lẽ em sẽ không mời anh về nhà nếu như trông anh không đáng yêu như thế này."

"Đáng yêu?"

"Với mái tóc dày thẫm màu của anh. Nhưng đừng lo, bây giờ trông anh còn đáng yêu hơn." Cô rướn mình vuốt tóc hẳn. "Chỉ có một điều. Em không biết phải gọi anh là gì."

"Ồ."

"Em biết tên anh, hoặc ít nhất là cái tên họ đăng trên báo. Nhưng em chưa bao giờ gọi tên anh, hoặc hỏi xem phải gọi anh là gì, bởi vì em không muốn lỡ miệng nói ra điều gì với những người xung quanh. Và anh có nghĩ đến việc làm một số ID mới không?"

"Ừ, tất nhiên là anh muốn thế rồi."

"Và anh sẽ không biết cái tên mới là gì đúng không? Vì vậy em muốn đợi đến lúc đó và bắt đầu gọi anh bằng cái tên mới luôn."

"Nghe cũng hợp lý đấy."

"Nhưng sẽ rất tuyệt nếu như có cái gì đó để gọi anh những lúc thân mật," cô nói. "Có một lúc khi mà anh gọi tên em, em phải nói rằng em cảm thấy một chút gì xao xuyến."

"Julia," hăn nói.

"Trong tình huống này thậm chí còn tuyệt hơn. Nhưng em lại không biết phải gọi anh là gì trong những lúc như thế này. Em có thể dùng từ Cher, nhưng nó hình như không hay lắm."

"Keller," hăn nói. "Em có thể gọi anh là Keller."

Sáng hôm sau hăn lại lái xe đi và đến hết các nghĩa trang cho đến khi tìm thấy một tấm bia mộ khắc tên một bé trai đã chết từ khi còn nhỏ cách đây bốn mươi lăm năm. Hăn chép lại tên và ngày tháng năm sinh, và ngày hôm sau hăn đã lên trung tâm, hỏi thăm được đến Phòng tư pháp.

"Tôi muốn thay đổi hết mọi thứ," hăn nói với người thư ký ở đó. "Tôi có một căn nhà nhỏ trên phố Bernard's Parish, chắc tôi không cần phải nói với cô đã có chuyện gì xảy ra với tôi chứ?"

"Tôi biết là anh đã mất hết mọi thứ," người phụ nữ kia nói.

"Đầu tiên tôi đã chuyển đến Galveston," hăn nói, "và sau đó tôi tiếp tục tiến về phương bắc rồi sống cùng chị tôi ở Altoona. Đó là một nơi ở Pennsylvania."

"Hình như tôi đã nghe nói về Altoona. Nó rất tuyệt, đúng không?"

"Vâng, tôi nghĩ là khá ổn," hăn nói, "nhưng ở nhà vẫn là tuyệt nhất."

"Lúc nào ở nhà cũng tuyệt," cô đồng tình. "Bây giờ chỉ cần anh cho tôi biết tên và ngày tháng năm sinh - ồ, anh đã viết tất cả ra rồi đúng không?"

Thế thì sẽ không cần phải hỏi anh xem đánh vần nó như thế nào, mặc dù cái tên Nicolas Edwards thì chẳng khó đến mức đó."

Hắn về nhà với một bản sao giấy khai sinh mang tên Nicolas Edwards trong tay, và cuối tuần đó hắn đã vượt qua kỳ thi lái xe và nhận được bằng lái của bang Louisiana. Hắn đếm số tiền còn lại và lấy ra một nửa để mở tài khoản, lấy bằng lái mới ra làm giấy tờ tùy thân. Hắn tìm đến người thư ký ở bưu điện trung tâm để lấy đơn đăng ký cấp hộ chiếu, điền vào một lá đơn đó rồi gửi đi cùng với số tiền họ yêu cầu và hai ảnh hộ chiếu yêu cầu tới văn phòng ở Washington.

"Nick," Julia nói, hết nhìn vào mặt hắn lại nhìn vào tấm bằng lái mới, rồi lại nhìn hắn. "Hay anh thích gọi là Nicolas hơn?"

"Những người bạn gọi anh là ngài Edwards."

"Em nghĩ em sẽ giới thiệu với mọi người anh là Nick," cô nói, "bởi vì chắc chắn rồi mọi người cũng sẽ gọi anh như thế. Nhưng em sẽ là người gọi anh là Nicolas."

"Nếu em thích như vậy."

"Em thích vậy," cô nói, và khoác tay hắn. "Nhưng khi chúng ta ở trên gác," cô nói, "em sẽ gọi đúng tên anh là Keller."

Cô lên gác cùng hắn mỗi đêm, rồi lại phải quay xuống căn phòng làm việc nhỏ ở tầng một để phòng có thể bố cô sẽ gọi trong đêm. Cả hai đều cảm thấy buồn khi cứ bị chia cách như thế nhưng nghĩ kỹ lại thì Keller vẫn thấy hắn thích được thức dậy một mình hơn. Và hắn có linh cảm là Julia cũng vậy.

Một đêm nọ, sau khi họ tình tự với nhau xong và cô chưa kịp rời khỏi giường thì Keller nhắc đến một chuyện mà dạo gần đây hắn đang rơi vào. "Anh sắp hết tiền rồi," hắn nói. "Anh cũng không tiêu nhiều lắm, nhưng lại

chẳng có nguồn thu nào cả, và những gì còn lại cũng không đủ để dùng được lâu đâu."

Cô nói là cô có một ít tiền, nhưng ý hẩn không phải như vậy. Hẩn muốn tự chi trả cho mình và nếu thế thì hẩn sẽ không thấy thoải mái. Cô hỏi lại rằng hẩn đã cắt thảm cỏ trước nhà không phải vì lý do đó à.

"Không, anh đang định lấy một thứ trong xe ô tô..." khẩu súng, nó vẫn nằm trong ngăn đựng găng tay mà quên không cất vào ngăn tủ quần áo "... và anh nhìn thấy cái máy cắt cỏ, và trước đó anh đã nghĩ là cần phải cắt cỏ rồi, nên anh đã lấy nó ra làm luôn. Một ông già chống nạng đi qua nhìn anh vài phút rồi hỏi là anh được nhận bao nhiêu tiền cho một công việc như thế. Anh nói là họ chẳng trả tôi một xu nào cả, nhưng tôi sẽ ngủ với người phụ nữ trong ngôi nhà này."

"Anh không nói với ông ấy như vậy thật đấy chứ? Anh đang tự mình dựng lên mọi chuyện đấy."

"Không phải mọi chuyện đâu. Nhưng đúng là anh đã cắt cỏ mà."

"Thế có đúng là ông Leonidas đã dừng lại và nhìn anh không?"

"Không, nhưng anh đã nhìn thấy ông ấy đi lại quanh đây, và anh cho ông ấy vào câu chuyện của mình."

"Vâng, ông ấy đúng là sự lựa chọn đúng đắn đấy, bởi vì ông ấy thế nào cũng nói với vợ, và vợ ông ấy sẽ lại đi ba hoa bốc phét khắp nơi trước khi anh kịp cất cái máy cắt cỏ vào ga ra đấy. Thế em phải làm gì với anh bây giờ hả, Keller?"

"Ồ, rồi em sẽ nghĩ ra thôi," hẩn nói.

Và sáng hôm sau khi rót cà phê cho hẩn, cô nói, "Em đã nghĩ rồi. Em nghĩ anh cần có một công việc."

"Anh không biết phải làm thế nào."

"Anh không biết cách tìm việc ấy hả?"

"Anh chưa từng có một công việc thực sự."

"Anh chưa từng..."

"À, anh xin rút lại lời đó. Khi anh đang học trung học anh đã làm việc cho một ông bác, ông ta nhận những việc như làm sạch gác mái hoặc tăng hầm cho người ta, rồi bán những thứ ông ta nhặt nhạnh được để kiếm tiền. Anh là người giúp việc cho ông ấy."

"Và sau đó?"

"Sau đó thì những việc mà anh làm, những người mà anh làm việc cho, đều không cần phải có một giấy tờ chứng minh gì cả. Nick Edward dự tuyển một công việc, một cách ngẫu nhiên. Nó sẽ xuất hiện trên mạng hàng ngày."

Cô nghĩ một lúc. "Trong thành phố này hiện đang có rất nhiều việc," cô nói. "Anh có thể làm thợ xây được không?"

"Ý em là đi xây nhà hả?"

"Chắc là cái gì đó ít vất vả hơn một chút. Làm việc cho một đội thợ nào đó, sửa sang tu bổ lại nhà cửa thôi. Lát đá hoa, sơn sửa tường, đánh bóng nền nhà chẳng hạn."

"Có thể được đấy," hần nói. "Anh nghĩ là không cần phải có chứng chỉ kỹ sư nào để được làm những việc như thế, nhưng có lẽ sẽ tốt hơn nếu biết mình sắp làm gì."

"Anh đã không làm việc trong một thời gian nên các kỹ năng của anh có thể chưa tốt lắm."

"Nghe hợp lý đấy."

"Và ở nơi trước kia anh sống thì người ta làm việc hơi khác ở đây."

"Cũng được đấy. Em đúng là rất giỏi bịa chuyện đấy cô Julia thân mến ạ."

"Nếu em làm tốt việc này," cô nói, "người ta sẽ không xì xào việc em ngủ với một anh làm vườn được. Em nghĩ đã đến lúc em phải gọi điện rồi."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

26

Ngày hôm sau hăn đã đến chỗ làm, một con phố nhỏ nằm trên đại lộ Napoleon. Người thuê nhà lâu năm ở đây mới qua đời, để lại căn gác trống trơn cần phải được tu sửa lại. "Chủ nhà nói rằng hãy biến nó thành một căn gác xép, một căn buồng rộng và một nhà bếp thoáng," người chủ thầu, một anh chàng bủng beo da bọc xương tên là Donny nói. "Anh đã bỏ lỡ một phần việc rất thú vị, đó là dỡ bỏ ngói của căn nhà. Để tôi chỉ cho anh nhé, nó sẽ giúp anh có cảm giác trở lại."

Lúc này họ đã ngăn được một nửa nơi đó bằng tường giấy, bước tiếp theo là sơn tường và trần nhà, và trong khi người ta làm việc đó thì họ sẽ xử lý nền nhà. Hăn sẽ làm thế nào với cái chổi lăn nhỉ? Và hăn cảm thấy thế nào với cái thang? Hăn sẽ không có vấn đề gì với cái thang, hăn tự nhủ, và chắc cái chổi lăn cũng sẽ ổn thôi, mặc dù hăn nghĩ là có thể ban đầu hăn sẽ hơi lúng túng với nó. "Anh cứ bình tĩnh," Donny nói. "Không phải ngay lập tức mà mọi thứ sẽ trở lại với anh. Tôi hi vọng mười đô la mỗi giờ là cái giá thích hợp cho anh bởi vì tôi chỉ định trả anh thế thôi."

Hăn bắt đầu làm trần nhà trước, hăn đủ khả năng làm việc đó, và trước đây hăn cũng đã từng làm việc với chổi lăn sơn khi tự mình sơn căn hộ ở New York. Donny thường xuyên giám sát công việc của hăn và cho hăn những lời khuyên hữu ích, đặc biệt là nên đặt cái thang ở chỗ nào để ít phải chuyển chỗ nhất. Nhưng phải công nhận rằng hăn làm cũng khá ổn, và mỗi lúc nghỉ giải lao là hăn lại quan sát những người khác ghép những bức tường giấy lại và phủ chất kết dính lên chỗ nối. Trông nó cũng không đến mức quá khó, nhất là khi bạn hiểu rằng đó là những việc bạn sẽ phải làm.

Hắn làm việc bảy tiếng đồng hồ trong ngày đầu tiên và ra về khi trong túi đã có nhiều hơn bảy mươi đô la so với lúc đi, cùng với một lời mời đến làm vào tám giờ sáng hôm sau. Chân hắn hơi đau một chút, do cứ phải leo lên leo xuống cái thang cả ngày, nhưng hắn lại thấy cơn đau thật dễ chịu, giống như vừa tập thể dục với cường độ cao.

Hắn dừng lại mua hoa trên đường về nhà.

"Đó là Pasty," Julia nói với hắn, sau khi nghe điện thoại. Pasty Morrill, hắn nhớ lại, là bạn cùng lớp hồi học trung học của Julia; tên của cô ấy trước khi kết hôn là Pasty Wallings, và Donny Wallings là em trai của cô. Pasty vừa gọi, Julia nói với hắn, để thông báo rằng Donny đã gọi đến cảm ơn cô ấy vì đã đưa Nick đến chỗ anh ta.

"Anh ta nói rằng anh không nói nhiều," cô thuật lại, "nhưng anh chẳng bỏ ngoài tai điều gì cả. Anh ta không phải là người mà bạn cần phải nói đến lần thứ hai. Chính xác là anh ta nói như vậy, theo như những gì Pasty đã kể cho em."

"Anh không biết anh đang làm cái quái quỷ gì nữa," hắn nói, "nhưng trước khi bọn anh bắt đầu ngày làm việc, anh nghĩ là anh đã nắm được phần nào công việc rồi."

Ngày hôm sau hắn tiếp tục sơn, hắn sơn nốt phần trần nhà còn lại và bắt đầu sơn tường, và ngày tiếp theo thì cả ba cùng làm việc đó, rồi Donny lại đưa cho hắn một cái bàn chải và bảo hắn làm việc với những khung cửa gỗ. "Vì anh có đôi tay khéo léo hơn Luis," anh ta giải thích riêng với hắn, "nên anh không cần phải làm cái mớ lộn xộn đó nữa."

Khi họ sơn xong nhà thì anh ta cũng bảo lại hắn ngày mai tám giờ đi làm, nhưng chỉ có hai người, hắn và Donny. Anh ta sẽ không thuê Luis trong vài ngày tới, Donny tiết lộ, bởi vì anh chàng đó chẳng biết gì về đánh bóng sàn nhà bằng cát cả.

"Thực ra mà nói thì tôi cũng không biết gì cả."

Nhưng Donny chẳng bận tâm việc đó. "Ít nhất tôi có thể giải thích với anh bằng tiếng Anh," hắn nói, "và anh sẽ hiểu và làm theo nhanh hơn Luis."

Toàn bộ công việc kéo dài trong mười lăm ngày, và sau khi hoàn thành nó đã trở thành một nơi rất đẹp với một gian bếp thoáng và một nhà tắm có sàn lát đá. Phần việc duy nhất mà hắn không quan tâm là việc đánh bóng sàn bằng cát, bởi vì bạn sẽ phải đeo một cái mặt nạ khi làm việc để không bị hít quá nhiều bụi, không để bụi bám vào tóc, vào quần áo và vào miệng. Hắn không thích làm việc đó lắm nhưng nói chung là cũng chỉ mất có vài ngày không đáng kể. Đặt những viên gạch ceramic vào trong nhà tắm, trái lại, cũng là một việc rất thú vị, và hắn cảm thấy tiêng tiếc khi công việc đó kết thúc nhưng cũng tự hào khi nhìn thấy thành quả của mình.

Người chủ nhà có ghé qua vài lần để xem công việc diễn ra thế nào, khi mọi việc xong xuôi bà ta cũng tự mình kiểm tra mọi thứ và tỏ ra rất hài lòng. Bà ta còn cho thêm hắn và Luis mỗi người một trăm đô la tiền thưởng, và bà ta nói với Donny là sẽ có việc khác cho anh ta làm trong khoảng một tuần nữa.

"Donny nói rằng bà ta có thể sẽ cho thuê căn nhà đó với giá một ngàn năm trăm đô la một tháng," hắn nói với Julia. "Chính là nhờ thành quả bọn anh cải tạo lại nó đấy."

"Bà ta có thể làm thế. Cũng có thể bà ta đòi ít hơn, em không rõ. Giá thuê nhà bây giờ rất buồn cười. Bà ta có thể cho thuê với giá một ngàn năm trăm đô."

"Ở New York," hắn nói, "em sẽ thu được năm hoặc sáu trăm ngàn cho một nơi như vậy đấy. Và thậm chí họ còn chẳng dám mơ có được một cái nhà tắm lát gạch ceramic đâu."

"Em mong là anh đã không nói điều đó với Donny."

Và tất nhiên là hẳn không nói, bởi vì câu chuyện mà họ đã dựng ra là hẳn là bạn trai của Julia, đó là sự thật, và rằng hẳn đã đi theo cô ấy suốt từ hồi ở Wichita, đó tất nhiên không phải sự thật. Sớm muộn gì, hẳn nghĩ, một vài người biết về nơi đó cũng sẽ hỏi hẳn về cuộc sống ở Wichita, và đến lúc đó hẳn mong rằng hẳn sẽ biết nhiều hơn về nơi đó ngoài việc nó là một nơi thuộc Kansas.

Một người bạn của Donny đã gọi cho anh ta sau đó một hai ngày. Anh ta muốn được sơn tường, chỉ có tường còn trần nhà thì vẫn tốt. Cụ thể sẽ nói rõ sau ba ngày nữa, hoặc là bốn, và anh ta có thể trả mướn đô la một giờ giống như vậy. Nick có làm được việc đó không nhỉ?

Người ta đã thu dọn đồ đạc xong trong ba ngày, và hẳn có hai ngày cuối tuần cộng với hai ngày rảnh rỗi nữa trước khi Donny gọi đến nói rằng anh ta đã nhận công việc đó, và hỏi xem Nick có thể đến đó sáng hôm sau không? Keller ghi lại địa chỉ và nói hẳn sẽ đến.

"Anh cho em biết nhé," hẳn nói với Julia, "Anh bắt đầu tin rằng mình có thể kiếm sống bằng nghề này rồi đấy."

"Tại sao lại không chứ. Nếu như em cũng có thể kiếm sống bằng việc dạy lớp bốn..."

"Nhưng em thì có bằng cấp hẳn hoi."

"Cái gì cơ, một cái chứng chỉ sư phạm à? Anh cũng có đấy. Anh rất đứng đắn, anh luôn đúng giờ, anh làm những gì anh nói, anh nói tiếng Anh, và anh không nghĩ là anh quá giỏi để phải làm một việc như vậy. Em rất tự hào về anh, Nicolas ạ."

Hẳn đã quen với việc Donny và những người khác gọi hẳn là Nick, và hẳn cũng đang dần quen với việc Julia gọi hẳn là Nicolas. Cô vẫn gọi hẳn là

Keller mỗi khi họ tình tự với nhau, và hẳn cảm thấy đôi chút khác biệt, nhưng như vậy mới tuyệt. Hẳn đã rất may mắn, hẳn nhận ra, rằng cái tên mà hẳn tìm thấy ở nghĩa trang St. Patrick là cái mà hẳn có thể sống chung. Đó không phải là điều mà hẳn quan tâm khi tìm kiếm ở những phiến đá bị thời tiết bào mòn, tất cả những gì hẳn để ý lúc đó chỉ là ngày tháng nhưng giờ đây hẳn nhận ra rằng hẳn có thể gặp phiền toái với một cái tên ít được chấp nhận hơn Nick Edwards.

Hẳn đưa một nửa số tiền kiếm được cho cô để trang trải tiền nhà và chi phí liên quan đến việc nội trợ. Ban đầu cô từ chối rằng nó quá nhiều nhưng hẳn vẫn nhất định như vậy và cô cũng không giằng co mãi làm gì. Còn lại thì hẳn sẽ dùng tiền làm gì ngoài việc đổ xăng xe? (Mặc dù ý tưởng tiết kiệm tiền để mua một chiếc xe mới có vẻ không tồi, hoặc có thể là một chiếc xe đã sử dụng nhưng còn mới, bởi vì hẳn sẽ chỉ an toàn cho đến khi có ai đó hỏi thăm đăng ký xe của hẳn.)

Sau bữa tối họ ra ngoài mái hiên vòm uống cà phê. Ở ngoài đó thật dễ chịu, họ có thể ngắm nhìn mọi người đi lại, và ánh chiều tà buông xuống. Mặc dù vậy hẳn vẫn phải thừa nhận những gì cô nói về bụi cây. Chúng cứ tự do lớn quá mức cần thiết và làm giảm bớt phần nào ánh sáng và tầm nhìn của mái hiên.

Hẳn có thể biết cách phải tĩa chúng như thế nào. Vì vậy ngay khi có ngày nghỉ, hẳn sẽ xem xem cần phải làm gì với chúng.

Một đêm sau khi tình tự với nhau xong cô bất chợt phá vỡ sự yên lặng bằng việc nói rằng cô đã gọi hẳn là Nicolas. Và điều thực sự thú vị là hẳn không hề nhận ra điều đó. Có vẻ như cô nên gọi hẳn như vậy, ngay cả khi họ trên giường với nhau, bởi vì có vẻ như đó đúng là tên của hẳn.

Đó là những gì được ghi trên chứng minh của hẳn, và trên hộ chiếu, tất cả những thứ đó đã được gửi thư đến. Và bức thư đến cùng ngày với cái hộ chiếu còn gửi kèm một thư mời mở thẻ tín dụng. Hẳn đã được chấp thuận

trước rồi, người ta ghi như vậy, và hẳn tự hỏi người ta đã dùng tiêu chuẩn nào để chấp thuận trước cho hẳn. Hẳn có một địa chỉ thư tín, và hẳn vẫn đang sống, có lẽ đó chính là những thứ mà họ cần.

Giờ đây, đang ngồi dưới cánh quạt trần quay lơ lờ, hẳn nói, "Anh nghĩ là sau những chuyện này anh đã không cần phải bán đi những con tem nữa rồi."

"Anh nói về chuyện gì cơ?"

Cô có vẻ bất ngờ, hẳn không hiểu tại sao.

"Anh nói là anh đã mất chúng rồi cơ mà," cô nói. "Em nghĩ là anh đã nói toàn bộ bộ sưu tập của anh đã bị đánh cắp."

"Chúng đã mất, nhưng anh có mua thêm năm con tem quý ở Des Moines, trước khi mọi thứ trở nên tồi tệ. Kê ra thì bán chúng cũng hơi khó, nhưng chúng vẫn là thứ tài sản còn lại mà anh có thể đem bán được. Cái ô tô có thể đắt tiền hơn và thị trường cũng khá rộng, nhưng lại phải có giấy tờ rõ ràng mới được, còn anh thì không."

"Anh đã mua tem ở Des Moines?"

Hẳn lấy những con tem ra khỏi ngăn tủ, cố tìm cái kẹp tem và kẹp chúng lên chỗ cái đèn ở cạnh để cô thấy rõ năm mẫu giấy bé nhỏ. Cô hỏi thêm vài điều - chúng bao nhiêu tuổi, chúng đáng giá bao nhiêu - và hẳn bắt đầu kể hết cho cô về chúng, về hoàn cảnh lúc hẳn mua chúng.

"Đáng lẽ anh đã có rất nhiều tiền để về New York," hẳn nói, "nếu như anh không tiêu sạch sáu trăm đô la cho những con tem này. Chúng khiến anh chỉ còn hai trăm trong túi. Lúc trước thì từng ấy vẫn còn là khá nhiều, vì anh có thể đủ trả mọi thứ, kể cả chuyến bay về nhà. Nhưng sau khi anh đã trả hết tiền tem thì cái thông tin đó mới bắt đầu phát trên đài."

"Ý anh là anh đã không biết gì về vụ ám sát?"

"Không ai biết gì cả, khi mà anh đang mua những con tem đó thì chẳng ai biết. Điều duy nhất anh có thể biết là Longford đang ăn gà rán với các thành viên của câu lạc bộ Rotary khi anh đang đỗ xe cạnh cửa hàng của McCue. Anh đã không đoán trước được tình hình mà chỉ cho rằng đó là sự trùng hợp ngẫu nhiên, anh đang ở Des Moines cùng lúc một chính trị gia quan trọng bị ám sát. Anh được giao làm một việc hoàn toàn khác, ít nhất là anh đã nghĩ như vậy, và rồi ... vấn đề là gì nhỉ?"

"Anh không nhìn ra vấn đề gì à?"

"Gì cơ?"

"Anh không giết ông ta. Nghị sỹ Longford ấy. Anh không giết ông ấy."

"Thôi nào, đừng đùa nữa. Anh nhớ là anh đã nói điều này với em lâu rồi còn gì."

"Không anh không nói thế. Anh biết là anh không làm thế và em cũng biết là anh không làm thế. Nhưng những gì chúng ta biết không thể khiến cảnh sát ngừng tìm kiếm anh."

"Đúng vậy."

"Nhưng nếu như lúc đó anh đang ngồi trong một cửa hiệu tem ở ... anh nói ở đâu nhỉ?"

"Urbandale."

"Một cửa hàng tem ở Urbandale, Iowa. Nếu như anh đang ngồi ở đó khi mà ngài nghị sỹ bị bắn, và nếu như ngài McWhatsit cũng đang ngồi cạnh anh..."

"McCue."

"Gì cũng được."

"Ông ta đã từng tên là McWhatsit," hăn nói, "nhưng bạn gái ông ta nói rằng cô ấy sẽ không kết hôn nếu ông ta không chịu đổi tên."

"Thôi nào, vì Chúa, hãy để em tự hiểu ra vấn đề. Điều này rất quan trọng. Nếu anh đã ở đó, và ông ta cũng ở đó, và ông ta sẽ nhớ lại nhờ có thông báo trên đài, và chẳng phải như thế sẽ chứng minh được là anh không ở trên trung tâm và bản ngài nghị sỹ đó sao? Chẳng phải như thế sao? Sao lại không chứ?"

"Và một nữ luật sư bào chữa tài giỏi..."

Nhưng cô đã dừng lại khi thấy cách hăn đang lắc đầu. "Không," hăn nói rất nhẹ nhàng. "Có một số việc mà em không hiểu được đâu. Cứ cho là anh có thể chứng minh là anh vô tội đi. Cứ cho là McCue có thể làm chứng cho anh để anh thoát tội, và khi chúng ta đã ở đó cứ cho là cũng có thêm cả những nhân chứng khác nữa, một vài người có tiếng nói trong cộng đồng chẳng hạn, có thể đến đó và xác nhận thêm lời chứng của ông ta. Nhưng đó không phải là vấn đề."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

27

"Đó không phải là vấn đề. Vụ đó sẽ chẳng bao giờ ra tòa được. Anh sẽ không thể sống được đến lúc đó."

"Anh sợ rằng cảnh sát sẽ giết anh?"

"Không phải cảnh sát. Bọn cớm hay FBI thì rất ít có khả năng đó. Cảnh sát chẳng biết gì về Dot cả, họ còn không biết là có sự góp mặt của cô ấy, nhưng em xem điều gì đã xảy ra với cô ấy."

"Vậy thì là ai? Ôi."

"Đúng đấy."

"Anh đã nói tên hăn cho em rồi. Al?"

"Gọi tôi là Al. Điều đó chỉ nói lên rằng tên hăn không phải như vậy, nhưng nó sẽ có ích khi chúng ta cần phải gọi hăn. Anh tự hỏi không biết hăn định dùng cái tên đó làm gì khi lần đầu tiên hăn gọi đến. Nhưng điều đó cũng không thành vấn đề. Vấn đề là Longford đã chết và anh chính là kẻ mọi người đang truy đuổi, nhưng nếu anh xuất hiện thì anh sẽ là con ruồi trong đĩa thuốc mỡ của Al. Nếu hăn tìm thấy anh, anh sẽ chết. Nếu cảnh sát tìm thấy anh, anh cũng vẫn chết."

"Hăn ta có thể làm được điều đó sao?"

Hăn gật đầu. "Tại sao lại không. Hăn là kẻ có thể lực, điều đó quá rõ rồi. Và sắp xếp một điều gì đó xảy ra với một kẻ đang bị bắt giam không

phải là việc khó khăn gì."

"Nhưng nó có vẻ không..."

"Công bằng?"

"Đúng là em định nói thế. Nhưng ai dám nói là cuộc đời vốn công bằng chứ?"

"Vẫn có người nói đấy," hăn nói. "Vào một lúc nào đó, với một ai đó. Nhưng không phải là anh."

Một lúc sau cô chợt nói, "Giả sử như... không, thật là ngớ ngẩn."

"Cái gì?"

"Thì giống như trên tivi đấy. Một người đàn ông bị giăng bẫy và cách duy nhất để thoát ra là giải quyết xong vụ đó."

"Giống như OJ," hăn nói, "lùng sục tất cả các sân gôn ở Florida để tìm ra tên sát nhân thực sự."

"Em đã nói với anh là nó rất ngớ ngẩn còn gì. Anh có biết phải bắt đầu từ đâu không?"

"Có thể bắt đầu từ nghĩa địa."

"Anh nghĩ hăn đã chết?"

"Anh nghĩ Al tin rằng cần phải chơi trò này thật an toàn, và đó là cách an toàn nhất. Hăn dùng anh làm vật thế mạng, vì hăn biết là sẽ chẳng có phiên tòa nào dẫn dắt từ anh đến hăn được. Nhưng kẻ thực sự đã bắn thì phải biết được ai đó, Al hoặc ai đó làm việc cho Al, và sẽ tìm được mối liên hệ ở đó."

"Nhưng không ai tìm kiếm điều đó, vì họ nghĩ rằng anh là tên sát thủ thực sự."

"Đúng vậy. Và trong lúc họ đang làm việc đó thì hẳn sẽ rảnh tay ngăn chặn mối đe dọa duy nhất đối với hẳn, nếu không thì một lúc nào đó tay xạ thủ kia sẽ chọt ba hoa về những việc hẳn đã làm, chẳng hạn như lúc hẳn đang say hoặc khi hẳn muốn củng cố tên tuổi của mình..."

"Liệu có ích gì không?"

"Anh nghĩ là có thể lắm chứ, với một người phụ nữ nào đó chẳng hạn. Mấu chốt là một khi ngài nghị sỹ đã chết, thì tên xạ thủ đó từ một tài sản lại trở thành một món nợ. Nếu cho anh đoán, thì anh sẽ nói rằng hẳn đã tắt thở trong vòng bốn tám tiếng sau vụ ám sát."

"Tức là hẳn sẽ không thể đang chơi gôn với OJ."

"Không có một cơ hội nào cả. Nhưng có thể hẳn đang chia sẻ món bánh sandwich táo và bơ lạc với Elvis đấy."

Thứ năm đó họ gặp phải vấn đề với việc hàn chì. Nó đòi hỏi những kỹ năng cao hơn Donny có thể, vì vậy họ phải về sớm bỏ lại công việc cho một anh thợ hàn chì chuyên nghiệp đến từ Metairie. Keller định về thẳng nhà và cho Lucille nghỉ làm buổi chiều hôm đó, nhưng hẳn lại nhìn thấy Julia ở mái hiên trước cửa. Cô đang khóc.

Điều đầu tiên cô nói với hẳn là có cà phê trong bếp, và hẳn vào thẳng trong nhà rót hai cốc cà phê để cô có thời gian bình tĩnh lại. Hẳn mang cà phê ra ngoài hiên, đúng là cô đã tươi tỉnh hơn một chút.

"Sáng nay bố đã suýt chết," cô nói. "Lucille không phải là một y tá chuyên nghiệp nhưng cô ấy cũng đã từng được đào tạo. Tim bố đã ngừng đập, và rồi nó lại tự đập trở lại, hoặc cô ấy đã làm nó đập lại. Cô ấy gọi đến

trường, và em vội về nhà, lúc đó cô ấy đã gọi bác sỹ rồi, khi em về tới nhà thì bác sỹ cũng đang ở đây."

"Em nói bố ấy suýt chết. Giờ thì ổn rồi chứ?"

"Bố vẫn sống. Ý anh là thế đúng không?"

"Anh nghĩ thế."

"Ông bị đột quy nhẹ. Nó ảnh hưởng đến khả năng nói của ông, nhưng chưa phải là quá tệ. Chỉ là hơi khó nghe một chút thôi, nhưng ông vẫn tỏ ra rất dứt khoát khi bác sỹ muốn đưa ông tới bệnh viện."

"Ông vẫn không muốn đi à?"

"Ông nói thà chết còn hơn. Và cái ông bác sỹ đó, một lão già cau có, cũng đốp lại rằng có thể thế lắm. Bố cũng trả đòn luôn rằng đằng nào thì tôi cũng sắp chết rồi, và cả cái ông bác sỹ chết tiệt đó rồi cũng thế thôi, chết thì có gì là xấu chứ? Thế là ông bác sỹ phải tiêm cho bố một mũi để bố có thể nghỉ ngơi một lúc, nhưng em nghĩ có lẽ là để cho bố im miệng lại thì đúng hơn, và rồi ông ta nói với em là cần phải đưa bố tới bệnh viện."

"Thế em đã nói gì?"

"Rằng bố em là người lớn và ông có quyền quyết định là sẽ chết trên cái giường nào. Ôi, ông ta chẳng mong em sẽ nói thế, ông ta bảo rồi em sẽ thấy tội lỗi, và rằng ông ta có thể dạy một khóa về vấn đề này nếu như người ta đưa nó vào chương trình đào tạo thạc sỹ sư phạm. Ông ta cũng biết thừa là làm gì có."

"Em vẫn giữ lập trường của mình."

"Đúng vậy," cô nói, "có lẽ đó là điều khó khăn nhất mà em từng làm, và anh có biết đâu là phần khó nhất không?"

"Nghe lương tâm mình phán xét?"

"Vâng! Cố gắng kiên định và tự phán xét mình, và lúc nào em cũng nghe thấy trong đầu một giọng nói rì rỉ. Tại sao em lại nghĩ như vậy, em hiểu rõ hơn ông bác sỹ đó, và có phải em đang làm thế vì em muốn bố chết đi không và em đang chống lại ông bác sỹ đó chỉ vì em không đủ dũng cảm đương đầu với chính bố em? Có cả một ủy ban đang họp trong đầu em, tất cả bọn họ đều đang bao quanh cái bàn và la hét."

"Ông ấy đang ngủ à?"

"Đang ngủ, lần cuối em nhìn thấy là như vậy. Anh định vào trong đó à? Nếu ông ấy có tỉnh thì có thể cũng không nhận ra anh đâu. Bác sỹ bảo em là có thể ông ấy bị mất trí nhớ một phần."

"Anh cũng không cần ông ấy nhớ."

"Và có thể ông sẽ còn bị đột quỵ vài lần nữa, bác sỹ còn nói vậy đấy. Họ có thể cho ông dùng máy trợ tim nếu như ông không bị ung thư. Tất nhiên là nếu như ông chịu vào mấy cái bệnh viện đó thì họ mới có thể đặt máy trợ tim, cân bằng nhịp tim mỗi giờ để tránh bị xuất huyết hay đột quỵ, ôi Nicolas, em có làm đúng không?"

"Em tôn trọng nguyện vọng của bố," hần nói. "Có gì quan trọng hơn thế chứ?"

Hần vào phòng khách, và căn phòng của người bệnh bốc mùi hơn hẳn bình thường, hoặc cũng có thể là do hần tưởng tượng ra như vậy. Ban đầu hần không nghe được hơi thở của nạn nhân, và hần nghĩ đã đến hồi kết thúc, nhưng sau đó hơi thở dần phục hồi. Hần đứng đó, không biết mình đang cảm thấy thế nào và nên nghĩ gì.

Người đàn ông mở mắt, nhìn Keller. "Ồ, anh đấy à," ông ta nói, giọng nói rất nặng nề nhưng lại trong trẻo như tiếng chuông. Rồi ông ta lại nhắm

mắt và hẳn đi ra.

Khi Keller đến làm vào buổi sáng hôm sau hẳn kéo Donny ra và đưa lại cho anh ta tờ mười đô. "Hôm qua anh đưa tôi nhiều quá," hẳn nói. "Những sáu mươi đô trong khi chúng ta làm việc có năm tiếng."

Donny đẩy trả tờ bạc lại cho hẳn. "Tôi tăng lương cho anh," anh ta nói. "Mười hai đô một giờ. Tôi không muốn nói trước mặt mọi người." Tức là trước mặt Luis và một người nữa, Dwayne. "Anh đáng được như vậy, anh bạn. Tôi không muốn anh đi tìm kiếm một mảnh đất màu mỡ hơn ở nơi khác." Anh ta nháy mắt. "Dù sao cũng rất vui khi biết rằng anh là một người trung thực."

Hẳn đợi sau bữa tối mới nói với Julia, và sung sướng nghe cô chúc mừng. "Nhưng em không hề ngạc nhiên," cô nói. "Mẹ của Patsy toàn sinh ra những người khôn khéo. Anh ta đã đúng khi làm vậy, anh đáng được như vậy và anh ta thật thông minh khi không muốn để mất anh."

"Tiếp theo anh nghĩ là," Keller nói, "em sẽ nói với anh rằng anh đang có một tương lai rộng mở với nghề này."

"Có vẻ như vậy đấy. Em không nghĩ anh đã được trả quá nhiều tiền, nhất là so với những gì trước kia anh kiếm được."

"Anh vẫn thường phải dành khá nhiều thời gian đợi điện thoại của khách hàng. Khi có việc thì anh được trả khá cao, nhưng em không thể so sánh như vậy được. Đó là một cuộc sống hoàn toàn khác."

"Em có thể tưởng tượng ra được. Mà cũng có thể không. Thế anh có nhớ nó không?"

"Ờn Chúa là không. Nhớ làm gì chứ?"

"Em không biết. Em chỉ nghĩ biết đâu cuộc sống này quá buồn tẻ, so với cuộc sống trước kia của anh."

Hắn nghĩ về điều đó. "Công việc mới có gì thú vị nhỉ," hắn nói, "không phải là lúc nào cũng vậy, nhưng thỉnh thoảng cũng thật thú vị khi có một vấn đề và phải giải quyết nó. Bạn dỡ cái mái nhà sập sập đi và tìm ra rất nhiều vấn đề mà bất kỳ người đàn ông nào cũng cần quan tâm, và bạn giải quyết nó mà không bị ai quấy rầy."

Cô im lặng một hồi, và rồi cô nói, "Em nghĩ chúng ta nên tính đến việc mua xe mới cho anh. Có gì đáng cười à?"

"Dot vẫn thường kêu ca rằng anh rất hay lạc đề. Chuyên gia bất qui tắc, cô ấy gọi anh như thế đấy."

"Ý anh là sao em lại nghĩ đến chuyện đó chứ gì?"

"Không hẳn thế. Đơn giản là anh thấy buồn cười thôi."

"Em lại nghĩ đến việc đó," cô nói, "là vì em đang nghĩ rằng có thể anh muốn đi chơi đâu đó một thời gian. Và để làm được việc đó thì anh phải có một cái xe ô tô của mình. Cái biển số xe cũ có thể đã không còn hiệu lực nữa, nếu như anh bị chặn lại thì họ sẽ hỏi đăng ký xe..."

"Giấy tờ xe vẫn ở trong hộp đựng găng tay khi anh đổi biển số ở sân bay. Anh đã nghĩ đến việc sửa lại chúng, thay tên và địa chỉ của anh lên đó."

"Liệu nó có tác dụng gì không?"

"Nó có thể qua mặt được nếu chỉ nhìn qua, nhưng kiểm tra kỹ thì không được. Nó có số đăng ký của Iowa nhưng biển số lại là của Tennessee và được lái bởi một thằng ngớ ngẩn mang bằng lái Louisiana. Ôi, không,

đúng là nó sẽ chẳng ích gì. Đó là lý do tại sao anh cũng chẳng bao giờ muốn thử làm việc đó."

"Anh có thể giữ cho xe không bao giờ vượt quá tốc độ cho phép," cô nói, "và tuân theo mọi luật giao thông, và cũng không bao giờ mạo hiểm để bị dán thêm vé phạt nào nữa. Nhưng đến một lúc nào đó cũng sẽ có một gã say xỉn chặn anh lại, và sau đó thì anh cũng tự hiểu, anh sẽ phải trả lời vài câu hỏi của cảnh sát."

"Hoặc có một gã cớm nào đó mới đi nghỉ ở Graceland về và thắc mắc sao cái biển Tennessee của anh lại không giống những cái hẵn đã thấy ở đó. Anh biết chứ, có rất nhiều lý do để cho mọi chuyện trở nên tồi tệ. Anh đang để dành tiền và khi anh có đủ..."

"Em sẽ đưa tiền cho anh."

"Anh không muốn em làm thế."

"Anh có thể trả em sau. Cũng không lâu lắm đâu, anh đang có thêm hai đô la mỗi giờ."

"Để anh nghĩ đã."

"Em đã sẵn sàng," cô nói. "Hãy nghĩ đến những gì anh muốn, Nicolas. Thứ bảy tới chúng ta sẽ đi mua ô tô."

Nhưng có vẻ không hẵn là họ sẽ đi mua sắm. Khi hẵn gặp Donny, hẵn đã nói về ý định tìm mua ô tô của mình. Hãy mua một cái xe tải, Donny nói, và anh sẽ thấy chưa bao giờ mình lại hài lòng với một cái xe cũ một màu đến vậy. Donny biết một người có chiếc Chevy nửa tấn, trông cũng không to lắm nhưng máy móc thì có vẻ tốt. Có thể sẽ phải trả toàn bộ bằng tiền mặt, Donny nói, nhưng anh ta có thể tìm được ai đó muốn mua lại chiếc Sentra của Nick. Tất nhiên là Keller nói đã có người sẵn sàng lấy nó đi cho hẵn rồi.

Người chủ của chiếc xe tải là một phụ nữ trung niên trông giống một người thủ thư, và nói chuyện ra thì đúng như vậy, bà ta khoe mình đang làm việc tại một thư viện lớn ở Jefferson Parish. Keller không hiểu tại sao bà ta lại sở hữu một cái xe tải như vậy, còn mái tóc của bà thì đúng là một sản phẩm tự tạo thất bại. Nhưng giấy tờ xe thì hoàn toàn ổn, và khi hăn hỏi giá, bà ta cũng rất vui vẻ nói rằng bà mong nhận được năm ngàn đô, điều đó làm hăn cảm thấy bà không mong sẽ được đến vậy. Keller bớt xuống bốn nghìn và đoán rằng có thể thỏa thuận được mức giá trung bình, nhưng lại cảm thấy có lỗi khi bà ta cười và gật đầu đồng ý luôn.

Julia lái xe đưa hăn đến nhà bà ta ở Taurus, rồi hăn lái xe theo cô ra đõ trên phố. Hăn nói với cô hăn đã muốn gì khi trả giá và người phụ nữ kia đồng ý bốn nghìn đô. Cô nói hăn không cần phải quá ngớ ngẩn như vậy vì nó không phải xe của bà ta.

"Nó không còn là xe của bà ta. Nó là của chúng ta."

"Nó chưa từng là xe của bà ta. Một người nào đó đã sở hữu nó, con trai hoặc bạn trai của bà ta hoặc ai đó em cũng không biết, và bằng cách nào đó bà ta chiếm được nó, và tin em đi, cái xe không phải là phần bi kịch nhất của câu chuyện đâu. Gì thế?"

"Anh chỉ đang nghĩ," hăn nói. "Em có nhận ra là em cũng không hơn gì mấy cái nốt nhạc trong một bản nhạc đồng quê không?"

Chiếc Sentra kết thúc ở sông Mississippi. Nếu hăn đã cảm thấy tội lỗi vì đã lừa gạt người thủ thư già kia thì nay hăn còn thấy tồi tệ hơn khi đánh đắm chiếc xe đã giúp mình thoát khỏi bao rắc rối suốt mấy tháng qua. Hăn đã ăn trong đó, ngủ trong đó, hăn đã lái nó khắp đất nước, và bây giờ hăn lại thể hiện lòng biết ơn bằng cách ném nó xuống sông.

Nhưng hăn không thể làm gì hơn là giữ cho mình an toàn một trăm phần trăm. Nếu hăn để nó bị đánh cắp đi, thì hăn sẽ cắt đứt được mối liên

hệ với nó. Nhưng sớm muộn gì nó cũng sẽ thu hút sự chú ý của nhà chức trách, và khi đó nó sẽ vẫn là chiếc xe mà kẻ ám sát nghị sỹ Longford đã thuê ở Des Moines, bất kỳ ai xem số máy cũng có thể biết rõ điều đó. Và bất kỳ ai hứng thú đặc biệt với việc tìm kiếm hãn cũng sẽ có một lý do để tìm hãn ở New Orleans.

Tốt nhất nên để nó nằm dưới lòng sông mãi mãi, hãn nói với Julia, nếu như có ai vớt được nó lên thì chắc cũng sẽ không thèm để ý số máy làm gì.

Trở về thành phố, hãn chở cô trên chiếc xe tải mới của mình.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

28

Ban đầu bố cô có vẻ như đã hồi phục sau cơn đột quỵ. Nhưng rồi ông ta lại tiếp tục lên cơn, một buổi sáng khi Julia vào trong phòng thì tình trạng của ông đã trở nên vô cùng tồi tệ. Không thể nghe rõ ông nói gì, và chân của ông cũng không nhúc nhích được chút nào. Trước đó ông đã phải đi vệ sinh vào bồn, còn bây giờ Keller thấy có trách nhiệm phải giúp Julia khi cô thay bím cho bố.

Bác sỹ đã đến truyền cho ông. "Nếu không thì ông ấy sẽ chết đói," ông ta nói với Julia, "và thậm chí chúng ta cũng không thể kiểm soát ông ấy theo ý mình. Bây giờ thì ông ấy không thể thay đổi quyết định của mình được nữa, cô hiểu không, vì vậy chỉ có cô là toàn quyền quyết định có đưa ông ấy tới bệnh viện hay không."

Khi ông bác sỹ ra về cô đã nói với hẳn: "Em không biết làm gì nữa. Bây giờ em quyết định cái gì cũng có thể là sai lầm. Em chỉ ước là..."

"Ước gì?"

"Anh đừng bận tâm," cô nói. "Em không muốn nói ra điều đó."

Nhưng cô ấy muốn kết thúc câu đó thế nào thì Keller quá rõ. Cô ước là ông sẽ về nơi an nghỉ cuối cùng và mọi chuyện sẽ kết thúc.

Keller vào trong phòng và nhìn ông già đang ngủ, hẳn tự hỏi ai có thể ước điều gì khác được vào lúc này cơ chứ. Nếu cứ để mặc ông ta một mình thì chắc ông sẽ quay mặt vào tường, từ chối thức ăn và đồ uống để rồi cuối cùng ra đi trong một hai ngày gì đó. Nhưng nhờ có sự tiến bộ thần kỳ của y

học hiện đại, ông vẫn đang được truyền và Julia đã được hướng dẫn để cung cấp cái chất lỏng đó vào người ông như thế nào, và ông sẽ vẫn sống cho đến khi một sai lầm nào đó trong cơ thể ông ta phát tác và kết thúc mọi chuyện.

Keller đứng cạnh ông ta và nghĩ về một ông già khác, Giuseppe Ragone hay còn gọi là Roey Rags, hoặc Lạ Chúa cứu thế, Joe the Dragon. Keller chưa bao giờ nhớ tên khác của ông ta ngoài cái tên Ông già, và cũng chưa bao giờ trực tiếp gọi tên trước mặt ông ta. Hoặ ban đầu có thể hẳn gọi ông ta là Ngài? Có thể như vậy. Hẳn không nhớ.

Ông già đó giữ được thể trạng khỏe mạnh cho đến tận lúc chết, nhưng vẫn có cái gì đó, không phải, trong trường hợp của ông ta là trí óc đã không còn hoạt động tốt. Ông ta bắt đầu mắc sai lầm, và không nhớ được những chi tiết nhỏ, một lần ông cử Keller đến St. Louis làm nhiệm vụ, và công việc được thực hiện trong một phòng khách sạn mà ông đã viết số phòng cho Keller trước. Nhưng thực tế ông lại không viết số phòng mà viết 3-1-4, một kiểu trông không giống số phòng khách sạn mà cuối cùng theo Keller tìm hiểu ra thì chính là mã vùng của St. Louis. Sau đó Keller đã được cử đến một căn phòng khác, và vẫn làm công việc anh ta được giao nhưng lại với một người không phải được chỉ định. Có một người phụ nữ nữa ở trong phòng và vì thế đã có hai người phải chết mà không biết lý do, và có ai lại làm ăn như thế chứ?

Cũng có vài vụ khác tương tự, hoặ một số vụ chính là những vụ mà Dot đã từ chối, và cuối cùng khi ông già đã thuê vài đứa trẻ ở tòa báo trường trung học đến viết hồi ký cho ông ta thì Dot buộc phải ngăn chặn mọi thứ từ trong trứng nước. Cô bảo Keller đi đâu đó một chuyến. Khi đó hẳn đang sưu tập tem và chuẩn bị cho kế hoạch giải nghệ nên cô bảo hẳn đi đến một buổi triển lãm tem và đăng ký bằng tên thật và thẻ tín dụng thật của hẳn.

Nói cách khác là hẳn phải ở một nơi khác khi mọi chuyện diễn ra.

Cô bỏ thêm thuốc giảm đau vào cốc cà phê tối của ông già khiến ông cảm thấy buồn ngủ khi cô chụp cái gối lên mặt ông ta. Và thế là xong. Những giấc mơ ngọt ngào, và một sự ra đi êm ái hơn những gì ông già đó đã đem đến cho những người khác bao nhiêu năm nay.

"Tôi không dám nói đó là những gì ông ta muốn," sau đó Dot nói với hăn, "bởi vì ông ta không bao giờ nói thế, nhưng tôi sẽ nói rõ với anh. Đó là những gì tôi muốn. Nếu như tôi trở nên như vậy, Keller, và anh vẫn còn khỏe mạnh, thì tôi hi vọng anh biết phải làm gì."

Hăn đồng ý, và cô nhắm mắt lại. "Giờ nói ra thì dễ," cô nói, "nhưng đến lúc phải làm thì anh sẽ lại tự hỏi mình, Xem nào, mình phải làm điều gì đó cho Dot thì phải? Nhưng mình không thể nhớ ra đó là việc chết tiệt nào."

"Anh đã đứng nhìn bố em một lúc," hăn nói với Julia. "Em ạ, nếu em có gì muốn nói với bố khi có cơ hội thì có thể đây là cơ hội tốt đấy."

"Anh không nghĩ là..."

"Đó là chuyện anh không nên can thiệp vào," hăn nói, "nhưng không hiểu sao anh cứ nghĩ là chỉ kéo dài được một hai ngày nữa thôi."

Cô gật đầu, nhắc chân lên, và đi về phía phòng bệnh.

Tối hôm đó cô lên phòng hăn rất muộn. Họ không ân ái với nhau mà chỉ nằm trong bóng tối. Cô kể về tuổi thơ và cứ thế kể lùi về quá khứ xa xôi của gia đình khi cô còn chưa ra đời. Hăn không nói gì mà gần như chỉ lắng nghe, và suy nghĩ những ý nghĩ của riêng hăn.

Khi cô đi xuống nhà, hăn ngồi dậy và đi ra ngoài hiên. Bầu trời u ám, không có trăng cũng không có sao. Hăn nghĩ về chiếc Sentra cũ tận tụy đang nằm sâu dưới lòng sông Mississippi, và hăn nghĩ về Dot rồi những con tem của hăn, về mẹ hăn và người cha hăn chưa từng biết mặt. Thật lạ là

có những thứ bạn đã không còn nhớ đến trong nhiều năm giờ lại bất ngờ xuất hiện trong đầu.

Hắn đứng ngoài hiên khoảng chừng một tiếng, một thời gian đủ dài để cho cô có thể ngủ, và hắn cẩn thận đi xuống cầu thang, tránh gây ra những tiếng kêu cọt két.

Dot đã dùng một cái gối. Rất đơn giản và nhanh gọn, nhưng chỉ có một vấn đề là có thể gây ra hiện tượng xuất huyết rất dễ nhận thấy ở vùng mắt. Điều đó cũng không thành vấn đề, bởi vì vị bác sỹ tư của gia đình mà Dot gọi đến thì thường ký luôn chứ không xem kỹ người chết. Khi một người già chết vì một lý do tự nhiên đã rõ ràng thì bạn cũng không cần quá lo lắng về việc khám nghiệm tử thi.

Và cũng sẽ không có chuyện khám nghiệm tử thi ở cái nhà này, đối với một ông già đã bị đột quy hai lần mà ai cũng biết, hơn nữa lại đang sắp chết vì ung thư phổi. Nhưng biết đâu ông bác sỹ đó lại xem xét kỹ hơn ông bác sỹ tư già cả ở White Plains và nếu ông ta nhìn thấy những chấm đỏ ở mắt ngài Clement Roussard, ông ta sẽ nghĩ là Julia đã giúp đưa ông bố sang thế giới bên kia. Ông ta có thể không phản đối việc đó, có thể ông ta chỉ nghĩ đó là hành động thể hiện tình yêu thương cuối cùng của cô con gái biết vâng lời bố mà thôi, nhưng cũng không nên để cho ông ta nghĩ thế làm gì?

Nếu họ được quyền đưa ông ta tới bệnh viện và ở đó họ có thể kiểm soát ông ấy, họ có thể sẽ cho ông ấy dùng máy trợ tim để tránh bị đột quy nhiều hơn. Nhưng với cái phổi đang bị tổn thương của ông ta, Coumadin, thuốc trợ tim thông dụng, có thể dễ dàng khiến ông bị xuất huyết và chảy máu trong. Vì việc đó có thể xảy ra bất cứ lúc nào, thậm chí là không cần đến Coumadin, nên chẳng có gì trong cái chết đó làm người ta phải nghi ngờ cả.

Coumadin là thuốc bán theo đơn, và Keller chưa từng mua nó. Nhưng trước khi Coumadin trở thành thuốc theo đơn để tránh đông máu thì nó

được gọi là Warfarin và thường được bán để đánh chuột, nó làm loãng máu của chúng và chúng sẽ mất máu đến chết.

Bạn không cần có đơn mới mua được Warfarin, nhưng hẳn thậm chí không cần mua nó. Hẳn sẽ tìm cái túi cũ trong ga ra chứa dụng cụ làm vườn. Hẳn không thấy ghi ngày bán nhưng nghĩ rằng nó vẫn còn tác dụng. Thời gian có làm nó bớt độc hại không nhỉ? Nó có vẻ không đúng tiêu chuẩn y dược, vì vậy tốt nhất bạn không nên dùng nó cho người nhằm mục đích trị liệu, bởi vì bạn có thể dùng Coumadin. Nhưng đây có phải là lúc hẳn cần phải lo lắng về sự không nguyên chất hay tác dụng phụ của nó không?

Hẳn thêm một chút Warfarin vào túi truyền và đứng cạnh người đàn ông khi nó nhỏ dần vào ven của ông ta. Hẳn không hiểu nó sẽ tác dụng thế nào và liệu có tác dụng không?

Sau vài phút hẳn vào bếp. Trong ấm vẫn còn cà phê và hẳn hâm nóng một tách bằng lò vi sóng. Nếu cô tỉnh dậy và vào bếp thì hẳn sẽ nói hẳn không ngủ được. Nhưng cô không thức giấc, hẳn đã uống xong cà phê, rửa cái cốc rồi lại vào bên cạnh người đàn ông.

Bác sỹ cũng hiếm khi kiểm tra một bệnh nhân tim đã không còn đập. Keller không nghĩ là ông ta để ý thấy những nốt xuất huyết, hay thậm chí là một vết sủng ở thái dương đi nữa. Ông ta ký giấy chứng tử, và Julia gọi người quản lý đám tang của gia đình, có khoảng mười lăm hay hai mươi người, cả gia đình và bạn bè tham gia phục vụ tang lễ. Donny Wallings và vợ anh ta cũng đến, hẳn còn được gặp Pasty và Edgar Morrill, cả hai cặp vợ chồng đều về nhà Julia sau tang lễ. Người quá cố đã được hỏa táng, Keller thấy đó là một ý hay, xét trên mọi khía cạnh, vì sẽ không cần phải đến nghĩa trang, cũng không cần thêm dịch vụ đào và xây mộ.

Hai cặp vợ chồng kia không ở lại lâu, và khi chỉ còn hai người, Julia nói, "Giờ thì em có thể quay lại Wichita. Ôi Chúa ơi, xem mặt anh kìa!"

"Ừ, một lúc nào đó..."

"Khi em mới chuyển về đây em luôn tự nói với mình là sẽ chỉ ở đây chừng nào bố còn cần em. Nói cách khác là cho đến khi bố mất. Nhưng em nghĩ ngay lúc đó em cũng hiểu là sẽ không bao giờ rời đi cả. Đây là nhà, anh hiểu không?"

"Thật khó mà tưởng tượng, nhưng em sẽ không ở nơi nào khác ngoài New Orleans. Không một nơi nào khác ngoài ngôi nhà này, đúng không."

"Ở Wachita cũng không có vấn đề gì," cô nói, "và em cũng có một cuộc sống ở đó. Lớp học Yoga, nhóm đọc sách. Đó cũng là một nơi lý tưởng để sống, nhưng lại không phải là một nơi để quay lại."

Hắn hiểu cô muốn nói gì.

"Em có thể đến một nơi khác, và sau vài tháng sẽ quay trở lại cuộc sống ở Wichita. Có thể em sẽ học Pilates thay vì Yoga, có thể em sẽ nghiên cứu những cây cầu thay vì tìm hiểu xem Barbara Taylor Bradford muốn nói gì. Nhưng nó cũng sẽ là một cuộc sống tương tự, và những người bạn mới cũng sẽ như những người bạn cũ ở Wichita và thay đổi mỗi khi em chuyển đến nơi khác vài năm."

"Còn bây giờ?"

"Bây giờ em phải xem lại tài sản của bố, nghĩ xem cái gì thì nên vứt đi và vứt đi đâu. Anh sẽ giúp em chứ?"

"Tất nhiên."

"Và chúng ta sẽ phải lau dọn căn phòng đó. Tất cả mùi mèo, khói thuốc lá, hơi người bệnh. Em không biết phải làm gì với tro của bố."

"Không phải người ta vẫn chôn nó à?"

"Em nghĩ thế, nhưng cách tiêu hủy như vậy có đúng mục đích không nhỉ? Có khác gì vẫn chôn xuống mồ? Em biết phải làm gì rồi."

"Làm gì?"

"Giống như với cái ô tô của anh, nhưng không phải ở sông. Chỉ cần rải tro ở vịnh Gulf. Anh có biết nơi đó không?"

"Thật lạ là em cũng đã biết phải làm gì với anh rồi đấy. Dù sao thì nghe cũng có vẻ tốt. Vịnh Gulf của Mehico cũng là một nơi rất tốt."

"Không phải là Long Island Sound à? Anh không muốn về nhà nữa à?"

"Không, anh thích ở đây."

"Em nghĩ là em sắp khóc rồi." Cô khóc thật, và hấn ôm lấy cô. Rồi cô nói, "Không quá sớm đấy chứ? Vịnh Gulf sẽ không thể biến mất được. Anh có muốn đi dạo một chút không?"

Donny biết một người có tàu và sẵn sàng đưa hai người ra vịnh Gulf. Họ đi trên mặt nước chưa đầy một tiếng và khi tàu cập cảng họ đã rải tro. Người chủ tàu thậm chí còn không lấy tiền xăng.

Hãng cho thuê đã đến lấy giường bệnh và hai chàng trai trẻ đi một chiếc xe tải nhỏ màu trắng đến lấy nốt thiết bị truyền dịch. Keller nhét vào túi những chiếc khăn tắm và khăn trải giường đã phục vụ người bệnh, cùng với những bộ pijama và đồ khác mà bố Julia đã mặc. Bệnh ung thư thì không lây được và quần áo có thể giặt là lại nhưng hấn vẫn cho vào túi và bỏ ra lề đường.

Một người bạn của Pasty Morrill đã đến để tẩy uế cho căn phòng. Keller không hiểu cô ta làm thế có ý nghĩa gì nhưng cũng lờ mờ hiểu khi thấy cô ta lấy ra một bó mà cô nói là gỗ xô thơm khô, cô đốt một đầu của

nó bằng một que diêm và đi quanh phòng bệnh, để cho mùi hương tỏa khắp phòng. Miệng cô mấp má nhưng hẳn không thể nghe rõ là cô đang nói hay phát ra âm thanh gì cả. Cô ta cứ làm việc đó trong khoảng mười lăm phút và khi xong việc thì Julia cảm ơn cô ta và hỏi xem cô có lấy tiền phí dịch vụ không.

"Ôi, không," người phụ nữ nói. "Nhưng tôi đang rất thèm một cốc cà phê đấy."

Cô ta đúng là một sinh vật lạ, trông người cứ như yêu tinh, cả tuổi tác và dân tộc của cô ta cũng khó mà đoán được. Cô ta hết lời khen ngợi cà phê nhưng lại để thừa những hai phần ba. Trong lúc ra khỏi nhà cô nói với hai người rằng họ có những năng lực kỳ diệu.

"Một người lập dị," Julia nói, sau khi họ tiễn cô đi khuất hẳn. "Em không biết Pasty tìm được cô ta ở đâu nữa."

"Anh còn không hiểu cô ta làm cái quái quỷ gì nữa." Hẳn theo sau Julia vào phòng khách, mặt tư lự. "Cho dù là cái gì," hẳn nói, "thì anh nghĩ có thể nó có tác dụng đấy, trừ khi là cô ta chỉ định thay thế mùi này bằng một mùi khác."

"Chắc là hơn thế đấy. Cô ấy đã thay đổi không khí ở đây. Và đừng hỏi em nó có nghĩa gì."

Đó thực sự là một trải nghiệm mới của Keller. Đây là lần đầu tiên hẳn cứ loanh quanh với công việc dọn vệ sinh.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

29

Một buổi tối, hai người vừa dùng bữa xong thì Donny gọi đến và đọc địa chỉ của một nơi bên kia sông ở Gretna. Keller ghi lại địa chỉ và sáng hôm sau hẳn tra bản đồ để tìm đường tới đó.

Chiếc xe tải của Donny đã đỗ trên lề đường trước cửa một ngôi nhà khung một tầng theo kiến trúc mà Keller nghĩ là kiểu "súng ngắn", dài và hẹp, không có hành lang; các phòng được thiết kế nối tiếp nhau, và cái tên "súng ngắn" xuất phát từ cách bạn quan sát ngôi nhà khi đứng ở cửa trước với một khẩu súng ngắn vì chỉ liếc mắt là kiểm soát được toàn bộ ngôi nhà. Kiểu nhà này có xuất xứ từ New Orleans không lâu sau cuộc chiến tranh giữa các bang (cái mà sau đó Keller thấy người ta gọi là Cuộc nội chiến) và lan ra các vùng phía nam.

Cái nhà mẫu đặc biệt này đang trong tình trạng rất đáng buồn. Toàn bộ mặt ngoài cần được sơn lại, mái thì thiếu mất vài viên ngói đá đen, còn thảm cỏ thì chỉ là một bãi đất hoang mọc đầy cỏ dại và sỏi. Bên trong thậm chí còn tồi tệ hơn, sàn nhà lổn nhồn vôi, gạch vụn còn bấp bĩu, dơ dáy.

Keller nói, "Xem nào, chẳng có gì cho chúng ta làm ở đây cả, đúng không?"

"Cô ấy thực sự đẹp đấy chứ?"

"Cái bảng BÁN NHÀ tôi nhìn thấy bên ngoài á? Ai mà lạc quan đến mức điên khùng đi mua một chỗ như thế này chứ?"

"Đúng, điên khùng," Donny nói, "tôi nghĩ rằng tôi còn gặp nhiều nơi tồi hơn thế này." Anh ta nghiêng rặng, vui mừng trước vẻ ngạc nhiên đến há hốc mồm của Keller. "Hôm qua tôi lại gần cô ấy," anh ta nói. "Anh đã từng xem chương trình truyền hình cáp đó chưa? Quất ngôi nhà này? Đó là kế hoạch của tôi. Một chút tình đam mê là đủ để biến cái hố phân này thành một căn nhà đẹp nhất phố."

"Có lẽ cần một chút nỗ lực nữa," Keller nói, "cùng với đam mê."

"Và một vài đô la trong lúc thương lượng. Đó là những gì tôi nghĩ." Và anh ta đưa Keller đi khắp ngôi nhà cũ kỹ, trình bày qua ý tưởng về cách cải tạo nó. Anh ta có một số ý kiến rất thú vị, như là xây thêm tầng hai vào nửa sau ngôi nhà, biến nó thành một kiểu nhà mà người địa phương gọi là súng ngắn lưng lạc đà. Cái việc cuối cùng đó, anh ta thừa nhận, có một chút tham vọng, nhưng nó có thể tạo ra một sự khác biệt lớn khi đem bán lại ngôi nhà.

"Và đây là những gì mà tôi đang nhắm tới," Donny nói.

"Tiền mua nhà đã gọn sạch ngân quỹ của anh ta," Keller nói với Julia, "và vẫn còn phải trả tiền cho nguyên vật liệu và thuê thêm người làm, bởi vì anh ta không thể trông chờ vào Dwayne và Luis trong những việc như thế. Nhưng anh ta đoán là anh sẽ sẵn sàng lăn con súc sắc, và khi xong việc rồi anh ta bán nhà thì anh sẽ được chia một phần ba số tiền."

"Cái gì đã hấp dẫn anh trong vụ đó hơn là chỉ mười hai đô la một giờ?"

"Nếu mọi việc không cần nhiều thời gian thì phí chuyên chở sẽ không đội lên quá cao. Và nếu bọn anh tìm được một người mua đang cần nhà gấp thì có thể sẽ được trả một khoản hấp dẫn."

"Em nghĩ là anh đã quyết định rồi."

"Làm sao em biết?"

"Nếu bọn anh tìm được một người mua. Anh có thể nói gì khác ngoài đồng ý chứ?"

"Đó là những gì anh nghĩ. Chỉ có một trở ngại duy nhất là anh sẽ không thể mang được tiền về nhà trong một thời gian."

"Không sao."

"Không có tiền trả cho khoản vay mua xe tải. Cũng không có khoản đóng góp cho việc chi tiêu trong nhà."

"Thật là một tình huống quái quỷ," cô đồng ý. "Nếu không phải vì chuyện tình ái thì anh sẽ chẳng có ý nghĩa gì với em cả."

Không cần đợi đến khi tro của bố cô được đem đi rải và căn phòng bệnh tật đó được dọn sạch và khử mùi thì Julia mới chuyển lên tầng trên, trở lại căn phòng thời thơ ấu của cô. Keller vẫn ở phòng của hã, để đồ đạc trong ngăn kéo và tủ quần áo nhưng qua đêm ở phòng của Julia.

Việc làm ăn ở Grenta mất nhiều thời gian và tiền của hơn dự tính, và không ai ngạc nhiên về điều đó. Cả hai đều ở lại lâu hơn và làm việc liên tục bảy ngày một tuần, bắt đầu từ lúc bình minh và miệt mài với công việc cho đến khi ráng chiều đã tắt. Tiền của Donny đã không thể đủ dùng lâu như anh ta mong đợi, và sau khi anh ta dùng sạch thẻ tín dụng thì anh ta còn có một khoản nợ ông bố vợ lên đến 5000 đô la. "Ông già hỏi là tôi định ký quỹ cái gì và tôi nói, Hạnh phúc của con gái bố thế nào ạ? Anh có thể đoán được là mọi việc kết thúc thế nào rồi đấy, điên rồ, cuối cùng thì tôi cũng có được tiền, đúng không?"

Kết quả rất đáng tự hào, đặc biệt là khi Donny quyết định đi một vòng, họ đã quyết định thiết kế và xây thêm tầng hai. "Anh cảm giác như được

xây một ngôi nhà ấy," Keller nói với Julia. "Xây dựng một ngôi nhà, em hiểu không? Chứ không đơn giản là sửa sang lại."

Khi công việc cuối cùng đã xong, với thảm cỏ được phủ xanh và đặt thêm những bụi cây mới thì hẳn đưa Julia đến xem. Cô đã từng đến xem khi công việc vẫn đang tiến hành và giờ cô nói rằng thật khó mà tin được đó lại là cùng một ngôi nhà. Ngoại trừ những cái xà nhà ra thì đúng là khó có thể nói đây chính là ngôi nhà cũ lúc trước.

Họ ra phố ăn tối để chúc mừng mặc dù buổi tiệc chúc mừng thực sự sẽ được tổ chức sau khi họ tìm được người mua. Họ vẫn chọn cái quán ăn trần cao mà họ đến trước kia, và gọi món giống như vậy, và lần này cũng không uống hết rượu. Họ nói về công việc, về sự hài lòng với nó, và khả năng thương lượng được giá của Donny khi anh ta làm việc đó.

Nếu lợi nhuận được như Donny tính toán, hẳn nói với cô, thì họ sẽ lại làm như vậy, và lần tới Keller sẽ là cộng tác. Cô hỏi không phải anh vẫn là cộng tác sao? Nhưng là một người cộng tác toàn diện, hẳn giải thích, và sẽ được chia một nửa giá bán, chịu một nửa chi phí, và hưởng một nửa lợi nhuận. Donny đang tìm kiếm tài sản mới để đầu tư rồi, và đã có vài nơi để cân nhắc.

"Vâng, anh ta đúng là người nhà Wallings," cô nói. "Họ là những doanh nhân."

Mặc dù vậy thì trước mắt Donny vẫn có hai dòng tiền, sơn một căn hộ cao cấp ở Melpomene và sửa sang lại một ngôi nhà ở Metairie. Người nhà Wallings rất thực tế, Julia nói, bên cạnh việc có đầu óc kinh doanh. Và trước khi họ bắt tay vào hai việc đó, Keller nói, họ định sẽ nghỉ ngơi vài ngày.

"Vâng, tất nhiên là thế rồi," cô nói. "Anh ta là một người Orlean mà, đúng không?"

Khi họ về đến nhà cô hỏi hẳn xem có chuyện gì không ổn.

"Vì em thấy anh có gì đó khang khác khi chúng ta rời khỏi quán ăn ra xe ô tô. Trời rất đẹp nên em không nghĩ là tại thời tiết. Hay là em đã nói gì không phải? Cũng không? Thế thì do cái gì?"

"Anh không nghĩ là nó lại xuất hiện."

"Cho em biết đi."

Hẳn không muốn nói, nhưng hẳn cũng không muốn giấu cô chuyện gì. "Có một lúc nào đó," hẳn nói, "anh nghĩ là có ai đó đang nhìn anh."

"Vâng, sao lại không chứ? Anh là một anh chàng đẹp trai và... không lạ Chúa!"

"Đó chỉ là báo động giả thôi," hẳn nói. "Gã đó đã nhìn lướt qua mặt anh, trong lúc đợi người phục vụ mang xe tới. Nhưng anh vẫn nhớ chuyện một người đàn ông gặp rắc rối vì ông ta đến San Francisco, ở đó ông ta vô tình bị người khác nhìn thấy và nhận diện."

Cô rất nhanh trí, chỉ cần bạn cho cô biết câu đầu tiên là cô đã đọc được ra cả trang. "Có lẽ chúng ta nên tránh xa khu phố trung tâm. Sẽ không còn Café du Monde, không còn tòa nhà Acme Oyster. Nhưng món hào thì hãng Flex's vẫn có một cửa hàng ở Prytania cũng ngon không kém, và cũng không quá đông."

"Trong suốt Mardi Gras..."

"Trong suốt lễ hội Carnival," cô nói, "chúng ta sẽ ở nhà cùng nhau và dù thế nào đi nữa chúng ta cũng sẽ làm thế. Cậu bé tội nghiệp, giờ thì em đã hiểu sao anh lại thay đổi như vậy."

"Điều làm anh lo lắng," hắn nói, "không phải là bị làm hoảng sợ, bởi vì nó sẽ không kéo dài đến mức đó. Trước khi anh kịp sợ hãi thì anh đã biết là chẳng có gì đáng sợ cả. Nhưng anh đã có một cuộc sống hoàn toàn mới, và nó rất hợp với anh, anh đã cắt đứt mọi ràng buộc với quá khứ kể từ lúc anh ném cái xe xuống sông."

"Và anh nghĩ rằng toàn bộ phần đời đó của anh đã kết thúc."

"Đúng là thế," hắn nói, "và anh cũng nghĩ là không thứ gì trong quá khứ có thể tìm ra anh nữa, nhưng điều đó thì lại không đúng. Bởi vì luôn có những nguy hiểm bất ngờ. Một thằng cha có con mắt tinh đời đến từ New York, L.A., Vegas hay Chicago..."

"Hay Des Moines?"

"Hoặc bất cứ đâu. Và hắn ta vô tình đến đây vào kỳ nghỉ, bởi vì đây là một địa điểm du lịch nổi tiếng."

"Không nhiều như trước kể từ sau cơn bão," cô nói, "nhưng họ đang dần quay trở lại."

"Mọi thứ có thể xảy ra khi ai đó, vô tình cùng ăn tại một nhà hàng với chúng ta, hoặc đang ở trên phố khi chúng ta bước ra, hoặc bất kỳ nơi điên rồ nào. Nhưng xem nào, cũng không nhiều khả năng lắm. Chúng ta không sống một cuộc sống thượng lưu ở đây, chúng ta sống thuần hậu nên sẽ ít bị để ý. Hầu hết thời gian chúng ta chỉ ở nhà với nhau, và nếu có gặp gỡ ai đó thì cũng chỉ là Edgar, Pasty hay Donny và Claudia. Chúng ta có những giây phút thật hạnh phúc nhưng sẽ chẳng có ai đem ảnh chúng ta đăng lên tờ Times-Picayune đâu."

"Họ có thể chứ," cô nói, "khi anh và Donny cùng hợp tác trở thành một nhà thầu nổi tiếng trong việc tái thiết sau bão Katrina."

"Em đừng mơ tưởng quá. Bọn anh chẳng ai có ý đó cả. Em có biết cái gì hấp dẫn Donny trong việc nhảy vào những ngôi nhà không? Chỉ là để có thêm lợi nhuận thôi sao? Đó là việc đàm phán giá cả cho công việc. Anh ta không thích việc đó, em sẽ phải tính toán mọi thứ liên quan đến giá sao cho nó đủ thấp để em được nhận việc nhưng cũng đủ cao để em có thể làm nó. Tất nhiên là anh ta cũng phải tính toán tương tự khi anh ta là chủ nhà, nhưng anh ta nói rằng nó không làm anh ta đau đầu như cách kia."

Thế là họ đã đổi đề tài, và tiếp tục nói về chuyện đó, nhưng tối đó khi đang nằm trên giường, sau một hồi im lặng cô đã hỏi hăn xem có cách nào để hăn hoàn toàn thoát khỏi rắc rối không.

Hăn nói, "Ý em là chừng nào mà Al vẫn còn nhúng tay vào việc này đúng không, bởi vì cảnh sát sẽ chỉ đáng lo ngại khi anh bị bắt và bị lấy dấu vân tay. Còn với Al thì, chắc thời gian là liều thuốc tốt nhất. Khi thời gian càng trôi đi thì hăn càng ít quan tâm xem anh còn sống hay đã chết. Còn không thì phải làm gì để khiến hăn ta không thể gây nguy hiểm cho anh..."

"Vâng?"

"Đúng, nhưng cách duy nhất anh có thể làm là tìm cách nào đó để xem hăn là ai và đang ở đâu. Rồi anh đến đó, cho dù đó có là nơi thâm sơn cùng cốc nào đi nữa, và, xem nào,... thương lượng với hăn."

"Giết hăn, ý anh là thế đúng không. Anh có thể nói từ đó, nó không làm em sợ đâu."

"Đúng là anh định nói thế. Em sẽ không thể ký một hiệp ước không xâm phạm lẫn nhau với hăn, không thể dàn xếp vụ thương lượng với những cái bắt tay."

"Dù sao đi nữa," cô nói, "hăn cũng đáng chết mà. Có gì đáng cười chứ?"

"Ai mà biết được là em lại rần như vậy."

"Rần như đình ấy chứ. Thế anh có cách nào tìm được hần không? Em đoán Anh chắc hẳn đã nghĩ đến việc đó."

"Đúng, anh đã nghĩ rất kỹ rồi. Nhưng không, anh nghĩ là không có cách nào cả, còn nếu có thì anh dám chắc là anh không thể tìm ra hần được. Anh thậm chí không biết bắt đầu từ đâu."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

30

Donny nhận được giá trả cho ngôi nhà ngay lập tức. Ít hơn anh ta ra giá nhưng vẫn cao hơn chi phí rất nhiều, và anh ta quyết định không cần phải giữ lại để lấy giá cao hơn. "Chúng ta càng nhanh chóng xong vụ này thì chúng ta càng nhanh bắt tay vào vụ tiếp theo," anh ta nói với Keller, và sau vụ mua bán đó, Keller được chia một phần ba số tiền lãi lên tới hơn mười một nghìn đô la. Hăn không ghi lại số giờ làm việc của hăn nhưng hăn biết khoản lợi nhuận này tính ra hơn rất nhiều so với cái giá mười hai đô la một giờ.

Hăn về nhà với tin sốt dẻo, nhưng hình như là Julia đã biết. Trên bàn đã bày sẵn bát đĩa đẹp, và có cả một lọ hoa. "Anh đoán là đã có ai nói với em," hăn nói, nhưng không ai nói gì cả, cô chúc mừng hăn rồi hôn hăn và nói hoa và mọi thứ ở đây là do cô ấy cũng có tin mới. Họ đã mời cô một vị trí giảng dạy chính thức trong năm tới.

"Biên chế chính thức với hợp đồng dài hạn," cô nói, "và em muốn nói với họ là chẳng có gì là lâu dài trong cái thế giới bất ổn này cả, nhưng em đã quyết định giữ mồm giữ miệng."

"Có vẻ thông minh đấy."

"Điều đó có nghĩa là em sẽ có nhiều tiền hơn, tất nhiên rồi, nhưng em còn được hưởng các chế độ khác. Và điều đó cũng có nghĩa là mỗi tháng em sẽ không phải làm quen với những đứa trẻ nghịch ngợm khác nhau. Thay vào đó em sẽ chỉ có một lớp với những đứa trẻ tinh nghịch và sẽ dạy dỗ chúng cả năm."

"Thật tuyệt vời."

"Nhưng mặt khác, nó cũng có nghĩa là em sẽ phải làm việc năm ngày một tuần và bốn mươi tuần một năm, nó khiến cho một giáo viên nào đó bị ốm và quyết định chuyển đi, em cũng không biết là đi đâu."

"Wichita?"

"Nó buộc chân người ta nhưng liệu nó có khiến chúng ta không thể làm được những gì chúng ta thực sự muốn làm không nhỉ? Điều tuyệt vời là sẽ được nghỉ hè, và nếu bạn muốn rời khỏi New Orleans thì kỳ nghỉ hè chính là lúc bạn làm việc đó. Em nghĩ là em sẽ trả lời với họ là đồng ý."

"Tức là em vẫn chưa trả lời à?"

"Vâng, em muốn trao đổi thêm với anh. Anh nghĩ là em nên nhận lời chứ?"

Hắn nghĩ thế, và đã nói thế, rồi cô dọn món ăn mà cô học được từ sách nấu ăn New Orleans, một món hầm thịt và mướp tây béo, đậu đỏ phủ lên cơm, ăn với sa lát xanh và có bánh nhân chanh tráng miệng. Bánh được mua ở một cửa hàng bánh kẹo nhỏ trên phố Magazine, và khi hắn đang nhai miếng bánh thứ hai thì cô nói là cô đã mua cho hắn một món quà.

"Anh nghĩ chiếc bánh đã là quà rồi," hắn nói.

"Nó rất ngon, đúng không? Không, nhưng cái này cũng được mua ở phố Magazine, chỉ cách cửa hàng bánh kẹo hai nhà. Em không biết anh có để ý thấy nó không."

"Để ý cái gì cơ?"

"Cái cửa hàng. Em không biết, có thể em đã nhầm. Biết đâu anh lại không thích nó, biết đâu đây lại là một việc xát muối vào vết thương cũ."

"Em này," hắn nói, "anh không hiểu em đang nói về cái gì. Thế anh có được nhận quà hay không?"

"Nó không hẳn là một món quà. Ý em là em không gói nó lại. Nó không phải loại quà cần được gói."

"Cũng tốt mà, như thế sẽ tiết kiệm được thời gian mở quà, và chúng ta có thể dùng thời gian đó để nói chuyện này."

"Liệu em có gàn dở quá không? Đúng, Julia, mà đang rất gàn dở. Anh ở yên đó nhé."

"Anh có định đi đâu đâu?"

Cô trở lại với một cái túi giấy phẳng, trong trường hợp này có thể coi là món quà đã được bọc, một cách không chính thức. "Em chỉ mong là em đã không làm gì sai," cô nói, và đưa nó cho hắn. Hắn nhận lấy cái túi và lấy ra một cuốn Tin tức về tem Linn's.

"Nó ở cái cửa hàng đó, không khác gì một cái lỗ trên tường. Tem, tiền xu và các huy hiệu trong các cuộc tranh cử. Có cả những đồ sưu tập khác, nhưng hầu hết là ba thứ trên. Anh có biết cái cửa hàng em đang nói tới không?"

Hắn không biết.

"Và em bước vào, em không định mua tem cho anh, bởi vì em nghĩ có thể đó không phải là một ý hay..."

"Em đã đúng về điều đó."

"Và em nhìn thấy tờ báo này, chẳng phải anh đã một lần nhắc đến nó? Em nghĩ là vậy."

"Ừ, có thể."

"Anh vẫn thường đọc nó, đúng không?"

"Anh đã đặt báo định kỳ."

"Và em nghĩ mình có nên mua nó cho anh ấy không? Bởi vì em biết những con tem của anh đã biết mất, và biết nó có ý nghĩa như thế nào với anh, và có thể cái này sẽ chỉ làm anh càng thấy mất mát hơn. Nhưng rồi em lại nghĩ có thể anh vẫn thích đọc các bài báo, và biết đâu anh lại đã từng muốn như vậy, em không biết, muốn bắt đầu một bộ sưu tập mới ấy, mặc dù có vẻ như sẽ không thể sau khi anh đã mất tất cả. Nhưng rồi em lại nghĩ, ôi, vì Chúa, Julia, hãy đưa cho người đàn ông bé nhỏ kia hai đô la năm mươi xen và về nhà. Và em đã làm vậy."

"Và em đã làm vậy."

"Bây giờ, nếu nó thực sự là một ý tưởng tồi tệ," cô nói, "thì hãy bỏ nó vào cái túi anh vừa lấy ra và trả lại cho em, em đảm bảo là anh sẽ không bao giờ phải nhìn thấy nó nữa, và chúng ta sẽ vờ như chuyện này chưa từng xảy ra."

"Em thật là tuyệt vời," hắn nói. "Anh đã bao giờ nói thế với em chưa?"

"Anh nói rồi, nhưng là khi chúng ta ở trên gác. Đây là lần đầu tiên anh nói với em ở dưới nhà."

"Ừ, em rất tuyệt."

"Món quà đó được chứ?"

"Ừ, và tương lai thật hứa hẹn."

"Ý em là..."

"Anh biết ý em là gì. Món quà, món quà này còn trên cả tuyệt vời. Anh không biết là anh có thấy những bài báo thú vị hay không. Anh không

biết liệu anh có muốn xem mục quảng cáo không, hoặc làm điều gì với chúng. Nhưng tất cả những thứ đó là cái mà anh nên tìm kiếm."

"Em như được sống thêm một ngày nữa," cô nói. "Tại sao em lại không rót cho anh thêm một ly cà phê, và tại sao anh lại không mang cuốn Linn's tới phòng làm việc nhỏ kia nhỉ?"

Hắn nhìn qua trang bìa và tự hỏi tại sao lại phí thời gian vào việc này. Bài báo chính nói về những cái giá cao nhất được trả tại buổi đấu giá ở Lucerne cho một bộ tem độc nhất vô nhị và lịch sử bưu chính từ thời Nga hoàng, trước cách mạng Nga 1917. Bài báo nổi bật thứ hai là về việc phát hiện ra một lỗi, một con tem cuộn gần đây của Mỹ bị thiếu một màu, và thứ ba là về phản ứng của những người thích sưu tập tem với những thông báo của bưu điện về những con tem mới dự kiến phát hành trong năm tới.

Vẫn những câu chuyện cũ rích, hăn nghĩ, tuần này qua tuần khác, năm này qua năm khác. Những chi tiết thay đổi, những con số thay đổi, nhưng khi càng thay đổi nhiều thì nó lại càng giống như không thay đổi. Hắn phải xem lại số báo để chắc rằng nó không phải ấn bản mà hắn đã đọc nhiều tháng, hoặc nhiều năm trước.

Vẫn những bức thư ngu ngốc viết cho biên tập viên, những dòng dạt dào cảm xúc của những người bất mãn về việc của mình, người này than khóc về việc phải chạy theo giá của những con tem mới phát hành cho đủ bộ sưu tập khổng lồ của mình, người tiếp theo tức giận vì những anh chàng ngốc nghếch ở bưu điện cứ làm hỏng những con tem trên bì thư của anh ta và những người khác thì lại tham gia vào cuộc tranh luận bất tận về việc làm thế nào để các cậu bé, cô bé yêu thích chơi tem. Cách duy nhất mà bạn có thể làm được, Keller đoán là, phải tìm ra một cách để thú chơi tem thú vị hơn các trò chơi điện tử nhưng chắc chắn rằng sẽ chẳng có cách nào hiệu quả cả, thậm chí ngay cả khi bạn mang ra một seri tem đã nổ tung.

Keller lật sang trang tiếp theo và thấy mục Bàn tròn chơi tem theo như hẳn biết thì đây là mục được ưa chuộng nhất. Keller luôn thấy đây là mục không thể nào hiểu được nhưng hẳn cũng phải thừa nhận là nó hấp dẫn không thể cưỡng lại. Mỗi tuần lại có một trong hai nhà bình luận ký bút danh - họ có thể luân phiên thay đổi cho nhau, đó là theo như Keller phán đoán. Họ phân tích nỗi đau đớn tột cùng của người chơi tem khi mua phải một bộ tem hỗn độn với cái giá rẻ mạt, thường là một đô la, từ các nhà quảng cáo trên tờ Linn's. Tuần này cũng như vậy, ngài Anonymous tỏ ra bức bối vô cùng khi những con tem được sắp xếp và phân loại trị giá hai đô la của ông ta phải mất đúng hai tuần mới đến nơi, và thật không may là có đến 11% những con tem độn thêm lại toàn là những con tem vết nhỏ xíu chứ không phải là những con tem tưởng niệm to như đã quảng cáo. Chúa Giêsu, hẳn nghĩ, hãy nghĩ ngơi một chút đi có được không? Nếu Người thực sự không thể có một cuộc sống, thì ít nhất Người cũng nên giả vờ là đã từng có chứ?

Và sau đó một điều khá thú vị đã xảy ra. Hẳn lật sang trang khác và bị cuốn hút ngay vào đó. Đó là mục quảng cáo, một danh sách những con tem Mỹ La tinh được chào bán bởi một nhà buôn quốc tế ở Escondido mà Keller đã từng mua cách đây nhiều năm. Giống như hầu hết các danh sách khác, danh sách này cũng chẳng có gì ngoài các con số trong catalo, điều kiện mua bán, giá cả, vì thế nó thực sự không phải là cái mà người ta có thể đọc mà chỉ là cái để người ta tra cứu mà thôi, nhưng con mắt của Keller lại cứ dán vào đó, và từ đó hẳn lại tìm đến bài quảng cáo tiếp theo, sau đó thì hẳn đặt tờ báo xuống và lên tầng một lúc. Hẳn đi xuống với quyển catalo tem Scotlen và quay lại căn phòng làm việc nhỏ, cầm tờ Linn's lên và tìm lại chỗ hẳn đánh dấu.

"Nicolas?"

Hẳn nhìn lên, thoát khỏi sự mơ màng.

"Em chỉ muốn nói với anh là em đang lên nhà. Anh sẽ tắt đèn khi anh lên được chứ?"

Hắn gấp quyển catalo lại, đặt tờ báo sang một bên. "Anh lên luôn đây."

"Nếu anh hứng thú với nó..."

"Sáng mai anh phải đi sớm," hắn nói, "và hứng thú đó anh có thể để dành một đêm."

Hắn tắm rồi đánh răng, và cô nằm trên giường đợi hắn. Họ âu yếm nhau, rồi hắn nằm yên lặng mở to mắt nhìn lên trần nhà và nói, "Điều đó thật ngọt ngào."

"Em cũng thấy vậy."

"Ừ. Ý anh là việc em mua tờ báo đó về cho anh. Em thật là chu đáo."

"Em mừng là đã làm đúng. Em đoán là anh thích nó?"

"Anh bị cuốn hút vào đó," hắn nói. "Nhưng em có muốn nghe gì đó thực sự thống thiết hơn không? Anh đã tìm được một bài quảng cáo rất hấp dẫn, và đúng là anh đã phải lên tầng lấy quyển catalo xuống."

"Để kiểm tra lại giá trị của nó?"

"Không, đó không phải là lý do anh cần nó. Có thể anh đã nói với em là anh dùng cuốn catalo đó để kiểm tra. Vì thế anh đã lấy nó xuống để kiểm tra xem cái tem được quảng cáo đó có phải là cái anh cần cho bộ sưu tập của mình không."

"Nghe hay đấy," cô nói. "Nhưng em có thấy gì gọi là thống thiết ở đó đâu."

"Cái gì thống thiết hả," hắn nói, "đó là anh cần tất cả các con tem cho bộ sưu tập, mọi thứ trừ những con tem Thụy Điển từ một đến năm. Bởi vì ngoài năm con tem đó, anh không có con tem nào khác, anh đang không có một bộ sưu tập nào cả."

"Ôi."

"Và đây là phần tuyệt vời nhất. Đó là lúc anh nhận ra nó thật thống thiết... hoặc cũng thật nực cười, hoặc em muốn gọi nó là gì cũng được. Nhưng điều đó không hề cản trở anh, anh vẫn tiếp tục tìm xem anh sẽ phải mua những con tem nào để lấp đầy bộ sưu tập của mình."

Suýt nữa hắn đã bỏ lỡ nó.

Ngày hôm sau hắn phải làm việc rất muộn, và khi về đến nhà thì chỉ còn đủ thời gian cho bữa tối và một tiếng xem tivi trước khi họ lên giường. Ngày hôm sau nữa hắn được nghỉ, và hắn dành cả buổi sáng để thử cắt tỉa bụi cây, hắn cố gắng tìm một sự thỏa hiệp giữa mong muốn được vươn cao của cái cây và ý thích muốn có một chút ánh sáng và tầm nhìn thoáng rộng cho mái hiên trước nhà của hắn và Julia. Sau buổi trưa hắn dừng lại một chút và ngắm nghía xem có phải hắn đã tỉa đi quá nhiều hoặc quá ít không.

Chiều muộn hôm đó họ lấy xe của cô và lái đến một quán hải sản ở Gulf, phía bên kia ranh giới bang Mississippi. Donny và Claudia đã giới thiệu nó, và đúng là nó cũng được, có điều trên đường về nhà cả hai đều thừa nhận rằng không đáng để ăn một bữa cháo chạy ba quãng đồng như vậy. Họ vào nhà, và cô có một đồng hồ cần giặt, Keller lại nhìn thấy tờ Linn's trên chiếc ghế trong phòng làm việc nhỏ, hắn cầm lên định vứt nó đi. Bởi vì hắn đã đọc hầu hết các bài báo, và hắn cũng không còn sưu tập tem nữa, vậy thì còn giữ thứ này làm gì?

Nhưng thay vào đó hắn lại ngồi xuống và thấy mình đang lật qua nó, hắn đang cố tìm cách sưu tập tem mà không có một bộ sưu tập. Chỉ có một

khả năng, hẳn nghĩ, đó là tiếp tục bộ sưu tập của hẳn như thể hẳn vẫn còn có nó, chỉ mua những con tem hẳn chưa có và không cất chúng vào anbum nữa (bởi vì hẳn đã có những cuốn anbum, hoặc đã từng có chúng), mà cất vào những cái hộp hay sổ kiểm kê hàng trong kho. Với một tiền đề là chúng đang đợi để cuối cùng được đặt vào trong cuốn anbum khi mà chúng tự tìm đường về lại với hẳn, một điều tất nhiên là sẽ không bao giờ xảy ra, có nghĩa là hẳn sẽ không bao giờ được dán tem vào anbum mà chỉ có thể tập trung vào việc mua chúng.

Nói tóm lại, hẳn sẽ sưu tập tem theo cách mà các nhà nghiên cứu chim sưu tập chim. Mỗi chú chim mới, sau khi có được và xác định xong sẽ được ghi vào danh sách sống của nhà nghiên cứu chim; anh ta sẽ không cần phải sở hữu về mặt vật chất sinh vật đó để tuyên bố nó là của mình. Bằng một cách tương tự, những con tem Keller đã từng sở hữu, những con tem đã bị lấy cắp khỏi hẳn, vẫn là của hẳn. Và nó nằm trong danh sách sống của Keller.

Hẳn sẽ vẫn dùng cuốn catalo Scotlen để kiểm tra. Khi hẳn mua một con tem mới, hẳn sẽ vẽ một vòng tròn vào cuốn catalo để không mua nó thêm một lần nữa. Những con tem mới mua, hẳn nghĩ, sẽ có thể được khoanh màu khác, xanh da trời hoặc xanh lá cây, nhờ đó hẳn sẽ biết là con tem đó được mua trước hay sau cái ngày bộ sưu tập biến mất, và biết được hẳn đang sở hữu con tem đó trên thực tế hay trên lý thuyết.

Điều đó thật kỳ quặc vô cùng, hẳn biết thế, nhưng nó có kỳ lạ hơn việc sưu tập tem lúc đầu không?

Hẳn lật những trang báo, có quá nhiều suy nghĩ đến mức hẳn không chú ý nhiều tới những thứ đang vụt qua trước mắt. Vì vậy có lẽ hẳn đã nhìn vào rồi lại bỏ qua các mục quảng cáo nho nhỏ trước khi nó kịp gây ấn tượng.

Lật về cuối tờ báo, nhưng trước khi đến trang phân loại, tờ Linn's dành một góc khá bắt mắt cho một bài quảng cáo nhỏ, rộng một cột báo và cao khoảng một hoặc hai inch, đó thường được dành cho thông báo của nhà buôn. Một người có thể tuyên bố mình là chuyên gia về Pháp và thực dân Pháp, hoặc về Vương quốc Anh trước năm 1960. Có một thằng cha vẫn thường có một bài quảng cáo giống nhau trong suốt những năm Keller đặt báo, hãn chào bán bộ AMG, những con tem được sản xuất bởi Quân đội chính phủ liên minh chiếm giữ Đức và Áo sau chiến tranh thế giới thứ hai. Keller đang ở đó và Keller nhận ra, mình vẫn ở đó, dò từng từ để tìm một từ đáng giá, và...

Trên đó hai cột, Keller nhìn thấy:

JUST PLAIN KLASSICS

Đảm bảo sẽ hài lòng

www.jpktoxicwaste.com

Keller nhìn chăm chăm vào dòng quảng cáo. Hãn chớp mắt vài lần, nhưng nó vẫn còn đó khi hãn nhìn lại. Không thể như thế, trừ khi hãn đang lơ mơ ngủ, và hãn đang nằm mơ, nhưng dòng quảng cáo vẫn còn đó, nó không thể ở đó được, bởi vì không thể có chuyện đó.

Cũng có vài lần trong đời hãn từng mơ, khi nhận ra đó là giấc mơ hãn đã tự đánh thức mình ra khỏi đó - nhưng hãn vẫn cứ chìm vào giấc mơ, mặc dù hãn nghĩ là hãn đã tỉnh. Cái này cũng như vậy? Hãn đứng dậy, đi loanh quanh một vòng và ngồi xuống một lần nữa, tự hỏi không biết mình có đang bước đi thật không hay chỉ là bước đi trong mơ. Hãn cầm tờ báo lên, và hãn đọc một vài bài quảng cáo khác, để xem chúng có phải là thật không hay chỉ là những giấc mơ lấp ghép, gián đoạn đang diễn ra.

Và theo như hãn có thể nhận biết, thì chúng hoàn toàn bình thường. Còn bài quảng cáo về Just Plain Klassics thì vẫn còn đó, vẫn không thể nào

tin được.

Bởi vì người duy nhất có thể đăng bài quảng cáo đó đã chết, bị bắn hai phát vào đầu và thiêu cháy trong trận hỏa hoạn ở White Plains.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block

www.dtv-ebook.com

31

Hắn phải đi qua vài dãy phố mới tìm được đường, hắn lái xe dọc theo phố Magazine đến cửa hàng tem. Phải nhìn thật chăm chú mới tìm thấy nó vì biển hiệu rất nhỏ. Đó là lý do tại sao trước đây hắn không hề nhận ra.

Hắn nghĩ đến việc đi vào, tìm thử xem họ có ấn bản nào khác của tờ Linn's không. Bằng cách đó hắn có thể biết được mục quảng cáo đó đã từng được đăng trước đây chưa, nhưng rốt cuộc hắn quan tâm đến việc đó làm gì nhỉ? Liệu có ích gì không?

Sau vài phút chần chừ, hắn quyết định đỗ xe bên kia đường đối diện quán cà phê Internet, một đứa trẻ trông giống đồ vật học sinh hơn là một con mọt sách điển hình chỉ cho hắn một máy. Sau khi trở về cho đến trước chuyến bay tới Iowa, lần cuối cùng hắn ngồi trước một cái máy vi tính là khi đấu giá tem trên eBay. Cái máy tính xách tay của hắn đã biến mất trước khi hắn trở lại căn hộ ở New York, và hắn chưa bao giờ nghĩ đến việc mua một cái máy mới để thay thế. Mà mua để làm gì?

Julia đã bán cái máy của cô trước khi chuyển từ Wichita về đây và cô cũng từng nói với hắn về việc mua một cái khác, nhưng mức độ cần thiết của nó cũng chỉ như việc dọn dẹp lại gác mái vậy. Có thể việc đó sẽ đến, vào một lúc nào đó trong cuộc đời họ, nhưng không thể gọi đó là một thứ nằm trong danh sách ưu tiên hàng đầu được.

Thậm chí nếu cô đã có một cái máy tính, hắn cũng sẽ không sử dụng nó vào việc này. Một cái máy công cộng, xa nơi mà hắn đang sống, chính là một cái thích hợp.

Hắn ngồi xuống, mở Internet Explorer, và gõ dòng chữ www.jpktoxicwaste.com. Cuối cùng ấn nút Go.

Dòng tiêu đề có thể là một sự trùng lặp. Một nhà buôn chuyên về các con tem cổ điển, từ thế kỷ chơi tem đầu tiên, 1840-1940, có thể vô tình chọn Just Plain Classics làm tên để giao dịch, và có thể quyết định bóp méo cách đánh vần để tỏ lòng tôn kính, ví dụ như người ta vẫn nói bánh rán Krispy Kreme.

Nếu thế thì, hắn cố gắng để tìm được một cái tên gọi đến Keller. Những chữ viết tắt là tên hắn. JPK = John Paul Keller - hoặc, như Dot vẫn hay gọi là, Just Plain Keller.

Người chủ của Just Plain Classics cũng không gặp phiền phức gì khi thêm tên anh ta vào, nhưng anh ta cũng không phải là người duy nhất làm thế. Anh ta không để lại địa chỉ liên lạc bằng đường bưu điện, hoặc số điện thoại, số fax, mà chỉ để lại vền vẹn địa chỉ trang web. Ngày nay rất nhiều giao dịch trong lĩnh vực chơi tem được thực hiện trên mạng, và rất nhiều các bài quảng cáo phổ biến cũng chỉ cho biết thông tin liên lạc là địa chỉ email, nhưng cái này vẫn là một dòng quảng cáo lạ.

Nhưng cái trang web ấy là cái quái quỷ gì mới được chứ.www.jpktoxicwaste.com

Nhiều năm trước, khi mà Ông già vẫn còn điều hành mọi việc, hắn và Dot gặp phải một khó khăn là ông chủ của họ từ chối hết việc này đến việc khác mà chẳng có lý do gì cụ thể. Vì vậy họ phải chủ động hơn trước khi kịp làm quen hết với công việc, và Dot đã đặt một mục quảng cáo trên tờ Soldier of Fortune - một tờ bắt chước Mercenary Times. Tìm những công việc kỳ lạ, dọn sạch những thứ đặc biệt - một vài thứ kèm theo những dòng đó, với tên của hãng được ghi là Toxic Waste, và một hòm thư ở Hastings hoặc Yonkers, hay một vài nơi kiểu như thế.

JPK. Toxic Waste.

Một sự trùng lặp? Nó rất có vẻ là một sự trùng lặp giống như chuyến đi của hãn tới Des Moines. Nhưng nếu nó không phải là một sự trùng lặp, thì nó sẽ là một lời mời của một người chết, bởi vì không có ai ngoài Dot có thể đăng một mục quảng cáo như thế.

Trang web đó, khi máy vi tính dò ra được nó, từ một nơi tưởng như hư không, thì trông tồi tệ đến cực điểm. Chỉ có dòng chữ viết tắt ở trên cùng, JPK bằng chữ cái in hoa đậm và đơn giản. Không một thông tin về tem, không một thông tin về chất thải độc (toxic waste). Không gì cả, thực tế là như vậy, ngoài một dòng thông báo ngắn gọn rằng trang web đang được nâng cấp, và một công thức toán học chẳng có ý nghĩa gì với hãn:

$$19\# = 28 \# 24 + 37 - 34 \# 6$$

Hử?

Hãn vào Google, thử rất nhiều cách khác nhau. JPK, just plain classics, tem JPK. Không có gì. Nhưng nếu bạn thay chữ đầu tiên thành chữ C trong từ classics thay vì K thì, tại sao lại không thử nốt lần cuối nhỉ? Hãn thử JPK klasssics, và JPK classics, và không tìm được trang nào. Google thậm chí còn không đưa đến đâu có toxic waste, không có cái gì hãn cảm thấy nên tìm tiếp, và khi hãn thử gõ công thức vào, hoặc phương trình, hoặc cái tên gì người ta gọi nó cũng được, hãn đã không thể biết làm thế nào để tạo ra một số biểu tượng. Hãn làm những gì tốt nhất có thể, và Google nhanh chóng trả lời là từ khóa tìm kiếm của hãn chẳng phù hợp với dữ liệu nào cả. Hãn lại từ bỏ và quay trở lại trang web, jpktoxicwaste.com, và vẫn nhận được một trang như lúc trước, thông báo với hãn rằng trang web đang được nâng cấp và đưa cho hãn công thức y hệt. Lần này hãn copy nó từ trang web và sau đó dán nó vào Google, và cũng vẫn không dẫn được đến đâu.

Hãy làm phép toán, Keller.

Hắn tính toán nó bằng bút chì và giấy. Trông nó có vẻ giống số học, mà những kiến thức số học hồi cấp ba thì hắn đã học lâu lắm rồi, nhưng có thể hắn vẫn làm được số học đơn giản. 28 nhân 24 là 672, cộng 37 là 709, trừ 34 là 675 (mặc dù vậy, tại sao bạn lại phải thêm vào 37 rồi lại bớt đi 34 ngay sau đó thì hắn không biết). Chia tất cả cho 6 thì sẽ được 112.5. Tức là 19 và cái tam giác nhỏ sẽ phải bằng 112.5, điều đó có nghĩa gì? Câu trả lời vẫn chưa được tìm ra, và khi mà hắn tính toán đến gần mười chữ số thập phân ---5.9210520631--- thì hắn biết là cách này không thể đúng được.

Đơn giản thôi mà, hắn nghĩ. Có thể đó chỉ là một thứ rác rưởi nào đó trên Internet, một thứ trôi dạt trong không gian ảo và đang tìm kiếm những con mồi bất cần.

Bạn sẽ nghĩ ngay rằng một nơi tự nhận là quán cà phê Internet, thì chắc chắn phải có cà phê. Nhưng khi Keller gọi thì anh chàng đồ vật kia lại lắc đầu và chỉ vào một cái máy bán Coca-cola và rất nhiều loại nước tăng lực.

Keller tìm được một quán Starbucks ở dãy phố tiếp theo và nướng tiền vào món cà phê sữa nóng latté. Hắn mang nó đến một cái bàn cùng với tờ giấy, nhìn vào phương trình gốc. Bỏ những ký hiệu đi, hắn nghĩ, lúc đó bạn có cái gì?

19 cái tam giác bằng 282437346.

Hắn rút ví ra, tìm chứng minh thư và kiểm tra nó, và thêm vào những dấu nối theo trình tự như vậy:

282-43-3746.

Thế thì cái 19 tam giác để vào đâu được? Mà dù sao đi nữa thì một số chứng minh thư cũng có ý nghĩa gì?

Ôi.

Quên cái tam giác đi, và sử dụng toàn bộ mười một chữ số này, và di chuyển dấu nối thêm một chút...

1-928-243-7346.

Ôi.

Bắc Arizona. 928 là mã vùng của bắc Arizona.

Hắn không biết ai ở bắc Arizona cả. Hắn không hề biết bất kỳ ai ở bất kỳ vùng nào của Arizona, trong suy nghĩ của hắn thì hoàn toàn không. Lần cuối cùng hắn có thể nhớ ra mình đã ở đâu đó thuộc bang này là không lâu trước đây, khi hắn đến Tucson làm việc. Người mà hắn tìm kiếm sống ở một khu dân cư có cổng rào bao quanh một sân golf chỉ dành cho các thành viên. Tucson nằm ở phía nam Arizona, và mã vùng của nó là 520.

Theo như hắn có thể phán đoán thì có ba khả năng.

Thứ nhất, tất cả chỉ là một sự trùng hợp. Điều đó có vẻ như là không thể, vì có trùng hợp đến mấy cũng không thể nào nhiều như thế được. Nó quá phức tạp để có thể chỉ coi là một sự trùng hợp, giống như thể mang một con khỉ đến trước máy đánh chữ để viết Hamlet vậy. Thậm chí nếu nó có thể bắt đầu khá tốt, thì sớm muộn gì bạn cũng sẽ có được một dòng viết là, "Tồn tại hay không tồn tại, đó là vấn đề."

Thứ hai, đó đúng là tin nhắn từ Dot. Đúng, cô ấy đã chết, nhưng cô ấy vẫn tìm được cách liên lạc với hắn từ mộ của mình. Cô ấy đã điều hành vật chất xung quanh hắn, hoặc thì thăm vào tai hắn, nhưng bởi vì cô ấy biết là nó sẽ làm hắn hoảng sợ nên thay vào đó cô ấy đã nghĩ ra cái ý tưởng tuyệt vời này, đăng một bài quảng cáo bí ẩn lên tờ Linn's. Nhưng điều đó cũng là không thể, bởi vì làm sao một ai đó trong thế giới tâm linh lại có thể đăng quảng cáo trên báo được chứ?

Thứ ba, tin nhắn đó đến từ cái gã Call-Me-Al không biết kiềm chế. Gã đã biết sở thích của Keller, bởi vì rất có thể chính những tên đàn em của gã đã đem bộ sưu tập của hắn đi mất. Gã cũng biết tên viết tắt của Keller, hoặc có thể gã không biết chúng đại diện cho chữ Just Plain Keller, mà chỉ vô tình chọn cái tên Just Plain Klassics. Nhưng, nếu gã nghĩ đó là một cách để tìm ra Keller, thì liệu gã có đi xa đến mức phải ngụy trang số điện thoại như thế không, trông chờ vào việc Keller sẽ gọi vào số đó? Hắn nghĩ, tại sao Al phải tính toán như vậy làm gì? Gã không cần lo lắng là ai đó sẽ túm được tóc hắn. Tất cả những gì gã phải làm chỉ là giăng bẫy sẵn lên đó rồi đợi Keller mắc vào.

Dù sao đi nữa thì cũng còn một điều hoàn toàn không thể đó là việc hắn thêm vào mục quảng cáo cái công việc mang tên toxic waste. Dot và Keller là hai người duy nhất trên thế giới này thấy được ý nghĩa của việc đó. Mọi trường hợp lại quy về một mối, và người nào rồi cũng sẽ phải kết nối nó với một người đã chết từ lâu rồi, còn vũ khí giết người, nếu bạn còn cho đó là sự trùng lặp, thì cũng đã ở dưới đáy con sông chứa chiếc Nissan Sentra kia rồi, chỉ khác là nó ở hàng trăm dặm về phía bắc. Và Dot sẽ không từ bỏ cụm từ toxic waste, ngay cả khi bị tra tấn cũng không, bởi vì đó là điều không bao giờ cô ấy làm. "Nào, bà chị, cho bọn này biết điều gì đó để tìm ra hắn đi, không thì bọn này sẽ rút móng chân bà chị ra đấy." "Toxic waste, toxic waste!" Đấy, đúng rồi. Sẽ chẳng bao giờ có chuyện như thế.

Vì vậy đang có ba khả năng, và cả ba đều là không thể.

Còn một khả năng nữa. Dot, trước khi bị giết, đã quyết định làm việc này. Mặc dù vậy có thể là ban đầu cô chỉ muốn sắp xếp trước mọi chuyện để có thể nhắn tin lại cho Keller khi đến lúc. Và cô ấy có thể làm thế nào nhỉ? Tại sao không phải là từ một mục quảng cáo trên tờ Linn's, và một số điện thoại để lại trên trang web, một cách hắn có thể tiếp cận mà không để lại dấu vết.

Bạn có thể tạo ra một trang web và nó có thể vẫn tồn tại mà không có ai vào trong một thời gian. Bạn có thể đăng ký quảng cáo trên tờ Linn's, trả trước tiền trong một năm, và cứ việc để nó diễn ra cho đến khi hết hạn. Và có thể là trang web đang được sửa chữa thật, mà cũng có thể cô ấy định để cho mọi thứ rõ ràng hơn với Keller. Có thể cô ấy đã làm nó từ trước, lập trang web, đặt quảng cáo, và sau đó những tên đáng nguyên rủa kia mới đến và giết chết cô ấy, còn mục quảng cáo và trang web thì vẫn còn nhưng không có mục đích gì. Và, cho đến khi Julia mang tờ báo về nhà, nó cũng không có tác dụng.

Có thể nào tất cả những việc này là như vậy không? Hãn không biết, và không thể nghĩ về nó thêm nữa. Bởi vì cho dù hãn có tốn bao nhiêu suy nghĩ vào đó đi nữa thì khi mà mọi thứ đã an bài, sẽ chỉ còn một việc phải làm.

Hãn tìm một nơi để mua một chiếc điện thoại di động, và kiểm tra chắc chắn là nó không hiện ID của người gọi. Cảnh sát có thể tìm được cuộc điện thoại đó diễn ra ở đâu và khi nào nhưng chắc chắn không phải cảnh sát đã đăng bài quảng cáo và lập ra trang web đó, và nếu như AI có đủ quyền lực hoặc phương tiện kỹ thuật để làm việc đó, ừ, thì coi như đó là một cơ hội mà Keller phải thử.

Cuối cùng, hãn cũng vẫn lái xe lên đường I-10 và lái nửa đường tới Baton Rouge trước khi đỗ vào trạm xăng và gọi điện.

Hãn mong là sẽ không có ai trả lời, hoặc có thể là tiếng ké-ét của đường dây không còn hoạt động, nhưng có ai đó đã nhắc máy sau hồi chuông thứ ba. Và sau đó là một giọng nói mà hãn đã không nghĩ là có thể được nghe một lần nữa cất lên, "Tôi mong rằng đây không phải là nhân viên tiếp thị dịch vụ viễn thông ở Bangalore. Vâng, cho dù anh là ai thì cũng nói gì đó đi."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

32

"Tôi biết anh đã nghĩ gì," cô nói, "bởi vì anh còn có thể nghĩ gì khác được? Nhưng giờ không phải lúc nói về chuyện đó. Tôi cũng nghĩ tương tự về anh, cũng có lúc tôi nghĩ đến việc đó. Anh đang ở đâu, và anh phải mất bao lâu mới tới được đây?"

"Flagstaff, Arizona?"

"Làm sao anh... ôi, cái mã vùng. Vâng, không phải là Flagstaff, nhưng thế cũng là rất gần rồi. Flagstaff có sân bay, nhưng có lẽ bay đến Phoenix rồi lái xe đến sẽ dễ hơn đấy. Hoặc theo như tôi biết thì anh cũng có thể lái xe đến đây. Nhưng rốt cuộc là anh đang ở đâu?"

Đâm lao thì phải theo lao. "New Orleans," hắn nói, "nhưng nếu như phải đến chỗ đó thì tôi nghĩ là rời khỏi đây với tôi cũng không dễ đâu."

"Anh vẫn ổn đấy chứ? Không phải đang bị khóa hay xích đấy chứ, vì Chúa?"

"Không, hoàn toàn không giống như vậy đâu, nhưng nó khá là phức tạp đấy."

"Àh? Thế thì tôi sẽ đến chỗ anh. Điều duy nhất cản trở tôi là cuộc hẹn làm tóc, và nó thì không khó để từ chối. Cho tôi số của anh, và tôi sẽ đến ngay, Keller? Anh sẽ đi đâu?"

"Tôi đang ở đây."

"Tức là?"

"Tôi chỉ mua cái điện thoại này," hần nói, "và một cái thẻ với số máy trong đó, nhưng tôi không biết có chuyện gì với nó."

"Đó là số cuối cùng trong những dãy số không được liệt kê," Dot nói, "cái chữ mà ngay cả người chủ số cũng không thể biết là gì. Nhưng đừng quá tự mãn về nó, thế nào cũng vẫn có một con người bé nhỏ nào đó ở đâu đó tận Ấn Độ sẽ gọi cho anh và cố bán cho anh thuốc Viagra cho mà xem. Đây là những gì tiếp theo chúng ta sẽ làm. Gọi lại cho tôi. Cho tôi một tiếng, lúc đó tôi sẽ biết khi nào tôi đến nơi và sẽ ở đâu. Và đừng lo lắng nếu anh không thể tìm được số của tôi. Chỉ cần ấn nút gọi lại và cái điện thoại di động thông minh của anh sẽ làm phần còn lại."

Một tiếng sau hần được biết Dot sẽ không đến được trong vòng ba ngày tới, và hần nghĩ hần sẽ đợi một hai ngày nữa để xem phải nói với Julia thế nào. Hần lái xe về nhà và Julia chờ hần từ ngoài cửa. Cô nói thời tiết dự báo là mưa nhưng xem chừng không phải, và hỏi xem hần thì nghĩ thế nào? Tất nhiên là hần không thể trả lời. Cô nói cô cũng vậy, không dám chắc về thời tiết, nhưng dám chắc là đang có gì đó làm hần bận tâm?

"Dot vẫn còn sống," hần nói.

Bản tin thời tiết tỏ ra rất đáng xem. Trời bắt đầu mưa lúc chiều muộn ngày hôm đó, và tiếp tục lúc mưa rồi tạnh, tạnh rồi lại mưa trong suốt ba ngày tiếp theo. Cũng không đến mức mưa như trút nước nhưng cứ mưa triền miên không ngớt, và hần đã phải dùng cần gạt nước suốt dọc đường lái xe đến khách sạn của Dot.

Cô đã đặt một phòng ở Intercontinental. Hần mang theo chiếc điện thoại mới và gọi cho cô sau khi đưa chiếc xe tải của mình cho người phục vụ, và cô ra hành lang đón hần rồi đưa hần lên phòng. Có hai người khách

khác đi chung thang máy với họ, vì vậy họ đã không nói gì cho đến khi vào trong phòng.

"Hai người đó chắc không để ý được gì đâu," cô nói. "Anh đoán thế nào, họ là những kẻ lãng nhãng hay những người đang đi nghỉ trăng mật?"

"Tôi không để ý."

"Họ cũng vậy đấy, Keller, theo như tôi quan sát thấy. Không thành vấn đề. Ôi Chúa ơi, nhìn anh xem này. Trông anh khác quá, nhưng tôi không thể biết là cái gì làm anh khác đi như thế."

"Mái tóc của tôi."

"Đúng thế. Khuôn mặt anh trông cũng khác. Anh đã làm gì thế?"

"Cắt nó theo một cách khác, để đường chân tóc cao hơn. Và nhuộm nó sáng hơn một chút."

"Và cặp kính. Chúng không phải là kính cận đúng không?"

"Tôi phải mất một thời gian để làm quen."

"Tôi cũng bắt đầu phải quen với nó rồi, và anh là người đang đeo chúng. Dù sao tôi cũng thích tác dụng của chúng đấy. Trông rất trí thức."

"Tôi cũng thấy tốt hơn," hần nói. "Nhưng còn cô, Dot, trông cô cũng khác đấy."

"Đúng, tôi già hơn trước, Keller ạ. Anh còn mong đợi điều gì nữa?"

Nhưng trông cô không già hơn, mà đúng ra là trẻ hơn. Nhiều năm về trước thì tóc cô lúc nào cũng đen thẫm, nhưng kể từ khi họ gặp nhau lần đầu cho tới trước khi hần đến

Des Moines, mái tóc tiêu muối của cô đã sợi trắng nhiều hơn sợi đen. Còn bây giờ, tất cả những sợi trắng đã biến mất - điều đó có vẻ dễ dàng hơn - hẳn biết rất rõ việc này, chuyển từ tóc hoa râm sang tóc đen dễ hơn là làm ngược lại - và cùng với mái tóc hoa râm cô còn mất đi khoảng hai ba chục pao cân nặng. Bộ quần áo bó cô đang mặc khác xa với những bộ quần áo cô thường hay mặc ở nhà tạo ra một hình ảnh Dot khác xa ngày xưa, cô lại còn đánh môi son và kẻ mắt, theo như hẳn có thể nhớ được thì chắc đây là lần đầu tiên.

"Tôi có một chuyên gia chăm sóc cá nhân," cô nói, "nếu như anh đang để ý đến những vấn đề đấy, cộng với một cô gái Việt Nam bé nhỏ, người làm tóc cho tôi mỗi tuần. Tôi đã khép lại căn hộ cao cấp của mình, mong muốn được nằm dưới ánh mặt trời giống như con cá voi trên bãi biển và ngồi dậy vào buổi tối với một hộp sô cô la có nhân mềm, và anh biết điều gì đã xảy ra với tôi chứ?"

"Trông cô tuyệt lắm Dot ạ."

"Anh cũng vậy. Anh đã làm gì thế, đánh gôn hay làm gì chẳng? Chưa bao giờ trông vai anh to khỏe như thế đâu."

"Nó có thể là nhờ việc quai búa."

"Một cách chẹn họng êm ái," cô nói, "nhưng tôi không cho rằng đó là một môn luyện cơ đâu." Cô gọi phục vụ phòng và bảo họ mang đến hai cốc trà đá lớn rồi cúp điện thoại và nhìn hẳn. "Chúng ta có rất nhiều việc phải làm đúng không?"

Hẳn bắt đầu trước, với câu chuyện cuối cùng của họ ở Des Moines và dần dần đưa đến cuộc sống hiện tại ở New Orleans của hẳn. Cô nghe rất kỹ, dừng lại ở một vài chỗ để hỏi rõ hơn, và sau khi hẳn kể xong cô ngồi lắc đầu. "Lúc trước anh đã chuẩn bị để về hưu rồi," cô nói, "thế mà bây giờ anh lại đang phải làm việc lao động chân tay."

"Tôi cũng không biết tôi định làm gì trước tiên," hắn nói, "nhưng nó cũng không quá khó khăn đâu."

"Không nên như thế. Anh hãy nhìn những gã khờ mà xem, họ chỉ làm tốt được việc đó thôi."

"Nhưng nó cũng rất đáng làm," hắn nói. "Đặc biệt là khi cái bạn đang làm là xử lý một cái gì đó đúng như một mớ bong bóng rồi bạn có thể kéo nó thẳng ra."

"Anh đã làm việc đó nhiều năm rồi, Keller. Mặc dù tôi không thể nhớ lại là anh đã từng dùng chổi lăn sơn chưa. Nhưng hãy kể cho tôi về người bạn gái của anh."

Hắn lắc đầu. "Đến lượt cô," hắn nói.

Cô kể, "Ngay khi chúng ta biết rằng việc giăng bẫy đang diễn ra, tất cả những gì tôi có thể làm là biến mất, và càng nhanh càng tốt. Tôi đoán là anh có thể trốn đi, cũng có thể không, nhưng tôi không thể làm gì giúp anh khi đó."

Vì thế việc đầu tiên tôi làm là lên mạng và bán tất cả những gì chúng ta có, tất cả các cổ phiếu, trái phiếu, mọi thứ. Tôi đem bán cả thầy. Và sau đó tôi đánh điện chuyển tiền, cắt mọi đồng đô la của chúng ta vào tài khoản ở Caymans."

"Chúng ta có một tài khoản ở Caymans à?"

"Đúng, có chứ," cô nói, "cũng giống như tài khoản ở Ameritrade. Tôi tạo ra nó ngay khi số dư tài khoản ở Ameritrade bắt đầu lên đến con số đáng kể, để phòng trường hợp nào đó, và nó luôn sẵn sàng bất cứ khi nào tôi cần. Sau khi chuyển tiền tôi bắt đầu chăm sóc ngôi nhà, và sau đó tôi đi bộ vài con phố đến đợi xe buýt."

"Cô chăm sóc ngôi nhà. Ý cô là gì?"

"Anh rất thông minh, Keller. Anh nghĩ ý tôi là gì?"

"Tự cô châm lửa đốt hả?"

"Tôi đã bỏ đi tất cả những gì có thể dẫn đến đầu mối nào đó," cô nói, "và tôi đã lấy ổ cứng ra khỏi máy vi tính, xử lý nó theo cách anh làm với cái điện thoại, và đặt nó vào đúng chỗ tôi tìm thấy nó, và sau đó, đúng thế, tôi châm lửa đốt nhà."

"Họ tìm thấy một cái xác."

Cô cau mặt. "Tôi bắt đầu nói đến phần đó đây". "Anh biết đấy, khi tôi đang định tìm kiếm các cơ hội cho mình, thì có một người phụ nữ xuất hiện, và tất cả những gì tôi có thể nghĩ là Chúa đã cử cô ấy tới."

"Chúa cử cô ấy tới?"

"Anh còn nhớ là Abraham đã định hi sinh Issac như thế nào không? Và rồi Chúa đã cử một con cừu đực đến thay thế?"

"Chuyện đó chưa bao giờ để lại ấn tượng với tôi," hần nói.

"Được rồi, đó là Bible, Keller ạ. Anh còn muốn cái quái quỷ gì ở đây nữa? Như tất cả những gì tôi được biết thì lúc đó tôi đang bò trên mặt đất, cố gắng nghĩ xem nên đổ xăng ở đâu, và chuông cửa reo. Tôi đi ra, và cô ấy ở đó."

"Tiếp thị đặt tạp chí định kỳ? Làm một cuộc điều tra?"

"Cô ấy là một nhân chứng Jehovah," cô nói. "Anh có biết là anh sẽ phải làm gì khi gặp phải một nhân chứng Jehovah với một học thuyết bất khả tri không?"

"Làm gì?"

"Một người nào đó bấm chuông cửa nhà anh vì một lý do không rõ ràng. Anh có thể đoán ra phần còn lại còn gì? Tôi đã mời cô ấy vào, và mời ngồi xuống, rồi lấy khẩu súng ra khỏi ngăn tủ và bắn cô ta hai lần, và cô ấy trở thành tử thi họ tìm thấy trong bếp. Tôi đổ nhiều xăng vào tay cô ấy để không phải lo lắng về dấu vân tay. Dấu vân tay của tôi không nằm trong một hồ sơ nào cả, nhưng làm sao tôi dám chắc là tay cô ấy cũng vậy? Những người xuất hiện ở bậc cửa nhà bạn, bạn sẽ không bao giờ biết họ từ đâu tới. Sao anh lại nghiêm mặt lại như thế?"

"Tôi đọc thấy bảo là có chứng thực rõ ràng dựa vào giám định nha khoa."

"Đúng."

"Vậy thì cô làm thế nào?"

"Đó là lý do tại sao tôi lại đoán là Chúa đã cử cô ấy đến, Keller. Cô gái bé nhỏ đó đeo răng giả."

"Cô ta đeo răng giả."

"Cũng là bộ răng giả rẻ tiền. Anh có thể dễ dàng nhìn ra chúng trước khi cô ấy mở miệng ra ấy chứ. Điều đầu tiên tôi làm là lấy chúng ra và đặt răng của tôi vào."

"Của cô?"

"Có gì bất ngờ đây?"

"Tôi không biết răng của cô là giả."

"Anh không thể biết được đâu," cô nói. "Đó là lý do tại sao tôi phải trả gấp mười hoặc hai mươi lần số tiền mà cô gái Jehovah kia trả cho bộ răng

của mình, vì thế trông nó rất giống răng thật. Tôi bị rụng hết răng trước khi ba mươi tuổi, và Keller ạ tôi sẽ giữ câu chuyện đó lại để kể sau, nếu như anh cũng định như vậy. Tôi thay bộ răng, châm lửa và làm mọi thứ biến mất."

"Tôi cứ luôn nghĩ là..."

"Răng của tôi là răng thật? Nhìn đây này?" Cô mở miệng rộng ra. "Tôi phải nói là tôi thậm chí còn thích chúng hơn cả bộ răng ở White Plains. Trông chúng không phải là hoàn hảo, đó là đồ bán rẻ cùng với nhiều thứ khác nữa, nhưng chúng trông rất đẹp. Đừng hỏi giá của chúng."

"Tôi không hỏi đâu," hần nói, "và đó không phải là những gì tôi định nói. Điều mà tôi luôn nghĩ là nhân chứng Jehovah luôn đi theo từng cặp."

"Ồ đúng. Anh ta."

"Anh ta?"

"Tôi bắn anh ta trước," cô nói, "bởi vì anh ta to cao hơn, và trông có vẻ đáng lo hơn, mặc dù tôi không thể nói là một trong hai người đó coi tôi là một khách hàng nguy hiểm của họ. Tôi bắn anh ta, rồi bắn cô ta, và tôi bỏ anh ta vào thùng xe, ném anh ta ở một nơi mà người ta sẽ không thể tìm thấy sau một thời gian, sau đó tôi mới quay trở lại và thay bộ răng giả rồi châm lửa, di dah di dah di dah."

Cô bỏ xe trong ga ra vì thế sẽ không có ai phải tìm kiếm nó, và cô chỉ cầm đi những thứ đồ không quá một cái túi nhỏ để dùng qua đêm. Cô bắt xe buýt tới ga tàu, lên chuyến tàu tới Albany rồi ở đó trong sáu tuần tại một phòng trong khách sạn dành cho những người đi công tác chính trị tới vùng thủ phủ bang.

"Thượng nghị sỹ bang và ủy viên hội đồng lập pháp hoặc những người vận động hành lang là những người thường ném tiền vào chỗ đó," cô nói.

"Mà tôi thì cũng có rất nhiều tiền mặt, và thẻ tín dụng mang tên mới, tôi đã mua một cái xe hơi và laptop mới để nghiên cứu thêm. Cuối cùng tôi quyết định Sedona là hay nhất."

"Sedona, Arizona."

"Tôi biết nhịp sống ở đó, cũng giống ở New York, New York. Và cũng chỉ giống nhau có thể thôi. Nơi đó nhỏ nhưng cao cấp, khí hậu ở đó thì thật lý tưởng, còn qui hoạch thì vô cùng đẹp, thành phố đó cứ hai mươi phút lại tăng gấp đôi dân số, vì thế một người có thể đến và đi mà chẳng thu hút bất kỳ sự chú ý nào, và sau sáu tháng anh sẽ trở thành một bậc lão làng. Tôi định là sẽ lái xe đến đó và xem xét một số vùng khác trên đường, nhưng sau khi đã thông suốt, tôi quyết định thật là điên rồ khi nghĩ đến các vùng quê khác, tôi bán cái xe, bay tới Phoenix rồi mua một cái xe mới và lái tới Sedona. Tôi mua một căn hộ cao cấp mái bằng có hai phòng ngủ cho mình, từ cửa sổ một phòng tôi có thể nhìn ra một sân gôn, còn từ cửa sổ phòng kia tôi nhìn rất rõ Bell Rock, và có thể anh không biết đó là cái gì."

"Một tảng đá đếm thời gian chẳng?"

"Mái tóc trông khác xưa," cô nói, "nhưng vẫn là Keller của ngày xưa trong bộ dạng đó, phải không? Ngay khi tôi đã ổn định, tôi cố gắng tìm cách liên lạc với anh, giả định rằng tôi có thể làm được việc đó mà không phải gọi hồn. Tôi xem các tin tức và biết rằng anh đã rời khỏi Des Moines, và pháp luật sẽ không thể nào bắt kịp được anh, nhưng nếu Al bắt được anh trước thì sẽ chẳng có gì được viết trên báo. Còn nếu anh vẫn sống thì chỉ có một cách duy nhất tôi có thể nghĩ ra để liên lạc với anh mà không thu hút sự chú ý của bất kỳ ai, vì vậy tôi đã làm thế."

"Cô đăng quảng cáo trên tờ Linn's."

"Tôi cho đăng bài quảng cáo điên rồ đó ở mọi nơi tôi có thể tìm thấy. Ai mà biết lại có nhiều tờ báo và tạp chí về tem đến thế? Ngoài Linn's còn

có Global Stamp News và Scott Monthly Journal, và tạp chí mà cộng đồng tem quốc gia gửi cho các thành viên..."

"Ờ American Philatelic Society. Đó là một tạp chí khá hay."

"Vâng, đó là thứ tôi không nạp vào đâu. Dù tốt hay xấu thì bài quảng cáo của tôi cũng được đăng ở đó, tháng nào cũng vậy. Cộng với vài tờ tôi không thể nhớ ra. McBeal's?"

"Mekeel's."

"Đúng rồi đấy. Tôi đã đặt với yêu cầu chỉ dừng lại khi tôi yêu cầu, và mỗi tháng tất cả chi phí lại đổ dồn lên cái báo cáo Visa của tôi. Và tôi bắt đầu tự hỏi không biết tôi nên tiếp tục đến khi nào, bởi vì tôi bắt đầu cảm thấy rằng người chủ của một đội bóng luôn luôn để lại một tấm vé ở cổng trước cho Elvis chỉ nhằm dự phòng cho sự xuất hiện của anh ta. Và ít nhất thì ông ta cũng được công khai làm chuyện đó."

"Nó chắc đã làm cô tốn rất nhiều tiền."

"Không đến mức đó. Một mục quảng cáo nhỏ với giá thấp, và họ đã lấy rẻ hơn khi đăng dài hạn. Nhưng chi phí thực tế thì là mồ hôi và nước mắt đầy cảm xúc đấy, bởi mỗi lần tôi nhận bản báo cáo tình trạng thẻ tín dụng của mình là lại thêm một tháng nữa tôi không nhận được tin gì từ anh, và nó càng làm tôi thấy rằng có thể tôi không bao giờ nhìn thấy anh nữa. Anh ít nhất cũng đã có kết luận, Keller. Anh biết chắc chắn rằng tôi đã chết, còn tôi thì vẫn phải ngồi đoán mò."

"Tôi không biết cái nào tồi hơn đâu."

"Anh có thể đặt ra một tình huống tốt hơn theo một trong hai cách," cô nói, "nhưng dù cách nào thì cả hai chúng ta vẫn còn sống, vì thế kệ xác nó đi. Anh đã nhìn thấy mục quảng cáo và gọi vào số đó..."

"Sau khi tôi đoán ra đó là một số điện thoại."

"Vâng, nếu tôi để nó quá rõ ràng thì có lẽ điện thoại đã reo đến mức hỏng mất rồi. Tôi biết là anh sẽ nhìn ra một khi anh chịu suy nghĩ mà. Nhưng điều mà tôi không hiểu là sao lâu thế anh mới tìm ra. Không phải là tìm ra số điện thoại mà là tìm thấy bài quảng cáo đó. Anh đã nhìn thấy nó bao nhiêu lần trước khi nó gọi cho anh một điều gì đó?"

"Đúng một lần."

"Đúng một lần? Sao lại thế được hả Keller? Tôi không nghĩ là anh có một hòm thư để gửi thẳng thư đến, nhưng bài quảng cáo đó ở tất cả những nơi mà tôi vừa nhắc, và một hai tờ tôi đã quên. Tìm một tờ Linn's khó thế cơ à? Hoặc gửi đăng ký đặt báo định kỳ?"

"Chẳng khó gì cả," hần nói, "nhưng tôi còn quan tâm làm gì nữa chứ? Chẳng để làm gì? Dot, tôi thấy bài quảng cáo vì Julia mang một ấn phẩm của tờ Linn's về nhà. Cô ấy còn không dám chắc là sẽ đưa nó cho tôi, và tôi cũng không chắc là muốn đọc nó."

"Nhưng anh đã đọc."

"Hiển nhiên rồi."

"Cái không hiển nhiên là," cô nói, "tại sao anh lại không chắc là anh muốn đọc, và tại sao anh lại không đặt báo định kỳ nữa. Tôi đã bỏ lỡ chi tiết nào à Keller? Giúp tôi chỉ ra nó đi."

"Tôi không đặt báo định kỳ nữa," hần nói, "bởi vì nó để dành cho những người sưu tập tem, và thật khó để làm một người sưu tập tem khi bạn không có một bộ sưu tập nào."

Cô nhìn chăm chăm vào hần. "Anh không biết à," cô hỏi.

"Tôi không biết cái gì?"

"Tất nhiên rồi, anh làm sao mà biết được. Anh kể qua loa phần đó, trở về căn hộ của anh ấy, hoặc có thể là tôi đã không chú ý, nhưng..."

"Tôi có thể đã không nhắc đến nó. Đó là phần mà tôi không thích nhắc đến tí nào cả. Tôi trở lại căn hộ của mình..."

"Và những con tem đã biến mất."

"Biến mất, tất cả mười cuốn an bum. Tôi không biết là ai đã lấy chúng, cảnh sát hay người của Al, nhưng dù là ai thì..."

"Chẳng ai cả."

Hắn nhìn cô.

"Ôi, Chúa ơi," cô nói. "Đáng lẽ tôi phải nói cho anh ngay lập tức. Chẳng hiểu sao tôi lại không nghĩ là anh không biết, nhưng làm sao anh có thể? Keller đó là tôi. Tôi đã lấy những con tem của anh."

Việc đầu tiên mà cô làm ở Albany, sau khi tìm được một nơi để ở là mua một chiếc xe hơi. Và việc đầu tiên cô làm với chiếc xe đó là lái nó ngay tới thành phố New York.

"Để lấy những con tem của anh," cô nói. "Nhớ lại lúc anh chợt nghĩ ngợi vẩn vơ và hướng dẫn tỷ mỉ cho tôi về việc phải làm gì nếu anh chết? Tôi sẽ phải đến thẳng căn hộ của anh để lấy những con tem của anh về nhà tôi như thế nào, và tôi nên gọi cho những nhà buôn nào và làm thế nào để thỏa thuận được cái giá tốt nhất cho bộ sưu tập của anh?"

Hắn nhớ lại.

"Đúng, nhưng tôi không định bán chúng, không, chừng nào vẫn còn một tia hi vọng là anh còn sống. Nhưng khi lấy chúng khỏi căn hộ của anh

tôi đã phải cố gắng chăm sóc chúng càng nhanh càng tốt bởi vì tôi không biết là tôi có bao nhiêu cái chìa khóa để trốn khi cảnh sát đến gõ cửa. Tôi đã đưa cho người gác cổng một bức thư nói rằng tôi có quyền nhân danh anh hành động, cũng như tiếp cận căn hộ của anh và các tài sản khác, và..."

"Cô biết đấy, tôi hoàn toàn không thể nhớ ra là đã viết bức thư đó."

"Thôi nào, đừng có kiểm tra chứng Alzheimer nữa, Keller. Tôi tự viết nó bằng một cái máy vi tính ở Kinko's. Tôi đã thiết kế cho anh một biểu tượng ở đầu thư rất đẹp, đấy là tôi tự nghĩ thế, và tôi chẳng lo lắng gì về chữ ký của anh cả, bởi vì làm sao mà người gác cửa quen với chữ viết của anh được chứ? Anh ta cũng không cần phải mở cửa cho tôi vì tôi đã có chìa khóa anh đưa."

"Làm sao cô có thể đưa chúng ra khỏi đó. Những cuốn sách đó rất nặng."

"Đừng đùa, quá nặng ấy chứ. Tôi đã tìm được một cái túi trong tủ để được sáu cuốn..." cái túi đi cắm trại bằng vải len thô có bánh xe của hăn, hăn nghĩ "... và tôi bảo người gác cửa giúp tôi một tay và anh ta mang đến một cái xe hành lý để trong tầng hầm, chúng tôi đã tống mọi thứ vào thùng xe của tôi. Ôi, tôi còn lấy cả máy vi tính của anh đi nữa, nhưng anh sẽ không thể có lại nó nữa đâu. Trừ khi anh muốn xuống đáy sông Hudson tìm lại nó."

"Giữa hai chúng ta," hăn nói, "chúng ta đều biết tận dụng những dòng sông." Hăn cầm cốc trà đá lên và uống một ngụm dài. "Thật khó để tôi có thể hiểu ra ngay," hăn thừa nhận. "Để tôi xác nhận lại là đã rõ mọi chuyện. Những con tem..."

"Đang ở trong tủ bảo quản khỏi nhiệt độ có khóa tại Anbaly, New York. Đứng ra thì chúng đang ở Latham, nhưng có thể anh chẳng biết đó là đâu."

"Anbaly là đủ hiểu rồi. Và mọi thứ đều ở đó? Toàn bộ bộ sưu tập tem của tôi đều còn nguyên vẹn, và tôi có thể đến đó và lấy chúng đi?"

"Bất cứ lúc nào anh muốn. Có thể là tôi nên đi với anh, để chắc rằng họ không gây khó khăn cho anh. Chúng ta có thể bay tới Anbaly vào ngày mai, nếu anh đã quyết định làm như vậy."

"Tôi đang cảm thấy," hần nói, "đó không phải là ưu tiên hàng đầu."

"Đúng, tôi muốn dành vài ngày tham quan New Orleans. Nhưng sau đó sẽ đến lượt anh. Anh sẽ được lấy lại các con tem, và sẽ có hai triệu năm trăm ngàn đô la trong trường hợp công việc xây dựng không thuận lợi. Anh chỉ việc ngồi và tận hưởng cuộc sống."

"Hoặc là?"

"Ông chủ, tôi đã uống xong cốc trà cuối chưa nhỉ? Tôi định nói về mấy vấn đề bên lề của anh, nếu anh không phiền."

"Tiếp tục đi."

"Tôi sẽ rất tiếc nó, khi mà mỗi tiếng tôi lại phải dậy đi tiểu một lần, nhưng nếu đây là sự hối tiếc lớn nhất của tôi thì tôi sẽ nói rằng tôi vẫn đang trong tình trạng rất tốt. Keller, tôi nghĩ là cả hai chúng ta đều trong tình trạng khá tốt tại thời điểm này. Cảnh sát hình như đều nghĩ rằng anh đã chết hoặc đang ở Brazil hoặc cả hai, đó là điều mà tôi cũng đã nghĩ cho đến khi chuông điện thoại reo hôm trước. Và tôi không biết anh bạn Al của chúng ta nghĩ gì, nhưng tại thời điểm này thì có thể hần ta đang có những vấn đề khác cần chú ý hơn. Hần biết là tôi đã chết, và nếu anh còn trong danh sách truy tìm của hần thì có lẽ cũng đã tụt xuống cuối rồi. Vì thế chúng ta hoàn toàn không có gì phải làm cả."

"Nhưng?"

Cô thở dài. "Ôi," cô nói, "tôi biết đó là biểu hiện sai sót trong nhân cách, và có thể sẽ có một cuộc thảo luận do tôi thuyết trình về chủ đề đó, và anh có thể cá rằng có ai đó ở Sedona vẫn mời chào một cuộc thảo luận như thế. Nhưng anh có bao giờ nghĩ là tôi sẽ đến tham gia không?"

"Rất khó."

"Đúng rồi đấy. Keller, tôi không thể kiềm chế được. Tôi thực sự muốn gặp lại thằng cha đó."

"Nó làm tôi muốn phát điên," hắn nói, "khi nghĩ là hắn còn sống còn cô thì không."

"Tôi cũng vậy đấy, khi hắn còn sống còn anh thì không. Nhưng giờ thì cả hai chúng ta đều còn sống, và đều là tỷ phú, và có lẽ chúng ta nên để mọi chuyện tiếp tục như thế, nhưng..."

"Cô muốn truy đuổi hắn ta."

"Anh biết chắc là tôi muốn mà. Còn anh?"

Hắn thở dài. "Tôi nghĩ là tôi nên nói chuyện với Julia đã."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

33

"Em muốn gặp cô ấy," Julia nói, và nằng nặc đòi Keller mời Dot đến ăn tối. Họ nghĩ đến việc ra ăn hàng nhưng Julia nói, "Không, anh biết là chúng ta sẽ làm thế nào không? Hãy đưa cô ấy đến đây và em sẽ nấu ăn."

Khi hẳn đến đón Dot thì cô mặc một bộ quần áo khác, với một chiếc váy ngắn thay vì quần bó, và tóc cũng được làm khác. "Tôi đã phải hủy lịch hẹn với cô bạn Việt Nam bé nhỏ ở Sedona," cô nói, "vì thế tôi phải nhờ người phu khuân vác giới thiệu, và gặp phải một người thợ địa phương nói liên mồm. Nhưng tôi thích những gì cô ấy làm với mái tóc của tôi."

Keller đưa Dot vào trong nhà và giới thiệu với Julia, Dot bước sang một bên và chờ xem có gì không hay xảy ra không. Trước khi họ ngồi vào bàn ăn tối, Dot đã đi một vòng quanh nhà và nói toàn những lời cực kỳ dễ nghe, hẳn nhận ra là sẽ chẳng có chuyện gì không hay xảy ra cả. Hai người phụ nữ này khá hòa hợp với nhau.

Julia chuẩn bị bánh nướng cho món tráng miệng, lần này là nhân hồ đào, vẫn mua từ cửa hàng bánh kẹo trên phố Magazine, và họ cùng uống cà phê, Dot đã chọn nó thay vì trà đá. Trong suốt bữa tối, Julia vẫn gọi hẳn là Nicolas, còn Dot thì chẳng gọi hẳn là gì cả, nhưng khi hẳn định rót cho cô cốc cà phê thứ hai thì cô đã gọi hẳn là Keller.

"Tôi định nói là Nicolas," cô nói, và nhìn sang Julia. "Không sao đâu, tôi sống cách đây hàng nghìn dặm, vì vậy cô không cần phải bồn chồn lo lắng rằng tôi sẽ đến đây rồi làm hỏng hết mọi chuyện đâu. Cô đã bao giờ làm thế chưa Julia? Gọi anh ấy là Keller ấy?"

Khi hấn lái xe đưa Dot về khách sạn Intercontinental, cô nói, "Đó thực sự là người phụ nữ dành cho anh đấy, Keller. Tôi xin lỗi, tôi sẽ phải mất một thời gian mới quen với cái tên mới của anh. Anh đã là Just Plain Keller đối với tôi trong suốt một thời gian dài."

"Đừng lo lắng về điều đó."

"Nhưng tại sao cô ấy đỏ mặt khi tôi hỏi đã bao giờ cô ấy gọi anh là Keller chưa? Chúa ơi, Keller, bây giờ thì anh lại đang đỏ mặt đấy."

"Chết tiệt," hấn nói. "Hãy quên chuyện đó đi, được chứ?"

"Được," cô nói. "Tôi nhận lỗi, và coi như đã quên rồi."

"Có lúc nào em đã quên và gọi anh là Keller không nhỉ? Mặt em đỏ như củ cải đường ấy."

"Anh không nghĩ là cô ấy để ý đâu."

"Thật sao? Em không tin là có nhiều thứ không thể nhận thấy ở cô bạn Dot của anh. Em thích cô ấy. Mặc dù cô ấy không giống những gì em mong đợi."

"Em mong cái gì?"

"Một người già hơn. Và, vâng, thuộc diện lạc hậu không đúng một cơ."

"Cô ấy đã từng trông già hơn đấy."

"Thế là thế nào?"

"Ừ thì cô ấy đã từng trông có vẻ già hơn, và cũng không kiểu cách nữa, anh nghĩ vậy. Cô ấy chưa bao giờ trang điểm, và chỉ quanh quần mảy bộ đồ mặc ở nhà thôi. Anh nghĩ em gọi mấy thứ đó như thế."

"Chỉ xem tivi và uống trà đá."

"Bây giờ cô ấy vẫn làm hai việc đó," hần nói, "nhưng anh đoán là cô ấy ra ngoài nhiều hơn, và đã giảm cân khá nhiều, cô ấy cũng đã mua những bộ quần áo đẹp và làm tóc. Nó được nhuộm đấy."

"Em thật sự sốc anh yêu ạ. Cô ấy rất khiếm nhã và thích châm biếm nhưng dù vậy cô ấy vẫn là một quý bà. Khi em dẫn cô ấy đi xem nhà, cô ấy đã chỉ ra những thứ làm cô ấy nhớ đến căn nhà ở White Plains. Cô ấy hẳn rất yêu căn nhà của mình, nhưng dù vậy cô ấy vẫn thật là mạnh mẽ và quyết đoán khi

đốt nó."

"Cô ấy không có nhiều lựa chọn."

"Em biết thế, nhưng cũng không dễ gì quyết định được như vậy. Em không biết mình có làm được không."

"Nếu em buộc phải làm thế."

"Vâng, dù sao thì đó cũng chỉ là một ngôi nhà thôi mà. Và anh có thể xây nhà mới cho em bất cứ lúc nào, phải không? Với bếp thông thoáng và nhà tắm lát đá hoa."

"Và cả không khí lưu thông nữa chứ."

"Người hùng của em. Chẳng phải anh nói là họ tìm được một thi thể trong đồng hồ nát đó sao?"

Hần đã sẵn sàng trả lời câu này. "Cô ấy bỏ lại bộ răng giả của mình ở đó," hần nói. "Cái giúp cho người ta có thể giám định nha khoa. Anh thì không biết là cô ấy đeo răng giả, vì thế anh chẳng có hi vọng gì nữa."

"Vâng, điều đó đã được giải thích, Nicolas?" Cô đặt tay vào lòng bàn tay hắn. "Em e là mình sẽ phải ghen với cô ấy cho dù đó không phải là kiểu quan hệ như vậy. Nhưng toàn bộ mối quan hệ của cô ấy đối với anh cũng chỉ kiểu như một người chị cả hay một bà dì mà thôi. Anh biết con voi là cái gì không?"

"Con voi trong phòng khách á?"

"Chúng ta đã đi lại mà không để ý. Chúng ta phải làm gì bây giờ?"

"Anh thực sự không phải làm gì."

"Em biết. Anh đã có bộ sưu tập tem, hoặc ít nhất là sắp sửa có lại chúng, và anh cũng sắp sửa có rất nhiều tiền nữa. Nhưng chúng ta vẫn có thể sống tiếp cuộc sống như thế này, đó mới chính là cuộc sống mà em mong muốn..."

"Anh cũng vậy."

"... và sẽ không phải lo lắng về chuyện tiền bạc, chỉ việc sống thoải mái và hạnh phúc."

"Và?"

"Và sẽ không bao giờ cảm thấy thực sự thoải mái khi đi ăn ở khu phố người Pháp. Nếu anh truy tìm chúng, anh có biết tìm ở đâu không?"

"Không chắc lắm."

"Des Moines?"

"Anh không biết liệu có ai trong số chúng sống ở Des Moines không. Nhưng anh chắc chắn là Al thì không. Anh có một số điện thoại Des Moines, cái số mà anh phải gọi mỗi ngày để biết lúc nào thì xử lý cái anh chàng nghèo xác xơ chẳng làm gì ngoài việc tưới cỏ kia. Anh tự hỏi không

hiếu anh ta có biết là anh ta đã suýt phải cầm tấm vé rập lố của mình rồi hay không."

"Anh nghĩ là số điện thoại đó sẽ không dẫn đến đâu sao?"

"Không," hần nói, "nếu không thì họ đã không đưa nó cho anh. Nhưng theo những gì anh biết thì đó là tất cả những gì chúng ta có."

"Em nghi ngờ đấy," cô nói.

Sáng hôm đó cô đưa hần và Dot ra sân bay. Keller nghĩ là họ sẽ đi tắc xi nhưng Julia không chịu. Dot đi thẳng vào trong cùng với vali của mình để họ có thời gian riêng, và Julia ra khỏi xe hôn tạm biệt hần.

Cô nói, "Cẩn thận đấy, anh nghe rõ không?"

"Ừ, anh sẽ cẩn thận."

"Em sẽ nói với Donny là anh có việc đột xuất. Việc gia đình, em sẽ nói vậy."

"Chắc chắn rồi." Hần nhìn cô vẻ dò xét. "Còn gì nữa không?"

"Chắc là không."

"Thật à?"

"Không có gì," cô nói. "Để sau đi."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

34

"Mã vùng là 515," Dot liếc mắt vào mảnh giấy nhỏ và nói. "Đó là của Des Moines? Và anh đã cầm theo cái này suốt mấy tháng trời mà không thèm gọi thử lấy một lần?"

"Tôi gọi làm gì chứ?"

"Tôi hiểu anh nghĩ gì. Nếu đó là số điện thoại họ đưa cho anh thì có nghĩa là nó sẽ chẳng dẫn được đến đâu cả. Nhưng dù sao cũng cứ thử quay số xem."

"Tại sao?"

"Như thế chúng ta sẽ kiểm soát được tình hình, và anh sẽ có nhiều chỗ trong ví hơn để đựng khoản tiền anh kiếm được ở Caymans."

Hắn lấy cái máy điện thoại, mở nó ra, rồi lại đóng vào. "Nếu số đó tồn tại, và tôi gọi vào đó..."

"Đó là cái điện thoại anh gọi cho tôi ở Sedona? Cái điện thoại mà chính anh còn không biết nó có số bao nhiêu mà?"

"Đúng, nhưng..."

"Bấm số đi," cô nói, "và nếu thằng cha tóc mọc lòa xòa từ tai kia nhấc máy thì chúng ta sẽ ném cái điện thoại ra cửa sổ ngay."

Ké-ét!

"Đó là điều mà tôi đã nghĩ," cô nói, "nhưng giờ thì chúng ta có thể chắc chắn về điều đó. Chúng ta còn biết gì nữa? Tôi đã nói chuyện với Al vài lần qua điện thoại. Không lâu lắm, và hẳn ta cũng không nói gì nhiều, nhưng tôi có thể nhận ra giọng hẳn. Đủ để có thể tóm hẳn ra khỏi một đội thính giả, nếu như có một đội như thế."

"Tôi chỉ ước là chúng ta có một nơi nào đó để bắt đầu."

"Tôi cũng vậy. Hẳn gọi cho tôi giữa biển người, anh biết đấy. Cũng chưa một lần nói vì sao hẳn biết tôi hoặc ai cho hẳn số của tôi. Nhưng chắc hẳn phải biết từ đâu đó, chứ không phải là ngẫu nhiên mà gọi vào số này. Hẳn biết số của tôi và địa chỉ của tôi. Cái phong bì FedEx chứa đầy tiền, hẳn không cần phải hỏi tôi xem gửi nó đến đâu. Hẳn chỉ việc gửi thôi."

"Tức là ai đó biết hẳn và cũng biết cô."

"Chúng ta không thể chắc chắn thế, Keller ạ. Biết đâu ai đó biết tôi nói chuyện với ai đó biết hẳn, và chúng ta không thể biết là có bao nhiêu người trung gian trong việc này. Và Ông già cũng đã điều hành mọi việc rất lâu mà chưa một lần đổi số điện thoại trong suốt thời gian đó."

"Tức là có thể có rất nhiều người biết đến số điện thoại đó."

"Và có thể có một dây dài giữa người đầu tiên và Al, và tất cả những gì anh cần chỉ là một mắt xích bị thiếu thì lập tức anh sẽ chẳng đi được đến đâu cả." Cô cau mày. "Tuy vậy, nếu tôi cố hỏi một vài người thì có thể ai đó sẽ biết được điều gì đó. Nhưng anh nghĩ mà xem, mỗi lần gọi điện thoại hẳn lại bịa ra một cái tên khác chẳng? Gọi tôi là Al, gọi tôi là Bill, gọi tôi là Carlos?"

"Hoặc hẳn ta chỉ hành động theo thói quen và không bao giờ quay lại Al nữa."

"Điều đó sẽ giúp hẳn ta dễ dàng nhớ ra là hẳn đang sắp nói chuyện với ai. Một trong những thứ ít ỏi mà tôi mang theo khỏi White Plains là cuốn sổ điện thoại, và có rất nhiều số tôi có thể gọi đến. Tôi càng nói chuyện với nhiều người thì càng có nhiều cơ hội cho ai đó trong sổ họ nhận ra là tôi đang nói về vấn đề gì. Tất nhiên là họ chỉ hiểu một nửa thôi."

"Cô càng nói chuyện với nhiều người thì hẳn càng có cơ hội biết là có ai đó đang truy tìm hẳn."

"Tất nhiên, đó chính là mặt trái của vấn đề. Và tôi sẽ phải nói chuyện với những người này mà không để họ biết được tôi là ai, bởi vì tôi đã chết trong vụ hỏa hoạn ở White Plains, nếu anh còn nhớ."

"Nhân tiện cô nhắc đến việc đó, hình như là tôi đã nghe được cái gì trong điện thoại."

"Tôi không biết ai làm điều đó. Đó sẽ là một câu chuyện cón con bên ngoài New York. Nhưng tôi không thể sống với một người rồi lại chết cùng một người khác. Thế giới này quá nhỏ bé để điều đó xảy ra." Cô nhún vai. "Tôi sẽ nghĩ ra được điều gì đó. Có thể tôi sẽ sử dụng những bộ mô phỏng anh cài trong điện thoại và nó giúp thay đổi giọng của anh. Nếu đó là một cách để bắt đầu..."

"Ừ, nghe có vẻ được đấy."

"Ôi?"

""Họ đưa cho tôi một cái điện thoại," hẳn nói. "Cái gã tóc tai kia đưa nó cho tôi khi hẳn đưa tôi đến nhà nghỉ họ đã đặt sẵn cho tôi."

"Laurel Inn hoặc nơi nào đó kiểu như thế."

"Đúng là nó. Laurel Inn. Họ đưa cho tôi cái điện thoại này, bảo tôi dùng nó để gọi. Đúng, tôi không định dùng nó ngay khi tôi bắt đầu vào

trong phòng."

"Anh nghi ngờ họ theo dõi."

"Có những sự cân trọng mang tính thói quen, và đúng là nó nghe có vẻ không đúng lắm nhưng đây là công việc cuối cùng của tôi và nó gây một cảm giác như thế dù thế nào đi nữa. Tôi đã không ở Laurel Inn và cũng không gọi bất kỳ cuộc nào bằng cái điện thoại đó, và tôi cũng không thèm mang nó theo bên mình bởi vì tôi sợ họ sẽ định vị được nó cho dù tôi có bật máy hay không."

"Họ làm được thế à?"

"Theo nguyên tắc của tôi thì người ta có thể làm được bất kỳ những gì họ muốn. Vì vậy nếu họ cố gắng định vị cái máy thì tất cả những gì họ đến được chỉ là Laurel Inn, bởi vì đó là nơi tôi bỏ nó lại."

"Trong phòng của anh à?"

"Phòng hai-không-bốn."

"Anh vẫn nhớ số phòng. Ấn tượng đấy Keller. Nó cũng ấn tượng không kém những câu đố của anh về các vị tổng thống. Ai là tổng thống đời thứ mười bốn, nhân tiện xem anh còn nhớ không?"

"Franklin Pierce."

"Đúng là anh chàng của tôi. Bây giờ câu đố thưởng thêm này, con tem có hình ông ấy màu gì?"

"Xanh da trời."

"Xanh da trời, Franklin Pierce, và căn phòng 204. Đó là trí nhớ của anh, nhưng..."

"Nhưng thế nào nữa? Dot, có thể là họ mua cái điện thoại đó theo cách tôi mua cái này thôi, và họ sẽ chẳng gọi cuộc nào trước khi anh chàng tóc tai kia đưa nó cho tôi đâu."

Cô hiểu điều đó chứ. "Nhưng nếu không," cô nói, "anh vẫn có thể ấn một cái nút và có được danh sách tám hay mười cuộc gọi gần nhất."

"Đúng."

"Và anh có thể lần theo đó, tìm xem ai đã mua nó và khi nào."

"Có thể."

"Vẫn câu hỏi đấy, Keller. Thế nào nữa? Tôi chưa bao giờ trở lại Laurel Inn, và có thể những người dọn phòng ở đó cũng không giống như những bà nội trợ Hà Lan thường gặp đâu, anh có nghĩ là chiếc điện thoại vẫn còn ở đó sau từng ấy thời gian không?"

"Có thể chứ."

"Anh không đùa đấy chứ?"

"Họ thuê cho tôi một căn phòng với một chiếc giường cỡ lớn," hắn nói.

"Nghe hay đấy, tôi nghĩ thế, nhưng bởi vì anh không bao giờ định ngủ trên đó..."

"Và khi tôi bỏ lại chiếc điện thoại tôi không muốn ai khác dùng nó. Vì vậy tôi lật cái đệm lên và vùi vào giữa giường."

"Anh có nghĩ đến việc cảnh sát lùng sục căn phòng như thế nào không?"

"Sau một vụ ám sát mang tính chính trị nóng bỏng? Tôi nghĩ là tôi hiểu chứ."

"Tất cả những gì họ phải làm là lật tung cái đệm lên."

"Họ có thể đã làm thế."

"Nhưng cũng có thể không?"

"Có thể không."

"Giả sử nó vẫn còn ở đó, liệu nó còn hoạt động không? Liệu pin có chết không nhỉ?"

"Rất có khả năng."

"Nhưng pin thì người ta bán đầy."

"Thậm chí ngay giữa Iowa ấy chứ," hắn nói.

"Laurel Inn. Anh sẽ không thể vô tình mà còn nhớ số điện thoại của họ chứ hả? Không, tất nhiên rồi. Vì họ đâu có viết nó lên một con tem."

Hắn đi về phía cửa sổ và nhìn ra ngoài thành phố trong khi cô gọi điện hỏi một người cung cấp thông tin, và sau đó là nhân viên tiếp tân của Laurel Inn. Cô cúp máy và nói, "Hừm, có một người phụ nữ cứ khẳng khẳng là tôi đã mất trí rồi."

"Nhưng căn phòng đó vẫn dùng được mà."

"Chúng tôi sẽ phải ở trên tầng hai, bởi vì chồng tôi sẽ không thể nào chịu đựng được việc có tiếng bước chân ai đó trên đầu mình. Và tôi cũng không muốn nghe tiếng xe cộ ồn ào, tôi lại còn rất nhạy cảm với ánh sáng, vì thế cả hai chúng tôi cần phải ở gần cầu thang, nhưng nó phải không được

ở ngay trên cầu thang, và tôi đã nhìn thấy sơ đồ trên trang web, cô biết là phòng nào hoàn toàn phù hợp với chúng tôi rồi chứ?"

"Nghe thật là dở hơi," hần đồng tình, "nhưng cô thư ký ở đó nói điều đó hoàn toàn hợp lý mà."

"Chúng ta sẽ có căn phòng 204 trong ba đêm bắt đầu từ mai. Có vấn đề gì không?"

"Tôi không biết. Ở chung phòng như thế có lâu quá không nhỉ?"

"Với hai chúng ta thì chung phòng một đêm cũng là quá lâu rồi, Keller ạ. Anh sẽ không nghỉ lại dù chỉ một đêm ở Laurel Inn đâu, tôi cũng thế. Lý do duy nhất để chúng ta đặt phòng ở đó là để lấy chìa khóa thôi. Anh không thể vẫn còn giữ chìa khóa phòng suốt từng ấy tháng đấy chứ? Cùng với số điện thoại đó chẳng hạn?"

"Không, dù sao thì thế cũng chẳng ích gì. Họ dùng chìa khóa thẻ, và họ sẽ cài đặt lại hệ thống sau mỗi lần giao phòng."

"Anh sẽ phải thương tiếc cho những anh chàng bao nhiêu năm học mở khóa rồi cuối cùng một buổi sáng thức dậy trong một thế giới điện tử. Họ chắc hẳn phải cảm thấy giống như những người thợ máy li-tô trong thời đại công nghiệp xếp chữ đã được vi tính hóa, với vô vàn những kỹ năng phức tạp mà họ học được cuối cùng lại trở thành vô ích. Sao anh lại nhìn tôi như thế?"

"Như thế nào?"

"Đừng bận tâm. Tôi phải đặt những ba đêm vì tôi không thể nào lái nhai hết một lô một lốc về căn phòng 204 như thế mà lại chỉ ở đó có một ngày. Tôi không biết họ có sơ đồ phòng trên trang web không nữa."

"Tôi cũng không biết là họ có trang web hay không."

"Mọi người đều có Keller ạ. Tôi cũng có một trang web."

"Nhưng nó đang nâng cấp."

"Nhưng nó vẫn còn đó trong một thời gian. Tôi sẽ đặt hai vé cho chúng ta, hay là anh muốn lái xe? Nó có xa không?"

"Khoảng một ngàn dặm, hoặc gần hơn chút."

"Mà chúng ta lại đặt phòng vào tối mai nên tôi nghĩ là sẽ bay. Anh vẫn còn giữ súng đấy chứ?"

"Khẩu Sig Sauer tôi lấy được ở Indiana. Tôi không thể mang nó lên máy bay."

"Trong hành lý ký gửi cũng không được à?"

"Có luật cấm việc đó, mà nếu không thì cách đó cũng quá gây chú ý. Mấy anh chàng mặc quân phục kia nhìn thấy dấu vết khẩu súng trong túi bạn và bạn sẽ ở lại một lúc lâu."

"Anh muốn lái xe à? Tôi sẽ bay đến trước rồi lấy chìa khóa phòng, anh cứ đi trên con đường bụi bặm đó. Des Moines ở phía bắc đúng không?"

"Cũng như hầu hết các vùng khác."

"Nhưng vẫn thẳng về hướng bắc hơn? Chính bắc của sông Mississippi, đúng không?"

Hắn lắc đầu. "Phía tây."

"Không phải anh ở Iowa à, lúc mà khách hàng gửi số cho chúng ta..."

"Đó là lần khác."

"Vụ trên tờ Mercenary Times. Đó không phải là Iowa, mà không phải là anh đã ném cái gì xuống sông Mississippi sao?"

"Đó là ở Muscatine."

"Đúng, cái nơi chết tiệt đó. Tôi đã cố gắng nhớ lại nó mà cứ nghĩ thành Muscatel, và tôi biết là không đúng. Des Moines ở phía tây của nơi đó, không phải ngay Mississippi chứ?"

"Giờ thì cô nghĩ ra rồi đấy."

"Trừ khi là tôi đang trong tình trạng hiểm nghèo, chứ tôi vẫn không hiểu được tại sao tôi lại mất thời gian với mấy chuyện tào lao này. Anh vẫn muốn làm thế à, lái xe trong khi tôi bay?"

"Chỉ có thế tôi mới được mang súng. Không, thật ngu ngốc. Dù sao tôi cũng không muốn đến đó với một cái xe mà người ta có thể lăn về New Orleans."

"Tôi không nghĩ đến điều đó. Chúng ta sẽ bay." Cô nhắc điện thoại lên. "Tôi sẽ đặt vé máy bay cho chúng ta. Cho tôi biết tên anh đi nào? Tôi không hiểu sao tôi lại không thể nhớ được nó. Cái mà họ cần làm, Keller, là in hình anh lên một con tem."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

35

Họ bay từ Delta tới Des Moines, và phải chuyển máy bay ở Atlanta. Cả hai chuyến bay đều quá quen thuộc nhưng họ lại phải ngồi cách xa nhau ba hàng ghế khi bay từ Atlanta tới Des Moines, và Dot khẳng định rằng người đàn ông ngồi cạnh cô là một thống chế không quân. "Tôi đã phải không ngừng nhắc nhở mình đừng làm gì đáng ngờ," cô nói. "Nó vừa khiến tôi căng thẳng thần kinh lại vừa làm tôi thấy yên tâm."

Cô đặt vé máy bay bằng tên mới, Wilma Ann Corder. Cô tìm được cái tên đó từ nhiều năm trước, cũng theo cách mà Keller tìm được cái tên Nicolas Edwards, và cô có đủ cả bộ giấy tờ tùy thân, từ hộ chiếu, cho đến bằng lái xe, chứng minh thư, và một tá thẻ tín dụng nữa. Cô còn thuê cả một thùng thư lấy tên đó và còn đặt tạp chí may vá định kỳ nữa, dù tháng nào cô cũng vứt nó đi mỗi khi kiểm tra thùng thư. "Sau đó, trong vòng ba năm," cô nói, "họ gửi cho tôi những yêu cầu thống thiết đề nghị tôi đăng ký lại lịch đặt báo và tôi quan tâm đến việc may váyơ đấy?"

Với tên gọi Wilma Ann Corder cô thuê một chiếc xe ô tô ở Des Moines. Cô không thuê của hãng Hertz, cũng không thuê một chiếc Sentra, và Keller nghĩ như thế là tốt nhất. Trên đường tới Laurel Inn cô nói, "Anh thật may mắn, Keller. Nick Edwards rất phù hợp với anh, đặc biệt là với mái tóc mới của anh và cặp kính kia nữa. Cái họ Edwards lại còn nhiều như rơm rác nữa chứ. Còn Corder thì có vẻ hơi hiếm, nhưng vẫn có kha khá người để thỉnh thoảng tôi lại bị hỏi là có quan hệ với người này người kia không. Tôi nói đó là họ ông chồng cũ của tôi và tôi không biết gì về gia đình anh ấy. Còn về cái tên Wilma, đừng bắt tôi phải nói đến."

"Cô không thích nó à?"

"Tôi không thể chịu đựng được nó là khác. Tôi đã buộc mọi người không gọi tôi bằng cái tên đó."

"Thế họ gọi cô là gì?"

"Dot."

"Làm sao mà Dot lại là tên gọi tắt của Wilma được?"

"Tôi đã cứ quyết định như thế thôi, Keller. Anh không có vấn đề gì với nó đấy chứ?"

"Không, nhưng..."

"Người ta gọi tôi là Dot, tôi nói thế, và thế là đủ. Còn nếu có ai hỏi thêm thì tôi chỉ nói đó là một câu chuyện dài. Mỗi khi anh nói với ai đó là một câu chuyện dài thì họ thường sẽ vui vẻ không bắt anh phải kể ra chuyện đó nữa."

Keller đợi trong xe khi Dot vào quầy đăng ký, hăn ước là cô đã đỗ xe ở phía sau hoặc ít nhất một nơi nào khác chứ không phải là khu vực đợi ngay đối diện cửa trước thế này. Hăn ước mình mang theo cái mũ lưỡi trai Saints. Hăn đang cảm thấy mình dễ bị nhận ra hơn là hăn mong muốn, và cố trấn an là không có ai ở Laurel Inn từng nhìn thấy mặt hăn trước đây cả.

Cô đi ra, tay vung vẩy hai chiếc chìa khóa. "Mỗi người một cái," cô nói, "trong trường hợp chúng ta không đi cùng nhau, người ở đây, người trong phòng. Cô gái vừa giao phòng cho tôi có vẻ như trước đây là một cô búp bê Chatty Cathy. Ồ, chắc hăn là trước đây bà đã từng thuê phòng 204 của chúng tôi, bà Corder. Như thế mọi chuyện sẽ có vẻ hợp lý hơn, bà biết đấy. Người đàn ông bán thượng nghị sỹ bang Ohio đã từng sống trong căn phòng đó."

"Ôi, lạy Chúa! Cô ta nói vậy sao?"

"Không, tất nhiên là không rồi, Keller. Giúp tôi ra khỏi đây đi chứ? Tôi đỗ xe ở đâu thế này?"

Không hiểu hẳn nghĩ gì mà lại gõ cửa phòng 204. Và tất nhiên là không có ai trả lời. Hẳn cho chìa khóa vào ổ và mở cửa.

Dot hỏi hẳn xem trông nó còn quen thuộc không?

"Tôi không biết. Đã lâu lắm rồi. Tôi nghĩ về bề ngoài thì vẫn thế."

"Nghe hay đấy. Đúng không?"

Thay vì trả lời hẳn lật cái khăn trải giường lên, rồi nâng một góc đệm, bới lộn cái đệm và khung lò xo của giường lên. Hẳn không hiểu hẳn đang làm gì, mà hẳn cũng không cần phải hiểu, nhưng ban đầu tay hẳn với mãi mà chẳng chạm được đến đâu. Ừm, chắc thế, hẳn nghĩ, sau từng ấy thời gian, và ...

Ôi.

Tay của hẳn vừa sờ vào cái gì đó, nhưng sự va chạm làm vật đó bắn đi mất. Hẳn luồn lách thêm một chút, chân đá đá như người đang bơi, và hẳn nghe thấy Dot hỏi hẳn đang làm cái quái gì thế, nhưng cũng không thành vấn đề bởi vì hẳn đã di chuyển thêm được vài inch nữa và những ngón tay của hẳn đang đến gần vật đó.

Hẳn cố gắng lôi nó ra một lần nữa.

"Thứ quái quỷ nhất mà tôi từng thấy," Dot nói. "Lúc này nhìn như là có một sinh vật dưới cái đệm kia đã tóm lấy anh và lôi anh xuống vậy, giống trong tiểu thuyết của Stephen King. Chúa ơi, tôi không thể tin được. Nó đấy phải không?"

Hắn mở bàn tay ra. "Chính là nó," hắn nói.

"Trong suốt thời gian qua, không ai tìm ra nó."

"Đó cũng là một điểm mấu chốt, Keller. Tôi không nghĩ là có nhiều người coi việc lặn dưới cái đệm là một môn thể thao đâu, giống như những kẻ ngu ngốc đi bộ trong rừng với cái máy dò kim loại. Edna, nhìn kìa, một cái nắp chai! Anh nghĩ là có bao nhiêu người từng ngủ ngay trên cái thứ đó và có cảm giác về nó?"

"Tôi không biết."

"Tôi chỉ mong là không một ai trong số họ là một nàng công chúa hạt đậu," cô nói, "hoặc một người nghèo khổ chưa từng được chớp mắt một giây. Nhưng tôi không nghĩ Laurel Inn là một nơi phải đến của giới quý tộc châu Âu. Được rồi! Anh không định xem nó có làm việc được nữa không à?"

Hắn búng cái điện thoại mở ra.

"Đợi đã."

"Cái gì?"

Hắn nhìn cô. "Cô nghĩ là có ai đó đã đến đây, tìm thấy chiếc điện thoại này, sửa lại nó để cho nó nổ tung nếu người khác tìm thấy và mở nó lên, rồi mới lắp lại à?"

"Không, tất nhiên là không rồi. Giả sử như nó đã là một cái bẫy mìn khi họ đưa nó cho anh?"

"Chúng đưa nó để tôi gọi cho chúng."

"Và khi anh làm thế thì - bùm!" Cô cau mày. "Không, như thế thì không hợp lý. Anh sẽ chết vài ngày trước khi Longford tới thành phố. Tiếp

tục đi, bật cái điện thoại lên."

Hắn mở và ấn nút Power. Màn hình tối thui. Họ quay trở ra xe và tìm một cửa hàng bán pin, và bây giờ chiếc điện thoại lại có điện như nó phải có.

"Nó vẫn còn hoạt động," cô nói.

"Pin đã chết, chỉ có thể thôi."

"Nếu vậy thì liệu nó còn lưu lại thông tin gì không? Khi mà pin đã chết?"

"Thử xem nào," hắn nói, và ấn phím cho tới khi hắn có một danh sách những cuộc gọi đi. Mười cuộc tất cả, cuộc gần nhất ở trên cùng.

"Hừm, tôi đúng là đáng chết," Dot nói. "Anh quả là thiên tài đấy Keller."

Hắn lắc đầu. "Đó là Julia," hắn nói.

"Julia?"

"Ý kiến của cô ấy đấy."

"Julia? Từ New Orleans?"

"Giả sử chiếc điện thoại vẫn còn nằm yên ở nơi anh bỏ nó lại, cô ấy nói, và giả sử nó vẫn còn hoạt động."

"Và đúng là như vậy."

"Đúng."

"Keller," cô nói, "anh sẽ nghe lời tôi chứ? Đừng có để cô ấy đi dạo cùng với con chó nào nữa đấy. Phải giữ chặt cô ấy."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

36

Họ ngồi trong xe ô tô và hắn đọc to các số điện thoại cho cô ghi lại. "Trong trường hợp cái điện thoại nổ tung," cô nói. "Điều đầu tiên chúng ta có thể làm là thêm vào tất cả các số điện thoại mã vùng 515. Anh nghĩ có khả năng Al sống ở Des Moines không?"

"Không."

"Thế còn Harry?"

"Hairy? Ồ, ý cô là cái gã tóc mọc từ tai ấy hả?"

"Nếu anh thích gọi thế hơn," cô nói, "thì chúng ta có thể gọi hắn là Ears. Anh có nghĩ hắn ta là người địa phương không?"

"Hắn có vẻ biết rõ về thành phố này. Hắn tìm thấy Laurel Inn mà không gặp khó khăn gì."

"Tôi cũng thế Keller ạ, nơi gần nhất Des Moines mà tôi từng đến trước kia cách đây ba mươi nghìn bộ, và lúc đó tôi đang ở trên máy bay."

"Hắn rất rõ nơi này vì hắn đã giới thiệu cho tôi món Patty melt ở Denny's."

"Tức là hắn sống ở một thành phố có quán Denny's. Chắc chắn chúng ta có thể khoanh vùng như vậy."

Keller nghĩ về điều đó. "Hắn ta cũng biết đường đi lối lại quanh đây," Keller nói, "nhưng cũng có thể chỉ là hắn ta đã được căn dặn rất kỹ. Tôi

thấy cái đó thì không vấn đề gì. Nhưng dù sao chúng ta cũng nên quên chuyện 515 đi. Nếu như anh chàng Hairy Ears đó là người địa phương thì chắc là hắn đã trên đường về quê cha đất tổ rồi. Họ sẽ không chọn một người địa phương và để anh ta biết quá nhiều đâu."

"Hợp lý."

"Thực tế," hắn nói, "nếu hắn ta là dân địa phương thì có thể hắn đã chết."

"Bởi vì họ sẽ biết cách dọn sạch mọi thứ."

"Và nếu Al có cử một toán người đến White Plains để giết cô và đốt nhà..."

"Keller, đó là tôi mà. Anh nhớ không đấy? Tôi chính là người làm thế."

"Ừ, đúng rồi."

"Nhưng tôi hiểu ý của anh. Chúng ta sẽ tập trung vào những người không phải là người thành phố này."

Con số nhìn có vẻ nhiều cơ may nhất, với tổng cộng ba cuộc gọi được lưu lại, có mã vùng là 702, hóa ra là một đường dây tư vấn của Las Vegas về những điểm du lịch nên đến. Một số nữa là của khách sạn ở Diego. Quá tam ba bận, Dot hi vọng lần thứ ba sẽ là cơ hội tốt nhất, nhưng khi thử gọi số thứ ba, cô chỉ buồn bã nhận tín hiệu không liên lạc được.

"Cách duy nhất để nhìn nhận vấn đề này," cô nói, "là việc chiếc điện thoại vẫn còn ở đó đã là một điều kỳ diệu lắm rồi, và chúng ta sẽ phải mất rất nhiều thời gian mới mong nó sẽ còn giúp được gì đó cho chúng ta. Tôi chỉ còn một số nữa để thử và sau đó chúng ta sẽ quay về Laurel Inn và cái thứ chết tiệt này sẽ lại nằm dưới tấm đệm nơi nó vốn ở đó."

Hắn nhìn cô quay số, đưa điện thoại lên tai, nhướn mày lên khi cuộc gọi được kết nối. Và có ai đó trả lời nó, cô nhanh chóng ấn nút bật loa ngoài.

"Alô?"

Cô nhìn Keller, hẳn ra dấu Tiếp tục đi, và đợi nghe thêm chút nữa. Cô nói bằng một giọng cao hơn giọng bình thường, "Arnie đấy à? Nghe như anh đang bị cảm ấy nhỉ?"

"Hình như cô bị nhầm số rồi," người đàn ông trả lời, "nếu không muốn nói là đầu óc có vấn đề."

"Ồ, tiếp đi Arnie," cô thủ thỉ. "Tuyệt quá, anh nhận ra tôi à?"

Có tiếng cúp máy.

"Arnie không muốn chơi với tôi," cô nói. "Thế nào?"

Hắn gật đầu. Đó chính là gã đàn ông tóc tai kia.

"Ừ, thảo nào hẳn ta cúp máy ngay," Dot nói. "Hóa ra tên hẳn không phải là Arnie gì cả."

"Thật ngạc nhiên."

"Hắn là Marlin Taggart. Là Marlin giống như tên cá ấy, chứ không phải là Marlon như Brando đâu đấy. Và hẳn sống ở số 71 đường Belle Mead, Beaverton, Oregon."

"Trên xe có một tấm bản đồ Oregon."

"Cái xe này á? Vừa rồi á?"

"Chiếc Sentra."

"Anh nghĩ là hẳn đã bỏ nó lại đó?"

"Không, làm sao thế được? Và đó cũng không phải là cái xe tôi thuê mà là cái xe tôi thay biển số ở sân bay cơ. Thôi, đừng bận tâm, chuyện đó không liên quan gì đâu. Chỉ là một sự trùng hợp thôi."

"Và đó là một sự trùng hợp rất thú vị đấy Keller ạ. Làm tôi thấy vui hẳn lên."

"À xin lỗi nhưng Beaverton ở đâu nhỉ? Nó có gần chỗ này không?"

"Tôi sẽ có câu trả lời ngay đây," cô nói. "Đây rồi. Nó nằm ngay ngoài Portland."

Và chỉ có thế họ đã biết tên và địa chỉ của gã. Họ đến một quán Kinko's trên đường Hickman và cô thuê một cái máy vi tính với giá năm đô một giờ. Hẳn ngó qua vai để xem cô làm việc, như thế hẳn sẽ không cần phải hỏi là cô đã làm thế nào, nhưng có vẻ như việc đó cũng chẳng có gì đáng chú ý lắm. Google dẫn cô đến một trang web mà tất cả những gì cần làm là nhập số điện thoại và chờ xem nó sẽ tìm được gì; một khi chắc chắn là có thông tin đó thì bạn sẽ được lựa chọn xem có mua nó với giá 14.95 đô hay không. Sau một vài giao dịch thẻ tín dụng nhanh chóng là bạn đã có dữ liệu.

"Tôi biết là chính phủ có thể tìm được mọi thứ," hẳn nói, "nhưng tôi đã không nhận ra là ai cũng có thể làm được như thế. Cô có nghĩ là hẳn cũng có một số điện thoại không nằm trong danh bạ không?"

"Đúng thế mà. Đây này. Nó báo như vậy đấy, ngay trên màn hình này này, cùng lúc nó hiện ra lời mời chào bán thông tin đó cho tôi với giá mười lăm đô la."

"Không thể thương lượng giá cả được à?"

"Có thể có cách lấy nó mà không mất tiền," cô nói, "nếu tôi muốn mất thời gian với nó. Nhưng không, anh không thể thương lượng giá được đâu. Tôi đã nghĩ là giá rẻ nhất phải lên đến ba mươi lạng bạc cơ đấy. Tôi đang băn khoăn là ai bay tới Portland nhỉ?"

"Tôi sẽ đi," hăn nói. "Cô chẳng có lý do gì để phải đi cả."

Cô nhìn hăn.

"Cái gì?"

"Cả hai chúng ta sẽ cùng đi Portland Keller ạ. Không phải bàn cãi gì nữa."

"Cô vừa nói..."

"Hãng hàng không nào, hiểu không Keller! Và tôi cũng không cần phải băn khoăn, khi mà Chúa đã tạo ra Google."

Sau tất cả mọi chuyện, tối hôm đó họ nghỉ lại Laurel Inn nhưng mỗi người một phòng. Đó là ý kiến của Dot, sau khi cô đã lên trang web liên bang đặt vé vào chuyến bay sáng hôm sau. "Chúng ta phải ở lại đâu đó," cô nói, "và chúng ta đã có một phòng."

Hăn ở phòng phía trước dưới tầng 1. Hăn nhận phòng xong thì đi tắm và lên phòng 204. Lúc ấy Dot đang uống một chai Snapple mua từ máy bán hàng tự động với sắc mặt đúng như những lần cô uống rượu. Cô hỏi xem hăn có biết nơi nào lý tưởng để ăn tối không, và hăn trả lời nơi duy nhất hăn có thể nghĩ tới là quán Denny's bên kia đường, nhưng hăn không nghĩ đó là nơi nên đến.

"Có thể đó không phải là quán Denny's duy nhất ở đây," cô nói, "nhưng chúng ta sẽ không đi quán nào khác cả." Cô tìm thấy một quán thịt

bê trong quyển Những trang vàng, họ tự quảng cáo mình là quán ăn ngon nhất Iowa, và quả quyết là nó rất tuyệt.

Quay về phòng mình, hăn xem chương trình tái hiện lại các vụ án của cảnh sát trên kênh A&E. Hình như hăn đã xem những tình tiết này rồi, nhưng cũng không thành vấn đề. Dù sao hăn vẫn muốn xem lại chúng.

Khi về nhà, hăn nghĩ, hăn sẽ nâng cấp cái TV của mình, thay một cái màn hình rộng như cái hăn có ở New York. Phải lắp thêm thiết bị đầu thu phát Tivo và một đầu DVD xịn nữa. Chẳng có lý do gì để không làm như thế cả, nhất là khi hăn đang có từng ấy tiền trong ngân hàng ở Caymans.

Hăn đã nghĩ ra vô số lý do để không gọi cho Julia, nhưng cuối cùng hăn lại quyết định phải gọi. Khi nghe tiếng cô alô, hăn chỉ nói: "Anh đây!" và cô hỏi lại, "Nicolas à?" Nghe thấy cô gọi tên hăn trong máy hăn lại thấy chột dạ.

Hăn nói, "Nó vẫn hoạt động. Cái thứ đó vẫn nằm một chỗ, nó có những thứ mà chúng ta nghĩ là có, và cô ấy khen em đúng là một thiên tài."

"Tất cả đều là danh từ chung, không có một danh từ riêng nào. Vì chúng ta đang nói chuyện điện thoại à?"

"Bóng đêm có một nghìn tai mà."

"Em nghĩ là mắt mới đúng chứ, nhưng tai cũng được. Một nghìn con mắt, một nghìn cái tai và năm trăm cái mũi."

"Bởi vì nó vẫn hoạt động tốt," hăn nói, "nên anh lại có nhiều việc cần giải quyết dứt điểm."

"Em hiểu mà."

"Anh sẽ không thể gọi được cho đến khi..."

"Cho đến khi mọi chuyện xong xuôi. Em hiểu. Anh cẩn thận nhé."

"Ừ."

"Em biết là anh sẽ cẩn thận mà. Nhấn cả cô ấy nữa nhé."

"Anh sẽ nói. Cô ấy nói em đúng là một người quản lý."

"Anh biết rồi còn gì."

"Ừ," hần nói. "Anh biết rồi."

Sáng hôm sau họ ăn sáng ở sân bay trong lúc chờ chuyến bay tới Denver và lại ăn trong lúc nghỉ ở đó rồi mới bay đến Portland. Chiếc xe thuê ở đó lấy tên hần, và hần phải trình bằng lái xe cùng với thẻ tín dụng của mình. Hần không có gì phải lo lắng về hai thứ đó, hay bất kỳ một loại giấy tờ tùy thân nào mà hần đang có lúc này, kể cả cái hộ chiếu mà hần đã trình ra lúc đăng ký phòng. Chúng rất hợp pháp và đáng tin cậy cho dù cái tên trên đó không phải là cái tên mà hần đã mang từ lúc sinh ra.

Tìm ra đường Belle Mead trên tấm bản đồ mà Keller đã mua thì không khó nhưng cũng không dễ để tìm được nó khi mà bạn đang lái xe. Phố xá ở vùng tây Beaverton đang trong quá trình nâng cấp và tập trung vào các con đường lớn đường này nối vào đường kia nên thường khiến người ta đi lòng vòng lại chỗ ban đầu. Nối thêm vào những con đường cụt, mở thêm một số con đường huyền thoại chỉ tồn tại trong đầu các nhà vẽ bản đồ, và thế là toàn bộ công việc trở nên vô cùng "tinh tế".

"Chỗ đó đúng ra phải là Frontenac," hần nói, và nhìn trừng trừng vào biển đề tên phố, "thế mà nó lại ghi là Shoshone. Cô nghĩ xem cái gã Taggart kia tìm đường về nhà vào buổi tối thế nào được nhỉ?"

"Chắc là hần đã phải rải vụn bánh mì. Nhìn xem cái gì ở bên trái kia?"

"Tôi làm sao nhìn được tấm biển đó từ đây. Cho dù là cái gì thì có thể nó cũng dẫn đi đâu đó."

"Đừng trông chờ vào thứ đó."

"Chúng ta đang ở đây," sau một phút hần mới nói. "Đường Belle Mead. Số 71, phải không?"

"71"

"Tức là nó ở bên trái. Đúng, chính là nó."

Hần lái xe chậm chậm qua một nông trại xây bằng gạch đỏ với những điểm nhấn trang trí màu trắng, và lụi lại một chỗ khá rộng và đẹp.

"Đẹp," Dot nói. "Sẽ là một nơi tham quan lý tưởng khi mấy cái cây kia đủ cao. Tôi coi đây là một cảnh tượng tích cực, Keller ạ. Rõ ràng là hần không thể là một kẻ sai vặt nếu ở một nơi như thế này."

"Trừ khi hần kết hôn vì tiền chứ."

"Anh đúng đấy. Làm sao mà cái gã tóc tai kia lại có thể cưỡng lại mấy trò luồn lách tầm thường ấy khi mà tóc anh ta cũng đang mọc từ tai kia chứ?"

"Đúng," hần nói.

"Thực sự đúng là như vậy. Nhưng giờ thì sao?"

"Giờ thì chúng ta sẽ tìm một nhà nghỉ bình dân."

"Và đợi đến mai?"

"Lúc sớm nhất," hần nói. "Có thể phải mất một lúc. Vì hần không sống ở đây một mình. Nhưng chúng ta thì muốn tóm hần khi hần chỉ có một

mình, và khi hắn không thể nhận ra là mọi chuyện đang tới."

"Cũng giống như những lúc anh làm việc đúng không? Anh ra ngoài và nhìn ngó xung quanh rồi định ra kế hoạch cho mình."

"Tôi không biết cách nào khác tốt hơn."

"Không, thế là hợp lý. Tôi mong là mọi chuyện sẽ suôn sẻ, giống như việc ở Des Moines hôm qua. Đến đó, lấy những gì chúng ta cần và đi."

"Chúng ta chỉ đến lấy cái điện thoại thôi," hắn chỉ rõ. "Còn nhiệm vụ ở đây thì phức tạp hơn."

"Chỉ tìm cái nhà chết tiệt đó thôi cũng còn phức tạp hơn tất cả những gì chúng ta đã làm ở Des Moines. Liệu sáng mai anh có thể tìm lại nó không đấy?"

Nó không còn khó tìm nữa, một khi hắn đã ở đó và biết khi nào thì cần bỏ qua cái bản đồ. Khi hắn rẽ vào đường Melle Mead sáng hôm sau, hắn nửa như mong nhìn thấy Marlin Taggert đứng tưới thảm cỏ trước cửa nhà. Nhưng chỉ có Gregory Dowling là tưới thảm cỏ nhà mình thôi, và có thể bây giờ anh ta vẫn còn đang làm việc đó mà không hề biết rằng anh ta đã suýt cận kề với cái chết một lần. Còn tưới thảm cỏ nhà Marlin Taggert thì không có ai tưới cả.

"Và cũng chưa từng có ai phải làm," Dot nói, "bởi vì chúng ta đang ở Oregon, nơi mà Chúa tưới cỏ cho mọi người. Mặt trời sẽ hiện ra như thế nào hả Keller? Chẳng phải người ta nói ở đây mưa suốt ngày sao? Hay đó chỉ là lời đồn của người ta để tránh dân California chuyển đến?"

Hắn đỗ phía bên kia đường cách đó hai nhà. Từ đó hắn có thể quan sát rất kỹ căn nhà của Taggert và không để cho họ có thể nhìn thấy hắn, trừ khi gã kia cao hứng đi dạo một vòng bên ngoài nhà.

Mặc dù vậy họ cũng không thể ngồi lâu đến mức mọc rễ ở đó được. Taggart có thể không mong gặp phiền toái nhưng công việc của gã là một chuỗi những việc mà không bao giờ tránh được phiền toái. Thậm chí nếu như không có ai đó có lý do gì để mong gã ốm thì gã gần như cũng phải là một người mà các nhà chức trách về luật pháp ở địa phương, bang hay chính quyền liên bang muốn tóm được. Gã và ông chủ của gã có thể dọn sạch mọi dấu vết ở Des Moines, nhưng Taggart không thể nào sống lâu như thế mà không dính dáng vào một vụ gì đó ở đâu đó. Keller, đã từng gặp người đàn ông này vì vậy sẵn sàng đánh cược rằng gã đã từng làm gì đó, mặc dù hẳn không biết là ở đâu và vì mục đích gì.

Vì vậy hẳn vẫn phải cẩn thận theo thói quen, cho dù gã kia có đáng phải thận trọng hay không. Điều đó làm cho việc giám sát của hẳn phức tạp hơn. Bạn không thể ngồi yên ở đó quá lâu mà cũng không thể thường xuyên quay lại đó.

Chiều hôm đó họ quay trở lại sân bay, Dot tìm một văn phòng cho thuê xe để thuê một chiếc xe khác và cô thuê một chiếc SUV, như vậy là nó sẽ khác hẳn với chiếc xe mui kín mà Keller đã thuê. Với hai chiếc xe Keller đoán là họ sẽ ít bị nhận ra hơn. Nhưng dù có cả một đội xe thì họ vẫn phải thận trọng với đối tượng của mình, nếu không Taggart vẫn có thể nghĩ đoán ra hẳn đang bị một cơ quan nào đó của chính phủ cử một nhóm đến theo dõi bằng xe ô tô.

Mỗi ngày hai chiếc xe của họ lại phải đổi đến đường Belle Mead vài lần. Họ lái xe đến tập kích nhiều lần, đỗ ở bên lề đường chừng năm mười phút, lái xe vòng quanh tòa nhà một hai lần rồi lại quay về nhà nghỉ. Họ sống ngay trong nhà nghỉ Comfort Inn gần đó, nơi có một khu mua sắm với một nhà hát đa năng chỉ cách chừng nửa dặm đường, và còn rất nhiều quán ăn nữa. Nhưng hầu hết thời gian họ lại chỉ ngồi trong phòng riêng của mình đọc báo hoặc xem tivi.

"Nếu chúng ta có một khẩu súng," Dot nói, "thì chúng ta đã có thể đẩy nhanh mọi chuyện hơn một chút rồi. Chỉ cần đi bộ đến trước cửa và bấm chuông. Hẳn ra mở cửa, chúng ta bắn hẳn rồi về nhà."

"Thế nếu ai khác ra mở cửa thì sao?"

"Xin chào, đây là nhà của cha cháu à? Pằng. Nhưng thậm chí chúng ta có lái xe từ New Orleans tới Des Moines với khẩu súng trong xe thì cũng không thể mang nó tới Portland. Không thể nếu chúng ta không lái xe đi suốt cả cái bang chết tiệt này. Anh nghĩ là không thể mua được một khẩu súng ở đây sao?"

"Có thể là không."

"Nhưng anh không muốn mua."

"Không. Dù sao đi nữa thì làm sao chúng ta có thể bắn chết hẳn rồi lại hi vọng hẳn nói cho chúng ta điều gì?"

Sáng thứ bảy họ ăn sáng ở đối diện nhà nghỉ. Trong lúc uống cà phê họ tổng kết lại những gì biết được qua những ngày điều tra liên tục:

Sau một vài quan sát họ có thể xác nhận được rằng Marlin Taggart, nếu như đó đúng là tên của người đàn ông sống trong ngôi nhà số 71 đường Belle Mead, chính là người đã liên lạc với Keller ở Des Moines. Vẫn khuôn mặt béo ú ấy, vẫn cái mũi to ấy, vẫn cái hàm bạnh ấy, và vẫn cái cách đi bộ đặc trưng ấy, không hoàn toàn là kéo lê từng bước nhưng cũng gần như thế. Và, tất nhiên là cả cái tai giống như tai voi Dumbo ấy, mặc dù họ đứng quá xa để có thể kết luận xem người thợ cắt tóc cho gã có làm gì để chúng dễ nhìn hơn không.

Ngoài ra trong gia đình còn có một người phụ nữ, có thể đoán là bà Taggart, một người trông trẻ trung và ưa nhìn hơn chồng cô ta rất nhiều. Cùng với ba đứa trẻ, một trai, hai gái, tuổi từ mười đến mười bốn. Hẳn có

một con chó Welsh thuộc giống chó xứ Wales đã già, xem chừng khó mà nhớ nổi thời thơ ấu của nó. Một lần họ nhìn thấy Taggert và một đứa trẻ dắt nó đi dạo quanh tòa nhà.

Trong gara nhà Taggert có hai chiếc xe ô tô, một chiếc Lexus SUV màu nâu và một chiếc Cadillac màu đen. Khi bà Taggert rời khỏi nhà, có thể đi cùng hoặc không đi cùng các con thì bà ta sẽ lấy chiếc Lexus. Trừ khi đi chơi một mình với chú chó, bình thường ông Taggert hiếm khi rời khỏi nhà và cũng không bao giờ mạo hiểm với tài sản của mình nên chiếc Cadillac chỉ nằm yên trong gara.

"Sáng thứ hai," Keller nói. "Từ giờ cho đến lúc đó tôi không muốn bất kỳ ai trong chúng ta đi đâu đến gần đường Belle Mead cả. Chúng ta sẽ không thể tóm được hãn ở nhà một mình vào cuối tuần, và đề phòng trường hợp hãn đã nhận ra xe của chúng ta đỗ hoặc lảng vảng gần đó thì bây giờ hãn sẽ có vài ngày không nhận thấy điều đó nữa. Sau đó sáng thứ hai chúng ta sẽ tóm hãn."

Và hãn hỏi Dot xem cô có muốn đi dạo chơi ở khu mua sắm không, nhưng cô nói đã tìm được mấy thứ mà cô thích trên ti vi. Hãn đến một cửa hàng bán các dụng cụ và đồ dùng trong nhà. Hãn mua một vài thứ, một thanh thép uốn nặng dùng để mở nắp hộp phía cuối được bẻ hình chữ U, một cuộn dây dùng để treo tranh, một cuộn băng dính ống loại to, và một cái kìm cắt dây. Hãn bỏ những thứ mua được vào thùng xe rồi lái tới rạp chiếu phim. Hãn xem một bộ phim, và khi bộ phim kết thúc hãn vào nhà vệ sinh nam rồi mua một gói bỏng ngô trước khi luồn sang phòng chiếu khác để xem một bộ phim nữa.

Cũng như những ngày xa xưa, hãn nghĩ. Nhưng ít nhất hãn không phải nghỉ đêm trong xe ô tô.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

37

Lúc 8h30 sáng thứ hai họ đã có mặt trên đường Belle Mead, đỗ xe tại một điểm mà họ có thể nhìn thấy nhà của Taggert. Họ mới chỉ ở đó chưa được năm phút thì cửa gara đã được kéo lên và chiếc SUV lao ra khỏi đó.

"Đưa bọn trẻ tới trường," Dot nói. "Và nếu cô ta quay về ngay lập tức thì chúng ta sẽ phải đợi đến lần sau đấy. Nhưng không có cách nào khẳng định được à?"

"Có chứ, nếu cô ta rẽ đường này," hăn nói.

"Gì cơ?"

"Cô ấy đến rồi đây," Keller nói, và khi chiếc xe phóng đến hăn liền mở cửa xe và bước ra. Hăn mang theo cả cuốn kinh Gideon ở nhà nghỉ, nhưng lại để lại trong xe. Hăn bước ra phố ngay trước chiếc xe SUV đang lao tới, giơ tay lên và vẫy từ bên nọ sang bên kia. Chiếc Lexus dừng lại, và Keller mỉm cười theo đúng điệu cười mà bạn mong đợi được nhìn thấy từ một người đàn ông hói đầu đeo kính trông rất trí thức. Hăn tiến lại bên cạnh chiếc xe và khi cô hạ cửa kính xuống thì hăn giải thích là đang không biết phải đến Frontenac Drive thế nào.

"Ôi, làm gì có chỗ đó," cô nói. "Nó xuất hiện trên bản đồ nhưng họ đã đổi ý và không bao giờ làm nó nữa."

"À ra vậy," hăn nói, và cô lái xe đi, còn hăn quay lại xe ô tô.

"Tôi biết chứ," hắn nói. "Chẳng có Frontenac nào cả. Cái bản đồ chỉ vớ vẩn."

"Thật thú vị, Keller. Tôi sẽ ngủ còn hơn là đi tìm hiểu điều đó. Nhưng tại sao..."

"Cô ta ăn mặc để đi gặp gỡ cả thế giới," hắn nói, "chứ không chỉ để đưa bọn trẻ đến trường rồi về nhà đâu. Sơn môi này, hoa tai, và cả cái ví ở ghế ngồi bên cạnh cô ta nữa."

"Ba đứa trẻ thì sao?"

"Hai đứa ngồi ghế sau và một ghế trước. Không một tiếng động, vì hai đứa đang nghe iPod, còn đứa kia, thằng con trai, thì đang chơi cái gì đó mà cô phải dùng đến nhịp tim của mình rất nhiều đấy."

"Chắc một trò video game nào đó?"

"Tôi đoán thế."

"Một gia đình nhỏ đáng yêu. Keller, anh có đang nghĩ lại về việc đó không đấy?"

Hắn nói, "Cô ta sẽ đi vắng trong khoảng vài tiếng đồng hồ, theo phỏng đoán của tôi, nhưng chúng ta không có nhiều thời giờ mà lãng phí đâu. Làm việc thôi."

Keller đỗ xe bên đường và họ xuống xe. Dot vẫn cầm theo túi xách suốt dọc con đường lát đá dẫn đến trước cửa nhà. Keller, một tay cầm cuốn kinh thánh, một tay cầm thanh thép mở nắp hộp, bước sau cô một hai bước chân.

Cô bấm chuông và Keller nghe thấy tiếng kêu. Sau đó không có tiếng gì, rồi có tiếng bước chân. Hắn mở cuốn kinh thánh ra và đặt lên tay trái

trông như là hấn đang đọc nó vậy, như vậy nó sẽ che bớt một phần gương mặt hấn. Tay phải hấn cầm thanh thép nhưng giữ cho nó ở bên cạnh để không nhìn thấy được.

Cánh cửa mở ra, và Marlin Taggert, mặc một chiếc áo phông Hawaii, một chiếc quần dẫn gi đang nhìn lướt qua hai người. "Ôi, Chúa ơi," gã nói.

"Chủ đề mà tôi rất muốn nói với anh," Dot nói. "Tôi hi vọng là anh đang đi trên một con đường ngọt ngào ngài Taggert."

"Tôi không cần cái này," hấn nói. "Không có gì là bất kính cả thưa bà, nhưng tôi không có ích gì với bà hoặc với Chúa Giê su đã cử bà đến đây đâu, vì vậy nếu bà muốn đi đâu đó thì..."

Nhưng đó là tất cả những gì gã nói, vì ngay lúc đó Keller đã nhét đầu của thanh thép kia vào bụng gã.

Phản ứng rất khiêu khích. Taggert thở hỗn hển, chặn đứng hành động của hấn lại, bắt đắ dĩ lùi ra sau, vấp ngã và rồi lấy thăng bằng trở lại. Keller lao theo hấn, Dot ở ngay đằng sau, kéo sầm cánh cửa phía sau lưng lại. Taggert lùi lại, vớ lấy cái gạt tàn bằng thủy tinh ném về phía Keller. Nó sượt đi khá xa, còn Keller vẫn đuổi theo sau gã, Taggert lại kéo mạnh cái đèn trên bàn và hất tung nó.

"Thằng chó," Taggert rống lên, và tấn công Keller, tung một cú bằng tay phải rất mạnh. Keller cúi xuống né cú đánh, khua thanh thép như khua một cái liềm, và nghe tiếng xương gãy khi nó khua vào chân Taggert. Gã kia gào ầm lên rồi ngã gục xuống sàn, Keller đang giơ thanh thép lên đầu thì sực tỉnh, hấn suýt nữa thì đã đập vỡ sọ gã kia và làm cho gã im lặng vĩnh viễn.

Taggert đang giơ tay lên để đỡ cú đánh. Keller làm động tác giả với thanh thép, rồi quay nó một vòng xuống ngay trên thái dương bên trái của gã kia. Taggert mở to mắt và thế là Keller lại tấn công trở lại.

Dot nói, "Ôi, quý thật."

Cái gì? Liệu mình có giáng một đòn quá nặng không nhỉ? Hãn nhìn lên và thấy con chó già đang đi lắc lư qua tấm thảm về phía họ. Keller đi về phía nó, vẫn cầm thanh thép, và với một nỗ lực đáng kể con chó ngẩng đầu lên nhìn hãn.

Keller hạ thanh thép xuống, ngoảnh lấy toàn bộ cổ con chó, lôi nó sang một căn phòng khác rồi đóng cửa lại.

"Chỉ ở đó một phút thôi," Dot nói, "tôi nghĩ là nó sắp sửa tấn công. Nhưng nó lại đang đợi nữ hoàng Elizabeth dẫn nó đi dạo."

Hãn kiểm tra lại Taggert, và thấy gã bất tỉnh nhưng vẫn còn thở. Hãn kéo gã lên, trói hai tay ra sau lưng với vài đoạn dây hãn đã mua, và dùng thêm một ít dây nữa để trói hai chân của gã lại với nhau.

Sau đó Keller đứng thẳng lên, đưa thanh thép cho Dot. "Canh chừng hãn," gã nói, và đi vào trong bếp.

Một cánh cửa trong nhà bếp thông với ga ra. Keller tìm thấy cái nút mở cửa gara, đỗ xe của hãn ngay cạnh chiếc Cadillac, rồi lại hạ cửa xuống. Hãn đi cũng không lâu, và Taggert vẫn bất tỉnh khi hãn quay trở lại phòng khách. Cái đèn đã được đặt trở lại trên bàn, hãn nhận ra, và cả cái gạt tàn thủy tinh nữa.

Dot nhún vai. "Tôi có thể nói gì được nhỉ, Keller? Tôi quá ngăn nắp. Còn kẻ đáng chán này thì vẫn đang bất tỉnh. Chúng ta có thể làm gì đây, đổ nước vào hãn?"

"Chúng ta cho hãn một hai phút nữa."

"Anh biết đấy, tôi nghĩ anh đã quá phóng đại về những cái tóc ở tai của hãn. Nếu hãn không tự tỉnh lại thì tôi sẽ kiếm một cái nhíp về nhổ

những cái tóc đó. Thế chắc sẽ làm hấn tỉnh lại được."

"Thế này đơn giản hơn," hấn nói, rồi nhẹ nhàng di ngón chân lên da Taggert. Hấn tìm thấy nơi mà chân gã kia đập vào thanh thép, và vết thương lại đau trở lại. Taggert rên hừ hừ rồi mở mắt ra.

Gã nói, "Chúa ơi, chân của tôi. Tao nghĩ mày làm gãy nó rồi."

"Thì sao?"

"Thì sao? Thì mày đã làm gãy chân tao chứ sao? Rốt cuộc thì các người là ai hả? Nếu đây là một cách sùng đạo nào đó thì đúng là các người có cách tuyển thành viên mới thật điên rồ, đó là tất cả những gì tôi có thể nói. Còn nếu đây là một vụ cướp, thì các người không may rồi. Tôi không giữ tí tiền nào trong nhà cả."

"Đó là cách thông minh đấy."

"Gì cơ? Nhìn xem, anh chàng kiêu ngạo, sao lại chọn nhà tôi chứ? Các người biết tôi là ai sao?"

"Marlin Taggert," Keller nói. "Giờ thì đến lượt mày."

"Cái gì?"

"Nói cho tao biết tao là ai," Keller nói.

"Làm thế quái nào mà tao biết mày là ai? Đợi một chút. Chẳng lẽ tao biết mày?"

"Đó là câu hỏi của tao."

"Chúa ơi," hấn nói. "Mày chính là gã đó."

"Tao cũng đoán là mày còn nhớ."

"Trông khác quá."

"Đúng, tao đã trải qua quá nhiều chuyện."

"Nhìn xem," Taggert nói, "tôi rất tiếc là mọi chuyện đã không diễn ra theo đúng cái cách mà nó được sắp đặt."

"Ồ, tao nghĩ là nó đã diễn ra chính xác theo cái cách mà nó được sắp đặt đấy chứ."

"Anh có thể thấy bức mình vì không được trả tiền, đúng là việc đó có thể khiến anh phải bận tâm. Nhưng tất cả những gì anh cần làm là giữ liên lạc. Ý tôi là, không cần phải dùng bạo lực làm gì."

Có vẻ như hắn đang mất thời gian nói chuyện không đâu. Keller đá mạnh vào chân trái của gã, và Taggert lại la lên.

"Chấm dứt trò này đi," Keller nói. "Mày sắp xếp sẵn cho tao, rồi để mặc tao mắc vào gọng." "

"Tất cả những gì tôi làm," Taggert nói, "là làm những gì tôi được trả. Đón gã này, đưa hắn đến đây, đưa hắn đến đó, chỉ cho hắn cái này, nói cho hắn cái này. Tôi chỉ làm việc của mình thôi."

"Tao biết."

"Chẳng có vấn đề cá nhân gì ở đây cả. Lạy Chúa, đáng lẽ anh phải hiểu điều đó chứ. Anh đã làm cái quái quỷ gì ở Iowa vậy? Anh không ở đó để thực hiện nhiệm vụ cứu trợ cho cái Hội chữ thập đỏ quái quỷ đó. Anh tới đó để làm việc, và nếu tôi không ngừng nói với anh là Không phải hôm nay, không phải hôm nay, thì chắc anh đã cho đóng băng cái gã khờ đang tía cây hoa hồng mà chúng ta nhìn thấy rồi."

"Đang tưới nước cho những thảm cỏ."

"Ai thềm để ý chứ? Chỉ cần một lời của tôi là anh sẽ giết tên đó mà không cần quan tâm hẵn tên là gì."

"Gregory Dowling."

"Tức là anh biết tên hẵn. Vậy thì tôi nên dính chính lại một chút. Anh sẽ giết hẵn mà không có lý do cá nhân nào, đó là những gì tôi nói ở đây, và tôi đã làm những gì tôi làm, đó cũng không phải là vì lý do cá nhân."

"Tao biết."

"Vậy thì anh muốn gì từ tôi? Tiền ư? Tôi có hai mươi nghìn đô trong tài khoản tiết kiệm. Nếu anh muốn thì có thể lấy nó."

"Tao nghĩ mà không giữ tiền trong nhà."

"Còn tôi thì nghĩ anh là một người có quyền lực trong tổ chức Little Sisters of the Poor. Anh cần tiền thật sao?"

Keller lắc đầu. "Chúng ta đều là chuyên nghiệp," hẵn nói, "và tao không có gì để phải chống lại mày. Như mày đã nói, mày chỉ làm việc của mày thôi."

"Vậy thì anh muốn gì ở tôi?"

"Thông tin."

"Thông tin?"

"Tao muốn biết mày làm việc cho ai."

"Lạy Chúa," Taggert nói. "Tại sao anh không hỏi tôi cái gì đó dễ hơn, như là Jimmy Hoffa ở đâu? Anh muốn biết ai đã dàn xếp vụ bắn Longford, anh đang chọn nhầm đối tượng rồi. Chẳng có ai nói cho tôi cái quái quỷ gì đại loại như thế đâu."

"Tao không quan tâm ai dàn xếp vụ ám sát."

"Anh không quan tâm? Vậy anh muốn tìm ai, tên sát thủ sao?"

"Không," Keller nói. "Hắn cũng chỉ làm việc của mình."

"Giống như anh và tôi."

"Chỉ như chúng ta thôi. Trừ việc chúng ta còn sống, nhưng tao có cảm giác tên sát thủ thì không."

"Tôi không biết."

Ôi, mày không biết cơ đấy, Keller nghĩ. Nhưng dù sao hắn cũng không cần quan tâm nên hắn cũng chẳng buồn đi sâu vào vấn đề đó. Hắn nói, "Tao không quan tâm đến tên sát thủ, hoặc đến bất cứ người nào liên quan đến công việc. Và tao cũng sẽ không quan tâm đến mày chừng nào mày đã đưa cho tao một kẻ khác để quan tâm."

"Giống như ai?"

"Gọi tôi là Al," Dot nói.

"Cái gì?"

"Người đàn ông đã gọi điện đến thuê tao," Keller trả lời. "Người đã ra lệnh cho mày. Ông chủ của mày."

"Quên nó đi."

Keller lại chạm chân vào chỗ đau của gã, ấn mạnh đủ để gửi một thông điệp. "Mày đang định nói cho tao biết," hắn nói. "Vấn đề chỉ là thời gian."

"Vậy thì chúng ta sẽ chờ xem ai kiên nhẫn hơn," Taggert trả lời.

Bạn chắc phải ngưỡng mộ thần kinh thép của gã. "Mày thực sự muốn gãy nốt cái chân còn lại à? Và những thứ khác sau đó nữa?"

"Một khi tôi đưa cho anh những gì anh muốn thì tôi sẽ chết."

"Còn nếu mày không đưa..."

"Nếu tôi không đưa thì đằng nào tôi cũng chết. Có thể chết, có thể không. Theo như tôi thấy thì anh sắp giết tôi rồi, và anh sẽ vẫn làm vậy dù tôi có nói hay không. Thực tế là chừng nào tôi còn không nói thì anh vẫn còn để tôi được sống, hi vọng có thể mở miệng tôi. Nhưng một khi tôi trở thành con chuột thối tha bán đứng ông chủ mình, tôi sẽ là một cái xác biết đi."

"Không đi được đâu," Keller nói.

"Không phải bằng cái chân này, anh nói đúng. Vấn đề là dù anh giết tôi hay ông ta. Dù theo cách nào đi nữa thì tôi sẽ vẫn có cùng một kết cục. Vì vậy tôi sẽ chờ xem tôi có thể kiểm soát được tình hình bao lâu."

"Chỉ có một vấn đề với nó."

"Là sao?"

"Sớm hay muộn," Keller nói, "vợ mày cũng sẽ về nhà. Cô ấy ăn mặc để đi dạo phố một ngày, có thể là đi mua sắm, hoặc ăn trưa với bạn gái. Nếu bọn tao rời khỏi đây trước khi cô ấy về, cô ấy sẽ không sao. Còn nếu bọn tao vẫn ở đây thì chắc là sẽ có việc phải làm với cô ấy đấy."

"Anh sẽ làm đau một người phụ nữ vô tội sao?"

"Cô ấy sẽ không phải đau đớn nhiều đâu. Cô ấy sẽ nhận được giống như con chó thôi."

"Lạy Chúa Giê su, anh đã làm gì với con chó?"

Keller vung thanh thép lên và làm động tác bổ xuống. "Tao ghét làm việc đó," hắn nói, "nhưng tao không thể mạo hiểm để nó cắn sủa ai cả."

"Ôi, lạy Chúa!" Taggert nói. "Sulky già đáng thương? Nó chưa từng cắn ai trong đời đâu. Nó thậm chí còn không thể nhai bữa tối của mình ấy chứ. Tại sao anh lại có thể đến và làm một việc như vậy cơ chứ?"

"Tao thấy tao không có lựa chọn nào khác."

"Đúng, chú chó già tội nghiệp có thể đã liếm vào mặt anh. Nhỏ dãi vào người anh. Nó bị chứng viêm khớp, nó đi lại rất khó khăn và gần như đã rụng hết răng..."

"Thế thì nghe chừng tao đã giải thoát cho nó."

"Đôi khi tôi nghĩ tôi là một người cứng rắn," Taggert nói, "và sau đó tôi lại gặp phải một thằng cha quái quỷ như anh. Bọn trẻ nhà tôi thích con chó già khốn khổ đó. Nó đã là một thành viên trong gia đình tôi thậm chí còn lâu năm hơn bọn trẻ. Tôi sẽ phải giải thích với bọn chúng thế nào về cái chết của Sulky yêu quý đây?"

"Hãy bịa ra một câu chuyện về thiên đường của loài chó," Dot gợi ý. "Bọn trẻ con vẫn thích những chuyện vớ vẩn đó mà."

"Chúa ơi, cô còn già hơn cả anh ta nữa."

"Và nói về lũ trẻ," Keller nói, "nếu mà vẫn đang thế này khi chúng về..."

"Anh sẽ làm vậy?"

"Tao không thích làm, nhưng nếu bọn tao vẫn ở đây khi chúng xuất hiện, mà muốn nói xem tao có lựa chọn nào không?"

Gã nhìn Keller, nhìn Dot, nhìn xuống cái chân gãy. "Nó đau như điên ấy," gã nói.

"Rất tiếc về chuyện đó."

"Được rồi, tôi nói. Ok, anh đã thắng. Anh và hăn, một trong hai người sẽ giết tôi, nhưng hăn sẽ không làm gì gia đình tôi."

"Tên hăn là gì?"

"Benjamin Wheeler. Anh chưa bao giờ nghe nói đến ông ấy. Đó là bí mật chết tiệt của riêng ông ấy, chưa có ai nghe nói về ông ấy cả."

"Gọi tôi là Ben," Dot nói.

"Là sao?"

"Đừng bận tâm," Keller nói. "Tiếp đi. Địa chỉ của hăn, lịch làm việc của hăn, mọi thứ mà có thể nghĩ ra."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

38

"Con của hãn có cái máy tính rất tuyệt," Dot nói, "và kết nối bằng thông rộng cực nhanh. Anh vào biểu tượng Google và gõ Benjamin Wheeler, anh nhận được cả tấn thông tin phản hồi. Anh sửa thành Benjamin Wheeler Portland và thông tin được thu hẹp." Cô đang có trong tay ba tờ giấy và đưa nó cho Taggert xem. Hãn gật đầu, và lại gật tiếp khi nhìn hai tờ còn lại.

Keller cầm lấy một tờ giấy mà hãn đã gật đầu, và nhìn vào bức ảnh màu chụp ba người đàn ông đứng cạnh một con ngựa. Người thứ tư, người cười ngựa, đang đứng ngay trước con ngựa, và một người đàn ông đang cầm một chiếc cúp, được tặng cho con ngựa, người cười ngựa hoặc cũng có thể là người chủ của con ngựa. Keller không thể khẳng định là cho ai, và hãn cũng không thể biết ai là Wheeler - dù cho hãn đã có vẻ muốn loại trừ người cười ngựa.

Hãn nhìn vào những bức ảnh khác, và chỉ có duy nhất một người đàn ông xuất hiện trong cả ba bức. Ở một bức, gã xuất hiện với hai người phụ nữ, tạo dáng để chụp ảnh, trong khi bức ảnh thứ ba chụp hình hãn và một người đàn ông khác đang nói chuyện. Trong mỗi bức ảnh thì Wheeler luôn là chủ đạo, cao hơn những người khác, trừ con ngựa. Gã mặc những bộ đồ đắt tiền được cắt may rất công phu, và mặc chúng một cách thoải mái như một vận động viên thể thao về hưu. Mái tóc thẫm màu của gã được cắt rất gọn gàng, gương mặt sạm lại, và có ria mép.

"Một chuyên gia tài chính, một vận động viên thể thao, và một nhà hảo tâm," Keller đọc to.

"Thằng chết tiệt," Dot nói. "Có mặt trong tất cả các ủy ban phát triển đô thị. Ông bầu của các sự kiện văn hóa địa phương. Người phụ nữ kia là ngôi sao opera, và còn có kiểu ảnh rất đẹp chụp hẳn ta đang bắt tay với thị trưởng mới, nhưng tôi nghĩ ba kiểu là quá nhiều."

"Cô có thể có cả trăm bức ảnh ấy chứ," Taggert nói, "và đó là những gì gần nhất mà cô có thể tiếp cận được với ông ta, bởi vì hai người không thể nào chỉ cầm một quyển kinh đến gõ cửa là được đâu. Ông ta có một ngôi nhà mà theo như tôi được thấy ở mức gần nhất thì đó là một lầu đài trên đồi với hàng rào điện bao quanh. Nếu anh vào đó bằng cổng thì người đàn ông ở đó sẽ phải xác nhận lại bằng hệ thống liên lạc nội bộ trước khi để bất cứ ai vào. Còn nếu anh vào qua hàng rào thì anh sẽ phải đối diện với những con chó, anh không thể đối xử với chúng như với con Sulky tội nghiệp của tôi đâu. Anh bạn, tôi không tin là anh đã giết con chó của tôi."

"Ừ cứ cho là không."

"Chúng là giống chó săn Châu Phi Rhodesian ridgeback đấy, một con đực và một con cái, và nếu anh tấn công một trong hai thì con đực sẽ lôi tay anh xuống dưới thắt lưng trong khi con cái sẽ vồ lấy cái của quý của anh làm bữa tối đấy. Nếu bằng cách nào đó anh qua được chúng và vào được nhà thì anh sẽ gặp bốn gã đang làm nhiệm vụ nữa, chúng có súng và biết sử dụng chúng. Khi ông ta rời khỏi nhà thì hai trong số đó sẽ đi theo, một lái xe và một để tránh bị ám sát. Hai gã còn lại sẽ lảng vảng quanh nhà để canh gác."

"Tất cả những sự cẩn thận này," Keller nói. "Tôi đoán là vì có rất nhiều người muốn giết hẳn trong suốt những năm qua."

"Tại sao? Ngài Wheeler là nhân vật đáng kính trên khắp bang này, ông ta có thể gọi thị trưởng và nghị sỹ bằng tên riêng. Và theo tôi biết thì chưa từng có ai cố làm vậy trong cuộc đời ông ta đâu."

"Không đùa nữa. Mày cất súng ở đâu?"

"Súng của tôi á?"

"Mày biết mà." Hắn giơ những ngón tay, bẻ ngón tay cái. "Pằng! Súng của mày."

Có một giá để súng được khóa cẩn thận trong phòng làm việc, chiếc chìa khóa nằm ở nơi mà Taggert vừa nói - và, Keller nghĩ, nó ở ngay nơi mà đứa trẻ nào cũng có thể tìm thấy. Keller lấy khẩu súng sẵn và nhét thêm vài băng đạn vào túi. Hắn để lại khẩu súng trường trong giá. Hắn biết bắn súng trường nhưng không tự tin rằng hắn có thể bắn trúng thứ gì bằng khẩu súng đó cả. Với một khẩu súng sẵn thì tất cả những gì bạn cần làm là tới đủ gần mục tiêu. Một chú chim bồ câu bằng đất sét có thể là một thử thách đáng kể nhưng một con người đứng im thì cũng khó mà trượt được.

"Chúng dùng để đi săn," Taggert nói, "và nếu tôi đã đi săn ba lần trong mười năm trở lại đây thì xem ra đó là quá nhiều. Khốn kiếp thật, nếu tôi là một thợ săn thì anh có nghĩ là tôi nuôi một chú chó xứ Wales? Tôi vẫn không thể tin là anh đã giết con chó của tôi."

"Mày nói câu đó rồi. Mày chắc là phải có súng ngắn."

"Chỉ một khẩu thôi, ở cái bàn bên cạnh kia kìa. Trong trường hợp khẩn cấp."

Nó là một khẩu revolver, một khẩu 38 Ivor Johnson, cố định với khóa xi lanh. Keller tưởng tượng ra cảnh một kẻ đột nhập bất ngờ vào nhà Taggert khi họ đang ngủ và Taggert giật mạnh cò súng rồi lao vào phòng làm việc tìm chìa khóa. Rất tiện lợi.

"Khó mà tin được anh là dân chuyên nghiệp," Taggert nói. "Lấy súng của tôi? Anh không mang súng của mình à?"

"Mày cho tao chọn súng ở Des Moines," Keller nhắc lại. "Vì thế tao nghĩ chắc mày phải là một nhà cung cấp thường xuyên."

"Anh chọn khẩu revolver. Anh vẫn dự định sẽ sử dụng nó đấy chứ?"

"Không," Keller nói, "nhưng sau đó thì đúng là nó tiện lợi thật."

"Anh có thể có cả một khẩu AK-47 nhưng anh sẽ không có cơ hội nào với ngài Wheeler đâu. Anh biết tôi sẽ làm gì trong trường hợp như anh không?"

"Nói xem nào."

"Cất khẩu súng vào chỗ cũ, rời khỏi đây, và về nhà. Ngài Wheeler sẽ không cử ai đi tìm anh vì ông ta sẽ không bao giờ biết là anh đã đến đây. Chắc chắn ông ta sẽ không biết điều đó từ tôi đâu."

"Mày có thể nói với nó là mày bị gãy chân do vấp phải con chó của mày."

"Chúa ơi," Taggert nói. "Tôi không thể tin được là anh đã giết con chó già đáng thương của tôi."

"Hãy nghe cho rõ đây," Keller nói. "Sắp xếp đồ và về nhà, đừng có mơ. Vì vậy cái mà mày phải làm là tìm cách nào đó để bọn tao tiếp cận hẳn."

"Ý anh là ngài Wheeler."

"Đúng."

"Anh muốn dùng súng của tôi, và anh còn muốn tôi bày cách cho anh làm việc đó thế nào."

"Đó là cách tốt nhất cho mày."

"Cách tốt nhất cho tôi? Thế quái nào mà anh lại nghĩ thế được?"

"Nó rất đơn giản," Keller nói với hắn. "Đó là cách duy nhất để mày có cơ hội được sống sót. Nói cách cho bọn tao chống lại Wheeler và bọn tao có thể sẽ bị giết."

"Anh sẽ thế nào."

"Nếu bọn tao chết thì mày cũng vậy thôi. Hắn sẽ biết làm thế nào bọn tao tìm ra hắn. Bọn tao sẽ nói nếu hắn hỏi, và hắn cũng sẽ đoán ra nếu bọn tao không nói. Mày nghĩ là hắn sẽ để mày sống thêm bao lâu nữa, và mày có thể chạy xa được đến đâu với cái chân gãy kia?"

"Còn nếu tôi giúp anh và anh may mắn? Anh cũng sẽ quay lại và giết tôi."

"Không, nếu mày giúp tao. Sao lại phải giết mày nhỉ?"

"Chó chết, sao lại phải giết ngài Wheeler, chỉ để anh thoát khỏi tất cả mọi chuyện? Sao anh lại phải giết tôi? Bởi vì anh thuộc loại tâm thần mất rồi, đó là tất cả những gì tôi có thể nghĩ ra. Nhìn xem anh đã đến và làm gì với Sulky."

"Chúa ơi," Dot nói.

"Tôi vẫn không thể tin được điều đó," Taggert nói. "Tôi không nghĩ là anh lại đi giết một con chó già đáng thương như vậy."

"Tôi không thể chịu đựng điều này thêm chút nào nữa," Dot nói, và tới chỗ căn phòng Keller đã đóng cửa lại lúc trước. Cô mở cửa, tạo ra những tiếng lục cục, và Taggert quay đầu đúng lúc nhìn thấy con chó già đang đi lạch bạch vào trong phòng.

"Lạy Chúa tôi," hắn nói.

"Đó là Sulky," Dot la lên, "trở về từ cõi chết, và tôi đoán là anh cũng không thể tin được điều đó."

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

39

"Nếu anh không nhất thiết phải làm gãy chân tôi thế này," Taggert nói, "thì chuyện này đã đơn giản hơn nhiều."

Keller không bàn luận gì về việc đó. Đưa cái gã này từ phòng khách tới ghế sau trên chiếc Cadillac tốn khá nhiều công sức của hai người. Keller đã buộc một sợi dây quanh mắt cá chân của gã, như vậy sẽ dễ dàng hơn một chút, nhưng để an toàn thì hẳn vẫn phải để Taggert rời nhà với hai cổ tay bị trói sau lưng. Toàn bộ quá trình, từ bếp vào gara, đúng là rất khó khăn, Taggert vì cứ va phải hết thứ này đến thứ khác nên đau đớn rên hừ hừ suốt.

"Điều đáng mừng là," Taggert nói, "tôi đã sẵn sàng để cầu xin anh đưa tôi ra xe. Thay vì giết tôi ngay trong nhà mình. Bởi vì tôi không muốn cô ấy vào nhà và thấy chồng mình chết trên sàn. Tôi nghĩ thế là quá đủ rồi, cô ấy bước vào và vấp phải con chó đã chết. À, xem lại đã, đó là khi tôi nghĩ con chó đã chết."

"Giờ thì cô ấy sẽ vấp phải con chó còn sống."

Taggert hình như không chú ý đến tình hình. Thật khó mà nhận định, gã đang ở phía sau nên Keller không thể nhìn thấy mặt gã, vừa không nhìn thấy vừa vẫn phải tập trung lái xe. Dot thì có thể quan tâm đến việc đó, nhưng cô lại đang trên một chiếc xe khác, theo ngay sau Keller. Vậy là không có cái xe nào trong gara nhà số 71 đường Belle Mead, và cửa gara đã được đóng lại, các cửa khác cũng đã được khóa, và dấu hiệu duy nhất của sự viếng thăm của họ chỉ là sự biến mất của một khẩu súng săn, một

khẩu revolver, cả hai bây giờ đang nằm trong thùng xe Cadillac, một cái đèn bàn đã không còn sáng, và một vết lõm trên tường nơi cái gạt tàn thủy tinh đập vào.

"Anh phải rẽ trái ở đoạn tiếp theo," Taggert nói. "Vấn đề là tôi không muốn cô ấy thấy điều đó. Hoặc bọn trẻ, nếu chúng về nhà cùng với cô ấy. Và tôi nghĩ đó là điều tốt nhất tôi có thể làm, chỉ việc thu xếp để tôi có thể chết ở một nơi nào khác, bởi vì tôi không nghĩ là tôi lại có cơ hội sống sót sau chuyện này."

Keller đợi đến khi chiếc xe đang đi tới khuất hẳn, rồi mới rẽ trái. Hắn vẫn để ý gương và chắc chắn rằng Dot đã đi thẳng qua chỗ rẽ về nhà nghỉ.

"Bây giờ thì anh càng khiến tôi tin rằng tôi có thể bị bắn," Taggert nói. "Nó không thực sự là một việc tốt, nhưng tôi phải nói rằng nó chẳng tốt hơn cái gì cả."

"Tôi đoán là anh có thể ngắt được nguồn điện," Taggert nói. "Tìm một cách nào đó để lôi được dây điện ra, thế là anh có thể một công đôi việc đấy. Hàng rào sẽ không còn lưới điện nữa, tất cả những gì anh phải làm chỉ là trèo qua đó. Và, nếu anh đi vào buổi tối thì anh sẽ có sự hỗ trợ của bóng đêm nữa đấy. Không ánh đèn trong nhà, còn mọi người thì chạy loạn cả lên rồi đâm sầm vào nhau."

"Trừ khi họ có một cái máy phát điện như thế này," Dot nói, "nó sẽ tự động chạy ngay khi nguồn điện bị ngắt."

"Tôi không biết có cái đó. Nhưng nếu vậy thì chắc chắn là ngài Wheeler phải có nó."

"Giả sử chúng tôi đưa anh đi cùng," Keller nói. "Thì chúng tôi có thể qua cửa được không?"

"Chỉ khi ông ta biết rằng tôi đang đến, và bảo họ cho tôi vào. Ví dụ như tôi cứ gọi cho ông ta và bịa ra một lý do gì đó để gặp ông ta chẳng hạn."

"Ví dụ lý do gì?"

"Ừ nhưng mà tôi không thể nghĩ được gì khi có người cứ kè súng vào đầu bắt tôi nghĩ. Tôi cần có thời gian."

"Mày sẽ phải nghĩ ra lý do gì đó để giải thích cho việc tao cùng đi với mày," Keller chỉ rõ. "Và như thế có vẻ mạo hiểm đấy."

"Bảo anh là tù binh của tôi chẳng hạn," Taggert nói, và bật ngón tay tách tách. "Đúng rồi, là như vậy! Tôi sẽ nói với ông ta rằng cái gã mà chúng ta giăng bẫy ở Des Moines đã xuất hiện, và tôi đã đánh bại được hắn nên giờ muốn mang hắn đến chỗ ông. Và rồi tôi đưa anh vào trong và làm ra vẻ như anh đang bị trói rất chặt nhưng thực ra là chẳng có gì và..."

Keller lắc đầu.

"Được rồi, vậy thì thế này sẽ tốt hơn," Taggert nói. "Tôi sẽ đến gặp ông ta, bịa ra một câu chuyện nào đó, chuyện gì thì không thành vấn đề nhưng anh sẽ ở trong thùng xe..."

"Từ bên trong sao?"

"Họ có cách để làm được như thế mà, để giam giữ các con tin bị bắt cóc ấy. Hoặc tôi thấy bọn trẻ con vẫn thường bò vào thùng xe khi chúng không tìm được cái tủ lạnh bỏ nào để chơi. Vì vậy anh cũng làm thế, rồi nhảy ra khỏi thùng xe và làm việc của mình."

"Cắt cỏ à?"

"Anh biết anh đến đó làm gì mà. Họ sẽ không còn canh gác nữa nên tất cả những gì anh cần canh chừng là những con chó thôi."

"Những con chó săn châu Phi Rhodesian ridgeback."

"Tôi công nhận là chúng rất hung dữ," Taggert nói, "nhưng anh nghĩ xem liệu chúng có thèm quan tâm đến một chiếc xe đang đỗ không?"

"Có thể chúng vẫn thích thú đấy," Dot nói, "với bất kỳ ai đang đứng với khẩu súng trong tay và đợi thùng xe mở ra. Anh thì lái xe còn anh ấy trong thùng xe à? Tôi không thích thế."

"Cô không tin tôi," Taggert nói. Hắn la lên một cách đau đớn.

"Tôi thậm chí còn không tin tưởng để cho anh lái xe," cô nói. "Anh định làm thế nào để nhấn ga với cái chân gãy kia?"

"Tôi có thể dùng chân kia mà."

"Thế còn phanh?"

"Cũng thế. Ý tôi là nó không giống như việc tôi phải xử lý một cái pedan cố định. Chiếc Cadillac có hệ thống chuyển hướng tự động mà."

"Đúng là trò trẻ con. Tiếp theo họ sẽ nghĩ gì?"

Keller nói, "Tôi muốn cắt dây điện. Theo tôi nghĩ thì không phải lúc nào người ta cũng dùng máy phát điện phụ trợ mà chỉ khi thấy đèn không sáng họ mới bật nó lên. Vì vậy bạn có thể làm thế vào ban ngày và thứ duy nhất bị mất điện là hàng rào."

"Thế còn TV?" Dot nói, "và điều hòa nữa chứ, và bất kỳ thứ gì có ổ cắm và công tắc."

"Nhưng như thế vẫn tốt hơn là buổi tối."

"Như thế anh sẽ cần một ngày mưa," Taggert nói. "Và anh sẽ chớp được cơ hội tuyệt vời để tìm thấy ông ấy ở nhà. Những ngày như hôm nay, ngài Wheeler sẽ đi chơi gôn. Gì thế? Tôi vừa nói gì sao?"

Benjamin Wheeler là thành viên của ba câu lạc bộ ở địa phương, và dù ông chơi ở sân gôn nào đi nữa thì thủ tục cũng như nhau. Hai người hộ vệ sẽ hộ tống ông ta trong khi hai người khác vẫn ở lại nhà. Người lái xe, thì sẽ vẫn ở lại ô tô; còn người kia, còn hơn là bảo vệ mọi lúc mọi nơi mọi lý do, sẽ đi theo ngài Wheeler tới vạch phát bóng đầu tiên, và đợi ở tòa nhà của câu lạc bộ trong khi Wheeler cùng các bạn chơi của mình chạy loanh quanh khắp mười tám lỗ gôn trong chiếc xe chơi gôn của họ.

Đôi Rose, theo như lời Taggert, là nơi mà Wheeler thích chơi nhất, vì vậy đó là nơi đầu tiên mà Dot gọi điện đến. Tự xưng là thư ký của một người bạn cùng chơi gôn với Wheeler, cô nói là muốn xác nhận lại thời gian phát bóng của trận đấu bốn người. Nó được lên lịch vào lúc 11h15, cô gái trẻ với ngữ điệu tiếng Anh nghe khinh khỉnh kia trả lời, và sẽ có bốn người à? Bởi vì cô đã ghi lại là ngài Wheeler đi nhóm ba người.

"À vâng, ba người," Dot nói. "Đúng rồi, bởi vì ngài Podston sẽ không thể đến được."

Cô cúp máy và Keller nói, "Ngài Podston?"

"Cái mà tôi suýt nói ra," cô trả lời, "là Pond Scum (cặn bã). Podston là cách duy nhất mà tôi có thể nghĩ lúc đó. Mười một giờ mười lăm, đó là lúc họ giao bóng, vì vậy chúng ta không còn nhiều thời gian để lãng phí nữa đâu."

Bạn phải qua người gác cổng và làm thủ tục với những nhân viên khác ở cửa ra vào Câu lạc bộ miền quê Rose Hill, rồi sau đó một người phục vụ xuất hiện và cất xe cho bạn. Keller lái xe thẳng qua cửa ra vào và theo tấm bản đồ in trên trang web của câu lạc bộ. Dot còn tự in ra một bản, hẳn

ngiên cứu kỹ lại một lần nữa rồi quyết định thời cơ tốt nhất chính là lỗ gôn thứ bảy, một lỗ gôn cách 465 thước có tỉ số thẳng là bốn với khúc quanh gặt bên tay trái và rừng bên tay phải. Chỉ một cú đậy xoáy thuận tay là Wheeler sẽ phải vào rừng và đó là nơi Keller quyết định đợi hắn.

Và còn có một chỗ cách đường lăn bóng khoảng bốn mươi hay năm mươi thước nơi Keller có thể đỗ xe. Hắn có cảm nhận rằng đó không phải là nơi đỗ xe hợp pháp nhưng liệu có tay cảnh sát nào cảm thấy cần phải làm gì đó với một chiếc Cadillac to và đẹp mang biển Oregon đang đỗ ở một nơi mà không ai đi lại không, hừm, chắc cùng lắm thì cũng chỉ bị một vé phạt chứ không đến nỗi bị lôi xe đi.

Vấn đề duy nhất là điểm đỗ xe lại nằm ở trái chiều với đường lăn bóng. Nếu muốn tới rừng bạn buộc phải đi bộ qua đường lăn bóng, với Keller thì không có gì nhưng với một kẻ gãy chân thế kia lại không dễ. Keller có thể choàng tay qua người Taggert và nâng gần hết trọng lượng cơ thể gã, nhưng như thế thì những người chơi gôn ở đó sẽ nhìn họ thế nào? Bạn sẽ không thể tranh thủ sau khi nhóm này chơi xong để đi qua vì phải mất rất nhiều thời gian đưa được Target qua đường lăn bóng; bởi vì trước khi họ kịp băng qua thì nhóm tiếp theo đã đứng ở vạch xuất phát rồi.

Một người đàn ông chạy vụt qua đường lăn bóng, sẽ không ai chú ý gì đến việc đó. Nhưng hai người, một không thể di chuyển và một đang cố gắng giúp anh ta - thì bất kỳ ai, dù là đang chuyên tâm chơi gôn đến đâu cũng sẽ đi tới chỗ xe gôn của họ và hỏi xem có chuyện gì rồi đề nghị giúp đỡ.

Và liệu là Taggert có thể đi qua được không, thậm chí là khi được giúp đỡ? Toàn bộ phần bọng chân của gã, kể cả mắt cá, đều đang sưng phồng và đỏ tấy lên. Lúc trước khi Taggert kêu là chân của gã đang sưng lên quá to so với giày thì họ đã tháo giày của gã đi rồi nhưng giờ nó vẫn còn tiếp tục sưng gấp đôi chân bên kia.

Không, gã này không thể đi đâu được.

"Mày sẽ phải đợi ở đây," Keller nói với gã. "Trong thùng xe."

"Thùng xe!"

"Cũng không khó chịu lắm đâu, và mày cũng không cần ở đó quá lâu. Khi nào tao làm xong việc thì tao sẽ đưa mày đến bệnh viện và mày sẽ được băng bó."

"Nhưng sẽ thế nào nếu..."

"Nếu tao không trở lại chứ gì?"

"Tôi không muốn nói ra điều đó."

"Ừ, nhưng có thể lắm chứ. Có một cái then mà, mày nhớ chứ? Chính mày là người nói với tao về nó mà. Những đứa trẻ chơi trong tủ lạnh."

"Làm sao tôi có thể với tới nó với cái tay bị trói ra sau lưng?"

"Đó là vấn đề," Keller thừa nhận, và cắt dây ở cổ tay Taggert. Nhưng việc đó cũng không giúp hẳn dễ dàng hơn khi cho gã này vào thùng xe, trong lúc đó thì Taggert cứ lẩm nhẩm đọc kinh cầu nguyện cho khỏi đau đớn - cái chân đang giết dần giết mòn hẳn, hẳn khó mà có thể di chuyển các ngón chân, vai hẳn như rời ra, di dah di dah di dah.

"Sẽ không lâu đâu," Keller nói. Hắn để khẩu súng sắn vào trong sành thùng xe, gấn cái chân đau của Taggert, và kiểm tra lại để chắc chắn là khẩu revolver đã nạp đạn đầy đủ.

"Anh để lại khẩu súng cho tôi à?"

"Khẩu súng sắn đó? Tao không muốn mang nó đi khắp sân gôn. Quá dễ để người ta phát hiện ra nó."

"Vì vậy anh để nó lại cho tôi?"

"Mặc dù tao nghĩ là họ sẽ chỉ nhằm nó là với cây gậy số bốn thôi. Nhưng nó vẫn khá cồng kềnh, tao không muốn mang theo nó."

Có một chiếc xe đang đi tới. Keller quay mặt lại để người ta không nhìn thấy mặt hắn, đợi chiếc xe đi khuất. Trong lúc đó thì Taggert nói rằng gã rất mừng vì Keller đã tin tưởng gã đến mức bỏ lại khẩu súng cho gã.

"Đó không hẳn là vấn đề tin tưởng hay không," Keller nói.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

40

Khi có bốn người cùng chơi gôn với nhau thì bạn gọi đó là một trận đấu bốn người. Benjamin Wheeler được chia nhóm thi đấu cùng với hai người khác nên bạn hoàn toàn có lý do gọi đó là một trận đấu ba người, nhưng ngày nay bạn mà dùng từ đó thì thế nào người ta cũng tưởng tượng ngay đến hình ảnh cả ba người đang trên giường và cuốn lấy nhau trong một tình cảnh chẳng ra làm sao cả. Keller nghĩ có thể có một cách gọi nào đó nhưng hẳn cũng không biết chắc là gì. Một bộ ba? Cũng có thể.

Hắn đứng trong khu vực rừng nằm ở nửa trên của đường lăn bóng lỗ gôn số bảy. Hắn đã bỏ chiếc áo jacket trong xe và đang mặc một chiếc quần tối màu cùng với một chiếc áo thể thao, một bộ đồ rất phù hợp cho một trận đánh gôn. Hắn không nghĩ là có ai đó nhìn thấy hắn chạy qua đường lăn bóng, nhưng nếu có thì cũng chẳng có gì trong vẻ bề ngoài của hắn làm họ phải nghi ngờ. Câu hỏi mà họ có thể chột nghĩ tới là anh ta đang làm gì ở đó mà không có xe kéo đồ hay gậy đánh gôn, lại đang nấp sau những bụi cây?

Tóm lại là chỉ cần thấy hắn đang ẩn nấp như vậy là đã đủ cho người ta nghi ngờ rồi? Mấu chốt là phải nghĩ ra xem đang làm gì khi nấp như vậy nhưng Keller không nghĩ được. Một người có thể làm gì khác ở đó ngoài việc ẩn nấp? À, tìm một quả bóng bị mất, hẳn nghĩ, nhưng biết đâu lại có một anh chàng dễ gần nào sẵn sàng tìm giúp hắn quả bóng, hẳn chẳng muốn thế chút nào.

Tốt nhất, rốt cuộc là, đừng để bị chú ý. Và vì vậy hắn cố trốn thật kỹ trong rừng để không ai đi qua có thể nhìn thấy, thỉnh thoảng mới ngẩng lên

nhìn xem nhóm đánh gôn nào đang đi tới và kiểm tra xem Wheeler có thuộc nhóm đó không, rồi lại nằm xuống sau bóng cây.

Ở Arizona - Tucson, chứ không phải là Sedona - Keller đã từng thuê một ngôi nhà ở một sân gôn. Hẳn không có một tí hứng thú nào với cả ngôi nhà lẫn môn thể thao đó, nhưng đó là cách duy nhất có thể giúp hẳn tiếp cận mục tiêu nằm trong một cộng đồng kín cổng cao tường. (Nếu tất cả dân ở đó đều là dân đồng tính, Dot nói, thì anh có thể gọi đó là một cộng đồng hai cửa.) Việc thuê lại ngôi nhà một tháng giúp hẳn có luôn cái thẻ hội viên mặc định của câu lạc bộ đồng quê và có quyền tham gia giải vô địch gôn của sân. Keller chủ yếu sử dụng quán bar và nhà hàng của câu lạc bộ, hẳn còn kết thân được với các thành viên sân gôn mà không cần phải lập một nhóm cùng chơi gôn hay đặt chân đến sân gôn ngày nào.

Tất nhiên là hẳn đã từng xem môn thể thao này trên tivi nhưng chẳng bao giờ thấy phấn khích cả. Hẳn thấy nó dễ xem hơn là bóng rổ hay hockey nhưng không thể sánh bằng bóng đá hay bóng gậy. Quang cảnh sân gôn, một màu xanh trải dài địa hình nhấp nhô, đôi chỗ xuất hiện những thảm cát nâu giống như Amip làm cho sân chơi đa dạng hơn, đúng là một quang cảnh rất thư giãn, phát thanh viên nói rất nhẹ nhàng và đôi lúc còn chẳng thèm bình luận câu nào. Cách duy nhất để cải thiện tình hình đó, có những lúc Keller nghĩ, là tắt luôn cái tivi đi.

Bây giờ, khi Keller xem đánh gôn từ trong rừng thì chẳng có phát thanh viên nào cả, và cũng không có các tiết mục quảng cáo. Vạch phát bóng cách hẳn chừng 250 thước về phía tay trái, còn thảm cỏ xanh thì cũng cách xa chừng đó về phía tay phải, những cái mà hẳn được thấy nhiều nhất chính là những người chơi lái xe gôn qua chỗ hẳn. Gôn là một môn thể thao dành cho người giàu, họ chơi như một cách tập thể dục, nhưng hình như cũng chẳng có nhiều động tác để thể dục cho lắm. Một thói quen tốt là đi bộ đã bị phá hỏng, hẳn đã từng nghe môn thể thao này kêu gọi, nhưng đó là từ ngày trước khi mà môn thể thao này vẫn còn liên quan đến việc đi bộ

thực sự. Còn bây giờ tất cả những gì bạn làm là lái xe từ chỗ này đến chỗ khác.

Hắn phải chú ý kỹ hơn, bởi vì hắn không dám chắc là hắn có thể nhận ra Benjamin Wheeler ngay. Khuôn mặt trong bức ảnh khá rõ ràng nhưng làm sao hắn có thể nhìn rõ từ cách đó hai trăm thước?

Lần đầu tiên sau rất nhiều tháng qua Keller mới lại có một khẩu súng ngắn cài ở thắt lưng quần, tì lên lưng hắn. Hắn đã để khẩu súng sẵn lại thùng chiếc Cadillac, và vừa rồi vẫn còn thấy rất thoải mái nhưng giờ thì hắn ước là hắn đã mang khẩu súng dài hơn, khẩu rifle. Không phải để cố bắn từ xa mà bởi vì khẩu súng đó có gắn ống ngắm và bây giờ chính là lúc để nó phát huy tác dụng: giúp hắn nhìn rõ mục tiêu của mình. Hắn cứ căng mắt nhìn những người đánh gôn đi qua nhưng rốt cuộc thì không ai có vẻ là người mà hắn đang đợi.

Sắp rồi, hắn nghĩ. Họ đã đặt giờ phát bóng là 11h15, mỗi lỗ gôn sẽ mất bao lâu nhỉ? Một số nhóm bốn người, theo như hắn để ý, mất nhiều thời gian hơn những nhóm khác. Một vài người chơi gôn còn lôi ra vài ba cái gậy trong túi trước khi quyết định chọn một cái để đánh, rồi lại còn vụt thử vài đường và sau cùng là thả vài ngọn cỏ trong không khí để đoán được hướng gió và vận tốc. Những người khác thì đi thẳng đến quả bóng, bước tới và hướng vào nó ("Xin chào trái bóng!") rồi vụt một nhát.

Và tất nhiên những người giỏi hơn thì đánh nhanh hơn, bởi vì những người chậm hơn sẽ phải mất nhiều gậy hơn mới xong. Keller thực sự không thể nhìn thấy họ đang làm gì khi họ đã đến thảm cỏ xanh, nhưng có vẻ như một số người không bao giờ có thể đánh bóng ra khỏi đó.

Một tỷ lệ nhất định trong đó đánh cú bóng xoáy tay thuận, trái bóng xoay tròn rất mạnh về bên tay phải của người đánh, thỉnh thoảng tới chỗ bãi đất hơi gồ ghề cách Keller vài thước, thỉnh thoảng còn đến cả bãi đất lồi mà Keller đang nấp. Mỗi lần như vậy hắn lại phải lùi sâu hơn vào trong

rừng, đợi ở đó cho đến khi những gôn thủ tìm được quả bóng của mình hoặc bỏ qua đường bóng đó và chơi quả khác. Bây giờ nếu Wheeler đủ lịch sự để đánh một cú như vậy và chạy lon ton xuống tìm quả bóng của mình thì...

Sắp rồi, Keller nghĩ.

Hắn nhìn thấy Wheeler ngay khi ông ta đến vạch phát bóng số bảy.

Với cặp kính, Keller đang có một đôi mắt như mắt điều hâu nhưng thậm chí đến cả chim ưng cũng còn gặp khó khăn khi nhìn từ khoảng cách đó. Và Wheeler cũng không quay trực diện về phía hắn nên thật khó mà giải thích được là tại sao hắn lại có thể nhận ra người đàn ông đó. Thông qua dáng đứng của ông ta, có thể - nhưng bởi vì đây là lần đầu tiên Keller nhìn thấy người đàn ông này, làm sao mà hắn biết được ông ta đứng như thế nào? Có thể đó đơn thuần chỉ là bản năng của động vật, một con thú ăn thịt cảm nhận về sự hiện diện của con mồi của mình.

Một khi hắn đã nhận diện được người đàn ông này, hắn biết là hắn sẽ không còn phải lo lắng về việc chạm mặt ông ta thêm một lần nào nữa. Wheeler, một con người trông rất bảo thủ trong tất cả những bức ảnh mà Dot đã in ra, giờ lại đang phá cách với một phong cách ăn mặc hoàn toàn khác dành cho sân gôn. Một chiếc quần đánh gôn màu tím nhạt, và một chiếc sơ mi Day-Glo có màu vàng canari. Ông ta đội một chiếc mũ bê-rê Xcotlen, cái loại có hình chữ V với những miếng ghép trông như là những miếng bánh pizza được dính với nhau bằng những cái bánh nhỏ như những chiếc cúc màu đỏ tươi hoặc vàng xanh.

Thật đáng ngạc nhiên, Keller nghĩ, làm sao mà người đàn ông lại có thể ăn mặc như một nhân viên ngân hàng trong suốt thời gian còn lại và sau đó thì biến thành một con công trống trên sân gôn như thế này nhỉ. Nhưng như thế sẽ dễ dàng để phân biệt những gôn thủ với nhau hơn.

Một người đàn ông khác chắc chắn là đã thắng lỗ gôn trước đó, vì ông ta đang được vinh dự phát bóng trước tiên. Ông ta đánh sượt lên phía trên quả bóng tạo ra một đường bóng cuộn xuống giữa đường lăn bóng, bóng không đi xa. Nó dừng lại cách chỗ Keller khoảng chừng năm mươi thước.

Tiếp theo là Wheeler. Đến chỗ tao này, Keller khẽ giục. Đánh về phía này đi nào, Ben. Hạ thấp vai xuống, đánh mạnh quả bóng lên.

Hôm nay Keller đã xem đánh gôn nhiều đến nỗi hẳn cảm thấy như nó kéo dài bất tận, và tất nhiên là hẳn cũng đã xem khá nhiều trận đấu chuyên nghiệp trên TV. Và dáng đánh của Wheeler, theo như hẳn có thể thấy, thì chẳng có gì là xuất thần cả. Một tay gôn chuyên nghiệp sẽ chỉ ra được mười điểm sai lầm trong cách vung gậy của ông ta, từ dáng đứng cho đến hành động, nhưng rõ ràng quả bóng thì lại không biết là cú đánh đó tồi đến thế nào, bởi vì nó bay lên như thể là Tiger Wood đã đánh cú đó vậy. Thăng ngay xuống giữa đường lăn bóng, và chết tiệt nó lại không chịu đến cái nơi Keller đang đợi mà lăn ra xa cách đó vài thước.

Và sau đó tất nhiên là đến người đàn ông thứ ba, người chắc chắn đã về bết trong lỗ gôn trước đó, ông ta làm tất cả những gì có thể để làm người kết thúc lượt đánh này. Ông ta đánh đúng cú đánh mà Keller đã mong đợi ở Wheeler, một cú sượt quái quỷ ngay từ khi trái bóng rời khỏi vạch xuất phát. Tay gôn đó cũng biết thế, và để mặc cho cái gậy rơi xuống, rồi lấy tay ôm mặt nuối tiếc. Những người bạn an ủi ông ta, hoặc trêu chọc ông ta - Keller cũng không dám chắc - rồi sau đó họ leo lên cái xe gôn có động cơ của mình và lái xuống dưới đường lăn bóng để đánh tiếp gậy thứ hai.

Keller đã nhìn những quả bóng rơi xuống đất, và rồi quay trở lại trong rừng, chắc chắn rằng không ai nhìn thấy hẳn khi tay gôn kém may mắn kia đến nhặt bóng. Nhưng ông ta sẽ phải mất cả đời ở đó mất, thật ngu ngốc, bởi vì ông ta tìm khắp nơi mà không thấy cái thứ chết tiệt đó đâu.

"Này, Eddie, ông cần chúng tôi đến giúp không?"

Lời đề nghị là của Wheeler. Có, Keller nghĩ. Có, làm ơn đến đây và giúp đỡ ông ta đi nào. Nhưng Eddie lại nói không, và rằng ông ta sẽ tìm khoảng một phút, và đúng thế thật, sau đó ông ta chạy bộ lại chỗ xe lấy cây gậy đánh gôn của mình rồi mới quay trở lại tìm tiếp.

Khoảng sáu bước chân dài, Keller nghĩ, là hẳn sẽ lại tóm được ông ta. Người lái xe, người đã bắt đầu phát bóng và trái bóng lăn đi không xa, giờ đã đánh xong gậy thứ hai. Wheeler cũng đang tiến về phía trước chuẩn bị cho cú đánh của mình và thả mấy ngọn cỏ vào trong không trung. Không có ai để ý đến Eddie, con người đang bị che khỏi tầm mắt của họ bởi những bụi cây rậm rạp và thân cây to. Sáu bước chân dài nữa thôi, và hẳn sẽ có ông ta, và hẳn sẽ không cần khẩu súng, tay của hẳn là đủ làm việc rồi, và mọi chuyện sẽ kết thúc.

Bởi vì liệu có gì khác biệt trong việc tay gôn nào bị hẳn giết không? Liệu có phải là gã này tốt hơn gã khác không?

Đó là lý trí của mà đang nói, hẳn tự nói với mình một cách cứng rắn. Thật điên rồ, và tin tốt là mà không cần phải nghe đâu.

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

41

Lỗ gôn số tám, lại một lỗ bốn điểm khác, thì ngược lại với lỗ gôn số bảy, với đường lăn bóng chạy dọc theo phía bên kia của khu rừng. Keller chạy tắt qua khu rừng trong khi ba tay gôn kia chạy thẳng theo đường thảm cỏ xanh, và hắn đã tìm được một chỗ nấp lý tưởng cho mình trước khi họ đến được vạch phát bóng cho lỗ gôn số tám.

Lần này thì Wheeler được đánh trước, và Keller lại đang ôm chặt lấy hai vai mình cầu mong cho ông ta đánh một cú sượt trên. Một lần nữa khu rừng lại ở bên tay phải của người chơi, và một lần nữa Wheeler lại từ chối hợp tác. Ông ta bị lệch khỏi đường lăn bóng nhưng không xa lắm, bóng của ông ta cuộn tít cho đến khi dừng lại ở chỗ đất hơi gồ ghề phía xa, và cách xa Keller.

Người đàn ông tiếp theo mà Keller chưa biết tên, vung cú phát bóng và bị hất xuống vùng đất gồ ghề bên tay trái thậm chí còn sâu hơn Wheeler một chút. Sau đó Eddie đã đánh được một cú sượt hoàn hảo vào trong khu rừng bên tay phải, quả bóng lại bay tới cách chỗ Keller trốn có vài bước chân.

Cứ như thể là ông ta muốn Keller giết mình vậy. Và cứ như là Keller cũng định làm như thế.

Keller lùi lại, cố gắng không gây ra tiếng động. Trong phim thì người nào ở vị trí của hắn cũng sẽ giẫm phải một cành cây khô và tất cả mọi người sẽ đóng tai lên nghe âm thanh đó. Keller cũng bước phải rất nhiều

cành cây, không thể làm khác được, nhưng lại chẳng có ai để ý đến việc đó cả.

Lần này Eddie tìm thấy quả bóng mà không gặp khó khăn gì, và có cảm giác như sẽ đánh được một cú đũa bóng trở lại đường lăn một cách an toàn. Keller lôi tấm bản đồ sân gôn ra và cố gắng tính toán xem nên làm gì tiếp theo.

Lỗ gôn thứ chín là một lỗ gôn ba điểm, và mấu chốt là phải đến được thảm cỏ xanh mà không để bóng rơi xuống vũng nước. Lỗ gôn này thì không có chỗ nào cho Keller nấp cả, trừ khi hắn có bình dưỡng khí của thợ lặn. Và theo như tấm bản đồ thì lỗ gôn số mười cũng trong tình trạng tương tự nên hắn đi thẳng tới lỗ gôn số mười một, và đến đó đúng lúc gặp một nhóm các thương nhân trung tuổi ăn mặc lòe loẹt đang tìm những cách khác nhau để đưa bóng vào lỗ một cách không chuyên nghiệp.

Hắn đợi, và nhóm tiếp theo đến vạch phát bóng là một nhóm bốn người nữa. Hắn sẽ làm gì, hắn tự hỏi, nếu Wheeler và những người bạn của ông ta quyết định bỏ qua ở lỗ thứ chín?

Và họ có thể lắm chứ. Tất cả những gì hắn nghĩ được có thể là ngay lúc này đây họ đang ở trong câu lạc bộ, tán chuyện vui vẻ, trêu chọc nhau, hồi tưởng lại chín lỗ gôn vừa qua và sau đó họ sẽ vui vẻ quên hết trận đấu. Rồi họ lại chạm cốc vài lần ở quán bar, trò chuyện với những thành viên câu lạc bộ khác và tham gia đủ để giữ cho thẻ hội viên của họ vẫn được khấu trừ thuế.

Bao lâu, hắn tự hỏi, trước khi hắn có thể kết luận là hắn đã bỏ lỡ cơ hội của mình? Và nếu vậy thì hắn phải làm gì tiếp theo?

Hắn rà soát lại một loại các phương án khác có thể nghĩ ra, và không tìm được cách nào hợp lý. Hắn đi đến kết luận là phải vạch ra một kế hoạch dài hạn và sẽ phải ở lại Oregon trong vài tuần. Rồi hắn nhìn lướt ra chỗ

vạch phát bóng và chưa bao giờ hạnh phúc như thế khi nhìn thấy một chiếc quần màu tím và một chiếc áo sơ mi màu vàng nhạt đang đến.

Eddie đến đầu tiên, tức là ông ta hẳn đã tìm được cách nào đó để chiến thắng ở lỗ gôn trước đó. Cú phát bóng của ông ta lao thẳng đến giữa đường lăn bóng, và người đàn ông tiếp theo, cái người hình như được gọi là Rich, cũng vậy. Và, thật bực mình là Wheeler cũng thế, cú phát bóng của ông ta chẳng bao giờ đến chỗ Keller đứng cả.

Khi thấy vẫn còn cơ hội, hẳn lại di chuyển đến lỗ gôn tiếp theo.

Ở lỗ gôn thứ mười hai, cả hai bên bờ địa hình đều vô cùng gồ ghề phức tạp. Keller lại phải phán đoán và lại đoán sai. Những người chơi tồi lại có nhiều cú đánh xoáy sang tay thuận hơn là đánh sang trái, hẳn có lý do để kết luận như vậy và vì thế quyết định chọn khu rừng bên tay phải của những gôn thủ, đúng như phán đoán, Rich và Eddie đã đánh cú bóng xoáy tay thuận, quả bóng của Eddie cũng chỉ gần đến chỗ khu rừng. Trong khi đó Wheeler, thật bực mình là lại có một cú đánh nhẹ sang tay trái ngay tới chỗ khu rừng đối diện. Ông ta chỉ có một mình bên đó, mò mẫm tìm quả bóng giữa rừng cây trong khi Keller lại đang mắc kẹt ở phía bên kia đường lăn bóng.

Lỗ gôn thứ mười ba, địa hình cũng bớt gồ ghề, nhưng lại không có cái cây nào để trốn cả. Cái cây duy nhất ở đó thì cũng nằm cách vạch phát bóng những một trăm hai mươi thước. Từ vạch phát bóng bạn có hai lựa chọn, hoặc là phát bóng bay thẳng qua cái cây hoặc là bạn chơi một cách an toàn hơn và đi vòng theo sườn bên phải chướng ngại vật.

Keller đứng xem từ chỗ cái cây. Rich và Eddie đều chơi cách an toàn, đánh bóng dọc theo bên phải cái cây. Trong khi Wheeler lại đưa quả bóng của mình thẳng xuống ngay giữa đường lăn bóng và lúc đó trông quả bóng như thể sắp bay qua ngọn cây. Nhưng nó rơi xuống nhanh chóng, đập vào thân cây và rơi như một hòn đá xuống ngay gốc cây.

Hoàn hảo.

Keller đợi, tìm cho mình một vị trí mà không ai nhìn thấy, nín thở lại như thể những luồng không khí ra vào lồng ngực hẳn có thể gây ra những âm thanh rõ mồn một như tiếng động cơ của chiếc xe gôn kia vậy. Hắn giữ cơ thể thẳng băng thật vững trên đôi chân của mình, cảm nhận áp lực rất dễ chịu từ khẩu revolver đè xuống thắt lưng, và nhìn một cách vô vọng khi Wheeler lái xe thẳng tới chỗ quả bóng rơi xuống cùng với hai người bạn của mình, Rich và Eddie, mỗi người một bên. Ba chiếc xe gôn cùng đỗ một lúc và ba người đàn ông cùng xuống xe tham gia tìm kiếm quả bóng của Wheeler.

Hừm, tại sao lại không xử lý cả ba tên này luôn? Biến nó thực sự trở thành câu chuyện trên trang nhất các báo, Ba doanh nhân hàng đầu bị bắn ở Đồi Rose. Làm thế thì có gì khó nhỉ? Hẳn có thể bước ngay tới trước mặt ba người mà không khiến ai nghi ngờ gì, và nếu hẳn hết đạn trước khi làm xong việc thì một thanh thép năm cũng có thể kết thúc được mọi việc.

Nhưng tất cả những gì hẳn làm là đứng đó khi Wheeler tìm thấy quả bóng của mình và đánh thêm ba gậy nữa để đưa bóng qua khỏi khu rừng.

Lỗ thứ mười bốn, mười lăm, mười sáu. Đúng là hết thứ chết tiệt này lại đến thứ chết tiệt khác, và Keller nhận ra rằng lỗ gôn thứ mười bảy chính là cơ hội cuối cùng. Chướng ngại vật ở lỗ số mười tám là thảm cát và chẳng có cái cây nào ở đó để trợ giúp cho hẳn cả. Vì vậy hoặc là hẳn may mắn ở lỗ gôn số mười bảy hoặc là hẳn sẽ phải theo Wheeler tới phòng thay đồ và lôi ông ta vào nhà tắm.

Hoặc đơn giản là hẳn có thể quên hết mọi chuyện luôn.

Thực ra ý tưởng đó cũng không đến nỗi tồi? Chẳng có gì buộc hẳn phải bấm lỗ cho tấm vé của Wheeler để nhận được phần thưởng cho mình. Không có khách hàng nào thuê hẳn vụ này, cũng không có món đặt cọc nào

phải trả lại nếu hắn thất bại, cũng không có một khoản phải thu cuối cùng nào nữa nếu hắn làm tốt công việc. Đó là vì hắn và Dot, đó chỉ là vấn đề phải trả thù, đó là để cân bằng tỉ số.

Nhưng liệu điểm số có nhất thiết phải cân bằng không?

Hắn không biết Ben Wheeler và Wheeler cũng không biết hắn, không nhận ra hắn, có thể còn không nhớ tên hắn, nếu như lần đầu tiên hắn vô tình biết điều đó. Wheeler chỉ lợi dụng hắn, theo theo một cách khiến cho toàn bộ cuộc sống của hắn bị tước bỏ, hoặc ít nhất là lúc đó thì mọi việc có vẻ là như vậy. Nhưng bây giờ, Dot đã sống lại, và Keller vẫn lại là một triệu phú, và thậm chí hắn còn có lại bộ sưu tập tem của mình - hoặc sẽ nhanh chóng có lại khi hắn tới Albany và lấy nó về. Căn hộ của hắn không còn, cuộc sống của hắn ở New York đã kết thúc, và hắn sẽ không bao giờ còn được dùng cái tên mà hắn đã có từ khi sinh ra, nhưng hắn vẫn có thể sống với điều đó, có thể lắm chứ?

Tại sao, hắn vẫn đang sống với điều đó đấy thôi, và vẫn sống một cách thoải mái là khác. Hắn cũng yêu New Orleans như New York, và hắn có một công việc mà hắn yêu thích, một công việc dễ sống hơn so với đi khắp đất nước và giết người. Không chỉ một lần, sau một ngày làm việc, ví dụ như ghép ván sàn lại với nhau bằng mộng, hắn nhận thấy cần phải ghi nhớ những hình ảnh của công việc hàng ngày vào trong đầu, làm mờ quá khứ đi và giảm bớt gánh nặng của nó trong ký ức. Hắn đã có một người phụ nữ, một người rất hòa hợp với hắn và làm cho cuộc sống của hắn thú vị hơn, và tất cả những gì hắn phải làm là thoát ra khỏi sự trả thù vô ích này và hắn lại có thể trở về với cô ấy, trở lại làm Nicolas Edwards với sống cuộc sống mới của mình.

Wheeler đã thắng lỗ gôn trước đó, và bước lên vị trí người dẫn đầu. Keller đang đợi trong khu rừng bên tay phải, và lần này Wheeler thực sự đã đánh quả bóng về phía hắn. Nhưng nó lại không phải là một cú bóng xoáy

thuận tay đầy ranh mãnh, và bóng rơi ngay xuống một khu đất gồ ghề cách chỗ bắt đầu có cây cối và bụi rậm chừng mười thước.

Rich đánh cú phát bóng của mình, và thực sự làm chủ được nó. Nó bay bổng lên trời cao và rơi xuống bên tay trái đường lăn bóng, gần đến hố cát chướng ngại đầu tiên. Tất cả ba người ở vạch phát bóng đều nhìn đường bay của nó, trừ Keller, người chọn thời điểm đó để lao ra, tới chỗ quả bóng của Wheeler, nhặt nó lên, và lại chạy vụt về chỗ những cái cây để nấp.

Hắn dừng lại, tựa lưng vào thân cây và bắt đầu thở hổn hển. Bất kỳ ai trong số họ cũng có thể thấy hắn vừa rồi, chỉ cần họ liếc mắt về phía đó là xong, nhưng nếu họ làm thế thì có lẽ hắn đã nghe thấy một tiếng kêu nào đó. Hắn nhìn ra, và họ vẫn đang ở vạch phát bóng, đúng lúc Eddie cất một cây gậy vào trong túi của mình và lấy ra một cây gậy khác rồi bắt đầu thử vài cú vung gậy trước khi bước tới chỗ quả bóng. Keller chắc mẫm rằng ông ta sẽ không đánh một cú bóng xoáy thuận tay, và đúng là thế thật, quả bóng bay đi một cách vô hại xuống giữa đường lăn bóng.

Cả ba người đàn ông lại tới chỗ quả bóng của Eddie, và đợi cho đến khi ông ta đánh thêm một trăm thước nữa để đưa bóng vào lỗ. Sau đó Eddie và Rich đi thẳng tới chỗ quả bóng của Rich và Wheeler cũng lái xe thẳng tới chỗ ông ta thấy bóng của mình rơi xuống.

Nó không có ở đó, Wheeler đi lòng vòng mấy lượt, tỏ vẻ lúng túng. Và bạn hắn nghĩ rằng ông ta sẽ nảy ra ý định vào rừng tìm trái bóng, nhưng ông ta đã thấy chỗ nó tiếp đất, khốn kiếp, và đó là nơi ông ta đang tìm nó.

Cố nói giọng thật nhỏ, Keller giục, "Nào, anh bạn. Đây chẳng phải là cái anh đang tìm sao?"

Wheeler nhìn lên, và Keller ra hiệu cho ông ta đến. Những người khác có thấy ông ta không nhỉ? Không thành vấn đề, họ đang nhìn về hướng

khác, nhưng ông ta lại di chuyển về bên trái, chỉ để cho có một cái cây chắn giữa ông ta và Keller nhằm giữ cho mình ở vị trí an toàn.

Hắn nói, "Nó đập vào tảng đá, rồi nảy tung tung như một con thỏ đang khiếp sợ. Nó ở ngay đây này."

"Tôi chưa từng nghĩ là nó bay đến đây," Wheeler nói. "Tôi nợ anh một quả."

"Tôi định nói vậy đấy."

"Tức là thế nào?"

"Đợi một chút," Keller nói. "Tôi có biết ông không nhỉ? Ông chẳng phải là Benjamin Wheeler đấy sao?"

Wheeler cười như là công nhận. Rồi bất chợt cau mày nhăn trán lại. "Trông anh quen quá," ông ta nói. "Tôi có biết anh không?"

"Không hẳn thế," Keller nói, và tiến đến chỗ ông ta. "Nhưng ông có thể gọi tôi là Al".

PHI VỤ CUỐI

Lawrence Block
www.dtv-ebook.com

42

"Tây Griqualand," Julia đọc lướt qua vai hẵn và hỏi. "Đó có phải là một nước không?"

"Nó đã từng là thế," hẵn trả lời. Hẵn tiến tới chỗ cuốn catalo và tìm ngay được trang cần tìm. "Chúng ta sẽ đến chỗ này. Ban đầu là một phần của Cape of Good Hope, sau đó Tây Griqualand được tuyên bố là thuộc địa của đế quốc Anh vào năm 1873 và rồi cùng với Đông Griqualand sáp nhập lại thành mũi Hảo Vọng năm 1880."

"Thế nó nằm ở đâu? Nam Phi à?" Hẵn gật đầu. "Thế anh có con tem nào của Đông Griqualand không?"

"Họ không phát hành tem ở Đông Griqualand."

"Chỉ Tây Griqualand thôi."

"Đúng thế."

Cô xem hết trang an-bum. "Trông chúng gần giống nhau hết nhỉ," cô nói.

"Chúng đều là những con tem của mũi Cape of Good Hope," hẵn nói, "được in đè thêm một chữ G."

"Để chỉ Tây Griqualand."

"Anh nghĩ có thể đó là những gì họ ám chỉ. Một vài chữ in đè có màu đỏ, một vài cái màu xanh, và có rất nhiều sự cách điệu trong chữ G."

"Và mỗi một sự cách điệu đó lại là một con tem khác để sưu tập."

"Anh nghĩ là như vậy cũng không hợp lý lắm."

"Cũng không cần phải hợp lý mà," cô nói. "Đó chỉ là sở thích, và anh phải có luật của chính mình, thế là đủ. Một vài chữ G thì in lộn ngược."

"Họ gọi đó là kiểu in đề đảo chiều."

"Và chúng có giá trị hơn những cái khác không?"

"Cũng còn tùy," hấn nói, "xem chúng hiếm đến mức nào."

"Chúng hiếm chứ? Em rất vui vì anh đã lấy lại được những con tem của mình."

Ở sân gôn, hấn đã đi bộ một quãng dài trở lại chiếc Cadillac, lo lắng không biết có anh chàng đeo phù hiệu nào hứng thú với chiếc xe không. Nhưng chiếc xe vẫn ở nơi mà hấn bỏ lại, và hấn lên xe lái về khu phố mua sắm. Hấn đỗ xe ở cuối khu phố, gọi nhanh về cho Dot, rồi hấn lau sạch bên trong xe và chắc chắn là mình đã mang theo chiếc áo jacket của mình khi rời khỏi xe.

Một rạp chiếu phim hỗn hợp nằm ở đầu bên kia của khu phố, hấn đi bộ đến đó và mua một chiếc vé cho bộ phim về những chú chim cánh cụt ở Nam Cực. Hấn đã từng xem bộ phim đó, và Dot cũng vậy, nhưng đó không phải là loại phim sẽ không còn hấp dẫn nếu bạn đã biết kết thúc. Hấn mua một vé ở hàng ghế cuối cùng và nhanh chóng ngồi xuống mà không mảy may để ý xem ai ngồi ghế bên cạnh.

Đó là Dot, tất nhiên rồi, và cô mời hấn một chút bỏng ngô, hấn bốc một nắm đầy. Họ ngồi đó, không ai nói một lời, cho đến khi cả túi bỏng ngô hết sạch.

"Tôi có cảm giác mình giống như thám tử trong một bộ phim ngày trước," cô thì thầm. "Anh đã xem phim này rồi đúng không? Ủ, tôi cũng vậy đấy. Có lý do nào để chúng ta phải ngồi xem đến hết phim không nhỉ?"

Cô đứng dậy mà không cần đợi câu trả lời, và hần theo cô ra ngoài. "Đến tận miếng cuối cùng," cô nói và ném cái túi bóng vào thùng rác. "Trừ những người phục vụ già cả. Cái gì? Anh không quen với điều kiện hợp đồng à?"

"Tôi chưa từng nghe nói."

"Bởi vì họ không bao giờ hé răng. Được rồi? Chúng ta đã sắp xếp xong hết rồi à?"

"Tất cả đều đã được sắp xếp. Chiếc xe được đỗ ở một nơi rất lý tưởng, và có thể phải mất một hai ngày nữa người ta mới thấy nó. Tôi để khẩu súng sẵn trong thùng xe."

"Đó có phải là cái anh đã dùng để..."

"Không, nó sẽ chỉ vướng chân vướng tay thêm thôi. Tôi dùng khẩu revolver, và sau đó tôi để nó vào tay Wheeler."

"Anh để hần cầm nó á?"

"Tại sao không? Như vậy sẽ càng thách thức, một người đàn ông bị bẻ cổ và có một khẩu súng trong tay, và sau đó khi họ móc nối được khẩu súng với viên đạn trên người Taggert, họ sẽ lại có vài thứ để suy nghĩ."

"Sự trả thù trong thế giới ngầm ở Portland."

"Một cái gì đó kiểu như thế."

"Tôi đã đặt chuyến bay sớm mai cho hai chúng ta, và chúng ta sẽ phải đổi máy bay hai lần. Sau đó chúng ta sẽ có cả ngày để đến Albany."

"Được đấy."

"Tôi đã đặt thuê trước một chiếc xe ô tô và hai phòng nghỉ ở một nhà nghỉ bình dân cách sân bay chừng một phần tư dặm. Chúng ta sẽ lái xe tới nơi bảo quản tem ở Latham trước tiên vào sáng thứ tư, rồi sau đó thì anh có thể lái xe đưa tôi trở lại sân bay."

"Và cô sẽ bay về Sedona."

"Với một vài thay đổi trên đường về. Và tôi phải nói với anh vài điều Keller ạ, tôi đã quá già để làm những việc điên rồ này."

"Cô không phải là người duy nhất đâu."

"Khi về đến nhà tôi sẽ nghỉ ngơi. Pha một bình trà đá thật to và ngồi ngoài sân thượng."

"Và nghe Bell Rock."

"Những tiếng Ding Dong chó chết. Lại chủ đề đó, anh có vấn đề gì với Big Ben không?"

"Phần khó khăn nhất là đi theo hăn suốt cả ngày. Hăn và mọi người đều lái cái xe gôn nho nhỏ đó. Còn tôi là người duy nhất đi bộ suốt sân gôn."

"Hãy cảm ơn những ngôi sao may mắn của anh đi Keller. Đó là lý do vì sao anh lại có một hình thể đẹp hơn hăn đấy. Thế hăn có biết anh là ai không?"

Keller thuật lại chi tiết vụ thương lượng cuối cùng. "Nhưng tôi không chắc nó có ý nghĩa gì với hăn không," Keller nói. "Có cái gì đó hiện ra trong mắt hăn, nhưng có thể đó chỉ là do hăn nhận ra điều gì đang đến."

"Thần chết đang vung lưỡi hái. Thế còn Taggert?"

"Chỉ là vấn đề hành động thôi mà," hăn nói. "Gã đang nằm trong thùng xe ô tô của gã với cái chân gãy. Cô không thể gọi đó là một mục tiêu khó được."

"Trừ khi lương tâm anh thức dậy."

"Lương tâm tôi?"

"Anh biết đấy, sau khi hăn hợp tác và sau tất cả."

"Hăn hợp tác vì hăn phải làm thế. Hăn nghĩ như thế có thể giúp hăn sống thêm một chút, nhưng không bao giờ có chuyện hăn thoát khỏi giá treo đầu. Sao chúng ta có thể mạo hiểm làm thế?"

"Anh không cần phải thuyết phục tôi đâu, Keller."

"Tôi chỉ cố giúp tôi nhanh lên thôi," hăn nói, "nhưng gã cũng có vài giây để nhận ra điều gì đang đến, và tôi không thể nói là hăn đã ngạc nhiên. Tôi không nghĩ là hăn mong mình sẽ sống sót khỏi nơi đó."

"Thế giới này đúng là già cõi và khắc nghiệt, đúng không?"

"Tôi đoán vậy. Gã không muốn chúng ta bỏ gã ở nơi mà vợ gã sẽ tìm thấy, và chúng ta đã không làm thế. Và con chó của gã thì vẫn sống."

"Và Taggert đã được sống thêm nửa tiếng so với thời gian mà hăn có thể nếu không hợp tác với chúng ta. Có thể còn nhiều hơn thế ấy chứ, có thể là trọn một tiếng. Và chỉ nghĩ lại xem những năm tháng chó chết kia đáng giá bao nhiêu."

Sau ba chuyến bay và mười tiếng đồng hồ ở nhà nghỉ của sân bay ở Albany cùng một chuyến lái xe đến Latham, hai người đã lấy được những cuốn anbum tem chất lên thùng chiếc xe Keller mới thuê, một chiếc Toyota

Camry. Chiếc xe rất tiện nghi, và vẫn đi trên đường êm ru khi trọng lượng trong thùng xe tăng lên.

"Anh có cả một quãng đường dài phía trước đấy," Dot nói, "nhưng tôi đoán là anh không thích gửi những con tem về nhà theo đường UPS rồi một mình bay về. Không? Tôi không nghĩ thế. Được rồi, thượng lộ bình an nhé Keller. Tôi rất mừng vì anh đã lấy lại bộ sưu tập."

"Tôi rất mừng vì cô vẫn còn sống."

"Tôi rất mừng vì cả hai chúng ta vẫn còn sống," cô nói, "và tôi rất mừng vì chúng thì không. Nếu anh đến Sedona..."

"Hoặc nếu cô đến New Orleans."

"Đúng rồi. Hoặc anh gọi điện nếu thấy muốn đến. Và nếu anh mất số của tôi, thì chỉ cần vào tra ở Những trang trắng. Tôi có trong đó đấy."

"Wilma Corder."

"Được bạn bè gọi là Dot. Tạm biệt Keller. Bảo trọng!"

Lái xe về New Orleans mất tới ba ngày tròn. Hẳn có thể lái nhanh hơn, hoặc ngồi sau tay lái lâu hơn, nhưng hẳn tự cho phép mình thư giãn.

Hẳn nghỉ đêm đầu tiên ở Red Room Inn ven tuyến đường 1-81. Hẳn bỏ những con tem trong thùng xe Camry, và sau khi vào trong phòng nghỉ khoảng nửa tiếng, hẳn quay lại lễ tân đổi một phòng khác ở tầng một. Rồi hẳn mang cả mười cuốn album tem vào trong phòng.

Đêm thứ hai, hẳn đặt một phòng đặc biệt ở tầng trệt ngay khi đăng ký. Đêm thứ ba hẳn đỗ ngay trên đường lái xe vào nhà của mình. Hẳn dùng chìa khóa riêng và thấy Julia ở trong bếp, và thế là cứ chuyện nọ chuyện kia huyên thuyên. Vài tiếng sau hẳn mới ra lấy những con tem của mình.

Donny rất mừng khi nhìn thấy hần, sung sướng vì lại có hần làm cùng. Câu chuyện mà Keller và Julia bịa ra là gia đình có việc gấp, một cú đột quỵ của ông cậu đáng kính và Donny hỏi một vài câu thăm hỏi theo phép lịch sự mà Keller không thể trả lời được, nhưng hần cố gắng đánh trống lảng và tìm cách thoát khỏi câu chuyện. Sau đó chuyển sang chủ đề một ngôi nhà Donny nghĩ là rất tiềm năng, và quan điểm của Keller càng khẳng định điều đó.

Trong lúc uống cà phê, Julia nói, "Theo như tờ Linn's, giới trẻ ngày nay không hứng thú với chuyện sưu tập tem lắm."

"Chúng đã có những trang web sex trên mạng Internet," hần nói, "hàng trăm kênh truyền hình cáp, và rất nhiều thứ khác so với thời anh còn là một đứa trẻ."

"Và nhiều bài tập về nhà hơn nữa chứ," cô nói, "vì thế chúng ta mới có thể độ lại với Trung Quốc."

"Em có nghĩ nó có tác dụng không?"

"Không," cô nói. "Em nghĩ là một cậu bé rất có khả năng muốn chơi tem - đúng không?"

"Chẳng ai nói đúng hơn em."

"Rất có khả năng muốn chơi tem nếu bố nó giới thiệu nó cho cậu bé."

"Billy, bố muốn con làm quen với thú chơi tem. Thú chơi tem, đây là Billy."

"Anh không nghĩ như vậy sẽ có tác dụng hơn sao?"

"Anh nghĩ là có thể. Anh không có bố ở nhà bao giờ."

"Em biết mà."

"Nhưng nếu anh có, và nếu ông ấy sưu tập tem... nhưng, xem đi, anh vẫn tự làm thế đấy thôi."

"Vì thế khó mà nói được cái gì có thể xảy ra, bởi vì dù sao thì nó cũng vẫn xảy ra rồi."

"Đúng thế."

"Được rồi," cô nói, "có thể anh sẽ tìm ra cách."

Hắn nhìn cô.

"Có thể đó sẽ là một cậu bé," cô nói, "và anh có thể dạy nó mọi điều về những con tem. Tây Griqualand ở đâu, và những điều bổ ích khác giống như vậy. Không phải ngay lập tức mà em nghĩ là anh sẽ phải đợi cho đến khi bọn trẻ biết đi và biết nói, nhưng cuối cùng thì vẫn phải dạy."

Hắn nói, "Trước đây em có nói gì mà anh không để ý không?"

"Không."

"Nhưng bây giờ em lại đang muốn nói gì đó với anh."

"Vâng, đúng."

"Em sắp sinh một cậu con trai à?"

"Em cũng không chắc. Năm mươi năm mươi thôi. Em vẫn chưa đi siêu âm. Anh nghĩ em có nên đi không? Em nghĩ tốt nhất là nên đợi, nhưng giờ thì mọi người đều biết điều đó trước khi sinh, và có thể chúng ta sẽ thật ngu ngốc nếu không làm thế. Anh nghĩ sao?"

"Anh nghĩ là anh muốn uống thêm một chút cà phê," hắn nói, và đi rót thêm vào cốc mình. Hắn cầm cốc quay lại bàn và nói, "Em đã định nói cái

gì đó với anh trước lúc anh đi Des Moines, nhưng sau đó em lại quyết định để sau. Chính là cái đó à?"

"Vâng, đúng. Và em đã đúng, để sau nói."

"Anh có thể không về."

"Đó là lý do em quyết định để sau."

"Bởi vì em muốn anh đi?"

"Bởi vì em không muốn cản trở anh."

Hắn suy nghĩ về điều đó, và gật đầu. "Đó là một lý do. Còn lý do khác?"

"Em không biết anh sẽ phản ứng thế nào."

"Làm sao mà em biết được. Anh còn không biết mình thấy thế nào nữa đây. Phấn khởi, tất nhiên rồi, và hạnh phúc, nhưng..."

"Thật sao? Phấn khởi và hạnh phúc?"

"Chắc chắn rồi. Thế em thấy thế nào?"

"Vâng, có lẽ cũng vậy. Em cũng không biết. Em chỉ lo anh sẽ bắt em phải, anh hiểu không."

"Phải làm sao?"

"Phải làm gì đó. Anh hiểu không."

"Ý em là phá thai á?"

"Nhưng em chắc chắn là không muốn thế."

"Anh mong là thế," hắn nói.

"Nhưng em đã lo sợ rằng anh muốn em làm thế."

"Không."

"Đó có thể là một bé gái," cô nói. "Những cô bé có thể sưu tập tem không anh?"

"Sao lại không chứ," hắn nói. "Chúng có thể có nhiều thời gian hơn cho việc đó, bởi vì chúng dành ít thời gian vào web sex hơn bọn con trai. Em biết không, có quá nhiều thứ đang đến với anh."

"Em hiểu mà."

"Anh sắp làm bố."

"Một ông bố."

"Chúa ơi! Chúng ta sắp là một gia đình. Anh chưa bao giờ nghĩ, đúng, anh chưa từng nghĩ là mình có cơ hội. Mặc dù đây đúng là một cơ hội, anh chưa bao giờ mơ rằng đó là một thứ mà anh muốn."

"Nhưng đó đúng là như vậy."

"Đúng. Chúng ta sẽ phải kết hôn. Phải nhanh lên, như thế tốt hơn là để sau đó, em có nghĩ thế không?"

"Anh cũng biết là chúng ta không nhất thiết phải làm thế mà."

"Ừ. Nhưng dù sao anh cũng đã nghĩ đến việc đó, anh đã nghĩ suốt dọc đường lái xe từ Albany về."

"Và mang những con tem vào phòng ngủ khách sạn mỗi đêm."

"Nó nghe có vẻ ngớ ngẩn, nhìn lại thì có vẻ như vậy nhưng anh không định mạo hiểm một chút nào nữa. Đứng lên nào, em yêu?"

Cô nhấc chân lên và hấn ôm cô vào lòng rồi hôn cô. "Anh chưa bao giờ nghĩ những việc như thế này sẽ đến với anh," hấn nói. "Anh đã nghĩ cuộc đời mình thế là hết, và bây giờ anh đã lại có một cuộc sống hoàn toàn mới ở đây."

"Và anh có một mái tóc màu nâu nhạt."

"Màu nâu pha lông chuột."

"Và anh đeo kính."

"Kính đa tròng, và anh phải thừa nhận với em là anh đã thấy sự khác biệt khi làm việc với những con tem của mình."

"Đúng," cô nói, "điều đó rất quan trọng."

Table of Contents

Mục lục

Giới Thiệu

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

[28](#)

[29](#)

[30](#)

[31](#)

[32](#)

[33](#)

[34](#)

[35](#)

[36](#)

[37](#)

[38](#)

[39](#)

[40](#)

[41](#)

[42](#)